

Cẩm Tú Kỳ Bào

Contents

Cẩm Tú Kỳ Bào	1
1. Chương 1: Gặp Gỡ	2
2. Chương 2: Giác Mộng Kỳ Lạ	7
3. Chương 3: Áo Giác	12
4. Chương 4: Giật Mình	18
5. Chương 5: Đường Triều	23
6. Chương 6: Tai Nạn Giao Thông	29
7. Chương 7: Hương Lạt	33
8. Chương 8: Ủy Ban	38
9. Chương 9: Tái Hiện	42
10. Chương 10: Tìm Kiếm	48
11. Chương 11: Nhà Họ Hà	52
12. Chương 12: Nguy Hiểm	58
13. Chương 13: Thay Lòng	64
14. Chương 14: Cuộc Tình Chết Yếu	70
15. Chương 15: Cuộc Tình Chết Yếu	75
16. Chương 16: Tang Cũ	81
17. Chương 17: Tiêu Tan	86
18. Chương 18: Cảnh Mộng	90
19. Chương 19: Vén Màn Bí Mật	94
20. Chương 20: Chân Tướng	98
21. Chương 21: Bóng Đè	102
22. Chương 22: Án Mạng	107
23. Chương 23: Kinh Hồn	111
24. Chương 24: Ma Quỷ	115
25. Chương 25: Oan Gia	120
26. Chương 26: Cái Chết	124
27. Chương 27: Vĩ Thanh (hết)	128

Cẩm Tú Kỳ Bào



Giới thiệu

Giới thiệu: “Trong đêm khuya thanh vắng, một người phụ nữ mặc chiếc Cẩm tú kỳ bào đi lại phía tôi.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/cam-tu-ky-bao>

1. Chương 1: Gặp Gỡ

Tôi đưa tay đón lấy, chiếc áo được dệt bằng lụa xa tanh tơ tằm, cảm trên tay có cảm giác mềm mại như nước. Tay lỡ, xung quanh gấu viền hoa, ngực áo là một đóa uất kim hương được thêu tay bằng chỉ màu, cửa tay có hoa dây thêu nổi, tay nghề tinh xảo, hoa văn chìm thoáng ẩn hiện đường chỉ kim tuyến, càng tôn thêm vẻ sang trọng của chiếc áo. Khuy trên cùng của tấm kỳ bào là một viên ngọc trai trông cực kỳ tinh tế, kích cỡ viên ngọc tra đó chừng bằng móng tay út, màu hơi ngả vàng, nhìn qua đã biết là cổ vật.

“Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào!”. Tôi thốt lên kinh ngạc, một luồng hơi lạnh chạy từ đáy tim lên đỉnh não.

Vị trí mà tôi mở hiệu may xưởng xám cũng không được coi là ổn lắm, nó nằm trong con phố nhỏ thông ra bên trái một đường cái lớn ở quận Gia Định. Con phố ngay trước mặt cửa hiệu chỉ rộng chừng mấy mét, thậm chí còn có thể nghe rõ mồn một tiếng mặc cả, ngã giá của đám tiểu thương với bà chủ sạp bán buôn hoa quả ở phía đối diện, thế nên dù không bán hoa quả, tôi cũng có thể nắm được tình hình thị trường hết như mình kiêm luôn chân bán hàng đó vậy. Bên trái tiệm may là một hiệu sách đã tồn tại nhiều năm, trong đó không bán những cuốn tiểu thuyết ngôn tình hay giả tưởng thời thượng, mà chỉ mua bán sách cũ, gọi là cổ lỗ sĩ thì cũng được. Thế nên, thường ngày cũng chẳng có mấy khách đến đây, thi thoảng mới thấy vài người đeo kính trông ra dáng phần tử trí thức lai vãng tới, thường thì sau khi ra khỏi hiệu sách, họ luôn lăm bắm điều gì đó trong miệng mà không rõ điều gì. Còn cả những cô gái ăn mặc thời thượng đi ngang qua phố cũng không thể không dừng lại đây một lát, vì bên ngoài cửa hiệu là chiếc tủ kính với mặt gương lớn, họ có thể soi lại khuôn mặt mình, cũng coi như là một quang cảnh đẹp.

Ở một đoạn đường như vậy, môi trường như vậy, đã không thích hợp với việc mở hiệu may áo dài xưởng xám vốn tao nhã, lại càng không thích hợp với một hiệu sách cổ, song chủ nhân hai cửa hiệu chúng tôi đều chọn địa điểm này. Có cách nào nữa đây? Ai bảo giá nhà ở thành phố này đâu đâu cũng đắt đến kinh hoàng, lại còn cái nghề vốn buồn tẻ này, muốn chọn con phố đông đúc thì e rằng ngay cả tiền thuê nhà cũng không trả nổi. Chỉ đành tự an ủi mình rằng, chọn nơi độc đáo cho nổi bật.

Ngay trước cửa hiệu xưởng xám còn có hai cây đa lớn, có lẽ đã mọc ở đó từ lâu lắm rồi nên cành lá rậm rì, thân cây chắc hai người ôm chưa hết. Lạ lùng là khi đứng từ dưới trông lên, thấy lá trên ngọn cây dường như mọc lẫn vào nhau, đứng từ xa nhìn lại, những người không biết còn tưởng đó chỉ là một cây xanh tốt.

Người đi lại trên con phố này chẳng mấy khi đông đúc, phần lớn đều là cư dân sống quanh đây. Vào hai khung giờ cao điểm thì cũng có xe cộ tấp nập, người đưa đón con đi học, người đi chợ, người tắt tười đến công ty hay vội vã về nhà... Chỉ sau tám giờ tối, cả con phố trở nên vắng lặng vô cùng, ngay cả taxi cũng rất ít khi thấy chạy qua. Vì vắng người nên càng cảm thấy tĩnh lặng đến khác thường, một trận gió thổi qua, cành cây già cỗi đung đưa, tiếng lá reo xào xạc, luôn khiến người ta có cảm giác lạnh lẽo trong lòng.

Phần lớn những người phụ nữ đến cửa hiệu của tôi đặt may áo dài xường xám đều thích tới vào buổi tối. Giá của một chiếc xường xám không hề rẻ, đa số khách ghé đến nhiều lần đều thuộc hàng khá giả, ít thời gian rảnh rỗi hơn mấy MM [1] hay khoe ngực, phần nhiều họ đều gọi điện hẹn trước sau đó mới đến lấy số đo và xem kiểu. Thứ nhất là do thói quen cá nhân, muốn làm hết sức để mỗi tấm kỳ bào [2] qua tay mình đều hoàn hảo, nên dù đã ghi chép tỉ mỉ số đo của mỗi khách hàng, nhưng lần nào đến đặt may cái mới, tôi cũng yêu cầu họ để mình đo lại một lần nữa. Thứ hai là xường xám quả thực khá kén người mặc, không giống như những loại trang phục khác, rộng một phần, chật một phần đều không thành vấn đề, nói hà khắc hơn, chỉ cần sai sót một chi tiết thôi cũng có thể “sai một li đi một dặm”. Thế nên những khi bận rộn, phải làm việc đến tận rạng sáng là chuyện bình thường.

[1] Em gái

[2] Áo xường xám gọi theo âm Hán Việt

Mọi việc trong cửa hiệu từ trước đến nay đều do một mình tôi lo liệu, từ việc nhỏ như quét tước cửa nhà, đến việc lớn là cắt may, đều tới tay tôi hết. Lâu dần, cũng cảm thấy mình giống như một cái máy. Nhưng ở cái tuổi này, một đứa con gái còn có thể làm gì? Ngoài những hiểu biết về xường xám có tính di truyền ra, tôi nghĩ mình cũng chẳng có sở trường gì khác.

Nói đến yếu tố di truyền, thì chủ yếu là nói về ông nội tôi. Trước khi nhà nước Trung Hoa mới ra đời, ông nội là một thợ may có hạng, chuyên cắt may xường xám cho đám phụ nữ đài các thuộc tầng lớp xã hội thượng lưu. Dù trong những năm tháng chiến tranh loạn lạc, nhưng Thượng Hải vẫn là chốn ăn chơi xa xỉ. Ông nội thành danh từ rất sớm, khi còn trẻ đã được người ta tôn xưng là Lý Thần Bào, có thể thêm chữ “Thần” vào tên gọi, đủ biết tay nghề của ông ở mức nào. Nghe kể lại, có người mời ông đến may kỳ bào, chỉ cần liếc nhìn người con gái đó, ông đã có thể vẽ phác họa được thân hình và cả số đo không sai một li chỉ trong khoảng thời gian ăn hết một bát cơm. Tiếp sau đó, ông thiết kế kiểu dáng rất nhanh, còn việc cắt may thành tấm áo dài hoàn chỉnh thì dễ như trở bàn tay. Vì thế, tiền công may xường xám của ông nội luôn thuộc hàng đắt nhất ở Thượng Hải lúc bấy giờ.

Mấy chục năm rồi ren biến động rồi đến khi giải phóng, cải cách mở cửa, đời sống toàn dân khấm khá lên, cái gì cũng biến chuyển đổi thay, danh tiếng của ông nội dù không còn vang dội như khi trước, song vẫn được lưu truyền, việc làm ăn tuy có buồn tẻ hơn nhưng vẫn đủ cho cả nhà ăn no mặc ấm. Thế nên so với phần lớn những người cùng trang lứa, bố tôi cũng coi như được sinh ra trong sung túc, không phải lo chuyện cơm ăn nước uống, xuất thân trong sạch.

Trong ấn tượng của tôi, ông nội rất mực hiền từ, lại kiệm lời. Hoặc cũng có thể nói mọi người trong gia đình tôi đều thích sự tĩnh lặng, ông nội, bà nội, mẹ tôi và tôi. Bởi không thích ồn ào, nên trong nhà cũng ít khách ghé qua, ba thế hệ cùng ngồi ăn cơm, không gian trầm tĩnh đến lạ lùng.

Thật ra ông nội cũng có phương diện khiến cho người khác cảm thấy ông rất nhiệt tình, khi may xường xám, ông chăm chú tới mức hoàn toàn quên mất bản thân. Sau cải cách mở cửa, nghề may áo dài xường xám ngày càng suy thoái, thông thường đơn đặt hàng phần lớn đều đến từ mấy tiệm rượu hay xưởng phim, kiểu dáng đơn điệu nên không cần đến ý tưởng sáng tạo nào. Dù vậy, ông nội vẫn bận bịu như trước, hàng ngày trừ những lúc ăn uống, ngủ nghỉ ra, thời gian rảnh ông đều ngồi trước khung cửa nhỏ trên lầu, đeo kính lão, bận bịu với từng đường kim mũi chỉ, để rồi trong chiếc tủ kính lớn bên ngoài cửa hiệu, treo đầy những tấm áo dài xường xám ông may mà chẳng hề bán nổi.

Sau khi mẹ ra đi, tôi vẫn luôn tưởng rằng mình sẽ sống lặng lẽ cùng ông bà nội như vậy đến già. Nhưng kỳ lạ là một đêm nọ, ông nội đột nhiên vứt lại hai bà cháu tôi, biến mất tăm mất tích không để lại đến một lời nhắn nhủ, từ đó về sau thì bật vô âm tín.

Mỗi khi nhớ lại chuyện này, tôi thường cảm thấy buồn bực không sao lý giải nổi, cái ký ức vụn vỡ nhưng lại hết sức rõ ràng của thời ấu thơ ấy cứ phát đi phát lại trong trí nhớ, lần nào cũng gọi lên những cơn sóng lòng mà tôi đã muốn dập tắt. Ký ức vốn lạ lùng và ngang bướng vậy đấy, càng muốn quên đi thì càng nhớ hết sức rõ ràng, thế nên tôi chẳng bao giờ bắt được bản thân mình thôi nhớ đến ông. Những hình ảnh thường xuất hiện nhất trước mắt tôi là dáng hình ông nội, hiền từ và hòa nhã, trên khóe môi thường trực nụ cười khoan dung độ lượng nhưng nhạt nhòa, như có như không.

Đêm nay trời lại nổi gió, tôi ngồi ngẩn người nhìn góc phố vắng tanh, cực kỳ buồn chán. Cả ngày hôm nay

không nhận được đơn đặt hàng nào, đáng lẽ có thể đóng cửa hiệu sớm hơn một chút, nhưng về nhà thì cũng không ngủ được ngay, rồi lại xem ti vi để giết thời gian. Cùng là ngồi ngầy ra như vậy, thì tôi thích việc ở lại cửa hàng thiết kế mấy kiểu dáng áo dài mới hơn. Nhưng không biết vì sao mà làm mãi vẫn không khơi gợi được chút cảm hứng nào, cây bút trong tay cứ đi theo những đường vẽ một cách máy móc. Cuối cùng tôi đành quẳng bút xuống rồi tựa đầu vào ghế mây, đến khi xương cốt cũng gào lên những tiếng kêu la vì cô đơn buồn chán, tiếng chuông điện thoại ma mị lúc nửa đêm chợt vang lên, huyết thái dương của tôi cũng nhảy thót lên kinh sợ.

“Tiểu Ảnh, tối mai đến nhà mình ăn cơm nhé, sinh nhật mẹ mình, bà ấy nhớ cậu lắm đấy!”. Bên kia đầu dây là Hà Thanh Lâm, cô bạn cùng lớp, đồng thời là bạn thân nhất của tôi. Con nha đầu này suốt ngày diên diên đại đại, thích nhảy nhót chơi đùa ồn ã, hình như bị thiếu mất hai dây thần kinh có tên “yên tĩnh” và “buồn phiền”. Cô ấy vui vẻ tới mức khiến cho những người bạn xung quanh cũng phải vui lây, so với tôi thì đúng là hai thái cực khác biệt. Có lẽ cũng vì như vậy, nên khi kết bạn, ngoài việc cảm thấy hứng thú ra, còn là một hình thức bổ sung cho nhau nữa, tôi tìm thấy những tế bào bị thiếu của mình ở cô ấy.

Tôi còn chưa hỏi gì, Hà Thanh Lâm đã nói liên tăng tăng, hết như một khẩu súng liên thanh khai hỏa, bao nhiêu lần làm trò cười cho thiên hạ rồi mà bản tính vẫn không thể nào thay đổi được.

“Được rồi, được rồi! Ngày mai mình sẽ đóng cửa sớm rồi ghé qua!”. Đúng là không thể xem thường uy lực của súng liên thanh, một loạt đạn đã quét sạch sành sanh sự buồn chán sắp lên nắm mốc của tôi rồi. Tôi mỉm cười nhận lời cô ấy.

“Nhớ đấy nhé, không được đến muộn, đừng có sát giờ rồi mới kiếm cớ này cớ nọ để không đến, còn nữa... Ừm, khi nào nhớ ra mình sẽ nói với cậu, dù sao thì ngày mai cậu nhất định sẽ đến đúng không? Ừm, trước tiên cứ thế đã, mình đi tắm đây, gác máy nhé. Bye!”.

Thanh âm cuối cùng còn chưa dứt đã nghe thấy tiếng điện thoại tút tút vang lên.

Tôi lắc đầu cười, đặt máy xuống, quay người lại nằm duỗi lưng ra ghế thở một hơi dài. Xem ra ngày hôm nay không buôn bán được gì rồi, giờ chắc cũng đã mười giờ, đêm sẫm đen hơn mực, trên đường, đừng nói tới người, ngay cả một bóng ma cũng không thấy, thế nên tôi đóng cửa hiệu ra về.

Do trận mưa lớn lúc ban ngày, khu vực này lại không phải là trung tâm thành phố, đường sá lâu ngày không được cải tạo nên ổ gà trên mặt đường ngập đầy nước, hết hố này đến hố khác, dưới ánh sáng của đèn đường, những ổ gà sáng lóa lên như mặt gương nối tiếp nhau, tạc khảm lẫn nhau đến tận cuối phố. Thời tiết thế này quả thực khiến người ta không muốn bước chân ra khỏi cửa.

Tôi dọn dẹp xong những thứ trong tủ kính, đúng lúc đang định kéo cửa xuống thì khóe mắt chợt lóe lên, phát hiện ra một cô gái đang đứng nghiêm trang dưới gốc cây trước cửa hàng. Đó là một người con gái chừng ba mươi tuổi, tay cầm túi, trên người mặc chiếc áo dài xường xám may theo lối truyền thống, màu trắng tương phản hẳn với bóng tối xung quanh. Thân áo không có một chút hoa văn nào, màu trắng trơn như vậy khiến người khác không khỏi cảm thấy đơn điệu, nhưng cô gái ấy mặc trông cực kỳ trang nhã, đến bản thân tôi cũng cảm thấy nếu như điểm tuyết thêm một chút gì lên đó cũng sẽ phá hỏng đi vẻ thanh nhã ấy. Bộ áo dài này không hiểu sao nhìn rất quen, song tôi biết nó tuyệt đối không phải do mình may, bởi nếu như tôi may áo xường xám trơn, thì thế nào cũng sẽ chọn hoa chìm để tránh bị cứng nhắc. Từ trước đến nay tôi chưa từng nghi ngờ về khả năng thiết kế của mình, nhưng khi đứng trước bộ áo dài này tôi mới biết, bản thân mình quá là hời hợt, trong nghề này mình cũng mới chỉ thuộc dạng nhập môn mà thôi. Khi tôi còn đang ngẩn ra đó, cô ta đã uyển chuyển bước về phía tôi.

“Chào cô Lý, tôi có thể vào trong không?”. Người phụ nữ đó nhìn tôi mỉm cười, để lộ ra hàm răng trắng sáng như màu áo. Cô ta gọi thẳng họ của tôi, rõ ràng là đã được bạn bè giới thiệu đến đây.

Tôi gật gật đầu, tránh sang một bên để cô ta đi vào trong cửa hiệu.

Người đó đi thẳng đến quầy, đặt món đồ trong tay lên trên bàn, sau đó nhìn tôi nói:

“Tôi có một tấm áo bị hỏng, cô có thể may lại giúp tôi không?”.

Đôi mắt người này không to lắm nhưng quynh rũ một cách lạ thường, đầu mày cuối mắt đều chứa chan vẻ phong tình, một gợn sóng trong đôi mắt cũng khiến người khác cảm thấy cực kỳ dễ chịu.

Cô ta chậm chậm mở chiếc túi ra, khi đó tôi mới nhìn rõ chiếc túi được khâu bằng vải nhung màu cà phê đậm, kiểu dáng trông cách biệt một trời một vực với khí chất cao quý của người mang nó, có lẽ thức đồ bên trong cũng chẳng có gì quý giá, nên mới được đưa ra một cách tùy tiện thế này.

Tay cô ta đầy đặn nhưng linh hoạt, lại còn được chăm sóc rất tốt, sáng bóng một màu trắng muốt khỏe mạnh.

Ngay sau đó, một tấm áo dài xường xám màu xanh sẫm xuất hiện trước mắt tôi. Nụ cười vẫn luôn thường trực ở khóe môi, người ấy lấy tấm áo ra đưa cho tôi một cách cực kỳ cẩn thận.

Tôi đưa tay đón lấy, chiếc áo được dệt bằng lụa xa tanh tơ tằm, cầm trên tay có cảm giác mềm mại như nước. Tay lõ, xung quanh gấu viền hoa, ngực áo là một đóa uất kim hương được thêu tay bằng chỉ màu, cửa tay có hoa dây thêu nổi, tay nghề tinh xảo, hoa văn chìm thoáng ẩn hiện đường chỉ kim tuyến, càng tôn thêm vẻ sang trọng của chiếc áo. Khuy trên cùng của tấm kỳ bào là một viên ngọc trai trông cực kỳ tinh tế, kích cỡ viên ngọc trai đó chừng bằng móng tay út, màu hơi ngả vàng, nhìn qua đã biết là cổ vật.

“Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào!”

Tôi thốt lên kinh ngạc, một luồng hơi lạnh chạy từ đáy tim lên đỉnh não.

Làm trong nghề này, chỉ cần lâu năm một chút thì không ai là không biết tấm “Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào”. Từ nhỏ tôi đã được nghe ông nội nhắc nhiều lần về chuyện “Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào”, tới mức ban đầu còn sợ hãi, sau này trở nên bình thản. Tới khi lớn lên rồi đi học, tôi thậm chí còn chẳng tin vào câu chuyện truyền miệng ly kỳ đó, cũng không tin rằng có tấm kỳ bào cổ như vậy trên đời. Thế mà giờ đây đột nhiên lại nhìn thấy nó giữa lúc đêm khuya thanh vắng này, những chi tiết liên quan tới câu chuyện lưu truyền dân gian kia bỗng hiện về từng li từng tí, khiến tôi không khỏi nổi da gà. Tuy nhiên nỗi sợ hãi đó cũng chỉ thoáng lướt qua, tôi nhanh chóng lấy lại được sự bình tĩnh của mình.

Tôi chưa từng trông thấy tấm “Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào” này, chỉ có điều kiểu dáng của nó đã hằn sâu vào trí não, vì câu chuyện được ông nội kể đi kể lại không biết bao nhiêu lần, thế nên muốn quên cũng khó. Lại lịch cái tên “Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào” xuất phát từ địa điểm và cảnh trí thời gian lúc đó.

Chuyện kể rằng có một tiểu thư con nhà giàu vì không thể lấy được người mình yêu, cuối cùng đã nhảy xuống sông Tần Hoài [3] tự vẫn giữa đêm khuya. Tấm áo xường xám này chính là tấm áo nàng mặc lúc tự tận. Khi đó hai bên bờ sông Tần Hoài ánh đèn [4] loang loáng, đuốc trên các thuyền cá lập lòe, tiếng người huyền ảo, nhưng không ngăn được bi kịch đó xảy ra. Còn chữ “Thanh” tức là triều đại nhà Thanh, thực ra khi ấy đã là đầu thời kỳ Dân quốc, chỉ có điều có một nhóm học giả tuổi cao, nhất là những người Mãn vì tiếc nhớ triều đại nhà Thanh nên vẫn để tóc đuôi sam dài sau gáy. Nỗi lòng luyến tiếc đó còn được thể hiện cả trên trang phục, vậy nên người ta mới miễn cưỡng cho thêm cả một chữ Thanh vào tên gọi của tấm áo này, cũng từ đây tên gọi “Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào” ra đời. Thực ra khi đó chiếc áo xường xám này cũng chẳng có gì đặc biệt. Tuy nhiên, sau khi nhà đó chôn cất vị tiểu thư ấy xong, vẫn giữ lại tấm áo có viên ngọc trai ở khuy cổ ấy, hoặc vì thời đó ngọc trai vẫn còn được coi là có giá, hoặc vì nhà họ thương tiếc con quá nên lưu lại làm kỷ niệm. Vì hai chị em khi còn sống vẫn thân thiết với nhau, nên chiếc áo được đưa cho người em gái của nàng ấy.

[3] Con sông rộng nhất ở Nam Kinh, nổi tiếng với các chốn ăn chơi hai bên bờ

[4] Đăng ảnh

Ba năm sau, người em gái đi lấy chồng, song không ai để ý đến một điều rằng ngày cưới lại chính là ngày mà ba năm trước đáng lẽ ra nàng ấy cũng xuất giá. Hôm đó, khi người em gái mặc lễ phục cô dâu bước xuống khỏi kiệu hoa, bỗng bị một con ngựa điên từ đâu chạy tới giẫm chết ngay tại chỗ. Đám người đưa dâu trở nên hỗn loạn, con ngựa điên đá bay cả chiếc rương đựng của hồi môn. Tiếng gió nghe nức nở, thổi tung cả tơ gấm lụa là bên trong, trong cái đám hỗn độn đầy màu sắc ấy, nổi bật lên một màu xanh sẫm. Gió thổi mạnh hơn, tấm áo màu xanh sẫm đó bay bổng lên rồi rơi ngay xuống bên cạnh thi thể cô dâu, chính là tấm áo xường xám được giữ lại từ ba năm trước. Người nào đã để tấm áo vào trong rương đựng của hồi môn, điều này không ai rõ.

Một thầy bói mù trên phố nói chiếc áo ấy là vật mang điềm dữ, vì oán khí của người chị gái còn quá mạnh, lại thêm việc hỷ của người em gái nên càng đậm sâu thêm, không được để lại trên trần thế nữa. Thế nên

trong ngày chôn cất người em gái, chiếc áo được chôn theo. Vốn chỉ là một chiếc áo bình thường, nhưng vì liên quan đến hai câu chuyện ly kỳ, càng lan truyền nó càng được thêm thắt vào những chi tiết huyền hoặc, ví dụ như được làm tinh xảo hiếm thấy trên đời, chất vải vô cùng sang trọng, từ hoa văn chìm đều là các sợi chỉ bằng vàng...

Chỉ mười năm sau, chiếc áo này lại bị bọn trộm mộ đào lên, rồi được một nhà buôn giàu có sưu tầm. Người con gái duy nhất của ông ta cũng chết một cách lạ lùng trong ngày cưới. Sau này chiếc áo tiếp tục được chuyển sang tay người khác, hễ trong nhà có con gái thì đều chết khi còn rất trẻ. Bởi vậy, nó trở thành một vật mang điềm dữ, trong giới làm kỳ bào không ai là không biết. Thế nhưng vẫn có những người hiếu kỳ, chỉ muốn được nhìn thấy nó một lần. Liên quan đến truyền thuyết về chiếc áo, cũng có rất nhiều phiên bản khác nhau. Có người nói, vì oán hận gia đình ngăn cản không cho kết hôn với người mình yêu, nên tiểu thư đó đổ kị với tất cả những người yêu nhau, từ đó mới không ngừng xảy ra bi kịch tương tự. Cũng có người kể nỗi oán hận đó chính là oán hận người em gái, vì người mà cô em được gả cho chính là người mà cô chị đã yêu thương, thế nên mới xảy ra bi kịch trong chính ngày cưới... Đương nhiên câu chuyện không chỉ có hai phiên bản này, chỉ là chúng nghe có vẻ dễ tiếp nhận hơn những cái kia mà thôi. Tôi thì vẫn tin vào câu chuyện thứ nhất, trong sâu thẳm lòng mình tôi vẫn cho rằng tình thân máu mủ luôn sạch sẽ, không nỗi hận thù nào có thể làm vấy bẩn nó, còn tình yêu là thứ tình cảm thánh thần, thế nên sau khi người chị chết đi, người đàn ông mà nàng ấy yêu cũng sẽ sống một mình, làm sao có thể lấy người em gái được?

Vì bị ảnh hưởng của ông nội, từ nhỏ tôi đã rất tò mò về chiếc áo này. Bắt đầu từ ngày biết cắt may, tôi còn âm thầm làm mấy chiếc “Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào” theo hình ảnh tưởng tượng hiện lên trong trí não. Sau này tôi đưa cho bà nội xem, hỏi có giống hay không, nhưng lần nào cũng bị bà mắng ột trận. Lần cuối cùng, bà còn không nói một lời, dùng kéo cắt phăng chiếc áo tôi đưa. Bà nội là một người phụ nữ tính nết dịu dàng, hàng ngày chỉ biết ăn chay niệm Phật. Còn nhớ năm tôi mười lăm tuổi, khi ông nội mất tích, không hề thấy bà có xáo động tình cảm gì lớn, cũng không dám hỏi vì sao, sau này tôi vẫn lặng lẽ may những tấm “Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào” và treo trong cửa hiệu để thưởng thức một mình.

Thực ra theo lời bà nội thì ông tôi cũng chưa từng thấy tấm áo đó bao giờ, chỉ là có một sự cuồng nhiệt với nó, gần như tới mức có thể quên ăn quên ngủ. Mỗi khi có thời gian rảnh rỗi, ông lại may kỳ bào, mà mỗi tấm kỳ bào ông làm ra đều thấp thoáng tới bảy tám phần hình dáng của chiếc “Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào” đó. Khi ấy, trên ba giá treo đồ trong cửa hiệu tràn ngập những chiếc “Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào”. Ông làm chỉ để nhàn ngắm, người khác có trả giá cao đến mấy cũng không chịu bán, thế nên khi đó dù danh tiếng của ông trong nghề này vẫn còn vang dội, song chi tiêu của gia đình cũng chẳng lấy gì làm rộng rãi. Sau này ông đóng cửa hàng, chỉ nhận đơn cắt may trên căn gác nhỏ ở nhà mình, khi có thời gian rảnh rỗi ông vẫn tiếp tục duy trì niềm hứng thú ấy, tới nỗi những tấm kỳ bào cũng tích tụ lại nhiều hơn. Vậy mà bà nội cũng chưa từng oán trách ông đến một lần, vẫn thực hiện bổn phận của một người vợ chăm sóc ông từng li từng tí. Nhưng một năm sau ngày ông đi, bà gom tất cả đồ đạc của ông cùng những tấm kỳ bào đó đốt sạch sành sanh. Tôi biết, bà yêu ông sâu sắc nhưng cũng hận ông. Từ đó trở đi, không bao giờ bà cho phép tôi nhắc đến ông trước mặt mình nữa.

Tôi lật giở kỹ càng tấm áo xường xám mà người phụ nữ đó mang đến, cũng không phát hiện ra bất cứ chỗ nào bị hỏng. Còn đang nghi hoặc, cô ta đã đưa tay ra cầm lấy tấm kỳ bào, đầu ngón tay lướt qua mu bàn tay tôi lạnh như băng, dù đang là tiết hạ nhưng khi bất ngờ tiếp xúc với hơi lạnh đó, tôi vẫn bất giác rùng mình. Cô ta trong thấy liền mỉm cười, giải thích bằng chất giọng hết sức nhẹ nhàng:

“Tay tôi bốn mùa đều lạnh như băng, bác sỹ nói vì khí huyết không tốt nên mới vậy, là do năm đó tôi sinh con suýt nữa thì băng huyết nên để lại mầm bệnh. Làm đàn bà đúng là chẳng dễ dàng gì!”.

“Ồ, đúng vậy. Nhưng chị xem chiếc áo này có vấn đề gì đâu? Tôi xem này giờ, thấy nó vẫn còn rất tốt mà”.

Trên mặt tôi là một nụ cười cực kỳ chuyên nghiệp, song không để lọt tai những lời chị ta nói về bệnh tật của mình. Những người kiểu này không phải là hiếm, dù tuổi tác chưa phải là nhiều nhưng lại hay kể chuyện, có khi chỉ một chủ đề nhỏ thôi mà bọn họ cũng có thể kéo ra những câu chuyện dài cả mười tám nghìn dặm. Không cần bạn hỏi, một mình họ cũng sẽ lôi hết góc ngách trong nhà mình ra mà kể.

“Ôi, xem tôi này, thật là xấu hổ quá, làm mất thời gian của cô Lý. Đây, cô nhìn xem! Đường chỉ dưới nách bị bật rồi, tôi sợ nếu tự mình khâu sẽ không được phẳng, lại xấu đi mất”.

Tôi nhận lại chiếc áo, quả đúng là dưới nách bị tuột chỉ chừng 2 tắc, nhưng nếu không đưa tay lên thì cũng không thể nào nhìn thấy. Đoạn chỉ bị đứt có màu vàng sáp, rõ ràng chiếc áo khá cũ rồi, đầu chỉ hơi xơ ra, giống như đã bị tuột từ lâu lắm. Tôi viết hóa đơn xong đưa cho người phụ nữ đó:

“Một vết nhỏ thôi, ngày mai là chị qua lấy được. Tuy nhiên phải đến sớm một chút, vì ngày mai tôi sẽ đóng cửa sớm”.

“Cô Lý, hết bao nhiêu tiền?”. Chị ta mở ví, rút ra một tờ năm mươi tệ.

“Không cần đâu, ở hiệu của tôi hề sửa xường xám đều được miễn phí”. Tôi chỉ lên quy định ghi bên cạnh bảng giá trên tường rồi nói với chị ta.

“Vậy thì cảm ơn cô Lý, tôi đi nhé!”, nói rồi người phụ nữ đó quay người bước đi.

Tôi thở phào một tiếng rồi đặt tấm kỳ bào vào trong ngăn kéo, sau đó đóng cửa hàng.

Khi đi ra khỏi cửa, tôi nhìn hai đầu phố theo thói quen, chỉ thấy hai phía đều vắng tanh không một bóng người. Cửa hiệu của tôi nằm chính giữa phố, từ đây đi đến ngã rẽ ở hai đầu ít nhất cũng phải năm trăm mét. Từ lúc đóng cửa xong đi ra đây cũng chỉ mất tới hai phút là cùng, bước đi của người phụ nữ đó cũng không lấy gì làm nhanh, vậy mà đã mất tám chỉ trong chớp mắt.

Gió thổi khiến cho những tán cây hai bên đường kêu lên xào xạc, loáng thoáng có tiếng giày cao gót vang lên lộc cộc, nghe phát sợ trong đêm khuya thanh vắng. Tôi hơi hoảng hốt, hơi run.

“Lý Ảnh, đóng cửa rồi à? Hôm nay buôn bán chán quá! Cả ngày được có một ngàn tệ, cứ kiểu này sắp phải uống gió tây bắc mà sống rồi”.

Tiểu Lý ở cửa hàng quà lưu niệm sát vách cũng đang khóa cửa lên tiếng chào tôi. Trong đêm khuya thanh vắng thế này, có thêm một người để nói chuyện cũng sinh động hơn nhiều.

Tôi cười đáp: “Hôm nay cũng tệ thật! Nhưng cô cũng phải biết là một ngày mưa thế này mà kiếm được một ngàn tệ là tốt lắm rồi. Hôm nay tôi cũng đóng cửa sớm hơn một chút, hôm qua ngủ không ngon, mệt chết đi được!”. Tôi khẽ lắc đầu rồi lại nghiêng tai lắng nghe, ngoài tiếng gió thổi trên lá cây ra thì đâu đó vẫn còn tiếng giày cao gót. Tôi đành phải tự an ủi mình rằng chắc chắn là vì đêm qua không được nghỉ nên mới sinh ra ảo giác thôi.

2. Chương 2: Giác Mộng Kỳ La

Vì sao tôi đang khóc? Cổ họng co rút lại, trong lòng không thấy buồn thương, mà nước mắt lại không sao ngăn nổi. Vừa khóc tôi vừa nhìn khắp xung quanh, khi cúi đầu xuống bỗng phát hiện ra mình đang mặc một chiếc áo dính đầy máu tươi. Nhìn quanh gian phòng một lần nữa, đó không phải là phòng ngủ quen thuộc của tôi, khung cửa sổ được làm bằng gỗ, ánh trăng chiếu qua làm nổi bật chữ “Hỷ” cỡ lớn dán trên mặt cửa. Tôi đứng lên, phát hiện trên bàn đang trải rộng một tấm kỳ bào, tay lỡ, xung quanh gấu viền hoa, ngực áo là một đóa uất kim hương được thêu tay bằng chỉ màu, cửa tay bọc nẹp vàng màu vỏ quýt. Khuy trên cùng của tấm kỳ bào là một viên ngọc trai nhỏ tinh tế.

Sau khi tạm biệt Tiểu Lý ở đầu đường, tôi nhét tai nghe MP3 vào tai mình.

Giọng ca nhẹ nhàng và vui nhộn của Thái Y Lâm ngay lập tức rót đầy vào màng nhĩ. Tôi vẫn thường thích mở âm lượng to hết cỡ, như vậy sẽ không nghe thấy một chút tạp âm nào bên ngoài, cảm giác như mình đang ở trong một buổi hòa nhạc vậy. Nghe nhạc, nhất là nhạc Thái Y Lâm, nếu mở âm thanh nhỏ sẽ rất loãng. Tôi bước đi theo tiết tấu của bài “Hải tặc”, thực ra trong tính cách của tôi không phải là không có những tế bào theo thiên hướng sôi động. Từ nhỏ mẹ đã dạy tôi nhiều lễ nghi truyền thống của người Trung Quốc, đều là những điển hình mà các bậc trưởng bối đem ra để dạy trẻ con, kỳ thực bọn họ không biết rằng tôi cũng muốn được như bọn họ, không bị trói buộc bởi các tiểu tiết, muốn thể hiện bản thân mình.

Con đường này hề qua tám giờ là trở nên vắng bóng người, vì thế có thể coi như đường của riêng tôi.

Tôi nghĩ động tác của tôi lúc đó chắc chắn cực kỳ khôi hài, thử tưởng tượng xem, một người con gái đi giày da để nhón lại nhảy nhót như điên, sẽ là hình ảnh thế nào? Dù việc tôi nghe nhạc cũng là hành động hơi kỳ quái, song điều duy nhất đáng mừng là tôi không giống như đám người nào đó, cứ hát rống lên một cách phóng túng theo tiếng nhạc. Trước đây tôi cũng hát ra lời, nhưng từ sau cái lần ngồi trên xe buýt nghe thấy một gã trai hát như tiếng lợn kêu, tôi mới biết việc hát theo MP3 kinh dị tới mức nào, quả là cường dân thánh giác, thậm chí là cường dân tập thể. Từ đó trở đi, mỗi lần nghe nhạc tôi thường cố kiềm chế để mình không hát theo thành tiếng.

Một đêm như thế này, may mà những cây ngô đồng bên đường che khuất nên cũng không cần phải lo sẽ có người trông thấy bộ dạng điên khùng, xấu xí của tôi. Đúng lúc tôi đang nghe tới mức linh hồn cũng sắp bốc lên theo tiếng nhạc thì bỗng thấy vai trĩu xuống, cảm giác như có một vật gì đó lạnh ngắt đặt lên trên, hơi lạnh lập tức xuyên qua lớp áo lụa mỏng thấm thấu vào tận trong xương cốt. Tôi gần như nhảy vọt lên, kinh hoàng quay đầu lại, chiếc tai nghe bên trái tuột khỏi tai, buông lủng lẳng trước ngực.

Một người con gái đứng trước mặt tôi, tóc búi cao, khuôn mặt xinh đẹp, hai cánh tay để trần trong gió trông trắng trẻo mịn màng. Nhìn theo cánh tay ấy, tôi nhận ra nguồn cơn của cái lạnh trên vai mình, chính là tay trái của cô ta. Trên miệng cô ta vương một nụ cười, đôi mắt giống như hai trái nho chín mọng ngâm trong nước, khi cười tạo thành những gợn sóng lăn tăn xao động cực kỳ quyến rũ. Người này chẳng phải là người vừa mới vào cửa hiệu của tôi để sửa chiếc xương xám hay sao? Tôi thở phào một tiếng, tay trái khê vỗ lên ngực để điều chỉnh lại hơi thở đang rối loạn vì hoảng sợ:

“Làm tôi chết khiếp! Tôi còn tưởng là ai đó kia. Phải rồi, ban nãy quên mất không hỏi tên chị là gì?”.

Tôi chợt nhớ ra vừa rồi quên mất không hỏi chị ta tên gì, với tính cách cực kỳ cẩn thận của tôi thì đây là một lỗi rất hiếm khi gặp, tôi cảm thấy hơi xấu hổ, còn lo sẽ để lại ấn tượng xấu đối với khách hàng vì sự qua loa sơ sài này.

“À, chồng tôi họ Lạc, chữ Lạc trong Lạc Đà. Thật lòng xin lỗi vì đã làm cô sợ. Tôi đứng bên đường gọi mấy tiếng mà cô không nghe thấy ư?”. Cô ta cười rụt rè, nhắc bàn tay trái khỏi vai tôi rồi đưa lên vuốt vuốt sợi tóc mai để che đi sự bất an trong lòng, khuôn mặt mang vẻ xấu hổ của một cô gái mới chừng mười bảy mười tám tuổi.

Thấy vẻ áy náy ấy, tôi trái lại còn cảm thấy ngạc nhiên vì sự hoảng hốt ban nãy của mình, liền chỉ vào chiếc tai nghe MP3 trước ngực, đồng thời xoa dịu:

“Chị Lạc, không sao đâu, con người tôi có lúc hơi biểu hiện quá lên như vậy. Cũng không có gì đáng sợ, con đường này tôi cũng đã đi mòn cả ra rồi, có trách chỉ thì trách tôi để nhạc MP3 to quá!”.

“Cô Lý thật biết cách an ủi người khác!”.

“À...”, lời nói tắc tịt, tôi vốn không phải người hoạt ngôn, vốn không bao giờ nói được những câu tăng bốc khách hàng. Chỉ đành bắt chước người phụ nữ kia, xoa xoa tay lên đầu rồi hỏi:

“Muộn như vậy rồi, chị Lạc còn chưa về ư?”.

“Tôi đợi xe!”. Cô ta vươn người nhìn ra đầu đường.

“Đợi xe? Đây chẳng phải là bến xe buýt ư?”.

Vừa nói xong tôi liền thấy buồn bực, thấy ghét bản thân mình. Hôm nay làm sao thế nhỉ, sao mồm miệng toàn làm việc nhanh hơn não. Một thiếu phụ trông sang trọng thế này chắc phải có một người chồng giàu có, làm sao chen chúc trên xe buýt được?

“Chồng tôi đang cho tài xế đến đón. Cô Lý sống ở đâu, hay là lát nữa tiện đường tôi đưa về luôn?”.

“Cảm ơn chị Lạc, nhà tôi ở ngay đằng trước kia rồi. Đáng lẽ phải mời chị qua đó uống cà phê, nhưng vì chị Lạc đang đợi người, nên tôi đi trước nhé, không làm phiền chị nữa!”.

“Được rồi, tạm biệt cô!”.

“Hẹn gặp lại chị!”.

Cửa hiệu xưởng xám nằm cách nhà tôi chỉ chừng ba mươi phút đi bộ, đi hết đường lớn, quặt vào một ngõ rẽ rồi đi thêm khoảng năm mươi mét là đến nơi tôi ở, khu đô thị Thần Thái. Vừa bước vào trong khu nhà, đột nhiên trong lòng cảm thấy có điều gì đó kỳ quái mà không hiểu tại sao, tôi liền quay đầu lại nhìn ra ngoài đường. Cách đó hai chục mét đã không còn nhìn thấy bóng dáng người thiếu phụ họ Lạc kia đâu. Mới rồi khi nói chuyện với chị ta, tôi đã tắt nhạc đi, ở một khoảng cách gần như vậy mà không hề nghe thấy tiếng động cơ hay tiếng phanh xe dừng lại, sao mà mới đó đã không thấy đâu rồi? Tôi dụi dụi mắt, thấy phía trước vẫn là một khoảng vắng lặng không một bóng người. Còn đang ngẩn ngơ thì chú Trần, nhân viên gác cổng ở chung cư đã lên tiếng:

“Tiểu Ảnh, về rồi đấy à?”.

“Vâng! Chú Trần hôm nay trực đêm ư?”.

“Ừ, Tiểu Ảnh, mới rồi cháu làm gì ở đằng đó thế? Đứng đây thấy cháu cứ đứng yên một mình mãi, chú còn tưởng có chuyện gì kia. Nếu như cháu không đi về đây, chắc chú đã phải chạy ra xem có chuyện gì rồi”.

“Ở đâu ạ?”.

Tôi giật thót người, phòng bảo vệ khu đô thị nằm đối diện với con đường mà tôi vừa đi qua, bây giờ là buổi tối, khoảng cách hai mươi mét thì có thể nhìn thấy tôi rất rõ, thậm chí xa hơn cũng vẫn nhìn thấy được. Thế nên mới rồi tôi đứng trên đường nói chuyện với thiếu phụ họ Lạc, chú Trần không thể chỉ trông thấy tôi mà không nhìn ra chị ấy.

“Ở chỗ đó ấy, cạnh bụi hoa hồng kia kia!”.

Tôi giật mình, chú Trần không nhìn thấy chị Lạc thật ư? Chị ấy mặc áo màu trắng, nếu như nhìn thấy tôi thì không thể nào lại không nhìn thấy chị ấy được. Tôi đành tự an ủi mình, người phụ nữ đó thấp hơn tôi chừng năm phân, có lẽ tầm nhìn của chú Trần đã bị tôi che khuất. Cũng có thể là thị lực của chú Trần không tốt lắm. Tôi tặc lưỡi cho qua, sau khi chào tạm biệt chú Trần bèn cất máy nghe nhạc vào trong túi, sợ lại gặp chuyện gì kỳ quái nữa.

“Bà ơi, cháu về rồi!”.

Hàng ngày, việc đầu tiên khi về đến nhà và việc cuối cùng tôi làm khi ra khỏi cửa là chào bà nội.

“Mau đi tắm đi, mồ hôi ướt hết áo rồi, mùi hôi chết đi được”.

Bà nội là một người ưa sạch sẽ, mỗi khi tôi đi ra ngoài quay về thế nào cũng phải tắm, dù chỉ đi có nửa giờ cũng vậy. Lũ bạn tôi đều biết chuyện này nên phần lớn không thích đến nhà tôi chơi, bởi lần nào bà cũng chỉ đạo ngồi thế này không được, ngồi thế kia không được. Ngay cả tôi nhiều lúc còn không chịu được sự gò ép đó của bà chứ đừng nói là mấy đứa bạn, thế nên ở nhà thường chỉ có hai bà cháu, vắng tanh vắng ngắt. Nếu tính chỉ li ra, thì sự sạch sẽ của bà chỉ bắt đầu có từ sau khi ông nội biệt tăm.

Lúc tắm xong đi ra, bà nội đưa một nén hương cho tôi. Bà theo đạo Phật nên trong nhà có thờ một bức tượng Bồ Tát, nói là để trừ tà, cầu bình an. Bà còn bắt tôi hàng ngày mỗi khi về nhà phải thắp một nén hương, bản thân bà thì đều đặn như cơm bữa không bao giờ quên một buổi, bởi vậy trong phòng khách nhà tôi bốn mùa đều tràn ngập mùi đàn hương. Thắp hương xong, tôi ngồi xuống ghế sa lon xem ti vi cùng bà. Nghĩ đến việc hôm nay gặp chiếc áo xưởng xám truyền kỳ đó, lại thấy trong lòng ngứa ngáy, muốn hỏi nhưng không dám hỏi, cuối cùng thì sự tò mò vẫn chiếm thế thượng phong. Tôi ngồi dịch lại gần bà.

“Dạo này đang có một phục cổ bà ạ, những người đến cửa hiệu đặt may xưởng xám đều không thích mấy kiểu dáng mới nữa”.

Tôi giả bộ nói một cách hết sức tình cờ, liếc mắt nhìn trộm phản ứng của bà.

“Vậy thì cháu làm theo mấy kiểu dáng cũ cho họ”, trông bà nội rõ ràng là đang buồn ngủ, nói xong liền ngáp.

“Bà ơi, bà bảo là ông chưa từng nhìn thấy tấm kỳ bào đó ư?”. Tôi sợ bà vào giường đi ngủ nên không quanh co làm gì nữa, hỏi thẳng vào vấn đề.

“Tấm kỳ bào nào?”.

“Chính là Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào ấy!”.

“Lại nhắc đến cái thứ đó, bà đã bảo cháu là không được nhắc đến nó nữa cơ mà!”.

Bà sầm mặt lại, gỡ cánh tay tôi đang ôm vòng quanh lưng mình ra rồi ngồi dịch sang đầu bên kia của ghế sa lon, khuôn mặt nặng nề u ám. Chỉ có khi cực kỳ tức giận bà mới không thèm để ý đến tôi như vậy, tôi thụt thụt đầu lưỡi, tự rửa mình nóng vội.

“Được rồi, được rồi, cháu không nhắc đến nữa được chưa? Bà không được giận nữa nhé! Sẽ có thêm nhiều nếp nhăn, già thì không đẹp nữa đâu. Cháu đi ngủ trước đây, ngày mai còn phải dậy sớm nữa”. Tôi trở mặt xông đến ôm chặt lấy bà, ghé sát môi vào má bà rồi hôn một cái. Có vẻ như cơ thể đang cứng ngắc của bà mềm dịu lại hơn một chút, người bà thương nhất là tôi, hễ khi nào bà giận, tôi chỉ cần nũng nịu một chút là bà hết bực ngay.

“Nha đầu chết tiệt, lại trêu chọc bà già này. Mau đi ngủ đi! Nhớ đóng cửa sổ vào đấy!”.

Bà dùng ngón tay trở dí vào trán tôi với vẻ yêu chiều. Nhìn thấy khuôn mặt bà đã quang đãng, tôi thở phào một hơi nhẹ nhõm. Dù rằng thường ngày không nói ra, nhưng tận đáy lòng bà thật sự không muốn nghe bất cứ chuyện gì liên quan đến ông nội tôi. Thế nên dù có tò mò đến mức nào, tôi cũng đành nuốt ngược vào trong bụng.

“Cháu biết rồi!”.

Đóng cửa phòng ngủ lại, tôi nhảy phắt lên giường, đuổi tấm lưng mỗi nhừ ra một cách khoan khoái: “Nhớ sự ấm áp của mày thật đấy!”.

Chiếc giường mềm mại quả thực vô cùng dễ chịu, mùi đàn hương bên ngoài phòng khách lọt qua khe cửa bay vào, dường như mang theo cả hơi thở của Phật, khiến tôi nhanh chóng chìm sâu vào giấc ngủ.

Vì sao tôi đang khóc? Cổ họng co rút lại, trong lòng không thấy buồn thương, mà nước mắt lại không sao ngăn nổi. Vừa khóc tôi vừa nhìn khắp xung quanh, khi cúi đầu xuống bỗng phát hiện ra mình đang mặc một chiếc áo dính đầy máu tươi. Nhìn quanh gian phòng một lần nữa, đó không phải là phòng ngủ quen thuộc của tôi. Khung cửa sổ được làm bằng gỗ, ánh trăng chiếu qua làm nổi bật chữ “Hỷ” cỡ lớn dán trên mặt cửa. Tôi đứng lên, phát hiện trên bàn đang trải rộng một tấm kỳ bào, tay lỡ, xung quanh gấu viền hoa, ngực áo là một đóa uất kim hương được thêu tay bằng chỉ màu, cửa tay bọc nẹp vàng màu vỏ quýt. Khuy trên cùng của tấm kỳ bào là một viên ngọc trai nhỏ tinh tế. Kịch cỡ viên ngọc trai đó chừng bằng móng tay út, màu đã hơi ngả vàng.

Ấy, đây chẳng phải là chiếc “Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào” mà thiếu phụ học Lạc đó đã mang đến nhờ tôi sửa hay sao? Ở một không gian xa lạ như thế này lại trông thấy một vật tạm coi là quen thuộc, tôi thấy lòng mình cũng bình tĩnh lại.

“Két...”.

Cánh cửa gỗ bị ai đó đẩy ra. Một cô gái chừng mười tám mười chín tuổi bước vào, mái tóc được tết theo kiểu thời Dân quốc, mặc bộ quần áo màu đỏ hết như máu trên người tôi. Thấy tôi, cô ấy liền nói:

“Tiểu thư mau trang điểm đi, trời sắp sáng rồi!”.

“Không!”.

Tôi hét toáng lên, đây là cái nơi quỷ quái nào vậy? Tôi đang ở đâu đây? Lẽ nào, lẽ nào tôi vừa ngủ đã đi ngay vào một đường hầm thời gian? Nhưng tôi không có tiền ở đây, với lại còn một mình bà tôi thì ai chăm sóc?

“Tiểu thư, tiểu thư đừng nghĩ đến chuyện đó nữa! Đây là số mệnh!”.

Cô gái đó mắt đã đỏ hoe, nước mắt chỉ chực tuôn rơi. Tôi càng không hiểu ra làm sao cả, đây là nơi đâu? Vì sao tôi cảm thấy xa lạ đến thế? Nhưng mà không khí đang chuyển dịch quanh đây vì sao lại có vẻ quen thuộc mà bị thương như vậy chứ?

Cô gái đó bắt đầu chải tóc cho tôi, vừa chải vừa lẩm bẩm:

“Đã chải thì chải đến cuối cùng...”.

“Dừng lại, tôi không cần cô chải tóc cho tôi, cô cho tôi ra khỏi đây!”.

Cảnh tượng này thực sự quá đáng sợ, nước mắt của cô ta như đang tuyên bố một bi kịch nào đó, nó khiến người ta đau lòng tới mức không sao dừng lại được. Tôi đẩy cô ta ra rồi đứng dậy.

“Tiểu thư, một lúc nữa là kiệu hoa của nhà họ Trần đến rồi, tiểu thư không thể không xuất giá. Đây là số mệnh của những người con gái trong nhà chúng ta, không thể nào tránh được. Cuộc hôn nhân này đã được định đoạt từ khi tiểu thư còn nhỏ, tiểu thư hãy nghĩ lại đi. Chuyện của tiểu thư và Liễu thiếu gia không thể nào thành được đâu, hơn nữa anh ta nghèo như vậy, có thể đem lại một cuộc sống tốt cho tiểu thư hay không?”.

Đứa con gái xấu xa đó muốn kéo tôi lại, tôi hất tay cô ta ra rồi túm váy lên, bỏ chạy ra ngoài song cũng không biết chạy đi đâu. Trong bóng tối mờ mờ dường như có ai đó đang dẫn dắt con người tôi, trái tim tôi, thậm chí đến cả nước mắt của tôi cũng bị kiểm soát, nó tuôn ra một cách tự nhiên, không biết vì sao mình lại đau buồn đến vậy. Chạy xuyên qua một rừng cây, trước mặt đã là con sông rộng mênh mông, hai bên bờ đèn hoa rực rỡ, trên sông là vô số thuyền đánh cá, phía chân trời hơi phớt một màu xám tro. Trời đã sắp sáng rồi, nhưng đây là đâu kia chứ? Tôi thở dốc, trong khoảng rừng đen sẫm phía sau đã thấp thoáng ánh đuốc như những vì sao đang dịch chuyển, loáng thoáng có tiếng người kêu thét: “Bắt nó lại, không cho nó chạy!”.

Khi tôi còn đang ngẩn ra thì một đám đông đã lao tới trước mặt. Một người đàn ông lớn tuổi chỉ tay vào tôi run run nói:

“Người là đồ bất hiếu, sau này nhà chúng ta biết đối mặt với nhà họ Trần thế nào đây?”.

Ông ta vừa nói xong, đã vung tay tát tôi một cái khiến tôi ngã sòng xoài ra đất. Cơn đau từ trên má bắt đầu lan đi, tôi trợn tròn mắt định mắng lại ông ta.

“Không, con không lấy anh ta! Suốt đời cha chỉ quan tâm đến mỗi cái thể diện, cha hãy gả cái thể diện đó cho anh ta là được rồi!”.

Một giọng nói vang lên bên cạnh tôi, quay đầu nhìn sang, tôi nhận ra không biết từ khi nào đã có thêm một thiếu nữ khác, khuôn mặt thanh tú, trên người mặc bộ áo cưới mà tôi vừa mặc. Cúi đầu nhìn xuống, trên người tôi đã lại là bộ quần áo ngủ của mình.

“Người, người, người!”. Người đàn ông đó tức giận tới mức không nói được nên lời, lại vung tay tát thêm cái nữa.

“Con có chết cũng sẽ không lấy anh ta!”.

Thiếu nữ nói xong liền quay người nhảy xuống sông. Tôi đưa tay ra muốn giữ cô ấy lại, nhưng bàn tay đã vượt qua góc vạt áo, không làm sao giữ được, kinh hãi trở mắt ra nhìn cô ấy rơi thẳng xuống sông. Ánh đèn ở hai bên dường như tối lại, trên bờ bỗng nhiên rơi vào một khoảng lặng vô thanh, ngay cả người đàn ông mới rồi còn hùng hùng hổ hổ cũng đột nhiên bạc nhược ngồi sụp xuống.

Mặt sông vỡ toang ra làm nước bắn tóe cả lên mặt tôi, trong chớp mắt người thiếu nữ đã chìm xuống nước, tấm áo tân hôn cô ấy mặc trên người còn dập dềnh trong chốc lát rồi cũng mất hút không nhìn thấy nữa. Tôi vừa khóc vừa gào lên:

“Dừng...”.

“Tiểu Ảnh, Tiểu Ảnh, cháu làm sao thế? Mơ thấy ác mộng à?”. Là tiếng của bà nội, tôi mở to hai mắt, thấy bà đang ngồi trên đầu giường, dùng khăn thấm nước lau mồ hôi trên trán cho tôi.

Vẫn chưa hoàn toàn tỉnh hẳn khỏi cơn mộng dữ, tôi khẽ thì thầm:

“Không sao đâu bà! Chỉ là một giấc mơ thôi”.

Tim đập thình thịch, mồ hôi lạnh không ngừng túa ra, tôi nhồm dầy đi vào nhà tắm rửa mặt, thấy ngực mình vẫn phập phồng dữ dội.

Khi quay về phòng ngủ, đi ngang qua phòng khách, ngửi thấy mùi đàn hương, nhìn thấy hai ngọn đèn được làm thành hình ngọn nến thấp hai bên bức tượng Quan Âm, lòng tôi chợt yên ổn lại. Lúc ấy mới hiểu vì sao bà lại theo đạo Phật, hóa ra tín ngưỡng có khi cũng là một sự gửi gắm, có thể giúp chúng ta xua đi những thứ vướng bận trong lòng.

Thấy hương trong bát đã gần cháy hết, tôi lấy ra ba que mới rồi châm lửa đốt.

Khói hương cuộn bay lên, những nỗi sợ hãi trong giấc mộng cũng dần dần tiêu tán theo làn khói mỏng.

3. Chương 3: Ảo Giác

Vân Phong đưa tôi về, khi đi qua bụi trúc rậm rì ấy, tôi loáng thoáng nghe thấy tiếng giày cao gót, còn tưởng rằng Thanh Lâm đi theo tiền chúng tôi, nhưng khi quay đầu nhìn lại chỉ thấy một bóng người màu trắng đứng ở đầu bên kia vườn trúc, trông hơi quen nhưng không phải Thanh Lâm, cũng không phải Hà phu nhân. Vân Phong thấy tôi quay đầu lại, cũng quay theo nhìn ra đó nói: “Em nhìn gì thế? Có ai đâu.”

Đêm hôm đó tôi ngủ không yên giấc, cơn mộng mị ấy cứ trở đi trở lại. Nhưng khi tỉnh dậy, cảm giác ký ức rất mơ hồ, nhất là cô dâu khóc lóc rồi nhảy xuống sông đó, cổ thể nào cũng không thể nhớ ra khuôn mặt.

Trời vừa sáng tôi đã đến cửa hàng, đây là lần sớm nhất kể từ khi bắt đầu mở hiệu. Chưa tới mười giờ tôi đã khâu xong chiếc kỳ bào mà thiếu phụ họ Lạc kia mang đến. Làm thêm mấy việc vặt khác nữa, cũng vẫn chưa tới mười hai giờ. Vì đêm qua ngủ không ngon giấc nên vừa làm được mấy việc tôi đã cảm thấy mệt mỏi, bèn pha một cốc trà rồi nằm xuống ghế mây. Ánh nắng mặt trời bên ngoài cửa hiệu chiếu thẳng vào trong, rải một lớp vàng trên quần áo. Tôi nhìn những bộ xương xám treo trên giá, liên tưởng tới những cảnh mộng còn lưu lại trong trí nhớ của mình, sau đó tôi lục tìm lại trong đồng áo xống chiếc xương xám cổ trong truyền thuyết, lòng chợt dậy lên một cảm xúc vô cùng phức tạp.

Trước khi trông thấy nó, tôi từng mơ sẽ được nhìn thấy nó không biết bao nhiêu lần. Nhưng giờ phút này, khi nó được treo trong đồng hàng mẫu kia, tôi lại nhận ra nó vốn không có điểm gì nổi bật. Nói về màu sắc, nó không tươi sáng bằng màu hồng đào, độ thuần khiết không bằng màu trắng bạc, độ nhả nhện không bằng tím phớt. Luận về kiểu dáng cũng không thể bằng kiểu dáng tân thời, nhiều dáng xương xám ngày nay có thể coi là cổ kim kết hợp, những tấm áo dài được pha trộn với yếu tố hiện đại trông sinh động không hề ít. Nếu là áo dài thì mặc vào trông tao nhã, áo ngắn trông vui tươi, nhất là cũng không cầu kỳ về vóc dáng như khi trước. Dù là ở sân bay, cũng có thể tìm thấy một tấm xương xám phù hợp với vóc người mình, mặc vào cũng duyên dáng như thể được may đo.

Thế nên tôi mới thấy hơi thất vọng, nói cho cùng thì nó từng là mơ ước của ba thế hệ trong gia đình tôi, in dấu trong tâm trí chúng tôi suốt mấy chục năm. Nhìn thấy nó, tôi coi như đã hiểu được thế nào là hy vọng càng lớn thì thất vọng càng nhiều. Thứ mà nó hơn những chiếc xương xám khác có chăng chỉ là trải nghiệm thời gian. Cũng giống như tứ đại mỹ nhân thời cổ, người người đều gán cho họ những lời tán dương đẹp nhất, khiến các cô gái đẹp thời nay cũng không thể nào thoát được khỏi dấu ấn mà họ đã để lại với thời gian. Những từ ngữ mà người ta dùng để hình dung về những cô gái đẹp ngày nay cũng chỉ là cơm thừa canh cặn mà họ đã dùng qua. Có lẽ, nếu như bọn họ thực sự đi ra từ lịch sử, thì cũng chỉ trông hết sức tầm thường mà thôi.

Tôi ngồi tựa vào chiếc ghế mây búi gối mắt một lúc lâu. Nghĩ đến ông nội lại thầm cảm thấy sự ra đi của ông không chừng cũng có dính dáng đến chiếc áo xương xám này. Có thực là ông chưa từng trông thấy chiếc áo không? Nếu như một ngày ông nhìn thấy nó, liệu ông có cảm thấy sự theo đuổi suốt một đời mình quả là không đáng, như tôi đang cảm thấy lúc này hay không? Nghĩ tới những tháng năm uống phí vì nỗi ám ảnh ấy, liệu ông có hối tiếc?

Tôi nhắm mắt lại, liền trông thấy đôi mắt hiền từ của ông. Dù rằng bà nội đã đốt hết tất cả các tấm ảnh cũ, nhưng tôi vẫn nhớ được khuôn mặt lần đáng vẽ của ông. Tôi tin chắc rằng ông vẫn đang sống trên thế gian này, cuối cùng cũng sẽ có một ngày ông quay về bên cạnh chúng tôi.

Chừng năm giờ chiều, cửa hàng vắng vẻ nên tôi bò toài trên quầy thu ngân ngủ gật.

“Kính coong!”. Tiếng chuông gió vang lên giòn tan bên ngoài cửa. Tôi ngẩng đầu nhìn lên, thấy một đôi trai gái đứng ngược sáng đang đẩy cửa đi vào. Nam thanh niên đó hất mái tóc buông rũ trước trán với điệu bộ hết sức cầu thả.

“Chị, em đến mượn mấy chiếc xường xám!”, nói rồi cậu ta tự mình lật giở hàng mẫu bày bên trong cửa hiệu, thái độ không hề có vẻ khiêm nhường của người đến mượn, thậm chí còn tùy tiện hơn cả đến cửa hàng của chính mình.

Nó là đứa em trai cùng cha khác mẹ với tôi, An Ủy Bân, chỉ nhỏ hơn tôi ba tháng tuổi, là con riêng của bố tôi, qua đó có thể đủ thấy bố tôi đa tình thế nào. Khi còn nhỏ tôi hận ông ấy vô cùng, nhưng lúc tôi được ba tuổi ông ấy đã chết trong một tai nạn máy bay, từ đó tôi không còn cảm giác thấy nỗi hận thù vốn chất đầy trong lồng ngực nữa, tôi cũng không biết trút bầu tâm sự ra đâu, đành uất ức tích lại trong lòng. Sự sống dù đã sớm kết thúc, song nỗi đau mà ông để lại cho tôi vẫn kéo dài tới tận bây giờ.

Người đi cùng ông trong chuyến bay đó là mẹ của đứa em này, khi đó là một minh tinh màn bạc nổi tiếng. Cho tới tận hôm nay tôi vẫn không hiểu tại sao bà ấy lại thích bố tôi, mặc dù ông cũng có thể coi là đẹp trai, nhưng lại không hề giàu có, chỉ là một nhà biên kịch giỏi ăn nói. Vậy mà bà ấy đã chấp nhận từ bỏ hết danh lợi để sinh con cho ông. Đó là tình yêu ư? Vậy thì mẹ tôi được coi là gì? Sau khi bố tôi chết, mẹ luôn chìm đắm trong buồn bã, cuối cùng mắc chứng trầm cảm rồi tự sát. Cho đến tận lúc chết bà vẫn yêu bố tôi – người đàn ông đã thay lòng đổi dạ ấy. Ba người bọn họ ai cũng yêu tới mức điên cuồng. Bố tôi và người phụ nữ kia thì bất chấp tất cả điều tiếng của thế tục để được ở bên nhau, còn mẹ tôi thì sao? Yêu tới mức nhần nhịn tất cả, yêu đến phát điên, đến ngay cả tôi, giọt máu duy nhất cũng không sao giữ nổi bà ở lại.

Bà nội rất mực yêu mến một người con dâu như mẹ tôi, thế nên khi biết đến sự tồn tại của đứa cháu Ủy Bân này, bà nhất quyết không đồng ý để nó bước vào cửa nhà họ Lý, thậm chí không cho phép nó mang họ Lý. Ngay đến cả bố tôi cũng bị bà đuổi khỏi nhà. Khi ấy, trong mắt những người cùng thế hệ, hành động đó được coi là không thể nào tưởng tượng nổi, bởi vì Ủy Bân là đứa cháu trai duy nhất của bà, là người nối dõi tông đường nhà họ Lý. Thế nên hồi đó cũng có rất nhiều lời đồn đại, phổ biến nhất là luận điệu bố tôi không phải con đẻ của bà.

Thậm chí đến sau khi ông nội tôi bỏ nhà đi, cũng có rất nhiều lời đồn đoán được thêu dệt, chẳng hạn như ông bỏ đi vì không chịu được sự chuyên chế và lòng dạ rắn độc của bà. Sự phong lưu của bố tôi ban đầu bị người ta khinh rẻ sau cũng trở thành thứ để bọn họ cảm thông, nên đối tượng bị chỉ trích đã trở thành bà nội và mẹ tôi. Người đời thêm thắt đặt điều, thế nên hai năm sau ngày ông nội bỏ đi, bà mang theo tôi, dùng tiền tích cóp cả đời mua một căn nhà khác, tránh xa cái không gian sống quen thuộc cũ.

Hồi nhỏ tôi cực kỳ căm ghét đứa em trai này, bởi vì chính mẹ nó là người đã khiến gia đình tôi tan vỡ.

Khi bắt đầu đi học, bà nội lo tôi vì chuyện của gia đình mà bị người ta khinh rẻ ở trường, thế nên cố tình cho tôi theo học tại một trường trái tuyến không ai quen biết. Đúng là oan gia ngõ hẹp, tôi vô tình học cùng lớp với An Ủy Bân, dường như đó là sự chủ định rằng cuộc đời tôi và nó sẽ còn dính dáng đến nhau.

Nó mang họ An của mẹ. Sau khi bà ấy chết, nó được gia đình nhà ngoại nuôi dưỡng, dù bên đó giàu có, nhưng lại thiếu thốn tình cảm. Chúng tôi vẫn biết thân phận của nhau, nó cũng luôn muốn tiếp cận với tôi, nhưng tôi thường xuyên gây mâu thuẫn. Tôi ghét xuất thân của mình, mỗi lần nhìn thấy bọn bạn học được bố mẹ yêu chiều đưa đón, sự căm ghét của tôi với nó lại tăng lên thêm một chút. Khi lớn hơn, mới chớm biết yêu, có đứa bạn cùng lớp trên:

“Tiểu Ảnh, trông khuôn mặt cậu với Ủy Bân nhang nhác giống nhau, cả hai lại cùng mồ côi cha mẹ, cũng coi như là môn đăng hộ đối, từ nhỏ hẳn lại bám riết sau lưng cậu hết như con ký sinh trùng, hê hê...”.

Đứa bạn học đó cười đầy ý tứ sâu xa, còn chưa nói hết câu đã bị tôi lao đến nện ột trận tới bời. Từ đó trở đi, không đứa nào dám trêu chọc tôi nữa, còn nó, vẫn cứ lẳng nhẳng bám theo tôi như trước, có khi tôi tức điên lên được, những câu từ độc địa nhất đều nói ra miệng. Sau này nghĩ lại, vẫn còn may, nó không vì thế mà rời bỏ tôi.

Cho đến năm chúng tôi mười sáu tuổi, mới bước vào năm đầu trung học. Lần đó cả lớp đi chơi tết ở Hàng Châu, tôi và đứa bạn gái vì mãi chơi, không cẩn thận nên ngã xuống Hồ Tây. Cả một đám trẻ mới lớn đứng

đó bó tay không biết làm thế nào, chỉ có mình nó không kịp nghĩ ngợi gì đã nhảy ào xuống nước để cứu tôi, mà nó không những không biết bơi, lại còn mắc chứng sợ nước dạng nhẹ. Cuối cùng, chúng tôi được người qua đường cứu sống. Con người vốn là động vật có tình cảm, vào cái khoảnh khắc mà Ủy Bán nhảy xuống nước ấy, tôi thực sự cảm động. Cũng bắt đầu từ khi đó, tôi mới thừa nhận nó là em mình, tình cảm cũng ngày càng tốt đẹp lên, tuy nhiên trong đám bạn thân, ngoài Hà Thanh Lâm ra thì không ai biết quan hệ giữa chúng tôi. Để bà nội cũng thừa nhận Ủy Bán, tôi thường nói tốt cho nó những lúc thì thầm to nhỏ với bà, song đã gần mười năm rồi mà tất cả sự nỗ lực của tôi vẫn uổng công, bà không chịu coi nó là cháu nội. Hễ nói nhiều, bà sẽ sa sầm mặt xuống mà nói:

“Bà sẽ vĩnh viễn không bao giờ quên được vì sao mà mẹ cháu lại ra đi”.

Câu nói ấy đúng là thứ vũ khí giết người, là vết thương không bao giờ chữa khỏi trong tâm hồn chúng tôi. Khi bà nói ra, nó đau. Khi lọt vào tai tôi, lại càng đau. Thế nên tôi cũng không miễn cưỡng mong họ sẽ sống cùng với nhau trong phần đời còn lại nữa. Chỉ cần bọn họ đều sống khỏe mạnh đến trăm tuổi, là tôi đã cảm thấy thỏa mãn rồi.

Những lúc muốn tìm tôi, Ủy Bán chỉ có thể đến cửa hiệu này.

Hồi đại học, Ủy Bán học nhiếp ảnh, còn tôi học thiết kế. Hiện giờ nó cũng mở một studio ở nhà, thường đến đây mượn trang phục của tôi. Tuy nhiên cũng phải nói thực, tôi có thể mở cửa hiệu xưởng xám này, ngoài sự giúp đỡ của Thanh Lâm và Vân Phong, thì một phần khách đến đây cũng bắt nguồn từ nó.

Trừ bà nội ra, ba người này là ba người tốt nhất với tôi, cũng đồng thời là ba người quan trọng nhất trong cuộc đời tôi.

Tôi cười, nói đùa với Ủy Bán: “Trang phục ở cửa hiệu này không ượn, chỉ bán. Tuy nhiên vì là chỗ người quen, nên chị sẽ cho em thuê, về giá cả thì cũng sẽ ưu đãi chút ít”.

“Xi, chị gái của em mà lại nhỏ nhen đến thế à? Cứ như trong mắt chỉ có tiền thôi ấy!”. Vừa nói, nó vừa đi đến giá treo xưởng xám để chọn đồ, sau đó tiếp tục ba hoa:

“Gần đây không biết ở đâu ra cái mốt phục cổ, bao nhiêu người đến studio chụp ảnh đều nói muốn mặc xưởng xám, y phục đời Đường hay xiêm áo trong cung cái gì gì đó. Chị, lúc nào rồi may cho em mấy bộ đời Đường có được không? Ừm, còn cả xiêm áo trong cung cũng cần, con mắt nghệ thuật và tay nghề của chị thì em yên tâm rồi”.

“Em đừng có mà lừa gạt chị, lúc này cần giúp thì mới gọi một tiếng chị, còn khi không có việc gì lại Đại Ảnh, Tiểu Ảnh gọi bừa ra. Hơn nữa, chỗ chị là cửa hiệu xưởng xám, may những thứ đó ra rồi lại đủ thể loại đến tìm, thượng vàng hạ cám hỗn loạn cả lên. Chỉ được cái xúi giục người ta!”.

Tôi đứng dậy đi ra bình đun nước, pha hai cốc trà đưa cho Ủy Bán và cô gái đi cùng với nó: “Em uống nước đi, cứ xem thoải mái! Trong cửa hiệu hơi lộn xộn, ngày thường có mỗi mình chị lo liệu nên cũng chẳng có thời gian rồi để thu dọn, em chịu khó một chút nhé!”.

“Chị, gọi cô ấy là Tiểu Cổ được rồi!”, Ủy Bán ngược mắt lên, tiếp lời tôi:

“Hơn nữa, kinh doanh gì mà lại cứ nhắc thế này. Cũng là may áo xống, khả năng thì vẫn vậy, giờ chỗ nào chẳng treo đầu dê bán thịt chó, chị làm sao mà phải thật thà đến vậy?”.

Nghe xem, nói năng kiểu gì thế? Tính cách của nó vẫn thẳng thắn như thế, có việc đến tìm tôi giúp mà cũng chẳng thềm nói mấy câu dễ nghe hơn một chút, khiến tôi dễ khóc dễ cười. Tuy nhiên ai bảo tôi chỉ có một đứa em trai này cơ chứ? Tôi cười lắc đầu, không thềm để ý đến nó nữa.

“Cảm ơn chị!”. Tiểu Cổ nhận lấy cốc trà rồi nhìn tôi cười. Cô ấy trông rất đẹp, đáng người thanh tú, mái tóc dài mềm mại buông trên vai, nhìn hết sức dịu dàng, đúng là kiểu người mà Ủy Bán thích. Tiểu Cổ đưa cốc trà lên mũi hít hai hơi, sau đó khen: “Trà thơm quá! Đây là trà gì hả chị?”.

“Trà Phổ Nhị của Vân Nam đấy, uống nhiều có thể giảm cân, cũng có nhiều công dụng tốt cho dạ dày nữa”.

Thực ra trà Phổ Nhị vốn không thơm mấy, khi pha, nước trà có màu hơi giống thuốc bắc, tuy nhiên khi uống thì lại cực kỳ vừa miệng. Nghe thấy Tiểu Cổ hỏi vậy, tôi biết ngay cô ấy cũng là một người khéo léo

nhANH NHẸN, RA NGOÀI XÃ HỘI CHẮC CHẴN RẤT ĐƯỢC CHÀO ĐÓN, CŨNG COI NHƯ BÙ ĐÁP ĐƯỢC NHỮNG CHỖ THIẾU SÓT TRONG TÍNH CÁCH CỦA ỦY BÂN.

“Nếu vậy em cũng sẽ đi mua một ít trà về uống”. Tiểu Cổ nhấp một ngụm, lông mày hơi chau lại. Thấy ngay là bình thường cô ấy rất ít khi uống trà, chắc chắn là một cô gái làm hư dạ dày bằng nước ép trái cây với sữa bò mất rồi.

“Dòng trà này cũng chia thành hai loại ngon dở, loại trung bình thì khoảng hơn một trăm tệ nửa cân, loại thượng hạng thì đắt hơn thế nhiều, tuy nhiên uống quen trà ngon rồi thì loại bình dân rất khó lọt miệng. Uống trà cũng có thể mắc nghiện đấy, mua trà này cũng phải xem cho kỹ, có loại dù bán giá cao nhưng chưa chắc đã là hàng tốt. Còn nữa, uống trà cũng phải nắm vững được trình tự, pha trà vào cốc như chúng ta đây là kiểu cho trâu bò uống, cũng khiến giá trị của trà bị giảm đi nhiều...”. Bình thường tôi ít nói, nhưng khi nhắc đến chủ đề trà, đều không kìm nổi muốn ba hoa mấy tiếng.

“Ôi, chị đừng có làm hại cô ấy. Trà ngon thế này!”, Ủy Bân chen miệng vào nói tiếp: “Cô ấy chỉ quen uống những thứ đồ đóng chai thôi, từ nhỏ tới giờ đã uống trà này bao giờ đâu, có lần em mua ột chai trà xanh còn kêu đắng cơ mà”.

“Người ta không biết cách học uống hay sao?”. Tiểu Cổ đưa tay trái ra kéo kéo cánh tay Ủy Bân. Nhìn bộ dạng thân thiết của hai người đó, biết ngay Tiểu Cổ là bạn gái mới của Ủy Bân. Đưa em trai này của tôi điểm gì cũng tốt, song lại mang cái tính phong lưu di truyền của bố tôi, rất dễ thay lòng đổi dạ. Nó thay bạn gái nhanh như thay áo, khi tôi chê trách nó cũng chẳng buồn phản đối, chỉ bảo vẫn chưa gặp được người phù hợp với mình. Nhìn bộ dạng cuống lên của Tiểu Cổ cũng biết cô ấy đang cố tìm cách lấy lòng tôi, chắc chắn là rất yêu Ủy Bân rồi. Ủy Bân đưa tay ra cọ cọ vào mũi cô bé, rồi ôm luôn vào lòng. Đây là lần đầu tiên Ủy Bân thân mật như vậy với một cô gái trước mặt tôi, những cô bạn gái trước đây nó thường tỏ vẻ thờ ơ. Xem ra, lần này đã thực sự gặp được người hợp ý rồi.

Tôi cười, nói đỡ cho Tiểu Cổ: “Những người biết thưởng trà không phải là loại trà nào cũng thích, người không uống trà không có nghĩa là loại trà nào cũng không thích uống. Cũng như hứng thú và sở thích, thường chỉ có một hai thứ phù hợp với sở thích của mình”.

“Đúng vậy, đúng vậy, em thích uống loại trà này mà!”. Tiểu Cổ ra sức gật đầu phụ họa.

“Reng reng...”.

Đúng lúc đó, chuông điện thoại vang lên.

“Xin chào, đây là cửa hiệu Cẩm tú kỳ bào!”. Tôi nhắc điện thoại lên.

“Đừng có mà chuyên nghiệp thế có được không? Tiểu Ảnh, mấy giờ thì cậu đến? Bọn họ sắp đến đông đủ cả rồi”, là Thanh Lâm gọi đến thúc giục tôi.

“Đại tiểu thư, sáu giờ tôi đóng cửa có được không?”.

“Được được, cậu nhanh lên nhé! Minh bảo lão Vương đến đón cậu nhé?”. Lão Vương là lái xe của nhà Thanh Lâm.

“Không cần đâu, phiền phức quá. Minh tự gọi xe đến được rồi”.

“Vậy thì ok! Cậu nhanh lên một chút, biết chưa? Bye bye!”.

Gác máy xong tôi giục Ủy Bân: “Em đã chọn xong chưa? Chị sắp đóng cửa rồi, hôm nay là sinh nhật mẹ Thanh Lâm, cô ấy đang giục đấy!”.

“Xong rồi, lấy mấy chiếc này, cứ để em tự gấp được rồi”. Ủy Bân xếp từng chiếc vào trong túi xách mà nó mang theo.

“Em đừng làm nhăn đấy!”.

Bởi vì mấy chiếc treo trên giá đều là hàng mẫu, lại thêm Thanh Lâm đang thúc giục gấp quá nên tôi cũng không kịp xem Ủy Bân lấy những chiếc nào, quay đầu lại nói với nó và cô bé đi cùng: “Tiểu Cổ, không phải chị đuổi bọn em đi đâu nhé! Hôm qua đã hẹn với đứa bạn là hôm nay tới nhà cô ấy chơi, thật là ngại quá, lần sau em đến chị sẽ chuyện trò với em sau!”.

“Không sao, chị bận việc mà. Bọn em đi trước đây!”. Tiểu Cổ nhìn tôi cười hết sức ngọt ngào, cô bé này quả là biết nghĩ cho người khác. Tôi không khỏi thấy mừng thầm cho Ủy Ân.

“Vậy thì hẹn gặp sau nhé. Có thời gian rảnh thì ghé chơi”.

“Tạm biệt chị!”.

Tôi chuyển cô manơcanh bằng nhựa bên ngoài cửa hiệu vào trong, sau đó dọn dẹp gọn gàng mọi thứ. Cốc trà Phổ Nhĩ trên bàn Tiểu Cổ chỉ uống có một ngụm nhỏ, trà vẫn còn chưa nguội hẳn, thoang thoang mùi hương như có như không. Phải mang đi đổ, tôi thấy đau lòng mãi.

Lúc sắp đi chợt nhớ ra người thiếu phụ họ Lạc kia vẫn chưa đến lấy áo, lúc ấy cũng năm giờ bốn mươi rồi, dù gì cũng là sinh nhật của người lớn, đến muộn thì hơi thất lễ, song cũng ngại chị Lạc khi đến sẽ nghi ngờ về thái độ làm ăn của tôi. Vậy nên tôi đành viết một mảnh giấy nhỏ dán trước cửa, hẹn chị ấy ngày mai đến lấy.

Nhà Thanh Lâm là một nhà giàu có điển hình, chỉ riêng phòng khách thôi cũng đã lớn hơn cả nhà tôi.

Khi tôi đến biệt thự nhà họ Hà, đã sáu giờ mười lăm. Thanh Lâm cũng không mấy khi sống ở nhà, cô ấy bảo ở đó xa xỉ quá, lại lắm quy tắc này nọ. Bà ngoại Thanh Lâm là một nhân vật có tiếng trong giới thượng lưu ở Thượng Hải, trong mấy chục năm Trung Quốc rơi vào những biến cố rối ren lớn nhất đó, bà ấy vẫn có thể chèo lái cơ nghiệp nhà họ Hà vượt được qua hết mọi cửa ải khó khăn, đủ thấy tài năng đến cỡ nào.

Tuy ở trên thương trường thì thét ra lửa, nhưng khi về nhà bà lại rất dịu dàng mềm mỏng. Chỉ có điều từ trước đến nay bà vẫn quen gò ép người khác, giờ tuổi tác đã cao, song vẫn đặt ra vô số quy tắc, nhất là một loạt quy tắc với đứa cháu gái duy nhất, lúc nào cũng cái này không được, cái kia không được. Hà Thanh Lâm thì tùy tiện cầu thả, làm sao chịu nổi sự trói buộc đó? Theo như cách nói của cô ấy, ở trong ký túc xá đại học là một cách để thoát khỏi móng vuốt của ma quỷ, nên sau khi tốt nghiệp dù có phải nhảy vào hồ lửa, Thanh Lâm cũng nhất quyết không chịu quay về nhà ở nữa. Công việc cũng tự mình tìm lấy, làm phiên dịch ột doanh nghiệp nước ngoài, cô ấy bảo là để trải nghiệm cuộc sống ngoài xã hội. Nào có ai biết nó lại là người thừa kế của tập đoàn Hà Thị?

Thanh Lâm đợi tôi ở cổng từ trước. Thực ra tôi rất thích tòa biệt thự của nhà Thanh Lâm, nhất là bụi trúc Tương Phi ngay trước cổng, gió thổi trúc reo, lác lác nhảy múa, bất kể ngày hay đêm đều mang đầy phong vị. Còn nhớ lần trước khi tôi nói với Thanh Lâm về cảm nhận đó của mình, cô ấy đã làm mặt quỷ với tôi rồi nói mình sợ nhất bụi trúc đó, ban đêm nhìn hết như bóng ma, mỗi khi có gió thổi qua là lại lao xao như tiếng quỷ gào. Khi lên tám tuổi, cô ấy nghịch ngợm chui vào bụi trúc này chơi trốn tìm với mẹ, đã từng nhìn thấy một người con gái mặc áo trắng, nhưng bà ngoại lẫn mẹ đều không tin. Thanh Lâm bảo rằng sau lần ấy, dù là đi qua đó vào ban ngày nhưng cô ấy vẫn cảm thấy chỗ này ảm đạm làm sao.

Thanh Lâm mang họ mẹ, con rể của nhà họ Hà đã năm đời ở nhà vợ, mỗi thế hệ cũng chỉ sinh được một người con gái. Còn nhớ mẹ Thanh Lâm từng đẻ được một đứa con trai, song không may chết yểu. Năm cô ấy mười lăm tuổi, người bố cũng qua đời vì xuất huyết não. Người già đều nói năm đó xấu, đó cũng là năm ông nội tôi mất tích.

Mẹ Thanh Lâm vừa trông thấy tôi đã kéo tay một cách thân tình rồi nói:

“Ôi, Tiểu Ảnh lâu rồi không đến chơi, càng ngày càng xinh ra đấy! Bà ngoại của Thanh Lâm cũng thường xuyên nhắc đến cháu với cô”.

Tôi cười, đưa chiếc hộp đang cầm trong tay cho cô ấy: “Chúc cô sinh nhật vui vẻ!”.

“Đến chơi là được rồi, còn phải tặng quà nữa”. Mẹ Thanh Lâm cười rồi nhận lấy.

“Không có quà thì lấy gì để mẹ của con vui lòng đây? Mẹ mình yêu thương cậu cứ như cậu mới là con gái của bà ấy vậy. Hề nhìn thấy mình thì lại nói mình không tốt điểm này, không được điểm kia”. Thanh Lâm giật lấy hộp quà trong tay mẹ, nhanh tay mở ngay ra.

“Thanh Lâm, không có quy củ gì cả, để bà ngoại con nhìn thấy rồi lại mắng cho đấy!”. Mẹ Thanh Lâm rất chiều con gái, dù ngoài miệng nói lời trách cứ, song trong giọng điệu lại chứa đầy sự thương yêu. Cả tính cách lẫn tướng mạo của cô ấy đều giống nhau, mềm mại tới mức không có một chút góc cạnh nào.

“Mình biết ngay là áo dài xường xám màu. Đẹp quá! Mẹ, màu này rất hợp với mẹ đấy. Mẹ đừng có mặc mãi những áo quần màu trắng nữa, thử màu này xem sao, lát nữa lên nhà thay đi nhé!”. Thanh Lâm lấy tấm kỳ bào bên trong hộp ra. Mẹ Thanh Lâm xưa nay vẫn thích mặc màu nhạt, quần áo đều là màu trắng sữa, trắng bạc. Tôi vốn định tặng cô ấy một chiếc xường xám màu trắng, nhưng màu trắng lại không đủ vui vẻ, nên chuyển thành màu phấn hồng, màu này không quá rực rỡ mà cũng không tới nỗi trầm.

“Cháu vẫn sợ cô sẽ không thích nó”.

“Sao thế được? Chiếc áo đẹp thế này. Đi thôi, chúng Tiểu Ảnh vào nhà đi!”. Thanh Lâm khoác tay mỗi người một bên rồi đi vào phòng khách.

Tiểu Ngọc, Tiểu Xuyên, Vỹ Hào đã đến trước rồi. Trong đám khách khứa, tôi thấy Vân Phong cũng ở đó, cánh tay bị một cô gái xinh đẹp giữ chặt lấy, khuôn mặt lộ ra vẻ đắc ý. Tôi chỉ đứng từ xa nhìn họ, vụ cãi lộn mấy ngày trước khiến tôi không thể không xem xét lại tình cảm giữa hai bên, xem tình yêu bắt nguồn từ đâu? Có lẽ tôi ngày càng xa trái tim anh ấy, vốn tưởng rằng anh ấy sẽ gọi điện xin lỗi hoặc cũng nhờ Thanh Lâm làm thuyết khách, nhưng anh ấy không hề làm bất cứ điều gì.

Nhớ năm thứ tư đại học, có lẽ là mùa đông nhỉ? Không biết khi đó chúng tôi cãi nhau vì chuyện gì, nhưng tôi có thể nhớ rõ rằng mình đã gây hấn một cách vô lý, kiên quyết bắt anh ấy phải xin lỗi mình ngay trên đường. Sau đó, vì không thỏa mãn với thành ý của anh ấy, tôi giận dỗi bỏ về ký túc xá. Khi ấy hình như là thời điểm lạnh nhất của Thượng Hải, để tôi tha thứ, anh ấy đã đứng bên dưới khu nhà suốt cả buổi tối. Thời đó tình yêu còn cháy bỏng đến vậy, anh ấy có thể bỏ qua tất cả sự im lặng lầm lì, sự điên cuồng quá khích và cả sự ồn ào vô lý của tôi.

Tình cảm mãnh liệt ngày ấy đã bị thời gian dần dần gặm nhấm, chỉ còn lại sự mục ruỗng, không biết rồi còn giữ được bao lâu.

Có lẽ do cảm nhận được ánh mắt của tôi, anh ngược lên nhìn, sau khi thấy tôi, anh bèn buông tay cô gái đó ra và đi đến. Trái tim tôi chợt ấm lên, nhưng khi nhìn thấy bóng dáng anh mỗi lúc một gần, tôi đột nhiên ảm ức tới mức muốn trốn đi. Tôi đứng dậy đi ra ban công, anh vội bước nhanh hơn rồi giữ lấy tay tôi từ phía sau, hơi thở phả lên cổ tôi: “Ảnh, đã hết giận chưa?”.

“Không đi với bạn gái mới của anh à?”, tăng băng cứng ngắc ở đáy lòng tôi tan chảy vì cái ôm khê của Vân Phong. Cảm thấy trong giọng điệu của mình mang đầy ý vị ghen tuông, tôi thầm chửi mình yếu đuối. Có lẽ tình cảm suốt ba năm trời không chỉ đơn thuần là yêu, mà còn là một thói quen nữa. con người có những lúc chẳng thể thay đổi được thói quen, không phải cứ nói “không cần” là từ bỏ được. Con người vẫn yếu lòng như vậy, có những khi, dù rất tức giận nhưng trong đầu luôn nghĩ đến những điểm tốt của người kia.

“Em định đi đâu? Cô ấy chỉ là con gái của bạn bố anh thôi, anh vẫn xem như em gái. Ảnh! Em nhìn anh đi, không cho em nghĩ ngợi lung tung. Hồi đó anh phải vất vả mới theo đuổi được em, làm sao có thể dễ dàng từ bỏ như vậy được?”.

Anh khê khàng quay đầu tôi lại để tôi nhìn vào mắt anh, ánh mắt anh thành thực tới mức khiến ọi nghi ngờ trong tôi tan biến. Tôi còn đang muốn vặn lại thì...

“Anh Phong, đây là chị dâu đúng không? Đẹp quá!”, là người con gái đi cùng Vân Phong đến đây, tay cô ấy bê một chiếc khay, bên trên đặt mấy chiếc đĩa đựng đồ ăn nhẹ. Cô ấy cười nhẹ nhàng với Vân Phong nhưng khi nhắc đến tôi, cũng không hề nhìn thẳng vào tôi. Miệng nam mô bụng một bồ dao găm, tôi cảm thấy buồn nôn, liền sa sầm mặt, ngay cả một nụ cười cũng tiếc không thêm cười với cô ta.

“Miệng lưỡi ngọt thật đấy!”. Vân Phong đón lấy chiếc khay đựng đồ điểm tâm, cảm giác thấy tôi không thoải mái, nên bàn tay đang đặt ở eo tôi cũng siết chặt hơn: “Đây là em gái anh, Ngưng Hương”.

“Chào em, chị là Lý Ảnh!”. Cố gắng nén sự khó chịu trong lòng xuống, tôi gật đầu với cô ta.

“Chào chị, chị Lý! Thôi, em không làm phiền hai người nữa nhé. Anh Vân Phong khéo đang mắng em không biết tể nhị là gì rồi đấy”. Ngưng Hương mím môi cười, vừa nói vừa nháy mắt với Vân Phong, nói xong mới mang chiếc khay trống quay lại phòng khách.

Vân Phong nói một tràng những lời tốt đẹp, chúng tôi lại vui vẻ như thường.

Vì lại hòa giải với Vân Phong nên cả buổi tối hôm đó tôi thấy rất vui.

Dù là tiệc sinh nhật của mẹ Thanh Lâm, nhưng đến cuối cùng lại trở thành vũ hội của đám thanh niên chúng tôi. Cả buổi tối không thấy bóng dáng bà ngoại Thanh Lâm đâu, Thanh Lâm nói bà bị cảm nhẹ, đã đi ngủ từ sớm rồi. Khi ra khỏi nhà Thanh Lâm đã là một rười rượi sáng, Vân Phong đưa tôi về, lúc đi qua bụi trúc rậm rì ấy, tôi loáng thoáng nghe thấy tiếng giày cao gót, còn tưởng rằng Thanh Lâm đi theo tiễn chúng tôi, nhưng khi quay đầu nhìn lại chỉ thấy một bóng người màu trắng đứng ở đầu bên kia vườn trúc, trông hơi quen nhưng không phải Thanh Lâm, cũng không phải Hà phu nhân. Vân Phong thấy tôi quay đầu lại, cũng quay theo nhìn ra đó: “Em nhìn gì thế? Có ai đâu”.

Tôi giật mình, sao anh ấy lại không trông thấy ai? Ra sức chớp mắt, đến lúc định thần, tôi nhìn lại thì chỉ thấy bên đó vắng tanh, đúng là không có ai thật. Bóng trúc lắc lư, gió thổi qua nghe tiếng lá kêu xào xạc, như tiếng rầm rĩ của linh hồn.

Tôi sợ tới mức bám vội lấy tay Vân Phong: “Phong, em quả thực có nhìn thấy người, một người phụ nữ mặc áo trắng!”.

“Chắc chắn là em uống nhiều rượu nên hoa mắt rồi. Đi thôi. Không còn sớm nữa đâu!”.

Vân Phong tỏ ra hơi thiếu kiên nhẫn, đưa tay lên nói bớt cà vạt, kéo tôi đi thẳng ra cổng chính.

Tôi còn quay đầu lại mấy lần, song không nhìn thấy bóng người đó nữa. Lẽ nào đúng là tôi đã nhìn nhầm?

Sau khi ra khỏi nhà họ Hà, mặt Vân Phong luôn xầm xì, lẽ nào chuyện nhỏ mới rồi đã khiến anh ấy không thoải mái? Cả hai người đều khó chịu, thế nên suốt dọc đường không ai nói một lời.

Khi về đến nhà, bà nội đã ngủ say, tôi nhón chân đi vào phòng mình. Vừa nhắm mắt lại, lập tức rơi ngay vào mộng cảnh, giấc mơ quái dị ngày hôm qua lại xuất hiện như một bộ phim nhiều tập.

4. Chương 4: Giật Mình

Chị ta đưa tay về phía tôi, những móng tay hôm trước vẫn còn để trơn hôm nay đã được quét lên một lớp sơn màu đỏ như máu, móng được sửa lại nhọn hoắt. Màu đỏ đó tương phản rõ rệt với màu trắng nhợt của những ngón tay, trông trùng hợp với một cảnh tượng nào đó trong ký ức của tôi. Tôi tưởng như hai bàn tay đó đã không còn đầy đặn như hôm trước nữa, da dù vẫn trắng nhưng lại hơi dờ dẫm, trên bàn tay trắng nhợt là những vết bầm tím xanh. Giống như, giống như... hồ máu tử thi.

Nước sông vàng vọt cuộn lên, gió lạnh thổi thê lương khiến cho những cây liễu rủ hai bên bờ sông không còn vẻ biếc xanh như bình thường nữa. Tôi đứng bên bờ sông nhìn người ta tắt bật, đàn bà thì khóc lóc than trời, đàn ông thì lo lắng vội vàng chạy đi chạy lại, cầm dây thừng, sào trúc, thang gỗ để mò dưới lòng sông. Không biết vì lạnh hay sợ hãi mà tôi bất giác quàng lấy hai vai mình, đứng run lên từng chập trong gió lạnh, trong đầu trống rỗng.

Cuối cùng những người đàn ông mò tìm dưới sông cũng đi lên, ba người kéo theo một thứ gì đó màu đỏ, đã không còn là màu đỏ tươi trong ký ức mà là đỏ sẫm của chiếc áo đã ngấm nước, giống hệt như màu máu khô. Nghĩ đến sự hình dung đó, tôi lại run lên cầm cập, như thế này đúng là điềm xấu.

Thời gian trôi qua rất chậm, chậm vô cùng, sau khi thứ màu đỏ đó được vớt lên, đám đàn bà con gái đột nhiên không khóc nữa, còn đám đàn ông thì bất động, họ lặng lẽ nhìn mấy người thợ lặn đặt thứ đó nằm thẳng ra trên mặt đất. Tiếng khóc, tiếng gào lại nhất loạt vang lên.

Là một người con gái! Khi đó, mái tóc dài đen nhánh của cô ấy đã bị dính bết thành một túm sau đầu, không còn sức sống. Hai màu đen và đỏ tạo thành sự tương phản rõ ràng, cứng nhắc đến mức đáng sợ. Nhìn tiếp xuống dưới, thất một bàn tay trắng toát, bị ngấm nước nên đã bọt bọt cả ra, năm ngón tay co quắp lại như đang muốn tóm lấy thứ gì.

Tim tôi đột nhiên nhảy thót lên, cuối cùng khi ba người đàn ông đó lật khuôn mặt cô gái đó ra, đầu tôi choáng váng như vừa nổ ụnh một tiếng. Khuôn mặt trắng xanh, đôi môi tím ngắt, mái tóc đen, tấm áo đỏ, những ngón tay co quắp, khuôn mặt trắng xanh, đôi môi tím ngắt... Những màu sắc khủng khiếp ấy cứ trở đi trở lại trong đầu. Thậm chí khi đã nhắm mắt lại tôi vẫn có thể hình dung ra vết máu tụ trên mu bàn tay cô ấy. Trong cổ họng cảm thấy ngứa ngáy, không kìm chế nổi muốn hét lên, song cổ lại khàn đặc nên bị nghẹt, ngay cả một tiếng ặc ặc cũng không thốt nổi ra.

Khi đó, một thanh niên lao ra từ trong đám người, tấm lưng rộng của anh ta xoay lại phía tôi, không ngừng run rẩy, một lát sau, anh ta cúi người xuống. Tôi không thể cưỡng lại ý muốn nghiêng người xuống để nhìn rõ hơn, nhưng trong ánh bình minh mờ ảo, chỉ thấy anh ta chậm chậm áp má mình xuống khuôn mặt cô ấy, sau đó đặt đôi môi run rẩy lên môi cô. Trong tim tôi chợt trào lên nỗi bi thương không gọi được tên, nước mắt cứ tuôn ra trên má, cuối cùng khóc ầm lên không sao ngăn nổi. Chỉ sợ tiếng khóc sẽ làm kinh động đến anh ta, nên cố gấn nén lại thành tiếng nức nở, còn nước mắt vẫn không ngừng lăn xuống.

Cả một đám đông khi nãy vẫn còn huyền não, giờ đây đã trở nên lặng lẽ, không tiếng động, chỉ nghe thấy tiếng kêu ai oán đau buồn của người thanh niên. Mãi lâu sau, anh ta mới ngẩng đầu lên, lướt qua từng người một bằng đôi mắt đắm lệ. Tôi cuối cùng cũng nhìn rõ khuôn mặt ấy. Anh ta, anh ta vì sao trông lại quen đến vậy? Ở ngay giữa lông mày là một nốt ruồi lớn màu đen như mực. Cánh tay run rẩy của tôi không tự chủ đưa về phía anh ta, đang định chạm vào nốt ruồi đó, nhưng không ngờ lại hẫng đi trong không khí. Cũng giống như đêm qua, tôi không thể nắm bắt được bất kỳ sự vật nào.

Người đó khóc rất lâu, rồi đột nhiên nuốt nước mắt vào trong, hệt như đã phát điên, kéo tấm áo đang mặc trên người cô ấy xuống, để lộ ra chiếc yếm giống màu áo ở bên trong. Chiếc yếm thêu hình đôi uyên ương đang gối đầu vào nhau để ngủ. Anh ta vừa kéo vừa gào:

“Ta không muốn nàng chết, không muốn nàng phải lấy người khác. Tấm kỳ bào ta tặng nàng đâu? Tấm kỳ bào đó ở đâu? Ở đâu? Nàng hãy nói đi! Ta không muốn nàng rời xa ta, không được rời xa ta! Trời ơi!”

“Liễu Thiệu Nguyên, người dừng tay lại cho ta! Con gái ta đã chết rồi, người rút mau đi!”, một lão phu nhân hai mắt sưng mọng giằng ra khỏi tay người chồng, cố gắng đẩy anh ta ra. Tôi trông thấy người thanh niên ngã ngồi trên đất, đưa tay muốn đỡ anh ta dậy, nhưng bàn tay vẫn bị hẫng vào không khí, trong lòng đột nhiên thấy nhói đau. Khoảng cách của tôi và anh ta chỉ có một bước chân nhưng lại cách xa đến cả ngàn dặm.

“Trời ơi! Vì sao chứ? Vì sao lại như thế này? Ha ha ha...”

Anh ta ngẩng đầu lên kêu trời, đang cười bỗng nhiên ngồi bật dậy, ôm phất lấy thi thể của cô gái vào lòng:

“Chúng ta vẫn ở bên nhau, kiếp này không được thì kiếp sau, kiếp sau không được thì kiếp sau nữa. Chúng ta sẽ luôn ở bên nhau, luôn ở bên nhau!”. Nói xong bèn ôm xác chết đó nhảy vọt xuống sông. Nước sông lại một lần nữa gập lên, trong chớp mắt đã không thấy bóng dáng họ đâu nữa. Một nỗi đau đớn không sao ngăn nổi trào lên trong lòng, song tôi lại không thể nào rơi nước mắt, tất cả mọi người đều đờ đẫn nhìn chằm chằm vào xoáy nước, không ai khóc, không ai kêu gào, chỉ im lặng đợi chờ trong gió lạnh.

Đến lúc sắp sửa tuyệt vọng, khuôn mặt trẻ trung đó đột nhiên nổi lên trên mặt nước. Chỉ trong thoáng chốc nó đã trở nên già nua, nốt ruồi đen ở nơi lông mày đó nổi bật lên tới mức kinh người, hoàn toàn trùng hợp với ký ức sâu thẳm nhất trong đầu tôi.

“Á! Ông ơi”. Tôi gào lên, ngồi bật dậy, bốn bề là một khoảng không đen sẫm, ánh sáng duy nhất từ cửa sổ chiếu vào, tấm rèm khe khẽ lay động. Có một người đang đứng ngay bên ngoài khung cửa sổ sát từ sàn đến trần. Khuôn mặt hiền từ, ngay giữa lông mày là một nốt ruồi màu đen to chừng bằng hạt ngô, đúng là dáng vẻ của ông nội mười năm về trước.

“Ông nội!”

Tôi thử gọi một tiếng thăm dò. Ông chỉ đứng đó nhìn tôi mà không đáp lại. Khuôn mặt ông dần dần trở nên méo mó, dáng vẻ vô cùng đau khổ. Tôi bò từ đầu giường tới đó, đưa tay ra muốn kéo ông lại. Khi ấy có người gõ lên cánh cửa phòng, tiếng bà nội vang lên phía bên ngoài: “Tiểu Ảnh, Tiểu Ảnh, cháu làm sao thế?”, ngay sau đó là tiếng chìa khóa xoay bên trong ổ.

Ánh mắt tôi chuyển sang phía đó. Cánh cửa mở toang, bà nội bước vào. Khi tôi quay đầu nhìn lại phía cửa sổ, chỉ có bóng râm của chiếc rèm in trên sàn. Ánh trăng đầm đìa, không thấy bóng hình ông nội tôi đâu nữa.

“Bà ơi, cháu nhìn thấy ông. Ở chỗ cửa sổ này!”. Tôi chồm dậy, định lao ra đằng cửa sổ.

“Tiểu Ảnh, cháu chỉ nằm mơ thôi. Ngoan nào, mau ngủ tiếp đi! Mười năm trước ông nội cháu đã không cần chúng ta nữa rồi”. Bà nội ôm lấy tôi, giữ chặt đầu tôi trong lòng mình. Trong bóng tối, tôi cảm giác thấy cơ thể bà run lên khe khẽ. Cũng không biết là vì xúc động do đột nhiên nghe thấy tin tức về ông, hay là vì nhiệt độ của điều hòa thấp quá.

“Không bà ơi, thật đấy! Đúng là ông nội mà. Ông chau mày lại như đang vô cùng đau khổ. Từ trước đến nay ông chưa từng như vậy, chắc chắn là ông đang phải chịu một nỗi khổ nào đó”.

Tôi ngẩng đầu lên, nhìn thấy bên má bà còn in dấu nước mắt, đôi môi không ngừng run rẩy, sắc mặt trắng nhợt nhạt, ánh mắt nhấp nháy bất định. Trong ánh mắt của bà, ngoài một nỗi oán hận, tôi còn nhìn thấy cả sự sợ hãi? Tôi giật thót người vì cái từ vừa đột nhiên xuất hiện trong đầu mình đó, vì sao bà lại sợ hãi kia?

“Là ông ấy không cần chúng ta! Là ông ấy không cần chúng ta!”. Bà nội trở nên kích động, ánh mắt càng trở nên sắc bén hơn, mười ngón tay bấu vào vai tôi tới mức hơi đau. Vẻ mặt của bà khiến người ta thấy xót thương, nghĩ đến những nỗi bất hạnh bà đã phải trải qua trong suốt cuộc đời mình, rồi lại nghĩ đến bản thân mình giờ đây vẫn khiến bà phải lo lắng, vậy mà chỉ vì muốn nói ra cho sướng miệng nên một lần nữa khơi lên vết thương cũ của bà, đột nhiên tôi thấy mình vô cùng tàn nhẫn.

Tôi cũng vòng tay ôm lấy bà, nhẹ nhàng vỗ lên lưng bà như an ủi, cũng là an ủi chính mình: “Bà ơi, là Tiểu Ảnh hoa mắt rồi. Chỉ là cháu đã nằm mơ thôi!”.

Cuối cùng bà cũng khóc thành tiếng, đây là lần đầu tiên trong suốt mười năm qua tôi thấy bà rơi lệ. Từ trước đến nay bà luôn kiên cường để làm chỗ dựa vững chắc cho tôi. Nhưng giờ đây, bà dựa vào lòng tôi khóc âm lên như một đứa trẻ con bất lực không biết nương tựa vào đâu. Tôi muốn được bảo vệ, chở che cho bà, khi ấy tôi mới cảm thấy mình đã trưởng thành và có thể gánh vác được tất cả, không còn là một cô gái nhỏ ngồi trên căn gác nghe ông nội kể chuyện như xưa nữa, cũng không còn là đứa con gái đau lòng đến gần như trầm cảm sau khi bố mẹ ra đi nữa...

Sau cùng, bà nội cứ vậy tựa vào lòng tôi ngủ yên, còn tôi lại cảm thấy hơi hoảng loạn mà không hiểu vì sao, cũng không nói rõ được đó là vì sợ hãi, nhớ thương hay cảm giác có trách nhiệm đột ngột phát sinh. Dù sao thì cũng không còn buồn ngủ nữa, tôi đành ngồi tựa vào đầu giường cho tới sáng.

Trời vừa sáng tôi đã đến cửa hàng, trên cánh cửa vẫn còn nguyên tờ giấy dán ở đó tối hôm qua, xem chừng chị Lạc đã không đến. Ngày hôm đó việc kinh doanh nhộn nhịp lạ thường, chỉ một lúc buổi sáng tôi đã nhận được mấy đơn đặt hàng. Đến khi chọn xong vải ấy tám kỳ bào được đặt may thì đã sang trưa, tôi vội vàng ăn xong rồi bắt đầu thiết kế kiểu dáng.

Khách hàng đến may xường xám thường chỉ cần đo các kích thước, sau đó tôi sẽ căn cứ vào phong cách, chiều cao, vóc người của họ để thiết kế một kiểu dáng cho phù hợp. Thế nên giá tiền công may của tôi cũng cao hơn khá nhiều so với những hiệu bán kỳ bào khác.

Mỗi tấm xường xám tôi đều dốc lòng dốc sức làm, điều quan trọng nhất là không bao giờ bị trùng kiểu mẫu, tôi có khả năng nhớ rất tốt về những chiếc xường xám mà mình đã làm, hơn nữa còn ghi lại chi tiết về những kiểu dáng mình đã từng thiết kế, bởi thế các phụ nhân giàu có tuyệt đối không phải lo khi dự tiệc sẽ bị đụng hàng với bất cứ người nào. Vậy nên những sản phẩm mà bọn họ mua của tôi chắc chắn là đáng giá.

Khi tôi vẽ xong mấy bức thiết kế, mặt trời cũng đã lặn. Tôi chạy sang cửa hàng trái cây bên kia đường mua mấy quả tuyệt lê coi như tự thưởng ỉn.

Toàn thân thư thái, tôi nằm gọn trong chiếc ghế mây ăn tuyết lê. Ánh nắng mặt trời xuyên qua cửa sổ kính đằng trước cửa hiệu, chiếu lên từng chiếc xường xám treo bên trong.

Lúc đèn phố vừa bật lên, tôi pha một cốc trà Phổ Nhĩ, trong làn khói lãnh đang bay lên, hai cây đa bên ngoài như một cặp tình nhân ôm riết lấy nhau. Vân Phong gửi tin nhắn bảo tôi đóng cửa sớm hơn một chút

để đến đường Hoài Hải ăn đồ nướng với anh ấy. Đang định nhận lời thì tôi chợt nhớ ra hôm nay thiếu phụ họ Lạc đó có thể sẽ đến lấy đồ nên lại từ chối.

Vân Phong có vẻ hơi khó chịu. Không biết là do anh thay đổi hay tôi thay đổi, nhưng tôi luôn cảm thấy khả năng nhẫn nại của anh đã không còn như lúc trước, lẽ nào như trong sách nói, khi người ta yêu nhau lâu thì sẽ nảy sinh sự nhàm chán? Đột nhiên nhớ đến mẹ tôi – Kỷ Yên Như. Từ những bức ảnh cũ và ký ức hạn hẹp của mình, cả những lời kể của bà nội, mẹ là một người phụ nữ luôn dịu dàng và tĩnh tại như mặt hồ phẳng lặng, không hay nói, phong thái quý phái như hoa sen, đó đều là những thứ đã hấp dẫn bố tôi hồi họ mới quen nhau, song sau này lại trở thành cái cớ để bố chán ghét và vứt bỏ bà. Còn Vân Phong, tôi không dám nghĩ ngợi thêm nữa, vứt quả tuyệt lê đang ăn dở vào thùng rác.

Đi loang quanh mấy vòng trong cửa hiệu, chợt nhớ ra chiếc áo xường xám của thiếu phụ họ Lạc vẫn chưa được gói ghém lại, tới khi chuẩn bị xong túi thì tôi lại không sao tìm được chiếc áo đó dù đã lật tung mấy giá treo hàng mẫu lên. Nhớ ra hôm qua chỉ có Ủy Ban đến cửa hàng mượn đồ, có thể là nó đã lấy đi, tôi bèn gọi đến studio của nó. Người bắt máy là cô lễ tân. “Chào quý khách, đây là ảnh viện Ủy Lam!”.

“Xin hỏi An Ủy Ban có ở đó không?”.

“Anh Ban không có ở đây, xin hỏi ai đây ạ?”.

Tôi đột nhiên nhớ ra Ủy Ban từng nói sẽ có phụ nữ gọi điện đến thì nó đều bảo thư ký bỏ qua, còn khách làm ăn đã có số điện thoại di động của nó để gọi trực tiếp, coi như đây là một cách hay để tránh dây dưa với những “hoa đào nát”, nên tôi vội nói: “Tôi là chị gái Ủy Ban, gặp nó có chút việc”.

“À, là chị An ạ. Mấy ngày trước giám đốc Ban có nhận được một hợp đồng, vừa sáng sớm hôm nay đã đi Lệ Giang để chụp ngoại cảnh rồi. Quả thực là không có ở đây!”.

Khi giới thiệu tôi với mọi người, không bao giờ Ủy Ban nói ra tên tôi. Nó bảo nếu nói rõ ra sẽ không còn thân thiết nữa.

“Vậy à, làm phiền cô quá. Tôi muốn nhờ cô giúp một việc, xem trong số áo dài xường xám mà Ủy Ban mang về hôm qua có chiếc nào màu xanh sẫm hay không?”.

“Xường xám ư? Giám đốc đã mang đi cả rồi”.

“Ôi! Vậy cảm ơn cô, tạm biệt!”.

Gác máy xong, tôi thấy lạnh toát từ đầu tới tim. Từ khi mở cửa hiệu đến nay, đây là lần đầu tiên xảy ra tình huống thế này. Lát nữa nếu như chị Lạc đến thì tôi biết phải ăn nói với người ta như thế nào? Quả là mất tín nhiệm quá. Tôi lại gọi vào điện thoại di động của Ủy Ban, thằng đó còn tắt máy nữa, khiến tôi tức muốn chết. Trong lòng không khỏi rủa thầm nó mấy câu, song lại tự trách mình qua loa cầu thả, khi nó chọn áo mà lại không kiểm tra kỹ lưỡng lại một lần.

Cho tới mười giờ rưỡi, trái tim cứ treo lơ lửng của tôi mới nằm yên được một lúc, vì thiếu phụ họ Lạc vẫn không đến lấy đồ. Chỉ hy vọng sáng mai có thể liên lạc được với Ủy Ban, bảo nó nhanh chóng mang áo đến trả cho tôi.

Khi tôi cắt xong chiếc áo dài mà Lâm phu nhân đặt may cũng đã quá mười một giờ. Vì mấy ngày hôm nay đều ngủ không yên giấc nên lúc đó tôi đã hơi buồn ngủ, bèn đóng cửa hàng rồi chuẩn bị về nhà.

Gần đây việc quản lý bộ mặt thành phố có vẻ lại lỏng lẻo hơn, trong con ngõ nhỏ ngay đằng trước mọc lên chỉ chút những quán hàng vỉa hè hết như nấm sau mưa. Nào là lẩu cay, cánh gà chiên, ngô nướng... thứ gì cũng có. Trước cửa hiệu của tôi vốn đã ít người qua lại, đến tối lại càng vắng lặng, thế nên so với sự ồn ào náo nhiệt ở con ngõ đó quả là khác nhau một trời một vực. Dù rằng vẫn nói quán vỉa hè không được vệ sinh cho lắm, nhưng trong đêm khuya khoắt, ánh đèn vàng vọt cũng khiến cho người ta thấy lòng ấm áp hơn nhiều. Thế nên nếu như không mệt quá, kiểu gì tôi cũng băng qua đường lớn để đến đó ăn một bát canh lẩu hay mấy món nhẹ nhàng nào đó. Thực ra, tôi cũng chưa lần nào ăn được hết, nhưng thích ngồi ở đó trong chốc lát. Lý do là đến đó ăn đêm, chẳng bằng nói luôn là để thể nghiệm những sự ấm áp không thể cảm nhận thấy trong cuộc sống hiện thực này. Dù rằng sự ấm áp ấy đều là của người khác, nhưng có lúc tôi cảm thấy được chứng kiến niềm hạnh phúc của người khác cũng là một niềm vui.

Chủ các quán hàng phần lớn là cặp vợ chồng hoặc một gia đình ba người. Những cảnh tượng ấm êm đó thường khiến tôi nhớ tới những khi ông nội vẫn ở nhà. Khi ấy, tôi thường ngồi trên đầu gối ông, nghe ông kể chuyện, trong đó nhiều nhất cũng vẫn là “Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào”. Câu chuyện nếu như nghe từ miệng người khác thì đầy nỗi sợ hãi và máu me ấy nhưng khi được kể ra từ miệng ông, sự kinh khủng đã giảm đến ba phần. Thực ra ông nội cũng cố hết sức tránh đi những cảnh tượng máu me đáng sợ, chỉ nhắc nhiều đến tình cảm chứa đựng bên trong đó cùng nỗi buồn bã triền miên. Thế nên từ nhỏ tôi đã hy vọng sẽ có một ngày mình được nhìn thấy tấm kỳ bào huyền thoại đó.

Nghĩ lại giấc mộng hai ngày trước, lẽ nào câu chuyện cổ xưa đó có thật ư? Con người thực sự có kiếp trước kiếp sau hay sao? Liệu có phải là kiếp này không thể bên nhau đến bạc đầu thì kiếp sau lại có thể kết thành đôi lứa? Tôi và Vân Phong thuộc dạng duyên nghiệp nào? Nghĩ xong lại không khỏi tự cười mình ngốc nghếch, cái truyền thuyết đó tôi đã nghe không dưới cả trăm lần, tới mức gần như có thể đọc ngược một cách trôi chảy, thảo nào người ta cứ nói ngày làm sao, đêm chiêm bao làm vậy. Thế mà giờ còn ngồi đây nghĩ ngợi linh tinh nữa.

Đêm hơi se lạnh, cửa hàng bên cạnh đã đóng cửa rồi. Tôi vừa mới sập vòng khóa kiểu cổ bằng đồng vào, còn chưa quay người lại thì đã nghe thấy một giọng nói u ám vang lên ở bên tai: “Cô Lý, áo xường xám của tôi đã xong chưa?”.

Giọng nói đó áp sát bên tai, lời lẽ giản đơn, tôi quay đầu lại theo bản năng. Người đang đứng ngay sau lưng tôi chính là thiếu phụ họ Lạc, hôm nay chị ta buông xõa mái tóc rối bởi ở trước ngực, sau lưng. Đôi mắt vốn rất sinh động cũng hơi u tối. Chị ta mặc một chiếc áo len màu trắng theo kiểu cổ rộng thùng thình, so với vẻ cao sang thanh nhã hôm trước thì bộ này trông có vẻ hơi quá lồi thối. Thấy tôi quay lại, khóe môi chị ta hơi hé mở, trên khuôn mặt thoáng một nụ cười miễn cưỡng, khiến tôi rùng mình, lông tơ đột nhiên dựng đứng hết cả lên.

“Trời quả là hơi lạnh nhỉ!”. Hai tay tôi đan chéo xoa xoa lên cánh tay mình, cố gắng nở nụ cười, song trong đầu thấy rỗng toác, cố lục tìm lấy một lý do nào đó.

“Phải đấy! Cô Lý, áo xường xám của tôi đã xong chưa?”. Chị ta đưa tay về phía tôi, những móng tay hôm trước vẫn còn để trơn hôm nay đã được quét lên một lớp sơn màu đỏ như máu, móng được sửa lại nhọn hoắt. Màu đỏ đó tương phản rõ rệt với màu trắng nhợt của những ngón tay, trông trùng hợp với một cảnh tượng nào đó trong ký ức của tôi. Tôi tưởng như hai bàn tay đó đã không còn đầy đặn như hôm trước nữa, da dù vẫn trắng nhưng lại hơi dờ dẫm, trên bàn tay trắng nhợt là những vết bầm tím xanh. Giống như... hồ máu tử thi [5]. Thực ra tôi cũng không hiểu hồ máu tử thi trông thế nào, chỉ mới nhìn thấy cơ thể biến màu của người con gái vừa chết trong giấc mộng hai ngày trước, nên ký ức vẫn còn nguyên như mới mà thôi. Cảnh trong mộng quá sống động, khiến người ta khó mà quên đi được, thêm vào đó giờ là lúc đêm khuya, nên khó tránh khỏi nỗi kinh hoàng.

[5] Sau khi chết, máu dồn xuống tạo thành các hồ ở phần thấp của xác (theo trọng lực), thuật ngữ y học gọi là hồ máu tử thi

Tôi nuốt nước bọt, cố nén lại nỗi sợ hãi trong lòng, run rẩy nói:

“Chị Lạc, hai ngày nữa chị đến lấy áo được không? Áo của chị bị người khác lấy nhầm, hiện giờ cậu ấy đang ở Lệ Giang. Chị để số điện thoại lại, khi cậu ấy quay về tôi sẽ gọi điện cho chị có được không?”. Tôi cố gắng làm vị khách đó vừa lòng.

“Vì sao lại bị người khác lấy đi? Áo xường xám của tôi, sao cô lại có thể bắt cắp như thế được? Đó là áo của tôi kia mà!”. Chị ta ngồi xổm xuống, hai tay ôm lấy gối rồi bắt đầu khóc thành tiếng, hai vai không ngừng rung lên, trông đáng vẻ cực kỳ đau khổ. Nhưng vì một chiếc áo, dù là áo cổ, mà tới mức thế này thì đúng là chuyện bé xé ra to rồi. Song người làm sai là tôi, nên tôi cũng không thể trách chị ta được.

“Chị Lạc, xin lỗi chị! Hai ngày nữa tôi sẽ lấy lại cho chị có được không? Quả thực xin lỗi chị, chị đừng như vậy có được không?”. Tôi định kéo chị ta lên, song khi vừa chạm vào tay chị ta, đã rút ngay tay lại theo bản năng. Đôi tay chị ta lạnh ngắt như vừa kéo lên từ một tảng băng, thậm chí còn lạnh hơn mấy phần so với hai ngày trước.

Tôi không biết phải làm sao, đứng nguyên tại chỗ, khi còn đang không biết phải an ủi chị ta thế nào thì

tiếng khóc đột nhiên nín bặt. Chị ta ngẩng đầu lên, trên khuôn mặt nở một nụ cười lay động lòng người, chỉ có dấu nước mắt còn vương lại trên mi cho thấy nỗi đau khổ mới bộc lộ ra ban nãy. Khóc đầy cười đầy, chỉ cách nhau chưa đầy hai phút, tâm trạng thay đổi nhanh tới mức khiến người ta khó mà chấp nhận nổi. Chị ta cười hỏi tôi:

“Là Lệ Giang phải không? Cũng không cần phải vội. Tôi đi trước đây, không vội, không vội?”.

Cũng không chờ tôi nói câu tạm biệt, chị ta đã quay người bước đi. Khi ấy tôi mới phát hiện ra chân chị ta đi một đôi giày cao gót, trông hơi cao quá so với bộ trang phục trên người. Đột nhiên nhớ ra mới rồi không hề nghe thấy tiếng giày. Còn khi đó cơ thể chị ta cũng như đang trôi dạt, bước chân không chạm đất, dù bước đi nhưng cũng không hề nghe thấy tiếng giày cao gót nện trên nền đá lát đường.

Tôi cố gắng trấn tĩnh, trên đường về nhà trái tim đều treo lơ lửng trên đầu, bụng bảo dạ không ngừng tự an ủi, chắc chắn là mình đã ngễnh ngãng rồi. Có lẽ là căng thẳng quá, có lẽ tôi bị diếc thật, ngay cả tiếng xe chạy bên đường tôi cũng không nghe thấy, cứ đi thẳng một mạch về nhà trong tình trạng vô thanh như vậy, nằm trên giường một lúc mới thấy phục hồi thính lực. Cuối cùng cũng thở phào được một hơi, hóa ra chỉ là diếc tạm thời. Thế nhưng vì sao ban nãy tôi có thể nói chuyện với chị ta? Khi đã sắp ngủ rồi, trong đầu tôi lại chợt giật đến đoàn một cái, đột nhiên nghĩ tới đây, lại nổi da gà.

Tôi nhớ đến truyền thuyết quái đản về chiếc áo xường xám đó, đến tất cả những chuyện mới xảy ra, nghĩ lại mà thấy trong lòng sợ hãi vô cùng, bèn gọi điện thoại cho Ủy Ban nhưng nó vẫn tắt máy. Dù rằng tận trong đáy lòng tôi vẫn không mấy tin vào những chuyện truyền miệng ấy, nhưng cũng không thể không cầu khẩn: “Đừng để Ủy Ban xảy ra chuyện gì!”.

5. Chương 5: Đường Triêu

Tôi bèn ngẩng đầu lên, thấy một người đàn ông chừng ba mươi tuổi đang đứng trước mặt mình. Trang phục đời Đường, chân đi giày tây khiến anh ta trong cực kỳ bất mắt, màu sắc thì lại hợp với chiếc xường xám mà tôi mặc, cũng có màu trắng bạc. Trang phục đời Đường khiến cho anh ta trông tràn đầy sức sống, giống như một người đang học Thái cực quyền, lại hơi mang dáng vẻ đạo cốt tiên phong.

Liên ba bốn ngày tôi đều không liên lạc được với Ủy Ban. Cũng may là thiếu phụ họ Lạc đó không thấy đến cửa hàng nữa.

Buổi tối hôm ấy, tôi đi dự một bữa tiệc chiều đã trong giới làm ăn với Vân Phong, vì phía chủ trì yêu cầu phải mang theo bạn gái đi cùng, nếu không thì dù anh có đồ ngon đồ ngọt tôi cũng sẽ không đi. Những cuộc gặp như thế này, nói trắng ra là chỗ để bọn đàn ông ngấm ngấm so thực lực, còn đám đàn bà thì phần lớn cạnh tranh đồ trang sức lẫn áo quần, hận một nỗi không thể đem hết cả gia tài của bạn trai hoặc gia đình nhà chồng bọn họ ra mà khoe khoang, chẳng qua cũng chỉ là một cuộc đấu quyền lực và tài sản mà thôi. Tất cả những người phụ nữ tham dự đều giống như con búp bê bù nhìn mà bọn đàn ông dùng để phô trương.

Nhìn thấy đám quý bà, thực nữ đó, tôi chợt buồn thương không nguyên cớ, cảm thấy người này người kia trông tinh xảo hết như những cô manơcanh bằng nhựa được bày chỉnh tề trước cửa hiệu của tôi. Nhưng giờ đây, tôi cũng không may bị kéo vào trong đó, cũng chẳng mạnh mẽ hơn bọn họ là bao. Cười người mà không ngấm đến mình.

Vân Phong cực kỳ không hài lòng với trang phục của tôi hôm nay. Tôi không mặc bộ Chanel mà anh đã mua cho, thay vào đó là một bộ xường xám mà tự mình thiết kế. Màu trắng bạc, trước ngực thêu mấy cành phong lan xanh biếc, một đôi giày cao gót kiểu dáng giản đơn, ngay cả phụ kiện cũng chỉ là một chiếc vòng tay mã não và khuyên tai ngọc trai. Vừa nhìn thấy tôi anh đã chau mày, cho tới lúc này vẫn bực bội không vui, cầm một ly cocktail đứng nói chuyện với mấy người đồng nghiệp, để mặc tôi chơ vơ một xó.

Vừa hay tôi cũng vui vì sự nhàn nhã ấy. Trước đây cũng không phải chưa từng tham dự những buổi chiều đãi khách này cùng Vân Phong, thông thường trong suốt cả bữa tiệc anh ấy liên tục đưa tôi đi giới thiệu

với các bạn hàng, đối tác. Mỗi khi kết thúc, mọi người đều không mấy hài lòng. Vân Phong thường xuyên trách tôi không đủ nhiệt tình với mọi người, hơi xa cách quá. Đây là một chướng ngại không thể nào vượt qua được trong suốt ba năm chúng tôi ở bên nhau, không ai chịu kém cạnh ai. Nghĩ tới việc mối quan hệ giữa hai người càng ngày càng xa cách, tôi không thể không nghĩ liệu mình có nên lùi một bước hay không. Trương Ái Linh [6] còn có thể vì tình yêu mà chấp nhận bước chân vào chốn cát bụi tầm thường, lẽ nào tôi chỉ lùi một bước mà không được?

[6] Nữ nhà văn nổi tiếng của Trung Quốc

Nhìn thấy anh đi lại giữa đám đông hệt như cá bơi trong nước, nụ cười trên mặt tôi trước sau vẫn không nhạt đi chút nào, song tôi vẫn cố gắng nghĩ xem làm sao để tìm được một cung độ có thể chấp nhận được nhất, thực là khó quá. Đột nhiên tôi phát hiện ra việc theo anh đến đây đã là một sự nhượng bộ lớn nhất của tôi rồi, vì sao anh vẫn không chịu hiểu?

Tôi đứng trong một góc sát bên cửa sổ, nhìn khách khứa trong sảnh trò chuyện nói cười. Ở đây cũng có những phu nhân, thực nữ tới cửa hiệu của tôi may xường xám, chỉ có điều phần lớn họ hôm nay đều mặc đầm dạ hội, trông vô cùng diễm lệ. Thỉnh thoảng cũng có trông thấy một hai người mặc xường xám tôi may, nhưng các phụ kiện của họ quá rườm rà nên đã làm hỏng mất nét đẹp thanh cao quyến rũ của kỳ bào, thành ra trông họ hơi lờ lợt. Tôi không khỏi cảm thấy tội lỗi, có lúc thậm chí còn nghĩ liệu có phải mình đã phạm sai lầm gì trong thiết kế, nên đã không làm cho sản phẩm đó sang trọng hơn một chút hay không.

Đang để hồn vía trên mây thì bị người ta cắt ngang suy nghĩ.

“Xin chào!”. Tôi nghe tiếng bèn ngẩng đầu lên, thấy một người đàn ông chừng ba mươi tuổi đang đứng trước mặt mình. Trang phục đời Đường [7], chân đi giày tây, màu sắc thì lại hợp với chiếc xường xám mà tôi mặc, cũng có màu trắng bạc. Trang phục đời Đường khiến cho anh ta trông tràn đầy sức sống, giống như một người đang học Thái cực quyền, lại hơi mang dáng vẻ đạo cốt tiên phong, tuy nhiên phần lớn những người tập Thái cực quyền đều phải sáu bảy mươi tuổi, trẻ như anh ta thì quả là hiếm thấy.

[7] Áo cổ Tàu 5cm với một hàng khuy vải chạy thẳng ở chính giữa thân trước.

“Chào anh! Xin lỗi, chúng ta có quen nhau không nhỉ?”. Tôi hơi bối rối, sau đó khẳng định là mình không quen anh ta. Tôi vốn là một người hơi lập dị, không thích tiếp xúc với người lạ vì thiếu cảm giác an toàn. Hơn nữa tôi lại cũng đang hơi thắc mắc, vì sao trong một bữa tiệc thế này lại có một người mang phong cách như anh ta.

Anh ta thuận theo ánh mắt của tôi, cúi xuống tự quan sát trang phục của mình, sau đó ngẩng đầu lên nhìn tôi cười:

“Tất cả đều bình thường. Nếu như cô đang ngạc nhiên về trang phục của tôi, thì tôi cảm thấy có lẽ chúng ta là người có cùng chí hướng. Nhìn trang phục của cô, nếu so với đám thực nữ xinh đẹp sang trọng kia thì chẳng phải cũng rất lạ điệu hay sao? Trông mộc mạc hơn nhiều nhỉ?”.

Khi nói những từ “thực nữ xinh đẹp” và “sang trọng” anh ta còn đặc biệt nhấn mạnh ngữ điệu đồng thời nháy mắt với tôi. Nghe ra giọng lưỡi chế giễu của anh ta, tôi không thể kìm được bật cười:

“Tiên sinh thật là vui tính!”.

“Hai chữ tiên sinh nghe kỳ quặc thật. Tôi họ Đường, Đường trong chữ nhà Đường, tên chỉ có một chữ Triều, Triều trong chữ Triều Dương. Mọi người vẫn thường quen gọi tôi là Đường Triều [8]. Việc này phải trách ông tôi đã đặt cho tôi một cái tên lẫn lộn không rõ ràng như vậy”, anh ta đưa tay ra trước mặt tôi.

[8] Từ “triều dương” có nghĩa là nắng sớm, chữ “triều” ở đây đồng âm khác nghĩa với từ “triều” trong “triều đình, nên “Đường Triều” lại thành “triều đại nhà Đường”.

Anh ta nói năng rất có chừng mực, nụ cười lại cũng rất có lực tương tác, khiến cho ngay cả một người không thích tiếp xúc với người lạ như tôi cũng đưa tay ra cho anh ta hoàn toàn không một chút cảnh giác. Anh ta bắt tay trong thoáng chốc rồi lập tức buông ra, nhanh chóng nhưng không mất lịch sự. Nghe xong lời giới thiệu đó, tôi mỉm cười:

“Tôi họ Lý, chữ Lý có bộ Mộc, tên chỉ có một chữ Ảnh, Ảnh trong cụm từ Như Ảnh Tùy Hình [9]. Tôi nghĩ ông nội anh nhất định cũng là một người cực kỳ thông minh vui tính. Ưu điểm của việc dùng từ đa âm để đặt tên là sẽ có thể có nhiều tên gọi khác nhau, anh được lợi hơn người khác rồi!”

[9] Như hình với bóng

“Cô Lý thật là biết cách nói chuyện. Vừa nhìn đã biết là người kinh doanh”.

“Nói bừa mà thôi!”.

“Ha, cũng giống như tôi hay sao? Đây là danh thiếp của tôi”. Anh ta đặt ly rượu lên chiếc khay của nhân viên phục vụ, sau đó lấy từ trong túi ra một tấm danh thiếp mang phong cách cổ đưa cho tôi. Tấm danh thiếp đó được làm rất tỉ mỉ, bốn góc đều chạm rồng mây bông hoa dễ, giống như làm từ gỗ đàn hương, tuy nhiên khi chạm vào mới biết là nó làm từ giấy, chỉ có điều dày hơn những tấm danh thiếp thông thường một chút và được nhuộm màu gỗ đàn hương, trông giống thật tới mức khó nhận được ra. Logo bên góc trái là bốn chữ triện hợp thành một vòng tròn có bốn chữ lệ cực nhỏ “Đồ cổ Đường Triều”. Hóa ra anh ta kinh doanh đồ cổ.

“Một tấm danh thiếp thật tinh xảo. Hóa ra Đường tiên sinh kinh doanh đồ cổ à? Đối với đồ cổ, tôi cũng rất tò mò. Khi còn đi học, đã từng chọn ngành giám định đồ trang sức, song vì không đủ thông minh nên dù thầy giáo có nói cụ thể đến mức nào, tôi cũng vẫn không thể phân biệt được thật hay giả. Nếu có thời gian mong được thỉnh giáo Đường tiên sinh nhiều hơn”. Tôi lấy danh thiếp của mình trong túi ra đưa cho anh ta.

“Cầm tú kỳ bào”, hóa ra cô Lý là một thợ may lành nghề. Kỳ bào vốn là quốc túy, chẳng trách chiếc xường xám mà cô Lý đang mặc trông thanh lịch, tao nhã, đoan trang...”.

“Dừng lại đi, chúng ta đừng nói mấy câu tăng bốc đó nữa, nghe nhiều cảm thấy giả dối lắm!”.

Anh ta cười trông rất hòa nhã, dù rằng chỉ mới quen nhưng đã khiến người ta có cảm giác như một người bạn thân đã qua lại nhiều năm. Đó là người duy nhất có thể nói chuyện với tôi nhiều đến vậy trong lần đầu tiên gặp mặt.

Trò chuyện một lát về công việc kinh doanh của nhau, anh ta nói cho tôi biết về lịch sử đồ cổ, trong đó có cả chuyện về xường xám mà tôi thích nghe. Khi đang nói đến chỗ thú vị nhất, anh ta đột nhiên chau mày:

“Lý Ảnh, gần đây cô gặp phải một món đồ gì bản thủ đúng không?”.

“Món đồ bản thủ?”. Tôi giật mình, nhìn xung quanh hơi lúng túng.

“Chính là việc nhìn thấy hiện tượng kỳ quái nào đó”.

“Tôi không tin vào nó!”. Hình ảnh tấm kỳ bào đó lóe lên trong đầu, song tôi vẫn nhất định không tin những chuyện xảy ra mấy ngày trước có liên quan đến những chuyện siêu nhiên thần bí.

“Tôi dù có cửa hiệu kinh doanh đồ cổ, song cũng thường nghiên cứu những chuyện phong thủy huyền bí. Bên ngoài mặt cô trông có vẻ ổn, nhưng ánh mắt lại hơi loạn thần, chắc chắn là đã nhìn thấy vật gì đó, chỉ là chuyện xảy ra trong vòng khoảng một tuần nay thôi. Tôi nghĩ tôi có thể giúp được cô”.

“Được rồi, tôi không hứng thú với mấy thứ kiểu này. Những thứ siêu nhiên thần bí, chẳng qua chỉ là công cụ do một số người chế tác ra mà thôi. Không tin thì tự nhiên nó sẽ không tồn tại”. Tôi bực bội xoay người định đi. Lời nói của anh ta không chỉ phản cảm mà còn khiến tôi hoảng hốt lo âu. Có thể nói ra thời gian một cách chuẩn xác như vậy không giống như tùy miệng nói bừa. Song trong xã hội hiện giờ có quá nhiều gã trông tướng mạo thì nghiêm trang nhưng lại treo đầu dê bán thịt chó, ai biết anh ta là một doanh nhân kinh doanh đồ cổ hay là một tên lừa đảo giang hồ, như mấy gã thầy bói ngồi bên cửa đình chùa ấy, chẳng qua chỉ là giỏi đoán ý và lời nói qua sắc mặt hơn những người khác mà thôi, sau đó dựa vào một hai điểm đó mà lừa tiền của người ta.

Đường Triều không giận vì sự lạnh nhạt của tôi, mà vẫn nói với giọng ôn tồn: “Lý Ảnh, nếu như có chuyện gì cô có thể đến cửa hiệu tìm tôi. Xin hãy tin tôi!”.

“Đúng là có vấn đề về thần kinh!”. Nghe anh ta nói một cách thành tâm như vậy, tôi vẫn hơi do dự một lát, song cũng chỉ dừng lại hai giây, sau đó đầu vẫn không ngoảnh lại mà tiếp tục đi, sợ bị anh ta nhìn thấy sự bất an của mình, cũng sợ mình không đủ kiên định, bị anh ta đánh lừa.

Buổi tối Vân Phong đưa tôi về. Hôm nay anh rất vui, uống rượu với hội Tiểu Bạch nên đã hơi say. Khi đến bên dưới khu chung cư, Vân Phong mượn rượu để ôm tôi vào mà hôn. Đúng lúc đang đắm chìm trong tình ý triền miên, tôi chợt cảm giác thấy có một cơn gió lạnh lướt qua bên má, giống như có ai đó đi lướt qua mình vậy. Tôi mở mắt ra nhìn, thấy phía đối diện loáng thoáng có bóng người mặc đồ trắng, nhìn vóc dáng mảnh mai duyên dáng chắc có lẽ là một người phụ nữ. Bất giác cảm thấy hơi bối rối, tôi nhẹ nhàng đẩy Vân Phong ra, mở to đôi mắt theo bản năng, chỉ thấy cái bóng ngả trên mặt đất lơ mơ của bụi hồng gai. Nào có ai đâu?

“Không hứng thú à? Anh, gần đây em làm sao vậy?”.

Vân Phong vặn vẹo lại chiếc cà vạt, trong mắt lóe lên một ánh nhìn mệt mỏi, đưa tay ra vòng quanh lưng tôi rồi ngáp một cái.

“Vân Phong, em không biết là sao nữa, gần đây em toàn nằm mơ thấy những giấc mộng kỳ quái, trong mộng là những cảnh tượng lạ lùng, cũng không biết phải nói thế nào, nên trong lòng bức bối, cũng vì thế mà hơi lạnh nhạt với anh. Đừng trách em có được không?”. Tôi ôm anh, cảm thấy mệt mỏi vô cùng, giống hệt như người bị rút hết sức lực của toàn thân vậy.

“Ngoan nào, không sao đâu, chắc là vì mệt mỏi quá thôi. Hay là chúng ta đi du lịch một chuyến? Thả lỏng tinh thần một chút chắc sẽ khá hơn”.

Nghe tôi nói, anh ôm chặt tôi vào lòng. Bàn tay đặt trên lưng tôi nặng nề nhưng mạnh mẽ, mỗi lời nói đều như phải hạ quyết tâm, khiến người ta cảm thấy hơi miễn cưỡng, không hề có một chút gì tự nhiên và thoải mái như của những người yêu nhau.

“Gần đây em hơi bận, chờ một thời gian nữa đi!”, khê khàng đẩy anh ra, tôi giúp anh chỉnh lại cổ áo, sau đó kiễng chân lên hôn anh và cố gắng nở nụ cười:

“Không còn sớm nữa rồi, anh mau về đi. Nếu như cảm thấy say thì đừng lái xe nữa, để xe ở đây rồi gọi taxi, biết chưa?”.

“Biết rồi, anh không sao đâu. Em mau lên nhà đi!”.

Anh có thói quen nhìn tôi lên nhà xong mới về. Con người Vân Phong vốn ân cần, gia đình dù giàu có nhưng hoàn toàn không có những thói quen xấu của mấy công tử con nhà đó. Tình cảm sau ba năm trời dù không còn nồng nhiệt như ngày đầu nữa, song mang một vẻ điềm nhiên, như lời bà nội nói, cứ bình lặng sống qua ngày là tốt nhất.

Nghĩ đến đó, tôi lại thấy hơi xấu hổ về sự nhạy cảm của mình khi trước. Bản thân mình luôn hướng đến sự bình lặng, song khi đã đạt được điều mình muốn thì lại đặt câu hỏi nghi ngờ. Có lẽ nên bỏ hết những chuyện rối rắm trong lòng để đón nhận những cái mới mới phải.

Bà nội đã ngủ từ bao giờ, trong phòng khách ngập tràn mùi đàn hương quen thuộc, khiến người ta thấy lòng yên ổn.

Tôi mở nước nóng để tắm. Vì phòng tắm của căn hộ này hơi nhỏ, nên bốn bên đều được lắp gương, nhờ hiệu quả thị giác khiến nó có vẻ rộng hơn một chút, không cảm thấy chật chội nữa.

Tôi nhắm mắt nằm ngâm trong bồn tắm, thả lỏng toàn thân. Cũng không biết đã ngâm bao lâu, đến khi mở mắt ra nhìn xung quanh chỗ nào cũng thấy khuôn mặt của mình, nhìn mãi một hồi lâu, bỗng dưng cảm giác xa lạ với khuôn mặt quen thuộc đó.

Đột nhiên khuôn mặt trong gương bắt đầu biến đổi, trong phút chốc vẻ hồng hào đã biến đi đâu hết, khuôn mặt vốn tròn trịa chuyển sang hình trái xoan sắc nhọn, mắt dài môi đỏ mọng, chính là thiếu phụ họ Lạc kia. Khuôn mặt đó tiếp tục trở nên sưng phù giống như bộ dạng bị ngâm lâu dưới nước, đôi môi biến thành màu tím tái, khi cười để lộ ra hàm răng trắng nhợt đầy ma quái. Quay đầu muốn tránh đi, song lại bất gặp

cũng khuôn mặt đó ở tấm gương đằng sau lưng mình, tôi kinh hoàng xoay chuyển bốn phía nhưng bất kể có xoay chuyển đi đâu thì trong các tấm gương đều là khuôn mặt ghê rợn đó.

Cuối cùng tôi ôm đầu ngồi xồm trong bồn tắm, song bên tai lại vang lên tiếng cười u ám của chị ta “Ha ha ha...”. Tiếng cười nghe như tiếng cái bễ bị sứt, lượn lờ bay bổng trong phòng tắm, dù không lớn nhưng truyền đến tận nơi sâu nhất trong lòng tôi, lạnh lẽo âm u như từ nơi xa thẳm. Dù tôi có bịt tai chặt đến mức nào, nhưng tiếng cười vẫn có thể truyền tới, khiến tôi vừa lo vừa sợ, không ngừng lắc đầu. Cuối cùng trước mắt là một màn đen kịt, không còn ý thức.

“Tiểu Ảnh, Tiểu Ảnh, tỉnh lại đi, tỉnh lại đi!”.

Mở mắt ra, nuốt nước bọt, tôi kinh hoàng nhìn quanh bốn mặt gương, bên trong đó chỉ có hình tôi và bà nội. Tôi bám cánh tay bà, nói gấp gáp:

“Bà nội, bà nội ơi, cháu nhìn thấy một người phụ nữ, trông rất đáng sợ!”.

“Tiểu Ảnh ngoan nào, mệt mỏi quá rồi đấy! Không sao đâu, tất cả đều tốt đẹp mà”. Bà nội cũng không đợi tôi nói hết liền dùng khăn tắm quấn lấy quanh người tôi rồi đỡ tôi đi về phòng.

“Tiểu Ảnh, cháu nghỉ ngơi mấy ngày đi, bà thấy cháu chắc chắn là mệt mỏi quá rồi. Hôm nay bà ngủ cùng cháu nhé?”.

Bà vuốt ve tóc tôi, an ủi. Bà cũng không hỏi tôi nằm mơ thấy chuyện gì, mà chỉ không ngừng kẹp lại góc chăn cho tôi, trông bộ dạng hơi bồn chồn.

Chắc là vì mới rồi đã tổn hao quá nhiều sức lực, có lẽ là có người thân bên cạnh khiến người ta thấy an lòng, nên vừa đặt lưng xuống tôi đã ngủ ngay. Đêm đó tôi ngủ vô cùng yên ổn.

Ngày hôm sau khi chuẩn bị đi đến cửa hàng, tôi không sao tìm được chìa khóa. Ra hỏi bà, mới biết bà đã cất đi, nói tôi bị mệt quá nên phải nghỉ ngơi một chút.

Tôi nằm ở nhà một buổi sáng, buồn chán tới mức phải chạy ra ôm bà xin xỏ, nhưng nói thế nào thì bà cũng không chấp nhận đưa chìa khóa cho. Thấy thái độ của bà kiên quyết như vậy, tôi đành từ bỏ hy vọng.

Khi quay về phòng thu dọn lại mấy thứ, tôi lấy từ trong túi ra một tấm danh thiếp, là danh thiếp của nhà buôn đồ cổ tên Đường Triều đó. Nghĩ đến chuyện tối qua, thêm vào đó lại chẳng có việc gì, nên tôi quyết định đến tìm anh ta, tuy nhiên cũng khôn ngoan cất hết những thứ có giá trị trong túi ở nhà, tự nhắc mình trước rằng hễ anh ta nhắc đến những câu liên quan tới tiền bạc để trừ tai ương, thì sẽ không thèm để ý đến.

Để tới được cửa hiệu của Đường Triều tôi phải đi qua mấy quận, thêm vào đó lại không thuộc đường nên chuyển mấy chuyến xe mới đến nơi.

Cửa hàng được trang trí theo phong cách cổ điển, trên cánh cửa bằng gỗ cũng được chạm rồng hình hoa để như trên tấm danh thiếp, chỉ có điều to hơn tới vài lần. Rất hợp với phong cách của anh ta, bởi vì là cửa hiệu đồ cổ nên việc kinh doanh cũng vắng lặng như cửa hiệu xưởng xám của tôi. Khi tôi đến anh ta đang cầm chổi lông gà phủi bụi trên mấy chiếc lọ hoa. Nghe tiếng đẩy cửa bước vào, anh ta quay đầu lại nhìn tôi cười, hoàn toàn không tỏ vẻ ngạc nhiên một chút nào, dường như đã đoán trước được việc tôi sẽ đến vậy.

“Đến rồi à? Cô ngồi xuống đây, tôi sẽ tới ngay!”.

Tôi ngồi xuống một chiếc ghế được làm từ gốc cây, trước mặt là một chiếc bàn trà cũng được chạm từ gốc cây. Trong chiếc tủ tường ở chính diện cửa hàng có bày rất nhiều dụng cụ uống trà, cho thấy anh ta chắc chắn là một người rất biết thưởng thức thứ đồ uống này. Góc trái của bàn trà đặt một chiếc ấm cầm điện đen sì, nước bên trong đã bắt đầu sôi cuộn, khiến khói nóng bốc lên ngùn ngụt.

Đường Triều thu dọn xong liền ngồi xuống đối diện với tôi, hỏi:

“Cô thích uống trà không?”.

Tôi gật gật đầu, nhìn anh ta lấy bộ chén bằng sứ trắng ra, dùng nước sôi tráng qua một lượt, sau đó lấy mảnh nhỏ trong khối trà đen sệt, nói với tôi:

“Phụ nữ đều muốn được sở hữu một vóc dáng hoàn hảo, thế nên tôi mời cô uống trà Phổ Nhĩ, có thể giảm cân”.

Tôi cười: “Tôi thường uống loại trà này, chỗ anh Đường đúng là thanh nhã thật. Nhìn chiếc bàn trà này cũng đầy phong vị cổ xưa rồi”.

“Đừng khen tôi. Phải rồi, những thứ bàn ghế này đều là đồ giả thôi, không phải làm từ gốc cây thật đâu”, anh ta vừa pha trà vừa nói.

“Sao?”. Tôi không hiểu, rất ít người nói đến đồ giả một cách thẳng thừng như vậy.

“Bàn ghế được làm từ gốc cây phải mấy chục năm tuổi mới tạm coi là được, nhưng tất cả những cây gỗ ngàn ấy tuổi đều không thể khai thác được nữa rồi. Thứ này cũng có linh hồn giống như con người, vì tôi thích nên mới làm bộ giả để chơi thôi”.

Sau khi Đường Triều giải thích như vậy, tôi đột nhiên hiểu ra, anh ta thông thạo những điều thần bí, nên đương nhiên là tin vào những chuyện đó thôi.

“Hóa ra là như vậy!”.

“Giờ thì nói chuyện của cô xem nào!”, Đường Triều đặt chén trà xuống, nhìn vào tôi bằng vẻ mặt nghiêm túc.

Nghe xong chuyện tôi kể lại, anh ta im lặng khá lâu, sau đó đứng dậy đi vào mở ngăn kéo phòng trong lấy ra một đồ vật đưa cho tôi. Đó là một chiếc đèn pin cỡ nhỏ. Tôi còn đang không hiểu thì anh ta ra hiệu bảo tôi bật nó lên. Một luồng sáng cực mạnh tỏa ra khiến cả căn phòng sáng bừng. Tôi còn nghe thấy cả tiếng dòng điện từ trong pin chuyển động, bèn hỏi:

“Đây là cái gì? Một chiếc đèn pin thông thường không thể có dòng điện lưu mạnh như vậy được”.

“Đó là do tôi cải tiến trên cơ sở đèn pin thông thường. Thu gọn các chi tiết trong một chiếc đèn pin cỡ lớn lại, thế nên nó có thể tụ quang tốt hơn đèn pin cỡ lớn, lại dễ mang theo người hơn. Những thứ bẩn thỉu thường sợ ánh sáng, chỉ cần cô đủ trấn tĩnh, khi nào gặp lại nó cô hãy bật đèn lên, nó sẽ tự động biến đi”.

“Thực sự có thể như vậy à?”, tôi hỏi.

“Đương nhiên! Hãy tin tôi. Tôi sẽ cho cô thêm một tấm bùa hộ thân nữa, để tạm thời tránh được tà ma”. Đường Triều nói rồi đưa cho tôi một gói nhỏ bằng vải màu đỏ. Đó là một món đồ được kết lại bằng hai sợi dây màu trắng và xanh đậm, trông giống như hình bát quái mà anh ta đang treo ngay chính giữa gian phòng. Tôi đeo lá bùa hộ thân vào cổ, sau đó còn ở lại cửa hàng của Đường Triều một lúc nữa.

Chúng tôi nói chuyện rất vui vẻ, đến gần chạng vạng tôi mới cáo từ để về nhà.

Đêm hôm đó tôi ngủ cực kỳ yên ổn, không xuất hiện bất cứ hiện tượng quái lạ nào nữa.

“Ai đang ôm đàn tỳ bà gảy khúc nhạc làm vỡ vụn gió đông, lá phong nhuộm màu lên câu chuyện mà anh vừa mở ra đoạn kết...”.

Chừng nửa đêm, giọng hát của Châu Kiệt Luân đánh thức tôi dậy. Là chuông điện thoại.

Cầm lên xem, hóa ra là Ủy Ban. Tôi thầm thở phào một tiếng, thằng nhóc này cuối cùng cũng chịu liên lạc với tôi.

“A lô! Em đã mang chiếc áo xường xám màu xanh sẫm của chị...”, tôi còn chưa nói hết câu đã bị nó cắt ngang.

“Chị, nghe em nói đã!”. Giọng Ủy Ban vang lên trong điện thoại nghe khản đặc, nó nghẹn ngào: “Tiểu Cổ chết rồi!”.

6. Chương 6: Tai Nạn Giao Thông

Nói xong câu đó, trong phút chốc sắc mặt người lái xe trở nên trắng nhợt, đôi môi không ngừng lập bập, giọng nói run rẩy: “Tôi nhớ ra rồi, tôi không nhìn thấy chân cô ta! Tôi không nhìn thấy chân cô ta! Cô ta, cô ta, cô ta không phải là người, cô ta bay đến đó!”.

“Cái gì? Tiểu Cổ chết rồi?”, tôi kinh ngạc, điện thoại suýt nữa thì rơi tuột khỏi tay.

“Phải, Tiểu Cổ chết rồi. Chị, Tiểu Ảnh, Tiểu Cổ chết rồi! Hu hu...”.

Trong điện thoại vang lên tiếng khóc nghẹn của Ủy Ban. Từ nhỏ tới lớn tôi chưa từng thấy nó rơi nước mắt, đây là lần đầu tiên Ủy Ban khóc trước mặt tôi. Từ khi còn bé nó đã là một đứa trẻ bướng bỉnh, còn nhớ hồi nhỏ dù bị tôi bắt nạt đến thế nào, hoặc là để bảo vệ tôi tới nỗi bị bọn đầu gấu trong trường đánh đến sứt đầu chảy máu, nó cũng không bao giờ khóc. Còn giờ đây, Ủy Ban đang khóc, khóc đến mức như tim gan cũng đang vỡ nát cả ra, mỗi tiếng khóc đều như một mũi kim xuyên thẳng vào trái tim tôi. Trong dạ dày lộn tung phèo, tim nghẹn lại tới mức phát sợ, tôi vội vàng lấy tay trái giữ lên ngực, tựa đầu vào đầu giường, vẫn chưa tỉnh táo trở lại sau khi nghe cái tin Tiểu Cổ chết.

Ở máy bên kia Ủy Ban đang gọi lẫn lộn tên tôi hay tên Tiểu Cổ, tôi cố gắng làm ình trấn tĩnh lại.

“Ủy Ban, em đừng khóc, chị sẽ lập tức đến Lệ Giang bây giờ, lập tức đến ngay có được không?”.

Tôi vốn định hỏi nó xem Tiểu Cổ đã chết như thế nào, nhưng khi nghe thấy tiếng nghẹn ngào đầy đau đớn của Ủy Ban thì không còn hỏi được câu gì nữa, chỉ đành an ủi nó, hận một nỗi không thể bay đến Lệ Giang ngay lúc đó.

“Nhân Nhân, đừng rời bỏ anh! Hu hu... Tiểu Ảnh, Cổ Nhân Nhân cô ấy đi rồi. Đều là vì em không tốt. Tất cả là tại em!”.

Ủy Ban lại không tương lên. Giọng nói của nó cứ bị ngắt quãng giữa chừng, sau đó trong điện thoại vang lên tiếng uống nước ừng ực, tiếp nữa là một chuỗi âm thanh nghe như tiếng vỡ chai lăn trên sàn.

“Ủy Ban, em đừng uống rượu nữa được không? Tỉnh táo một chút đi! Được không? Chị sẽ đến đó ngay lập tức”.

Ủy Ban không trả lời mà dập máy. Nghe những âm thanh báo bận đó, tôi bỗng nhiên hoang mang, cảm thấy như đang bị vô vàn những nỗi sợ hãi khủng khiếp vô tri vô hình bao vây xung quanh mình, cho dù tôi chạy trốn thế nào, xoay chuyển đến thế nào thì cũng không sao thoát ra được, giống như những ảo ảnh xuất hiện trong nhà tắm ngày hôm qua vậy. Ngồi co ro trên đầu giường, mồ hôi lạnh trên trán chảy dần xuống má tôi, đi qua cổ rồi khô lại. Nhiệt độ những vùng cơ thể mà giọt mồ hôi đi qua nóng tới mức làm nó bốc hơi, nhưng tôi thì càng ngày càng lạnh.

So với những thứ mà tôi mơ thấy thì chuyện này còn khiến tôi sợ hãi, hoang mang, bất lực hơn nhiều. Tôi ngấm ngấm cảm thấy cái chết của Tiểu Cổ có liên quan đến tấm áo xường xám kia. Trước khi nhìn thấy nó, tôi vẫn không tin vào câu chuyện truyền miệng ấy, nhưng giờ đây, khi có người mình biết trải qua sự khủng khiếp đó, tôi không thể không tin nữa. Lúc này trong đầu tôi chỉ có một ý nghĩ duy nhất, không thể để những người thân, bạn bè xung quanh mình gặp phải độc thủ của nó. Tôi phải cứu họ. Nếu như bất buộc phải chết, tôi cũng chấp nhận, nếu là người chết đầu tiên thì tôi sẽ không còn phải chịu nỗi đau mất mát nữa.

Bởi có khi người phải đau đớn đầu tiên sẽ là người được giải thoát đầu tiên.

Gọi điện thoại đặt xong vé máy bay đến Côn Minh, khoảng mười giờ vé mới được đưa đến, tôi tranh thủ khoảng thời gian trống để chuẩn bị hai bộ quần áo mang đi. Khi sắp xếp xong xuôi, mặt trời mới bắt đầu ló rạng từ đằng đông.

Tôi bấm máy gọi điện cho Vân Phong.

“A lô...”, người nhận điện thoại của anh ấy là nữ, nghe giọng khàn khàn đầy vẻ uể oải, giống như đang ngủ bị người ta đánh thức vậy.

“A lô?”.

Tôi siết chặt điện thoại, hơi thất thần rồi lập tức hiểu ra điều đó có nghĩa là gì, dù trong lòng vẫn hy vọng vào một vận may. Tôi nghĩ chắc chắn mình đã gọi nhầm máy, nên đưa điện thoại xuống nhìn lại màn hình, rõ ràng trên đó còn hiển hiện số máy của Vân Phong. Cẩn môi, hít một hơi thật sâu để nén cơn hoảng loạn trong lòng mình xuống, tôi hỏi:

“Xin hỏi Lý Vân Phong đâu?”.

“À! Là Tiểu Ảnh à? Mình là Thanh Lâm đây. Đêm qua cả hội bọn mình đi ra ngoài chơi, Vân Phong nhà cậu để quên điện thoại trong túi xách của mình”. Bên đó vang lên giọng nói vui vẻ của Thanh Lâm, xem chừng cô ấy đã tỉnh ngủ hẳn rồi. Tôi thầm thở phào một tiếng, bởi vì Thanh Lâm, Vân Phong và tôi là bạn thân hồi đại học, Thanh Lâm và Vân Phong thân thiết với nhau như anh em ruột vậy. Hơn nữa gia đình Thanh Lâm và gia đình Vân Phong cũng có quan hệ làm ăn, từ nhỏ đã quen biết nhau. Theo như lời Thanh Lâm nói, nếu có chuyện gì với nhau thì cũng đã có từ lâu rồi, nào đợi đến lượt tôi? Thế nên tôi có thể không tin tưởng bất cứ người con gái nào, nhưng riêng Thanh Lâm thì tin một trăm phần trăm, thậm chí còn thường xuyên nói đùa rằng bọn họ có thể coi như bạn thanh mai trúc mã được.

“Vậy thì để mình gọi đến nhà anh ấy. Thanh Lâm, nhà mình có chuyện rồi, mình phải đi ngay đến Lệ Giang bây giờ”.

“Hả? Là chuyện gì?”, Thanh Lâm vội vàng hỏi ngay, liền đó là một tiếng rên “ai da” như vừa va phải thứ gì. Tôi nghe thấy tiếng chuông leng keng vang lên rõ mồn một ngay sau đó, âm thanh này không thể quen thuộc hơn, là tiếng chuông gió. Ba đứa chúng tôi có một chiếc chuông gió giống hệt nhau, tôi và Vân Phong đều treo ở đầu giường, còn Thanh Lâm vì thích nghe thấy tiếng chuông trong trẻo cả khi đang ngủ nên treo ngay bên ngoài cửa sổ. Chỉ cần hơi có gió nhẹ thổi qua, cũng có thể nghe thấy tiếng chuông, tuy nhiên hiện giờ Thanh Lâm đang ngồi trên giường nghe điện thoại nên việc tôi nghe thấy tiếng chuông gió rõ ràng đến vậy thực không dễ chút nào. Nhưng khi đó tôi quả thật không còn tâm trạng đâu để lưu ý đến những chuyện vặt vãnh như vậy nữa.

“Chờ khi về mình sẽ nói rõ! Bây giờ mình đang thấy rối bời!”.

“Yên tâm đi Tiểu Ảnh, bất kể xảy ra chuyện gì thì vẫn còn có tụi mình. Biết chưa?”.

Nghe Thanh Lâm nói vậy, tôi thấy mũi cay cay, suýt chút nữa thì rơi nước mắt. Giờ đây tình cảnh của tôi còn bất lực hơn cả người đang đuối nước nữa kia. Bị rơi xuống đầm lầy, ngay cả nhúc nhích cũng không nổi, chỉ có thể giương mắt nhìn bùn nước dần dần nhấn chìm mình, sau đó nuốt gọn lấy. Câu nói của Thanh Lâm khiến tôi tìm được một điểm tựa, dù rằng cũng chẳng thể giúp được gì song trong giờ phút này đối với tôi mà nói, tình bạn và tình thân đều đáng quý vô cùng.

“Ừ, mình biết rồi. Khi nào lo liệu xong mình sẽ về kể đầu đuôi cho cậu”.

Vân Phong nghe điện thoại nói muốn đưa tôi đi, song tôi từ chối. Thực ra trong lòng rất muốn anh ấy đi cùng, nhưng tôi sợ, tôi luôn cảm thấy bất an, sợ sẽ có chuyện gì đó xảy đến với anh. Dù rằng trong những câu chuyện tôi được nghe từ trước đến nay, người chết đều là nữ, nhưng tôi vẫn không hoàn toàn tin vào điều đó. Cũng giống như việc người chết đều là cô dâu vậy, cái chết của Tiểu Cổ khiến cho tôi ý thức được rằng oán khí của nó hiện giờ đã không còn giới hạn với riêng các cô dâu. Ngoài việc sợ sẽ có chuyện xảy ra với Vân Phong, trong tiềm thức của mình, tôi cũng không muốn anh biết điều gì cả. Còn nhớ lần đầu tiên đến nhà Vân Phong, chỉ ba ngày sau mẹ anh đã tìm hiểu hết ngọn ngành hoàn cảnh gia đình tôi, ngăn cản không cho chúng tôi qua lại với nhau. Mẹ anh là một người mê tín, bà cho rằng những người trong gia đình tôi đều không lành. Chẳng dễ dàng gì để được gia đình anh chấp nhận tình yêu đó, nếu bây giờ lại xảy ra chuyện gì rắc rối, chắc chắn chúng tôi chỉ còn đường giải tán. Một người kiêu hãnh như tôi cũng không thể không cúi đầu để chấp nhận những ánh mắt và cách nghĩ của thể tục.

Chẳng dám nghĩ ngợi thêm nữa, chỉ mong chuyện này có thể nhanh chóng kết thúc, tuy nhiên nếu chỉ dựa vào khả năng của bản thân tôi, liệu có thể văn hồi mọi thứ?

Tôi nhớ đến Đường Triều, người đàn ông thông hiểu về siêu nhiên đó.

Bấm số máy của anh ta, song điện thoại đã tắt. Vì vẫn còn ba tiếng nữa vé máy bay mới được đưa tới nên tôi gọi xe đi đến cửa hàng đồ cổ của Đường Triều.

Cửa hàng đang mở, thấy một người đàn ông chừng sáu mươi tuổi ngồi trên chiếc ghế chạm bằng gỗ cây, tôi hỏi:

“Bác ơi, Đường Triều có ở đây không ạ?”.

“Đường Triều à?”, ông già ngẩng đầu lên nhìn tôi bằng đôi mắt đã đục ngầu, một lát sau mới nói: “Cậu ấy đi ngoại tỉnh rồi!”.

“Đi ngoại tỉnh ạ? Nhưng hôm qua cháu vẫn gặp anh ấy mà! Không thấy anh ấy nói gì”.

“Nhà cậu ấy ở ngoại tỉnh, hiện giờ sức khỏe mẹ cậu ấy không ổn nên muốn Đường Triều về một chuyến. Tôi chỉ được nhờ đến đây trông nom cửa hàng thôi”.

“Vậy khi nào anh ấy quay lại ạ?”.

“Không quay về ngay đâu. Nếu có chuyện gì cô cứ nói với tôi, tôi sẽ chuyển lời đến cậu ấy”.

“Cảm ơn bác, cháu sẽ tự gọi điện thoại di động cho anh ấy”.

“Được!”. Nói xong, ông ta cụp mắt xuống, không nhìn tôi nữa mà tập trung vào việc pha trà. Thái độ tiếp khách lạnh nhạt quá thể, cũng còn may là việc kinh doanh ở cửa hiệu đồ cổ cũng vắng vẻ, chứ nếu là ngành hàng khác, chắc chắn khách khứa sẽ bỏ đi hết vì thái độ của ông ta.

Không tìm được Đường Triều, tôi đành nhanh chóng quay về.

Khi về tới nhà, tôi nói với bà muốn đi Lệ Giang du lịch. Bà rõ ràng rất vui, nói tôi đáng lẽ phải nghỉ ngơi từ sớm hơn rồi, sau đó lại còn giúp tôi chuẩn bị hành lý. Khi nhìn thấy những thứ đồ đơn giản mà tôi mang đi, bà chau mày hỏi tôi định đi bao lâu mà chỉ mang theo ít thế, trông bộ dạng bà như muốn tôi đi chơi thật lâu vậy. Tôi cố gắng nở nụ cười, nũng nịu với bà rằng hành lý nặng quá thì không xách được, sau đó còn cố ý nói bà không thương tôi, con nhà người ta khi ra khỏi cửa đều được dặn dò là về sớm, làm gì có ai giống bà lại chỉ ra sức đuổi cháu đi cho lâu? Bà nghe thấy vậy không thể không bật cười, ôm lấy tôi với vẻ cực kỳ yêu chiều và chúc tôi đi đường thuận lợi, vui chơi thỏa thuê hết sức mình. Sân bay ở cách nhà tôi khá xa, nên tôi nhất quyết không cho bà đi tiễn, khi ra đến cổng khu đô thị bà liền quay về.

Lúc đã ngồi trên máy bay, trong đầu tôi vẫn là hình ảnh bà lập cập quay về. Tôi là một người nhạy cảm tới mức hay buồn lo vô cớ, có lẽ là vì những năm tháng tuổi thơ không được trọn vẹn, nên hễ khi có một chuyện gì đó không tốt xảy ra, tôi lại nghĩ ngay đến điều tồi tệ nhất. Trong ba giờ đồng hồ ngồi trên máy bay, trong đầu tôi gần như chỉ toàn những ý nghĩ nếu như tôi chết, thì bọn họ - những người thân, bạn bè tôi liệu có rơi nước mắt hay không? Tôi cứ nhắm mắt đếm tên từng người một trong đầu, lòng thấp thỏm không yên.

Vừa tới Côn Minh tôi liền chuyển sang đi ô tô đến Đại Lý. Cảnh sắc Vân Nam vô cùng hấp dẫn, bất kể là Côn Minh hay Đại Lý đều cực kỳ diễm lệ. Đại Lý là một nơi mà từ trước đến nay tôi vẫn ao ước được tới thăm, vùng đất không rộng lắm nhưng từng là một quốc gia với bao nhiêu câu chuyện liên quan đến lịch sử đã được thêm thắt những ý vị phong tình. Thế nhưng hôm nay đến đây tôi lại không có tâm trạng đâu mà thưởng thức, mỗi sắc màu, mỗi con người trong mắt tôi đều đã biến thành hai màu đen trắng đầy buồn đau.

Khi tôi từ Đại Lý đến Lệ Giang đã là chiều tối. Gọi điện thoại cho Ủy Ban, vẫn trong tình trạng tắt máy. May mà dù buồn phiền nhưng tôi vẫn giữ được sự tỉnh táo, gọi đến ảnh viện của Ủy Ban mới biết được nó đang ở khách sạn Hoa Khê. Một bé gái nhiệt tình người Lệ Giang đã đưa tôi đến đó, đi lòng vòng qua phố xá, tiếng giày cao gót gõ lộp cộp trên nền đá xanh lát đường nghe hay lạ thường.

Cô bé người Lệ Giang chừng sáu tuổi đó tỏ vẻ xấu hổ, nói với tôi bằng thứ tiếng phổ thông hơi cứng:

“Chị ơi, giày của chị đẹp quá, giống như giày thủy tinh vậy. Mẹ em bảo là đến khi hai mươi tuổi mới được đi cơ!”.

Nhìn vào khuôn mặt thanh khiết đó, tôi dù có đang buồn thương đến mức nào cũng không thể nhẫn tâm lạnh nhạt được, bèn cố gắng nặn ra một nụ cười:

“Phải đấy, mẹ em nói vậy là đúng đấy. Em còn nhỏ quá, đợi lúc lớn lên hãy đi giày cao gót”.

Cô bé ấy còn hỏi tôi mấy chuyện ở thành phố lớn nữa, nhưng tôi không thể nào tập trung tinh thần được, chỉ đành “à, ờ, ừ” đáp lại. Một lát sau cô bé cũng cảm giác thấy tôi đang để hồn vía tận đây nên cũng trở nên im lặng.

Khi đến khách sạn Hoa Khê, tôi rút từ trong ví ra một tờ năm mươi tệ cho cô bé, song cô bé đỏ mặt nói không cần. Sau cùng vì tôi cố ép bằng được nên cô bé cũng cầm lấy, trước khi đi còn kéo tay tôi nói:

“Chị ơi, chị là người tốt! Quan Âm bồ tát sẽ bảo vệ chị”.

Câu chúc của cô bé hết sức chân thành khiến không ai có thể nghi ngờ gì. Nhưng tôi rất muốn hỏi, ông nội chị là người tốt, mẹ chị cũng vậy, vì sao Quan Âm bồ tát lại không bảo vệ họ?

Nhân viên phục vụ trong khách sạn đưa tôi đến phòng Ủy Ban. Nó ngồi ngủ gục giữa một đồng vỏ chai, khuôn mặt trắng nhợt, thấp thoáng ngấn nước, lông mày cau lại, râu ria lởm chởm, trông khác biệt hẳn với vẻ đẹp trai thường ngày, khiến tôi thấy đau lòng. Tôi ngồi xồm xuống, khẽ vỗ lên khuôn mặt Ủy Ban: “Ủy Ban, chị đến rồi. Ủy Ban, tỉnh dậy đi!”.

Mất một lúc sau Ủy Ban mới mở mắt, khi nhìn thấy tôi, nó ôm choàng lấy cổ tôi rồi khóc:

“Chị ơi, Tiểu Ảnh, Tiểu Ảnh, cuối cùng chị cũng đến rồi!”.

Thấy Ủy Ban khóc, nước mắt mà tôi đã cố nén lại suốt một ngày nay cũng không sao ngăn được nữa, phút chốc đã tràn mi. Tôi nghẹn ngào an ủi nó:

“Phải rồi, chị đến rồi, chị đến rồi! Đừng khóc nữa được không? Đưa chị đến gặp Tiểu Cổ xem nào!”.

Tôi đi vào nhà tắm thấm ướt chiếc khăn rồi lau mặt cho Ủy Ban, sau đó lấy cho nó một bộ quần áo sạch trong va li. Khi chọn đồ, tôi cố ý lấy một chiếc áo màu đen. Xuống quây lễ tân hỏi nhân viên phục vụ thuốc giã rượu xong, tôi quay lên phòng mở điện thoại của Ủy Ban. Vừa bật máy đã có cuộc gọi đến, tôi thấy Ủy Ban vẫn còn đang thay quần áo trong nhà tắm bèn nhận cuộc gọi:

“A lô!”.

“Nhân Nhân nhà chúng tôi ở bệnh viện nào?”. Bên kia máy là giọng điệu bi phẫn của một người đàn ông, tôi đoán ra ngay là người nhà Tiểu Cổ.

“À...”, tôi còn chưa kịp phản ứng, Ủy Ban đã thay xong quần áo rồi đi từ nhà tắm ra. Tôi đưa điện thoại cho nó.

“Ở bệnh viện Lệ Giang. Cháu sẽ đến đó ngay bây giờ!”. Ủy Ban tắt máy xong liền kéo tôi đi.

Trong nhà xác của bệnh viện Lệ Giang, tôi trông thấy Tiểu Cổ. Khuôn mặt con bé đã bị mũi xe cày nát không còn ra hình người, hộp sọ hình như bị vỡ toác, vầng trán đầy đặn trước kia giờ đây lõm sâu xuống. Bên dưới tấm drap màu trắng là cơ thể trần truồng của Tiểu Cổ, cơ thể đã trở nên khó coi đến khủng khiếp, trông thê thảm tới mức khiến người ta muốn nôn. Tôi không làm sao tìm được một mối liên hệ nào giữa thi thể đó với cô gái hoạt bát đáng yêu hơi chau mày khi uống cốc trà Phổ Nhị trong cửa hiệu của mình.

Bố Tiểu Cổ vừa trông thấy Ủy Ban đã vung tay tát thẳng một cái. Ủy Ban không đỡ lại, thậm chí còn tiến đến gần ông ấy, vừa khóc vừa gào lên:

“Bác đánh đi, đánh chết cháu thì càng tốt! Như vậy thì cháu và Nhân Nhân có thể ở cạnh nhau”.

Mẹ Tiểu Cổ và tôi cũng vừa khóc vừa tách hai người bọn họ ra. Lần đầu tiên tôi nhìn thấy đứa em mình thành thực, đau buồn và suy sụp đến vậy. Bố Tiểu Cổ bị mẹ con bé kéo ra đằng sau liền ngồi thụp xuống đất vừa khóc vừa nói:

“Nó vẫn còn trẻ như vậy, sao có thể xảy ra chuyện này kia chứ? Nó còn chưa lấy chồng...”.

Không ai trả lời ông ấy, bởi tất cả mọi người đều không biết phải trả lời thế nào. Việc duy nhất mà bốn người chúng tôi có thể làm chỉ là khóc, thỏa sức gào khóc.

Ở trụ sở của cơ quan cảnh sát giao thông, chúng tôi gặp người lái xe gây ra sự cố. Vì kết quả kiểm tra nồng độ cồn và an toàn động cơ cho thấy tất cả đều bình thường, nên người ta kiểm tra sức khỏe của ông ấy, song cũng không có vấn đề gì. Duy chỉ có tại hiện trường không phát hiện bất cứ dấu vết nào cho thấy ông ta đã

hành động nhằm ngăn tai nạn xảy ra. Người lái xe chừng bốn mươi tuổi đó mặt mày xám ngoét, lắp đi lắp lại một câu với vẻ hoang mang:

“Tôi quả thực không nhìn thấy cô ấy đứng bên lề đường. Quả thực không trông thấy!”.

Cuối cùng khi cảnh sát yêu cầu thuật lại hoàn cảnh lúc bấy giờ, ông ta kể:

“Lúc đó gần mười hai giờ, trên đường rất vắng người qua lại nên tốc độ xe của tôi cũng nhanh hơn bình thường một chút, tuy nhiên không hề vượt quá giới hạn cho phép. Đang lái rất êm, tôi đột nhiên phát hiện có một cô gái đứng ngay giữa đường trước mũi xe chừng hai mươi mét. Tôi bèn đạp phanh, nhưng khi đó phanh không chỉ không ăn mà tốc độ lại càng nhanh hơn. Chiếc xe cách cô gái đó mỗi lúc một gần, tôi không có cách nào khác nên đã đánh lái sang bên trái. Cũng không nghe thấy bất cứ âm thanh nào, chiếc xe đâm vào gốc cây rồi dừng lại. Tôi bị choáng mất một lúc, chắc khoảng chừng một phút, đến khi ngẩng đầu lên nhìn đường, hai bên đều không thấy một bóng người. Liên ngay sau đó có tiếng kêu nói tôi đã đâm chết người, tôi mới nhận ra có một người bị kẹp giữa chiếc xe và cái cây, đầu cô ấy đang mắc trên nắp ca pô. Chuyện là như vậy, còn việc đâm vào cô ấy như thế nào tôi quả thực không biết, tôi không quen cô ấy, tôi còn có mẹ già con thơ phải nuôi dưỡng, dù có thuê tôi cả đồng tiền tôi cũng chẳng dám có ý giết người đâu”. Người lái xe càng nói càng kích động.

“Nhưng có nhân chứng nói khi ấy anh đột nhiên đánh quật tay lái, họ cũng không nhìn thấy người phụ nữ đứng giữa đường mà anh nói tới”. Đội trưởng đội cảnh sát giao thông lật hồ sơ vụ án ra, nói.

“Thật mà, thật sự là có một người phụ nữ. Cô ta mặc chiếc áo dài xường xám màu trắng bạc, tóc được quấn lên cao. Bởi vì những người mặc xường xám cũng không hay gặp lắm, nên tôi nhớ rất rõ”. Người lái xe vỗ xuống mặt bàn rồi kêu lên: “Đó là sự thật!”.

“Người phụ nữ ấy trông hơi đầy đà, tuy nhiên rất đẹp, da rất trắng, áng chừng thấp hơn tôi khoảng năm phân có đúng không?”.

Tôi hỏi người lái xe, trong đầu lóe lên hình ảnh cô ta, thầm nghĩ, nhất định là cô ta.

“Sao cô lại biết? Đúng rồi, chính là người mà cô nói đó, khi tôi chuẩn bị đánh lái cô ta còn cười với tôi, trông bộ dạng rất lẳng lơ”. Người lái xe gãi đầu rồi nói tiếp:

“Tôi cũng không biết tại sao ở khoảng cách xa như vậy nhưng khi ấy tôi lại có thể nhìn thấy cô ta rất rõ. Khuôn mặt của cô ta giống như được đặt ngay trước mắt tôi vậy. Giống như... gặp phải ma vậy.”

Nói xong câu đó, trong phút chốc sắc mặt người lái xe trở nên trắng nhợt, đôi môi không ngừng lập bập, giọng nói run rẩy: “Tôi nhớ ra rồi, tôi không nhìn thấy chân cô ta! Tôi không nhìn thấy chân cô ta! Cô ta, cô ta, cô ta không phải là người, cô ta bay đến đó!”.

7. Chương 7: Hương Lạt

Bóng tối đã khiến cho những vệt máu bắn tứ tung cũng trở thành màu đen. Chỉ mấy phút trước cô ấy vẫn còn đang hoạt bát vui vẻ, một Nhân Nhân không hề nhẽo nũng nịu, Nhân Nhân ngang ngược bướng bỉnh, giờ đây bị kẹp giữa chiếc xe như vậy, mái tóc dài mượt mà xoa trên nắp ca pô không còn chút sức sống nào.

Khi người lái xe nói hết, tất cả mọi người đều choáng váng, tâm tư dường như cũng chìm trong một nỗi sợ hãi giống hệt ông ta. Bản thân ông ta cũng đỡ dằn, song đội trưởng cảnh sát giao thông đột nhiên đập mạnh xuống bàn, nói lớn giọng: “Anh đừng có nghĩ đến chuyện trốn tránh trách nhiệm của mình!”.

“Đâu có, tôi quả thực không có! Đúng là tôi đã nhìn thấy cô ta. Cô ta không có chân, thật sự không có chân!”.

Người tài xế lại trở nên kích động, đi đến trước mặt Ủy Bản, bám lấy nó để hỏi: “Cậu không tin tôi à? Có tin không?”. Ủy Bản không nói gì, chỉ cúi đầu im lặng. Ông ta lại buông Ủy Bản ra rồi chạy đến trước mặt

bố mẹ Tiểu Cổ định hỏi tiếp, song bị bố của Tiểu Cổ gạt ra. Cuối cùng ông ta đi đến trước mặt tôi, hai tay bám lấy tôi tựa gọng kìm, khiến tôi thấy đau như bị gãy. Thấy tôi chau mày, ông ta nói:

“Cô cũng không tin hay sao? Cô cũng không tin hay sao?”.

Tôi gạt đầu, sau đó lại lắc đầu, cố nén đau nói: “Tôi tin ông. Thật đấy!”.

Nghe thấy vậy, ông ta buông tay tôi ra, ngồi phịch xuống sàn khóc tướng lên, vừa khóc vừa nói: “Tôi cũng muốn tin rằng chỉ là do mất lái nên đâm vào cô ấy. Tôi chấp nhận bồi thường, nhưng vì sao lại khiến cho tôi nhớ ra việc người phụ nữ kia không có chân. Khiến cho tôi nhớ ra, nhưng lại không ai chịu tin tôi. Hu hu... Cô ta thực sự không phải là người. Thật mà, tôi không hề nói dối...”.

“Điên rồi, điên mất rồi. Tiểu Vương, Tiểu Vương, viết một bản báo cáo đi, đề nghị cho anh ta giám định tâm thần”. Nghe tiếng chỉ huy, một thanh niên bước vào gạt đầu, sau đó đưa người lái xe đi ra.

Người lái xe đẩy tay Tiểu Vương, đôi mắt đỏ ngầu lên hết lớn: “Cút mẹ mày đi cho tao, tao không điên!”.

“Gọi thêm người đi!”, đội trưởng giao thông nói khề ra hiệu cho Tiểu Vương.

Tôi nhìn khuôn mặt đỏ phừng phừng của người lái xe, biết là ông ta bị oan, những điều ông ta nói đều là thật, nhưng đứng trên góc độ khoa học, thì cơ bản không thể nào giải thích cho rõ được, liền nói:

“Những điều ông ấy nói đề là thật, người phụ nữ đó cơ bản không phải là người”.

“Chị, chị điên rồi à?”, Ủy Ban túm lấy tay tôi, hai mắt nhìn xoáy vào tôi, muốn tìm được một chút manh mối từ trong đó.

“Ủy Ban, chị không điên, chính là tấm kỳ bào đó, tấm kỳ bào mà em đã lấy nhầm!”. Tôi gạt tay nó ra định nói tiếp: “Đó là một tấm áo không lành...”.

“Bốp!”. Mặt tôi nóng ran, ngược mắt lên đã nhìn thấy mẹ Tiểu Cổ đứng trước mặt mình, ngón tay trỏ của bà chỉ thẳng vào mặt tôi, nói trong giận dữ:

“Con gái ta đã chết rồi, các người vẫn còn ở đây nói năng bừa bãi như vậy ư? Chưa biết chừng các người đã sớm thông cung với tay tài xế đó, đây không phải là một tai nạn thông thường, mà các người cố tình mưu sát!”.

Tôi ôm lấy mặt: “Động cơ là gì? Cô phải tìm được động cơ rồi hãy nói như vậy”.

“Xin lỗi cô, An tiểu thư! Vợ tôi hơi bị kích động một chút. Còn nữa, tôi nghĩ hiện giờ không còn việc của các vị ở đây nữa rồi. Cả việc giải quyết chuyện này thế nào cũng không liên quan đến hai vị. Suy cho cùng thì trên phương diện pháp lý chúng ta không hề có bất cứ quan hệ nào”. Bố Tiểu Cổ nói, ông ấy không biết tôi và Ủy Ban khác họ. Người cha này cực kỳ bình tĩnh. Trong đôi mắt hơi ướt của ông ấy thoáng ngấn nước, song cuối cùng nước mắt vẫn không rơi xuống.

“Vâng, cháu biết rồi!”.

Đối mặt với lý trí của bố Tiểu Cổ, tôi lại cảm thấy hơi xấu hổ và hối hận vì sự thất lễ ban nãy của mình, bất kể thế nào thì việc Tiểu Cổ không còn nữa là sự thực, giải thích những chuyện hoang đường trên góc độ khoa học cũng giúp được gì cho họ kia chứ? Chẳng bằng cứ để họ cho rằng đây đơn thuần chỉ là một sự cố ngoài ý muốn.

Có lẽ biết đâu đây thực sự chỉ là một sự trùng hợp ngẫu nhiên thôi. Tôi nghĩ như vậy, kỳ thực mong là như vậy, mong là ngày mai khi mặt trời lên, tất cả sẽ kết thúc.

Khi quay về khách sạn Hoa Khê với Ủy Ban, tôi tìm thấy tấm kỳ bào đó trong va li của nó, màu sắc vẫn tươi sáng, viên ngọc trai ở cổ áo ánh lên một màu vàng đục, không biết là do tâm trạng hay vì cái gì khác nhưng trực giác của tôi không còn như lúc đầu mà ngấm ngấm mang một chút âm u đen tối. Ánh đèn màu vàng trong phòng hơi ảm đạm, câu chuyện truyền kỳ về tấm áo này cùng những hiện tượng lạ lùng quái đản trong mấy ngày vừa qua cứ lần lượt hiện về, khiến tôi cảm thấy niềm hy vọng của mình trong phút chốc đã trở thành tham vọng không sao với tới.

“Ủy Ban, chính là tấm áo này!”. Tôi đưa chiếc áo dài xường xám đến trước mặt Ủy Ban.

“Chị, lẽ nào điều đó là thực?”. Ủy Ban hỏi tôi, dù thần khí không còn hoang mang như lúc trước, song vẫn đầy sự hoài nghi.

Tôi nghĩ một lát, sau đó mạnh dạn suy đoán:

“Em với Tiểu Cổ có gặp một số chuyện quái dị đúng không?”. Sau khi hỏi xong, tôi hy vọng Ủy Ban sẽ lắc đầu, bởi vì chỉ cần nó phủ định, thì những nỗi lo lắng trước đây của tôi có thể gạt sang một bên.

“Ừm... Ngày thứ hai sau khi đến đây bắt đầu có điều gì đó khác thường”, mắt Ủy Ban hơi nheo lại, thần sắc mơ màng như đang nói sảng.

”Khi đến cửa hàng của chị lấy đồ, em đã đặt xong vé máy bay đi Lệ Giang. Chỉ có là chúng ta từ trước đến nay không có thói quen giải thích mọi chuyện với nhau nên em không nói.

Nhân Nhân là một cô gái cực kỳ dễ thương, dù hơi nhõng nhẽo nhưng điều đó cũng không ảnh hưởng đến tình cảm của em dành cho cô ấy. Trong số những người con gái mà em đã từng qua lại, chỉ có cô ấy có thể ở bên cạnh em quá ba tháng mà không khiến em nghĩ đến chuyện chia tay. Người con gái đó, chị nói cô ấy giống thể nào thì cô ấy là như thế, tựa như một miếng đất nặn, muốn nặn thành hình gì cũng được. Đương nhiên không phải nói thế tức là cô ấy không có cá tính, chỉ là cô ấy rất hiểu tâm lý của người khác thôi. Lúc trước, khi còn đi học, có nhắc đến cái gì mà “hoa giải ngữ [10]”, em vốn không tin lại có người như vậy, nhưng đến khi gặp cô ấy thì mới biết quả thực trên thế gian có sự tồn tại của “hoa giải ngữ” thật. Có thể Nhân Nhân không hằng đã tốt như em nói, nhưng em yêu cô ấy thực sự, thế nên mới cảm thấy cô ấy quá tuyệt vời, không ai có thể sánh bằng.

[10] Bông hoa biết nói, chỉ người con gái xinh đẹp mà thông minh khéo léo

Em nói với thư ký là đi Lệ Giang chụp ngoại cảnh, nhưng thực ra chỉ là đi du lịch với Nhân Nhân. Tháng sau là sinh nhật của cô ấy, em đã nhận lời chụp cho cô ấy một bộ cho ngày sinh nhật. Cô ấy nói rằng trong đời mình, cô ấy thích đến nhất là Lệ Giang, thế nên bọn em quyết định tới đây. Em còn cố ý đến cửa hiệu của chị mượn mấy bộ xường xám ấy vì vóc dáng của Nhân Nhân đẹp như thế, mặc xường xám cực kỳ xinh.

Sau khi đến Lệ Giang bọn em ở trong khách sạn này, vì chỗ này gần nước cạnh cầu, Nhân Nhân là một người lãng mạn điển hình. Căn phòng mà bọn em ở chỉ cần mở cửa sổ là có thể nghe thấy tiếng nước chảy róc rách, lại còn có cả mấy cây liễu xanh um, khi gió thổi qua, bóng liễu là đà. Đêm hôm đó Nhân Nhân rất vui.

Ngày hôm sau bọn em đi du ngoạn trên dòng Lệ Giang, hai đứa thuê riêng một chiếc bè trúc, trên bè em chụp rất nhiều ảnh cho Nhân Nhân. Tất cả trang phục mang đi em đều để trên bè, khi Nhân Nhân thay đồ em căng tấm vải lên che cho cô ấy. Nhìn thấy cô ấy ngồi trên bè run rẩy coitừng nút khuy, khi chỉ còn lại một khuy ngực thế nào cô ấy cũng bảo: “Nhắm mắt anh lại!”.

“Sờ thì cũng đã sờ rồi, còn sợ bị nhìn thấy ư?”. Em thì cố ý mở to mắt ra, giả bộ như háo sắc: “Waaa, người chuẩn thật đấy!”, song cuối cùng vẫn nghe lời cô ấy ngoan ngoãn nhắm mắt vào, chỉ khi nào cô ấy không để ý mới hé ra nhìn trộm. Khi ấy cảm thấy như giữa đất trời chỉ có em với Nhân Nhân, không quan tâm đến bất cứ thứ gì khác, không nghe, không hỏi. Tiểu Ảnh, chị biết không, tình yêu có thể khiến cho những niềm vui rất nhỏ trở nên lớn không giới hạn”.

Khi Ủy Ban nói câu này, tôi liền tưởng đến Vân Phong một cách hết sức tự nhiên. Giữa tôi và anh đâu phải chưa từng trải qua điều đó?

Ủy Ban thở dài một tiếng, mắt nhìn ra ngoài cửa sổ, tiếp tục kể. Nó kể rất chậm rãi, tường tận, không phải là thuật lại đơn thuần, mà là hồi tưởng lại, nếm trải lại những dư vị của quá khứ tuyệt đẹp đã biến mất mà đã không thể nào tái hiện thêm một lần. Nỗi đau buồn trong mắt Ủy Ban đậm sâu tới nỗi khiến người ta không dám thúc giục, làm phiền.

”Khi cô ấy mặc tấm xường xám màu xanh sẫm đó vào, mắt em sáng lên. Vì da cô ấy trắng, mịn màng, thế nên mặc chiếc áo đó trông đẹp lạ thường, mang một vẻ thanh tao quý phái, rất có phong cách. Ai ngờ một chiếc áo để đó thì trông không có gì bắt mắt nhưng khi mặc vào lại có hiệu quả như vậy, thế nên khi cô ấy mặc chiếc áo đó, em chụp rất nhiều ảnh. Hôm đó bọn em chơi rất vui, tới khi hai đứa về đến khách sạn đã gần mười giờ đêm.

“Em kiệt sức mất rồi!”. Vừa vào đến phòng, Nhân Nhân liền ngã phịch xuống giường.

Em nằm xuống bên cạnh cô ấy, đưa tay ôm lấy cô ấy định hôn nhưng Nhân Nhân đẩy em ra, nũng nịu: “Đi tắm trước đã, bẩn chết đi được!”.

“Để xem anh tắm xong sẽ giải quyết em thế nào! He he”, em cầm khăn tắm đi ra. Trong nhà tắm em còn hát véo von, niềm hạnh phúc đó như đang dâng tràn trong mỗi tế bào, lúc nào cũng có thể rịn ra ngoài vậy.

Nhân Nhân ngồi trên giường sửa móng tay, đến khi em từ phòng tắm đi ra cô ấy ngược mắt lên cười, song đột nhiên tỏ vẻ hoảng hốt nói với em: “Ủy Bà, ai ở bên ngoài cửa sổ thế?”.

“Sao?”, em nhìn theo hướng tay cô ấy chỉ, thấy tấm rèm cửa khẽ lay động nhưng làm gì có ai? Khi quay đầu lại em mới thấy Nhân Nhân đã không còn ở trên giường, còn cửa nhà tắm thì đóng đến cách một tiếng, bên trong vang lên tiếng cô ấy: “Hi hi, em sợ tên háo sắc nhà anh lắm!”.

“Lát nữa em lại còn không ngoan ngoãn ấy hả?”. Em cười lớn nói với cô ấy.

Chơi suốt cả một ngày nên cũng hơi mệt, em mở một chai bia rồi ngồi trên giường xem ti vi.

Nhân Nhân tắm rất chậm, thường thích ngâm cho đến lúc người đỏ như con tôm luộc mới chịu ra, thế nên em cũng không để ý đến việc cô ấy ở trong đó bao lâu.

Khá lâu sau đó, tiếng nước trong nhà tắm đột nhiên dừng lại, tiếp sau là tiếng hét thất thanh của Nhân Nhân.

Em sợ quá vội vàng nhảy từ trên giường xuống chạy ra, gõ vào cửa hét lớn:

“Nhân Nhân, Nhân Nhân, em sao thế?”.

Bên trong không có tiếng trả lời, em vội vàng đẩy bật cửa ra, chỉ thấy Nhân Nhân đứng đó trên người không mảnh vải, toàn thân vẫn còn vương đầy những giọt nước trong veo đang rung lên khe khẽ cùng với cơn run của cơ thể, khiến mỗi tác da lại càng nổi bật lên vẻ trắng trẻo mịn màng, trông cực kỳ gợi cảm. Em thấy xao động, liền ôm lấy cô ấy nói: “Đồ lừa đảo, định dùng cách này để dụ dỗ anh à?”.

Cảm giác thấy hơi ảm cơ thể, Nhân Nhân gục đầu vào lòng em, run rẩy nói:

“Ủy Bà, bên ngoài cửa sổ có một người phụ nữ trong sợ lắm. Mặt đầy vết tím xanh. Cô ta còn bảo em trả cho cô ta chiếc xương xám gì đó. Trông tay cô ta rất đáng sợ, trắng tới mức giống như cái gì ấy!”.

“Sao?”. Em ngẩng đầu nhìn ra ngoài cửa sổ, nhìn từ đây có thể thấy cả những vì sao trên dòng Lệ Giang, trong màn đêm loáng thoáng tiếng ve kêu. Bên ngoài cửa sổ là con ngõ nhỏ lát đá xanh nhưng không hề có bóng người. Em liền vỗ nhẹ lên vai cô ấy:

“Tự dọa mình à? Làm gì có ai đâu? He he! Gây chuyện vì nhớ anh chứ gì? Định dùng cách này quyến rũ anh phải không?”.

Nhân Nhân đẩy em ra, nhìn ra ngoài cửa sổ rồi chau chau mày: “Rõ ràng là có nhìn thấy mà!”.

Em bèn ôm lấy cô ấy từ đằng sau: “Phải rồi, người em có thể nhìn thấy là anh! Xem lần này em chạy đi đâu, ha ha”.

“Đồ háo sắc!”. Tay cô ấy nắm thành nắm khê đấm lên ngực em, em quay người lại ép cô ấy xuống... Bọn em đều không để tâm đến chuyện vừa xảy ra nữa, em thì cho rằng đó chỉ là mách khéo của Nhân Nhân, còn cô ấy cũng cho rằng mình hoa mắt.

Ngày hôm sau, bọn em vẫn đi chơi như bình thường, hiện tượng lạ lùng đêm trước không xảy ra nữa. Cho đến ngày thứ tư, điện thoại di động của em không hiểu vì sao lại nhận được một tin nhắn đầy ám muội:

“Anh thân yêu, em nhớ anh rồi! Bao giờ thì anh quay về?”.

Khi đó em đi ra ngoài mua thuốc lá, lúc quay về thì Nhân Nhân đã ngồi ở đầu giường, quai hàm bạnh ra, nhìn thấy em vào phòng thì quay ngoắt lại, xoay lưng về phía em.

“Lại làm sao thế?”. Em châm một liều thuốc rồi ngồi xuống cạnh giường, nhìn cô ấy, nghĩ phụ nữ đúng là phiền toái. Mấy ngày hôm trước em còn nghĩ cô ấy là hoa giải ngữ, lúc đó đột nhiên lại cảm thấy cô ấy không còn đáng yêu nữa.

“Anh nói xem là làm sao? Đây là ai? Anh nói là chỉ yêu có mình em, bây giờ lại có người nhắn tin cho anh như thế này!”. Nhân Nhân vứt chiếc điện thoại ra cho em.

Đó là một số điện thoại hoàn toàn xa lạ, em nghĩ chắc có đứa bạn nào đó mượn máy của người khác nhắn tin trêu chọc thôi, nên trong lòng không khỏi cảm thấy khó chịu, nhưng vẫn cố nén giận nói với cô ấy:

“Chẳng phải chính em cũng nói rồi còn gì? Là người ta nhắn tin cho anh, nói câu này thì có sao cơ chứ? Anh có thể lựa chọn không yêu em, nhưng không thể ngăn được em yêu anh. Đúng là không ra làm sao cả, anh cũng có ngăn cản việc em giao thiệp với người đàn ông khác đâu”.

“Phải, em chẳng ra làm sao cả. Em giao thiệp với người đàn ông khác có ám muội như thế này không?”. Cô ấy không chịu buông tha.

“Anh quả thực không quen người này mà!”, không dễ đi chơi với nhau một lần như vậy, nên em cũng không muốn làm cho hai đứa mất vui, bèn nhấn nút gọi lại cho số máy đó, song bên đó giấu số.

Vỗ về một lúc, cô ấy cuối cùng cũng nín khóc, bật cười: “Còn nữa, cái câu anh lần nào cũng nói ấy, anh có thể lựa chọn không yêu em, nhưng không thể ngăn được em yêu anh, đồ ngốc!”.

“Được rồi, chúng ta ra ngoài ăn đi”, em ôm lấy Nhân Nhân, đưa tay lên khẽ véo mũi cô ấy: “Đồ hay ghen”.

“Chẳng phải là vì người ta thích anh hay sao?”.

“Ừm, anh biết rồi. Con gái thì có đặc quyền gây rối một cách vô lý”.

“Đáng ghét!”.

Cười đùa một lúc, em tưởng rằng tất cả những chuyện không vui đều đã tan biến hết, nào ngờ đâu đó chỉ là niềm vui cuối cùng trước khi tai họa ập đến.

Vốn định mau chóng quay về khách sạn, nhưng Nhân Nhân nói muốn đi dạo, thế là hai đứa bọn em lững thững đi trên phố.

Đi đến nửa đường Nhân Nhân đòi ăn kem, nên em để cô ấy đứng bên đường đợi. Bình thường cô ấy vẫn ngây ngà, thế mà khi đó lại ngoan ngoãn lặng lẽ đứng đợi bên đường.

Em còn chưa đi được ba mét đã nghe thấy một tiếng va chạm mạnh, quay đầu lại chỉ thấy Nhân Nhân bị kẹt cứng giữa chiếc xe và thân cây. Bóng tối khiến cho những vệt máu bắn tứ tung cũng trở thành màu đen. Chỉ mấy phút trước cô ấy vẫn còn đang hoạt bát vui vẻ, một Nhân Nhân không hề nhẽo nũng nịu, Nhân Nhân ngang ngược bướng bỉnh, giờ đây bị kẹt giữa chiếc xe như vậy, mái tóc dài mượt mà xõa trên nắp ca pô không còn chút sức sống nào. Trái tim em như bị đục rỗng ngay lúc ấy, cảm giác như chân tay đều không còn chút sức lực nào, khó khăn lắm mới chạy đến bên chiếc xe được, nâng khuôn mặt cô ấy lên. Khuôn mặt đó đã nhầy nhụa máu me, song mũi vẫn còn thở thoi thóp. Em khẽ lắc lắc đầu cô ấy, trong tiếng gọi đã chứa đầy một nỗi sợ hãi và tuyệt vọng chưa từng có: “Nhân Nhân, Nhân Nhân, tỉnh lại đi!”.

Tới khi cánh cửa phòng cấp cứu mở ra, em nhìn thấy Nhân Nhân một lần nữa, đôi mắt tuyệt đẹp của cô ấy đã khép chặt, đôi môi khi giận dữ vẫn thường hơi cong lên đó cũng đã mím chặt lại. Em biết, người con gái xinh đẹp đó đã vĩnh viễn bỏ mình đi, song lúc đó em lại không sao khóc nổi...”.

“Chị ơi, cô ấy nói lời mà không giữ lời. Cô ấy nói muốn dựa vào em suốt đời này, muốn sinh cho em một đàn con. Cô ấy còn nói muốn giữ chặt em cả đời, còn nói sẽ ngược đãi em cả đời, muốn em sẽ làm trâu ngựa cho cô ấy đến lúc chết. Thế nhưng... cô ấy lại không làm được. Phụ nữ có thể nói xong lại nuốt lời như vậy hay sao?”.

Úy Bân kéo tay tôi, khóc đến hết cả hơi. Tôi không biết nên nói gì lúc ấy, nỗi đau của nó tôi cũng có thể cảm nhận được, song lại không biết làm thế nào, chỉ đành khẽ khàng ôm lấy nó, an ủi một chút về tinh thần mà thôi. Đột nhiên trong đầu tôi hiện lên lời Úy Bân vừa nói. Nó bảo điện thoại vẫn luôn để bật ư? Vậy thì tại sao khi tôi gọi cho nó luôn trong trạng thái tắt nguồn? Lẽ nào đúng là...

Tôi run rẩy hỏi: “Ủy Bán, em không hề tắt máy sao?”.

“Không, từ lúc đến Lệ Giang em chưa từng tắt máy, từ trước đến nay cũng không có thói quen tắt điện thoại”.

8. Chương 8: Ủy Bán

Ủy Bán nằm trần truồng trong bồn tắm, tay phải gác lên thành bồn, máu ở cổ tay đã đông kết lại thành cục màu đỏ sẫm. Quần áo của nó cũng vắt trên thành, dưới sàn là con dao của người Tạng mà nó đã mua trong chuyến đi Tây Tạng năm ngoái, lưỡi dao cong cong nhuốm đầy máu nên đã không còn nhìn thấy ánh sáng nguyên bản nữa.

Nghe Ủy Bán nói vậy, tôi gỡ điện thoại của mình ra xem, màn hình năm màu vẫn không có gì khác lạ. Bỗng nhiên nhớ đến đêm hôm đó, trước khi bỏ đi, thiếu phụ họ Lạc kia còn nói điều gì đó vô cùng ảm đạm. Chị ta đã nói gì nhỉ? Lệ Giang? Lệ nào chị ta thực sự có thể tìm đến nơi này? Tôi mở túi của Ủy Bán ra xem, nhìn thấy một mớ màu xanh sẫm, viên ngọc trai ở cổ áo phát ra một màu nhàn nhạt ảm áp, thế nhưng khi đó tôi mới cảm thấy lạnh, một khí lạnh khác thường từ lớp vải mềm mại đó truyền lên...

Tôi nhìn nó, sợ rằng đột nhiên nó sẽ hiện lên một khuôn mặt hay mọc ra một cánh tay, càng nghĩ càng sợ hơn, tay cũng siết mỗi lúc một chặt hơn, mặt sạm mịn màng lạnh lẽo hết như cánh tay của người phụ nữ đó.

Cảm giác trơn nhẵn trong tay rất không tự nhiên, tôi liền bước nhanh đến bên cửa sổ, mở một cánh cửa rồi vút thẳng nó ra ngoài. Tôi thấy nó bay lên theo gió, rồi sau cùng rơi xuống con sông bên ngoài cửa sổ. Tôi không nghe thấy tiếng nước chảy, song có thể thấy nó nằm trên mặt sông, chậm chậm trôi khỏi ngoài tầm mắt. Tôi bắt đầu mở to mắt, giữ nguyên không chớp hồi lâu, sợ rằng trong một giây thất thần thôi sẽ không nhìn thấy nó nữa. Cuối cùng, nó trôi theo dòng nước uốn lượn mỗi lúc một xa. Cho tới khi không nhìn thấy nữa tôi mới thở phào một tiếng. Thực ra đêm khuya như vậy rồi, muốn nhìn thấy một vật như vật ở giữa dòng sông tối sẫm không hề dễ chút nào. Tôi chẳng qua cũng chỉ là trông vào trí tưởng tượng của mình, ảo tưởng rằng nó đã biến mất để kiểm tra một lý do có thể yên tâm.

Ngày hôm sau tôi đưa Ủy Bán rời Lệ Giang.

Thái độ của bố mẹ Tiểu Cổ rất rõ ràng, họ không muốn nhìn thấy Ủy Bán nữa, thậm chí còn không muốn nó xuất hiện trong đám tang con gái họ. Khi lên máy bay ở Côn Minh, Ủy Bán còn nhìn mãi về hướng nhà tang lễ, khẽ gọi”

“Vĩnh biệt em, Nhân Nhân!”. Khi đó chiếc xe chở thi hài của Tiểu Cổ có lẽ cũng vừa xuất phát, trên đường đi đến đài hóa thân.

Trước khi máy bay cất cánh, Ủy Bán nhìn ra bên ngoài cửa sổ nói với tôi bằng giọng cực kỳ bình tĩnh:

“Tiểu Ảnh, thực ra em không đến đó cũng rất tốt! Hình ảnh của Nhân Nhân trong trái tim em sẽ mãi mãi xinh đẹp như vậy. Có lẽ cô ấy cũng không muốn em tới đó, cô ấy xinh đẹp như vậy, chắc chắn không muốn để em trông thấy cô ấy hóa thành một đồng tro tàn rồi”.

Tôi thấy chua xót trong lòng, cố hết sức ngăn không cho nước mắt trào ra rồi gật đầu, hắng giọng cho bớt khàn: “Phải đấy! Chúng ta đều nhớ đến dáng vẻ xinh đẹp của cô ấy”.

Khi về đến nơi, tôi ở lại chung cư của Ủy Bán. Từ lúc bắt đầu đi làm, nó đã không ở nhà ông bà ngoại nữa mà chuyển ra đây sống.

Tôi biết nó không bao giờ chăm sóc được cho bản thân mình, huống hồ là hiện giờ ở trong tình trạng này.

Việc đầu tiên Ủy Bán làm sau khi quay về là đến ảnh viện. Tranh thủ lúc nó đi vắng, tôi quyết định ghé qua nhà xem bà nội thế nào.

Mở cửa ra, thấy bà đang ngồi thẳng trên ghế sa lon, mắt đeo kính lão, trong tay là một tấm kỳ bào màu tím đã thành hình. Tôi thầm hỏi:

“Bà nội cũng biết làm xương xám sao?”

Nhìn thấy tôi, bà nội ngẩng đầu lên, lấy tay đẩy đẩy chiếc kính rồi nói:

“Ảnh Ảnh về rồi ư?”

Mới mấy ngày không gặp mà trông bà đã hơi ủ rũ không vui. Nghe bà gọi Ảnh Ảnh, tôi thấy lòng mình ấm áp, bởi từ khi tôi tròn mười lăm tuổi, bà đã không còn gọi tên tôi như vậy nữa. Xem ra khí sắc của bà không tốt, nhưng tâm trạng thì vẫn ổn.

“Bà ơi, bà biết may xương xám à?”. Tôi đi tới đó, cầm tấm kỳ bào đã làm được một nửa lên xem, chỉ thấy đường khâu đẹp hơn hẳn của mọi người, trông tinh xảo và phẳng lì, chân kim đối xứng, hoàn hảo không có một sai sót nào, bèn buột miệng khen:

“Bà ơi, bà làm đẹp quá. Từ trước đến nay cháu vẫn không biết bà may được xương xám, mà lại còn chuyên nghiệp thế này nữa!”.

“Nhìn mãi thì cũng biết, xem ông cháu làm từ thời trẻ đến nay lại không biết làm hay sao?”.

Bà nội bỏ kính xuống, ngồi tựa lưng vào ghế thở dài một tiếng: “Chỉ có điều đã già rồi, làm một lát đã thấy mỏi hết cổ”.

Tôi đặt tấm kỳ bào xuống, xoa bóp phần cổ cho bà. Nhìn thấy trên bàn trà có mấy bức hình vẽ, bên cạnh còn ghi cả kích thước, đây chẳng phải là đơn đặt hàng tôi nhận được mấy hôm trước hay sao? Tôi liền bật cười:

“Bà đang giúp cháu kiếm ăn đấy à?”.

“Cứ có người gọi điện đến hỏi, bà thấy phiền phức chết đi được. Cũng không biết chừng nào cháu mới quay về, hơn nữa cháu khó khăn lắm mới đi chơi được một chuyến như vậy, bà không nỡ gọi điện quấy rầy cháu, nên đành phải rat ay giúp thôi. Ôi, già rồi, đồng xương khô này không dung được việc gì nữa rồi!”.

“Ai bảo thế? Bà của cháu vẫn còn khỏe mạnh vững vàng, không già một chút nào”, tôi dúi đầu vào ngực bà nũng nịu. Bà vỗ vỗ lên lưng tôi với vẻ yêu thương: “Hôm nay cháu về là tốt rồi, bà cũng vui vì được nhìn rồi”. Nói rồi và kéo tay tôi ra, đi đến trước bàn thờ châm ba nén hương như mọi khi, đưa cho tôi.

Thắp hương xong, tôi mới nói với bà: “Bà ơi, mấy ngày tới cháu sẽ không ở nhà”.

“Cháu ở đâu? Ở chỗ Vân Phong à? Tiểu Ảnh, chẳng phải bà đã nói, con gái thì vẫn phải...”.

Tôi ôm lấy bà từ phía sau, giọng mềm nhũn:

“Bà, bà nghĩ gì thế? Cháu đến chỗ Ủy Ban ở mấy hôm, gần đây tâm trạng nó không được tốt, cháu muốn tới chăm nom nó một thời gian”. Nghe thấy cái tên Ủy Ban, người bà nội chợt cứng ngắc lại, tôi biết và vẫn không thể chấp nhận nỗi đau cháu đó. Quả nhiên bà chuyển giọng lạnh nhạt ngay tức khắc.

“Nó thì có gì mà tâm trạng không tốt? Không có cháu đi! Cháu đúng là đứa trẻ con, sao lại có thể quên đi vết thương lòng nhanh như vậy được? Cháu quên là mẹ nó đã làm mẹ mình thế nào rồi à?”.

“Bà ơi! Đó đều là chuyện của người lớn, hơn nữa Ủy Ban cũng đáng thương như cháu vậy. Bạn gái của nó vừa chết trong tai nạn giao thông. Lần đầu tiên cháu thấy nó nghiêm túc như vậy. Bà ơi, trên đời này cháu chỉ còn có hai người thân là bà và Ủy Ban, cháu không muốn mất đi bất cứ người nào”. Giọng nói của tôi bắt đầu cao lên, tôi không muốn bà nội cứ thường xuyên nhắc đến mẹ tôi như vậy.

Vẫn ôm lấy bà, tôi muốn nói với bà những nỗi lo sợ trong lòng mình biết bao. Còn muốn nói là tôi đã gặp tấm kỳ bào đó, có lẽ là nguyên nhân gây nên cái chết của một người, nhưng lại không muốn và lo lắng, không muốn bà buồn phiền, nên cuối cùng tôi kìm lại không nói ra nữa.

“Thôi được rồi, bà không giữ nữa. Chỉ là hễ nghĩ đến Yến Như, bà lại có cảm giác nhà họ Lý có lỗi với nó thôi”, bà nội nghẹn ngào. Yến Như là mẹ tôi.

Cũng không biết là vì bà nhắc đến mẹ tôi hay là vì nguyên nhân nào khác, nên tôi buông bà ra, sau đó đến trước bàn thờ Bồ tát thắp thêm một nén nhang. Đây là lần đầu tiên tôi cầu khẩn trước mặt Bồ tát, nói một cách thành khẩn từ đáy lòng mình: “Xin Bồ tát hay che chở cho cả nhà chúng con!”.

Bà nội nhìn thấy tôi thắp hương, định nói gì song lại thôi.

Khi tôi quay lại nhà Ủy Ban đã là năm giờ chiều, nó đã về từ trước, đang nằm trên sa lon hút thuốc. Trong gạt tàn đã đầy những đầu lọc, còn lại trên mặt sàn lán lóc đầy những vỏ lon bia Hỷ Lục. Tôi lắc lắc đầu, đi tới đó, nhìn thấy một đồng ảnh đang để trên bàn trà.

Cầm một bức lên xem, người trong ảnh cười tươi với đôi mắt sáng trong, xinh tươi rạng rỡ, chính là Tiểu Cổ. Cô ấy đứng làm dáng điệu đà trên bệ trúc, phía sau lưng là cảnh núi non tươi đẹp. Hóa ra buổi sáng Ủy Ban đến cửa hàng rửa ảnh. Tôi xem hết tấm này đến tấm khác, mười tấm cuối cùng là chụp Tiểu Cổ mặc “Tân Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào”. Quả nhiên con bé mặc chiếc áo này cực kỳ hợp dáng. Màu xanh sẫm làm nổi bật lên cánh tay trắng như ngó sen, vẻ đẹp lung linh, khuôn mặt trong sáng như tranh vẽ.

Đầu tôi đột nhiên hơi choáng váng, chỉ thấy khuôn mặt Tiểu Cổ trong bức ảnh bắt đầu thay đổi, lông mày dày hơn, hai mắt trợn trừng hằn lên tia máu, đôi môi cũng biến thành màu máu, hai chiếc răng nanh bỗng nhiên dài ra hai bên khóe miệng, còn tấm kỳ bào con bé mặc trên người cũng nứt toác ra, để lộ ra làn da trần đang chảy máu. Từng dòng máu lẫn xuống, khi chảy qua tay tôi mang theo cảm giác lạnh lẽo vô cùng. Tôi hoảng sợ ném phăng mấy bức ảnh xuống bàn, tựa vào tường thở gấp. Khi cúi đầu lại nhìn lại, đã không còn thấy vết máu trên những bức hình, tất cả đã phục nguyên trạng ban đầu.

Khi tôi quay đầu nhìn lại, Ủy Ban vốn đang nằm trên ghế salon đã đứng dậy từ bao giờ, đang cười với tôi, mắt nhắm lại, răng nhe ra, bộ dạng như kẻ ngẩn ngơ. Từ trước đến nay Ủy Ban chưa bao giờ cười như vậy, nó đi ra phía cửa sổ. Ánh mắt tôi nhìn theo chân nó, phát hiện ra bên ngoài cửa sổ có một cái bóng nhỏ nhẵn, là một người phụ nữ. Cô ta cúi đầu, miệng phát ra tiếng cười khúc khích nghe sao âm ỉ.

Khi Ủy Ban sắp chạm vào cửa sổ, cô ta chợt ngừng đầu lên, cười thành tiếng với Ủy Ban. Tôi lập tức nhìn rõ khuôn mặt đó- là thiếu phụ họ Lạc. Đằng sau lưng cô ta còn một người con gái nữa, trông bộ dạng hết sức khủng khiếp, máu me be bét, giống hệt dáng vẻ của Tiểu Cổ khi bị ô tô đâm chết. Bọn họ chìa cho Ủy Ban cánh tay trắng đến rợn người, còn Ủy Ban thì ra sức giữ họ lại, cơ thể bắt đầu rời khỏi mặt đất. Tôi bất chợt tỉnh táo hẳn ra, trong lúc cấp bách đã nghĩ ngay tới Đường Triêu, bèn lộn tung túi xách lấy chiếc đèn pin anh ta cho rồi bật sáng lên. Căn phòng vốn đang âm u bỗng nhiên sáng như ban ngày, tôi nghe thấy hai tiếng rên ai oán, tiếp theo đó là một tiếng bịch, Ủy Ban đã ngã ngồi xuống đất.

“Ủy Ban, Ủy Ban!”, tôi chạy vội tới ôm lấy nó.

“Chị, em bị làm sao thế?”. Ủy Ban ngược mắt lên nhìn tôi hoang mang. Nhìn qua với nó, tôi đột nhiên phát hiện ra trên giá phơi quần áo bên ngoài ban công có một tấm kỳ bào màu xanh sẫm, chính là tấm “Tân Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào” mà tôi đã vứt xuống sông hôm đó. Vì sao nó lại ở đây được? Lẽ nào tôi đã vứt nhầm? Tôi bám lấy Ủy Ban hỏi:

“Chiếc xương xám treo trên giá treo quần áo là do em treo lên ư?”

“Vâng, em lấy nó trong túi xách ra”, Ủy Ban gật đầu.

Tôi nhớ rõ ràng khi còn ở Lệ Giang tôi đã vứt nó xuống sông kia mà! Lẽ nào tôi nhớ sai? Hoặc là vứt nhầm chiếc khác? Tôi cố gắng nhớ lại, đến cuối cùng thì cũng không thể khẳng định nổi là mình đã vứt nó đi thật hay chưa.

“Ủy Ban, em cầm lấy chiếc đèn pin này, đừng có tắt đi đấy. Chị cần đi ra ngoài một lát, sẽ lập tức quay về ngay”. Tôi nhớ đến Đường Triêu, hiện giờ chỉ anh ta mới có thể giúp chúng tôi. Có lẽ khi tìm được anh ta, tôi sẽ có thể giải quyết được những chuyện mà tôi không thể làm nổi này.

Khi tôi đi taxi đến cửa hàng của Đường Triêu, anh ra đang pha trà xanh, mùi thơm của trà xộc ngay vào mũi. Màu xanh của lá trà đang dần dần hòa tan vào trong nước, trông như một tấm lụa mỏng màu xanh nhạt. Anh ta vẫn mặc bộ quần áo đời Đường, bàn tay thon dài cũng chài cầm chén trà, khi nhìn thấy tôi liền cười: “Cô Lý, lâu rồi không gặp!”.

“Đường Triêu, anh phải giúp tôi!”. Tôi ngồi còn chưa vững đã vội vàng nói ngay.

“Đừng vội, từ từ nói đi!”.

Anh ta đưa cho tôi một chén trà, những ngón tay khê gõ lên mặt bàn, âm thanh mang tiết tấu đó khiến cho trái tim đang bắn loạn của tôi dần dần trở nên bình tĩnh. Cuối cùng Đường Triều nói với tôi, anh ra có hiểu một chút về Phạn âm, mới rồi thấy tôi căng thẳng quá nên đã dùng âm thanh ấy để giúp tôi bình ổn lại.

Tâm trạng ổn định hơn, song tôi cũng không còn lòng dạ đâu mà uống trà, kể ngay cho Đường Triều nghe những chuyện mình đã trải qua:

“Bạn gái của em tôi vừa qua đời vì tai nạn xe hơi. Em trai tôi nói lúc trước xảy ra sự cố có thấy một vài hiện tượng kỳ lạ, người tài xế gây ra tai nạn đó có nhờ lại vì gặp một người phụ nữ lên mới xảy ra chuyện đó, còn nói người phụ nữ đó không có chân, song ở hiện trường nơi xảy ra tai nạn thì không có nhân chứng nào nhìn thấy cô ta cả”.

“Sao?”.

Tôi kể hết một lượt lại cho Đường Triều nghe, nhưng không biết vì sao lại không nhắc đến “Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào” với anh ta. Tôi cũng không biết vì sao tôi lại giấu chuyện đó, có lẽ theo bản năng không muốn nói với người nào.

Đường Triều nghe xong liền chau mày lại: “Không đúng, không thể vô duyên vô cớ mà xảy ra những chuyện này được, nhất định phải có người nào hoặc vật gì đó gây ra. Cô thử nghĩ lại xem!”.

Anh ta nhìn xoáy vào tôi, hơi nghi hoặc.

Tôi tránh ánh mắt đó, ôm lấy đầu: “Tôi không biết, tôi quả thực không biết. Tôi sợ lắm, nếu vừa rồi không phải có chiếc đèn pin anh đưa cho thì Ủy Ban đã... Tôi quả thực không dám nghĩ nữa, vì sao nó lại đến tìm bọn tôi”.

“Tiểu Ảnh, cô đang giấu tôi điều gì? Chắc chắn còn chuyện mà cô biết nhưng lại giấu không muốn nói cho tôi”, Đường Triệu nắm lấy hai cánh tay tôi, nhìn tôi nói với vẻ kiên định: “Tiểu Ảnh, hãy tin tôi, tôi sẽ giúp cô”.

Nhìn thấy sự chân thành trong đôi mắt anh ta, nghĩ đến chiếc xương xám đã vứt đi rồi vẫn có thể quay trở lại, tôi quyết định không giấu giếm gì thêm nữa:

“Là một tấm kỳ bào, một tấm kỳ bào từ thời Dân quốc”.

Tôi kể hết tất cả mọi chuyện cho Đường Triều nghe. Khi đến đoạn tôi gặp hiện tượng lạ kỳ khi xem ảnh của Tiểu Cổ, anh ta chau mày nói:

“Không lẽ nào chứ! Vì sao bọn họ lại muốn tìm Ủy Ban? Chẳng phải từ trước đến nay nó chỉ đòi mạng phụ nữ hay sao? Nếu như Tiểu Cổ đã chịu kiếp nạn này thay cô, vậy tại sao người tiếp theo lại là Ủy Ban chứ không phải là cô?”.

“Tôi cũng không biết là tại sao”, tôi lắc đầu.

“Phải rồi, trên người cô có là bùa mà tôi cho”.

Tôi cúi đầu xuống nhìn, thấy trên cổ mình đeo lá bùa hộ thân, cuối cùng cũng hiểu vì sao cô ta không tới tìm mình. Tôi vội bám lấy Đường Triều:

“Hay xin giúp tôi một tấm cho Ủy Ban được không?”

“Được, chờ một chút. Mới rồi cô nói nhìn thấy cả thiếu phụ họ Lạc và Tiểu Cổ đúng không? Bọn họ kéo Ủy Ban ư?”, Đường Triệu hỏi.

“Phải!”.

“Mau đi thôi. Ủy Ban đang gặp nguy hiểm rồi”. Anh ta kéo áo tôi cùng chạy ra ngoài.

“Tôi đã đưa đèn pin cho Ủy Ban, bảo nó để sáng liên tục”.

“Đèn pin không thể bật liên tục được, bởi vì pin tôi đã chỉ có thể duy trì được trong một giờ thôi, thế nên chỉ lúc bật lúc tắt được”.

Nghe Đường Triêu nói, tim tôi căng thẳng như muốn nhảy ra ngoài, chỉ có một giờ thôi ư? Từ lúc tôi đi tới giờ đã ba tiếng rồi, Ủy Bản sẽ không xảy ra chuyện gì chứ? Không, không, nhất định không thể có chuyện gì với nó được.

Trên đường về gù không bị kẹt xe, song tôi vẫn cảm thấy tốc độ quá chậm, còn thời gian thì trái lại trôi đi quá nhanh, kim phút quay hết một vòng thì tim tôi cũng bị co thắt thêm một phần.

Mở cửa ra, bên trong là một bóng tối dày đặc, yên tĩnh vô cùng, yên tĩnh tới mức tôi có thể nghe thấy tiếng tim mình đập. Mùi hơi người duy nhất mà tôi có thể ngửi thấy trong phòng là mùi bia đã chua, khi ấy tôi hy vọng biết bao rằng Ủy Bản đang trốn trong một góc nào đó uống đến say mềm.

Tôi mò mẫm bật đèn. Trên sàn vẫn đầy những vỏ lon bia lăn lóc. Ủy Bản không nằm trên ghế salon, cũng không say ngã trong góc nào đó của phòng khách.

Đi vào phòng ngủ, cũng không có. Gọi vào điện thoại di động của nó, thấy tiếng chuông vang lên trong khe ghế salon. Trong đồng ảnh để trên bàn, tôi nhìn thấy chiếc đèn pin nhỏ xinh đỏ đang tỏa ra chút ánh sáng vàng đục yếu ớt cuối cùng, yếu ớt đến mức khiến cho trái tim người ta như bị thắt chặt lại, lẽ nào Ủy Bản...?

Ngẩng đầu lên nhìn ra ban công, giá treo quần áo đã trống không, không còn tấm kỳ bào đó nữa. Kính cửa sổ phản chiếu khuôn mặt mờ nhòe của tôi và cả dáng hình Đường Triêu. Tôi quay người lại nhìn anh ta, anh ta cũng nhìn tôi, chúng tôi cứ đứng như vậy nhìn nhau, cả hai đều đờ đẫn, không nói một câu nào, song đều cảm thấy bất an.

Cứ lặng lẽ như vậy, trong không gian ngoài hơi thở gấp của chúng tôi, bắt đầu thoảng lên mùi máu tanh nồng.

Gần như cùng lúc, tôi và Đường Triêu quay nhìn về phía nhà tắm.

Tôi run rẩy đi về phía đó, ngay cả dung khí gọi tên Ủy Bản lên cũng không còn. Mỗi bước tiến đến gần cánh cửa đó hơn, mùi máu càng đậm hơn, càng gần càng đậm đặc. Cuối cùng tôi lấy hết dũng khí đẩy bật cánh cửa ra, nhắm mắt bước vào. Chiếc giày vải màu trắng của tôi lập tức được nhuộm thành màu đỏ. Ủy Bản nằm trần truồng trong bồn tắm, tay phải gác lên thành bồn, máu ở cổ tay đã đông kết lại thành cục màu đỏ sẫm. Quần áo của nó cũng vắt trên thành, dưới sàn là con dao của người Tạng mà nó đã mua trong chuyến đi Tây Tạng năm ngoái, lưỡi dao cong cong nhuộm đầy máu nên đã không còn nhìn thấy ánh sáng nguyên bản nữa.

“Ủy Bản đang cười đấy, khoe miệng nó hơi hé lên đây này, cười như đang nằm mơ vậy. Từ sau khi Tiểu Cổ chết, tôi chưa từng thấy nó cười. Giờ thì cuối cùng nó cũng cười rồi. Trông khi cười nó rất đẹp trai đúng không?”

Tôi quỳ xuống, vuốt má Ủy Bản rồi ngẩng lên nói với Đường Triêu. Tôi không biết về mặt tôi lúc ấy thế nào, nhưng anh ta không nói gì, mỗi khi tôi nói một câu anh ta đều gật đầu. Tới lúc nói xong, tôi không thể kìm nén hơn được nữa, bật khóc thành tiếng.

9. Chương 9: Tái Hiện

Ánh trắng mờ ảo chiếu qua cửa sổ rải lên mặt sang một màu trắng bạc, khiến tôi nhìn thấy một chiếc áo nằm trên sàn nhà trống trơn. Liên tưởng tới giấc mơ ban nãy, tôi bèn quay đèn bàn về phía đó, nhìn rõ chiếc áo xường xám màu xanh sẫm, trên cổ có đính một viên ngọc trai màu vàng tối, chính là chiếc “Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào”.

Sau khi chôn cất Ủy Bản, tôi luôn trong trạng thái tinh thần lơ mơ, không thể nào tập trung được. Tôi không thể may xường xám được nữa, mỗi khi nhìn vào những con số ghi trên các bức phác thảo, đầu tôi luôn trống rỗng, đành phải ngừng việc nhận đơn hàng mới, chỉ mở bán những tấm kỳ bào may sẵn. Thế nên khách đến hiểu Cẩm tú kỳ bào vốn đã ít nay lại còn ít hơn.

Phần lớn thời gian tôi thường ngồi chờ đợi ra trong đó, có lúc Tiểu Lâm ở cửa hàng bên cạnh tranh thủ lúc vắng khách chạy qua buôn chuyện, tôi cũng đáp lại một cách rời rạc, nói trước quên sau. Những lúc như thế, Tiểu Lâm chỉ lắc đầu, trên mặt lộ ra vẻ thương hại.

Cùng cõi đó tôi cũng thường xuyên nằm mộng, cảnh mộng cứ lặp đi lặp lại như một bộ phim truyền hình nhiều tập, đều mơ thấy Ủy Bản và Tiểu Cổ.

Hai tháng tắm tôi đó dài tựa một năm.

Vân Phong cũng bận rộn với chuyện kinh doanh của gia đình nên không có nhiều thời gian dành cho tôi, hơn nữa anh ấy cũng không biết chuyện chiếc kỳ bào, mà dù có nói thì anh ấy cũng chẳng tin, nên chỉ còn có Thanh Lâm là thường xuyên dành thời gian đến rủ tôi đi dạo phố cho đỡ buồn. Bình thường cô ấy vẫn cầu thả tùy tiện, nhưng khi gặp chuyện gì đó, thì lại hết sức chu đáo. Từ khi quen biết nhau từ hồi năm nhất, tôi cũng không chơi thân thực sự với ai, chỉ có Thanh Lâm là người duy nhất có thể khiến tôi dốc hết ruột gan. Có lẽ vì tính cô ấy đơn thuần, bất cần, làm việc gì cũng không có bụng dạ nên lại khiến người khác thấy yên lòng.

Nhìn thấy bộ dạng như mất trí của tôi, Thanh Lâm luôn hỏi rốt cuộc đã xảy ra chuyện gì. Mấy năm chơi với nhau, cô ấy hiểu tình trạng của tôi không phải chỉ có việc Ủy Bản tự sát, song cũng không cố truy hỏi tôi nguyên nhân thực sự. Từ trước đến nay Thanh Lâm vẫn nhất gan, tôi làm sao có thể đem mấy chuyện đáng sợ đó nói ra cho cô ấy được.

Thanh Lâm khi đó đã bỏ việc quay về làm cho công ty gia đình, đây là việc sớm muộn gì thì cũng phải tiếp quản, chẳng bằng làm luôn từ giờ cho quen. Thức ta cô ấy cũng không quen lắm với ngành kinh doanh của họ Hà, thế nên thường xuyên bận tới mất tới mũi, mỗi lần đến chỗ tôi cũng thường phải ôm theo cả đồng giấy tờ để đọc. Vừa nói chuyện với tôi, Thanh Lâm dùng máy tính ở cửa hiệu để lên mạng tìm tư liệu. Vì Thanh Lâm không thích lái xe, nên có lúc muộn quá, tôi lại gọi điện cho Vân Phong bảo anh tiện đường đưa cô ấy về nhà. Tính kiên nhẫn của Vân Phong không phải là tốt lắm, song trong việc này anh lại cực kỳ chịu khó, hề gọi là tới ngay, đến mức có khi tôi còn thấy trong lòng hơi chưa sót, chỉ là một chút ghen tỵ thoáng hiện lên rồi tan biến đi ngay, sau đó tự an ủi mình rằng đó có lẽ là cách anh “yêu cả đường đi lối về”.

Thanh Lâm hay hỏi Vân Phong mấy việc liên quan đến kinh doanh, nên hay người thường trò chuyện rất tâm đầu ý hợp, khác hẳn với hồi còn ở trường, họ thường xuyên đối đầu với nhau gay gắt. Sau này Vân Phong cũng hình thành thói quen, ngày nào cũng đến cửa hiệu của tôi đón Thanh Lâm rồi mới về nhà. Thanh Lâm đi ra đến hiệu sách bên cạnh, thế nào cũng phải đứng trước tấm gương lớn bên đó chỉnh sửa lại áo quần, lấy tay vuốt tóc hay làm gì đó. Có lúc còn cười với mình trong tấm gương, khi cười đôi môi đỏ như cánh anh đào, hơi hé mở, trông đáng vẻ cực kỳ xinh đẹp. Từ ngày quen cô ấy đến giờ, tôi chưa từng thấy Thanh Lâm tỏ ra nữ tính đến thế, nghĩ chắc chắn con nha đầu này yêu rồi. Tôi cũng từng hỏi, song Thanh Lâm luôn tìm cách lảng tránh, không muốn trả lời, vì chuyện này mà tôi thấy ngứa ngáy trong lòng, bởi tôi gần như chưa từng giấu giếm cô ấy một chuyện gì. Sau cũng vì sự chu đáo của Thanh Lâm với mình, thêm vào đó tính thần không được ổn lắm, nên tôi cũng chẳng còn lòng dạ đâu mà để tâm đến chuyện đó nữa.

Thực ra, người thấy nặng nề không chỉ có mình tôi, còn có cả bà nội nữa. Tôi phát hiện rằng sau khi Ủy Bản chết đi, tinh thần của bà càng ngày càng ủ rũ, hoàn toàn thua xa với vẻ cứng cỏi và mạnh mẽ trước khi tôi đi Lệ Giang. Từ trước đến nay bà vẫn luôn trẻ trung hơn hẳn những người cùng lứa tuổi với mình. Nhất là mái tóc, dù đã bạc phơ, nhưng mỗi sợi đều sáng bóng lên như được quét dầu, buộc thành bó dày, rất ít khi bị rụng. Còn giờ đây, tóc bà như bị hút hết chất dinh dưỡng, dính bết lên da đầu tựa đã héo khô. Sang hôm đó, bà đứng trên ban công chải đầu, tôi đứng ngay phía sau nhìn tấm lưng gầy guộc của bà. Khi chiếc lược gỗ chải qua, tóc cứ rơi xuống từng mảng như kéo tơ.

Tôi cầm lấy chiếc lược gỗ, dồn sức vào bàn tay để cố chải thật nhẹ cho bà, song dù tôi có cẩn thận tới mức nào thì tóc vẫn cứ không ngừng rơi xuống, khiến cho người ta thấy chua xót trong lòng. Nghĩ bà cả đời buồn khổ vì cô đơn, rồi lại đến cái chết của Ủy Bản, nước mắt tôi bất giác rơi lã chã.

“Ảnh Ảnh, sao lại khóc thế?”, bà vẫn đứng xoay lưng lại với tôi, hỏi.

“Không, không có gì!”, tôi cố nén những tiếng nức nở, chụp mớ tóc đã được búi lại bằng một chiếc chụp lưới. Chiếc chụp mọi khi vẫn đầy căng lên vì tóc giờ đây xẹp lép, rũ xuống sau gáy khô khốc.

“Ảnh Ảnh, đã mua đất làm mộ cho Ủy Bán chưa? Cháu giúp bà đến hỏi bà ngoại thằng bé, xem có đồng ý cho nó mang họ Lý không nhé?”

Cuối cùng thì bà cũng chấp nhận đứa cháu đó. Tôi biết trong lòng bà cũng đau khổ như tôi, điều duy nhất mà bà không thể nào tha thứ chỉ là mẹ Ủy Bán đã chen chân vào cuộc đời chúng tôi và sự phản bội của bố tôi. Bà luôn tự trách mình, bà cho rằng việc con trai ngoại tình có liên quan đến việc mình dạy dỗ không nghiêm. Cả đời và hết sức kiên cường, có thể đứng vững sau hết nỗi bất hạnh này đến bất hạnh khác, song đối với một số người hoặc việc gì đó thì lại khó tránh khỏi sự cố chấp tới gần như không còn tình nghĩa. Tuy nhiên khi nhìn những dấu vết của mấy chục năm trôi qua lảng phất hằn in trên cơ thể bà, ai nỡ nhân tâm trách móc bà kia chứ?

“Bà nội, bà yên tâm, cháu sẽ đi nói chuyện với bà ngoại Ủy Bán. Bà đừng lo lắng nữa nhé? Nghỉ ngơi cho khỏe, còn có cháu nữa mà”. Tôi khề khàng ôm lấy vai bà, tựa đầu mình vào lưng bà nói.

“Còn nữa, Ảnh Ảnh, hiệu kỳ bào thì thế nào? Cháu là con gái, đâu cứ vất vả như vậy mãi? Hơn nữa...”. Bà lại nhắc tới chuyện cũ, dù ngữ điệu không cứng rắn như bao lần trước nhưng cũng vẫn rất kiên quyết.

“Bà ơi, cháu không đóng cửa đâu. Cửa hàng đó không chỉ là hy vọng của một mình cháu. Còn nữa, nếu không có một ngày ông nội quay về, nhìn thấy nhất định sẽ rất vui lòng!”.

Tôi không muốn đóng cửa, hiệu kỳ bào đó không chỉ là tâm huyết của mình tôi, mà còn là kỳ vọng. Trước sau tôi tin chắc rằng có một ngày ông nội lại quay về, nên làm sao có thể đóng cửa được. Tôi không giống như bà nội năm đó đưa tôi rời khỏi trung tâm thành phố náo nhiệt, chọn cách này để có đủ can đảm quên đi những năm tháng đã trôi qua. Nhớ năm đó khi ông nội bỏ đi, có biết bao nhiêu người đã muốn lấy thương hiệu của ông để may xường xám nhưng bà thà sống thanh đạm đến hết đời cũng không chịu thỏa hiệp với những người này.

“Ảnh Ảnh, có hiệu kỳ bào đó bà luôn cảm thấy trong lòng mình không yên ổn, ông cháu đã gặp cái thứ ”Tân Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào” gì đó, Ủy Bán cũng đi rồi... Cháu nói xem, từ khi nhà chúng ta mở cửa hiệu làm xường xám, chính là vì tấm kỳ bào đó, nên ông nội cháu mê đắm không màng thế sự, cuối cùng lẳng lẽ bỏ đi không dấu tích, bố cháu từ nhỏ đã không có ai dạy bảo, thời niên thiếu không có chỗ dựa, không biết chịu trách nhiệm và gánh vác mọi việc, nên cuối cùng mới không sống được đến già. Giờ đây Ủy Bán cũng... Bà thế hệ đều không ra gì. Hiện giờ chỉ còn có mình cháu ở với bà, cháu nói xem... Nếu như cháu có chuyện gì, cháu bảo bà làm sao sống nổi?”.

Bà càng nói càng xúc động, đến câu cuối cùng thì nước mắt đã trào ra, trên khuôn mặt không còn vẻ quả quyết cứng rắn ngày xưa nữa, chỉ có sự yếu đuối của một bà lão già nua. Lời nói của bà khiến tôi chua xót không sao kể xiết, nhưng rõ ràng tôi chưa từng nhắc đến nguyên do vì sao Ủy Bán lại ra đi với bà, nên không thể không hỏi:

“Làm sao bà biết?”.

“Sao bà lại không biết? Rất lâu rồi cháu không hỏi bà chuyện tấm kỳ bào đó, nhưng có một buổi tối khi ở cửa hiệu về cháu có nhắc đến nó, khi đó bà đã hơi lo lắng. Ảnh Ảnh! Cháu vẫn luôn là đứa trẻ hiểu chuyện, cháu biết bà không vui thì không nhắc đến nó nữa, nếu như không phải vì gặp nó thì chắc cháu sẽ không đột nhiên hỏi vậy. Song bà vẫn nuôi hy vọng, không muốn tin rằng cháu đã gặp nó, ngày ngày bà đều thắp hương, cầu bồ tát che chở cho cháu, gần đây ngủ cũng không yên, mỗi đêm đều trở dậy thắp hương đến mấy lần. Bà vốn tưởng rằng tất cả đã qua đi, thế nhưng...”, bà hít một hơi rồi nói tiếp:

“Vẫn có người ra đi. Bà không nghĩ người đó lại là Ủy Bán, đứa trẻ mà bà vẫn không thể nào chấp nhận được. Tấm kỳ bào đó đã không còn chỉ chọn phụ nữ nữa ư? Ảnh Ảnh, bà không mong sẽ có chuyện xảy ra với cháu, tấm kỳ bào đã liên lụy đến chúng ta quá nhiều rồi. Ngày hôm đó, bà cảm bức phác thảo của cháu lên, trong lòng bà vừa hận vừa đau, mỗi mũi kim đâm xuống, rút lên đều giống như đâm vào chính trái tim mình. Ảnh Ảnh, từ ngày cháu nói muốn mở cửa hiệu xường xám, bà đã mong sẽ có ngày cháu từ bỏ nó, bà chấp nhận để cháu sống một cuộc sống giản đơn, vui vẻ, hoàn toàn không giống như hai thế hệ trước đã trải qua”.

“Bà ơi, cháu rất vui mà! Bà cứ để cháu suy nghĩ thêm một thời gian nữa nhé? Cháu đi đến nhà bà ngoại Ủy Bán đã”. Tôi cầm túi xách lên. Không phải trước đây bà chưa từng đề nghị tôi đóng cửa cửa hiệu xường

xám, tuy nhiên từ trước đến nay bà chưa từng nói với tôi những lời gan ruột mà cả hai chúng tôi đều muốn giữ kín không nói ra nhiều đến vậy, từ đó có thể thấy bà đã kiên quyết đến chừng nào. Tôi cũng không muốn từ bỏ, nhưng bị kẹp chặt giữa hai bên, cảm giác như mình bị bức bách tới nỗi không còn thở nổi. Chỉ nghĩ đến việc sẽ mất cửa hiệu xương xám đó, lòng đã đau đến co thắt lại.

Vừa đi ra đến cửa lại nghe tiếng bà nói với theo: “Tiểu Ảnh, đừng trách bà!”.

Giọng bà nghe mong manh tới mức không có chút sức nặng nào, xem ra bà cũng không tới nỗi căm ghét kỳ bào như bà từng thể hiện ra. Thực ra từ sau hôm nhìn thấy bà đang khâu áo, tôi nghĩ có lẽ bà cũng từng có thời gian yêu thích xương xám không kém gì ông nội, nhưng không dám hỏi thẳng bà, sợ sẽ lại gợi lên những chuyện đau lòng cũ mà bà đã dần quên. Suy cho cùng thì con người ra sẽ không thể căm ghét những thứ gợi lên dư vị về hạnh phúc đã qua của mình.

“Bà ơi, cháu hiểu tấm lòng của bà mà”.

Tôi tới nhà họ An, tôi đứng bên ngoài lưỡng lự hồi lâu rồi mới gõ cửa. Người ra mở cửa là cô giúp việc. Căn biệt thự này là của nhà họ An do mẹ Ủy Bán mua từ hồi còn trẻ.

Thực ra trong khi gia đình chúng tôi cảm hận mẹ Ủy Bán, thì người nhà họ An cũng hận chúng tôi đến tận xương tủy. Nếu như không có bố tôi, thì con gái họ đã có tiền đồ xán lạn, chắc chắn sẽ không chết và thời điểm đang ở đỉnh cao sáng chói như vậy, thế nên hai nhà chưa bao giờ qua lại với nhau. Khi biết tôi là ai, người giúp việc đó cũng ra một lát, cánh cổng đã mở ra liền khép vào đến ba phần, “Cô chờ một chút, để tôi đi hỏi bà”.

“Xin chị chuyển lời đến An tiên sinh và An phu nhân, tôi chủ muốn bàn với họ mấy chuyện liên quan đến Ủy Bán”.

Nghe tôi nói xong, chị giúp việc liền đóng xuỳnh cánh cổng vào. Tôi đứng chờ bên ngoài chừng ba phút, cánh cổng mới lại tiếp tục mở ra: “Phu nhân nhà chúng tôi mời cô vào”.

Trên các mặt tường trong phòng khách của nhà họ An treo đầy những bức ảnh chụp phong cảnh, vừa trông qua là biết tác phẩm của Ủy Bán. Giờ đây ảnh còn mà người mất, chỉ trong vòng vài tháng ngắn ngủi mà chúng tôi đã âm dương cách biệt. Tôi ngồi xuống ghế salon, càng nhìn càng thấy đau lòng, những hình ảnh đầy màu sắc trong quá khứ lại lần lượt hiện về...

“Chào cô, Lý tiểu thư!”. Nghe thấy có tiếng người đi xuống, tôi mới nhận ra mình đã hơi thất thố, vội vàng lấy khăn giấy trong túi ra lau đi nước mắt của mình.

An phu nhân trông khoảng ngoài sáu mươi, dù rằng có vẻ hơi tiêu tụy, nhưng không hề già chút nào, khuôn mặt hiền từ, đường nét dịu dàng đẹp đẽ, khi còn trẻ chắc chắn phải là một cô gái cực kỳ xinh đẹp. Hai tay đeo vòng mã não, bà mặc trang phục ở nhà. Vành mắt đỏ lựng lên, thấy ngay là bà vừa mới khóc. Tôi đứng dậy: “Chào An phu nhân!”.

“Cô cũng gọi tôi là bà như Ủy Bán đi”, bà ra hiệu cho tôi ngồi xuống.

“Hôm nay cô đến đây là vì...?”. Chắc là khi còn sống thường ngày Ủy Bán cũng nhắc đến tôi nên An phu nhân mới để tôi gọi như vậy, chứng tỏ bà ấy thừa nhận quan hệ của tôi với Ủy Bán.

“Bà, là thế này. Cháu và bà nội cháu muốn Ủy Bán nhận tổ tông, đổi thành họ Lý trên bia mộ. Ủy Bán đi rồi, nó thậm chí còn mong được nhà họ Lý thừa nhận hơn cả mẹ mình khi trước. Đề nghị này giờ đây có lẽ đã quá muộn, nhà cháu cũng cảm thấy có lỗi với em, là chị em với nhau bao nhiêu năm như vậy, cháu vẫn luôn biết được tâm nguyện của Ủy Bán, cũng hy vọng ông bà có thể chấp nhận để làm tròn tâm nguyện của em ấy khi còn sống. Cháu nghĩ được như vậy Ủy Bán dưới suối vàng cũng sẽ rất vui mừng”. Tôi sợ mình nói không đủ chân thành sẽ khiến bà ngoại Ủy Bán không đồng ý, cũng sợ hễ dừng lại thì sẽ không nói tiếp được nữa, thế nên dồn hết một hơi nói ra toàn bộ những điều mình muốn nói.

“Nhà họ Lý các người rốt cuộc có coi nhà họ An chúng tôi ra gì không? Khi mẹ Ủy Bán chết vẫn trong tình trạng danh không chính ngôn không thuận, gia đình chúng tôi đã cầu xin gia đình bên đó cho chúng một chút danh phận để làm tròn tâm nguyện của chúng khi còn sống, dù gì thì cũng chết cùng giờ cùng tháng cùng năm. Chúng tôi đã cầu xin dù gì người cũng đã mất, hãy tha thứ cho chúng nó, cho phép chôn cùng nhau, coi như là một chút an ủi cho người còn sống. Khi ấy bên nhà các người đã nói gì? Những điều bà

cô nói đời này kiếp này tôi sẽ không bao giờ quên được!”. An phu nhân kích động đứng dậy đập bàn, giọng run lên.

Tôi nhớ mang máng có người nói, hồi đó bà nội cũng rất tuyệt tình, khi biết mong mỏi đó của nhà họ An, bà thậm chí còn hất cả bàn ra, giẫm lên linh vị bố tôi nói: “Nó sống là con tôi, chết cũng là con tôi, là tôi dạy dỗ nó không nên thân mới khiến nó đi nhầm đường, dù chết rồi cũng phải sửa chữa nỗi lầm cho nó. Kỷ Yên Như nếu như không cải giá thì sẽ là con dâu duy nhất của nhà họ Lý chúng tôi, nếu có cải giá thì song huyết của con trai chúng tôi cũng sẽ để trống một bên, không thể chôn theo người nào khác, tôi chấp nhận để nó làm người cô quả dưới đất sâu, coi như đó là một sự trừng phạt đối với nó. Còn nữa, tôi chấp nhận để nhà họ Lý đứt đường hương hỏa, cũng không để cho nghiệt chủng mà nghịch tử có được với đứa con gái bên ngoài bước chân vào cửa nhà họ Lý.”

Những câu nói đó chẳng khác nào một cái tát vào mặt nhà họ An, chuyện con gái quan hệ với một người đàn ông đã có vợ chẳng lấy gì làm vinh quang, sau khi chết cũng vẫn bị người ta làm nhục, nhà họ An làm sao có thể nhẫn nhịn nổi, lập tức bỏ đi trong căm hận.

Tôi không biết phải nói thế nào, nhưng cũng không dễ dàng từ bỏ:

“Bà, bà nội cháu cũng nói năm đó bà cháu cũng nhắc quá, nếu đổi chỗ cho nhau bà thử nghĩ xem, ai có thể chấp nhận được trong hoàn cảnh đó chứ? Năm đó cả hai nhà đều trong cảnh đau lòng muốn chết, nhưng cháu, mẹ cháu và Ủy Bán có gì sai chứ? Cháu với Ủy Bán lớn lên cùng nhau, ban đầu cháu không thể chấp nhận nổi nó. Bà ơi, đôi khi sự tổn thương giống như lưỡi kiếm đôi, làm người đau mười thì mình cũng tự làm mình đau đến tám phần, cả hai bên cũng đánh thì không ai trách được nỗi đau. Giờ đây tất cả bọn họ đều không còn nữa, bọn cháu cũng đã quên hết những ân oán trước kia. Ủy Bán không có lỗi, nó còn trẻ như vậy mà đã chết, nếu như nó không có ý muốn được quay về nhà họ Lý, thì hôm nay cháu cũng chẳng muốn nhắc đến việc này. Ủy Bán vẫn luôn nghĩ đến thân phận không được chấp nhận của mình, bà nói xem, chúng ra sống như vậy làm sao có thể không thay nó thực hiện nguyện vọng khi còn sống kia chứ? Nhất là khi đó cũng chẳng phải là việc gì khó khăn đối với chúng ta”.

“Phải đấy, Tiểu Vân! Chúng ta hay để Ủy Bán màn họ Lý đi, chẳng phải thằng bé vẫn luôn muốn vậy hay sao?”. An tiên sinh khi đó cũng đã đến ngồi bên cạnh từ bao giờ, nhẹ nhàng ôm lấy vợ, khẽ nói. Có thể thấy tính cách của Ủy Bán đã chịu ảnh hưởng rất nhiều từ ông ngoại.

“Nhưng mà...”, An phu nhân cựa lên tiếng đã bị chồng cắt ngang.

“Tiểu Vân, là Ủy Bán muốn như vậy, cũng là việc chúng ta có thể làm được, chẳng phải hay sao? Thằng bé đã đi rồi, chúng ta có thể làm gì cho nó nữa? Chúng ta cứ đi so đo với những lời nói trong lúc tức giận liệu còn ý nghĩa gì? Con gái đã đi rồi, giờ đây cháu ngoại cũng đi rồi, chỉ còn lại hai người già chúng ta, sống đến mấy chục năm còn quan tâm đến thể diện nữa ư?”.

An tiên sinh khẽ vỗ lên vai vợ với vẻ đau buồn vô hạn. An phu nhân nghe vậy cũng không còn đau lòng tới mức không nói thành lời, song cũng không phản đối như trước nữa.

Phải rồi, trong mối bồng bong ái hận tình thù này, chúng ta cứ đi so đo với lỗi lầm của người chết thì có nghĩa lý gì kia chứ? Phải chăng tôi cũng nên vứt bỏ mối oán hận trong lòng với bố mình để có thể sống vui vẻ? Cũng không dễ, tôi có thể tha thứ cho Ủy Bán và mẹ nó, song người duy nhất tôi không thể tha thứ chính là bố tôi.

Khi tôi ra khỏi nhà họ An thì phố đã lên đèn. Lúc về tới nhà, bà nội đã ngủ. Rất ít khi bà ngủ sớm thế này, có lẽ là vì gần đây phải chịu gánh nặng về tư tưởng quá lớn. Tôi rón rén đi về phòng mình, nằm duỗi trên giường. Bên ngoài cửa sổ là vầng trăng non đầu tháng trong veo, đường viền cong cong dần trở nên mơ hồ, gió đêm rì rào, dễ chịu tới mức chỉ một lát tôi đã chìm vào giấc mộng...

“Tiểu Ảnh, Tiểu Ảnh...”. Giọng nói quen thuộc đến vậy song tôi lại không thể nhớ ra nỗi đó là ai, là ai đang gọi tôi kia? Mở miệng ra nhưng không nói được tiếng nào, tôi mở to mắt ngồi bật dậy theo tiếng kêu thét, chỉ thấy một người đang đứng dưới ánh trăng. Nhìn vóc dáng hơi gầy gò có thể đoán được đó là một người già, song vì ngược sáng nên tôi không nhìn rõ mặt. Đang định bật đèn, thì ánh trăng bên ngoài cửa sổ bỗng sáng lên như hiểu được lòng tôi, khuôn mặt của người đó sáng dần lên trong bóng tối, mỗi lúc một rõ hơn.

Khuôn mặt mới quen thuộc làm sao, là ông nội ư? Tôi không dám tin, ra sức chớp mắt để xác thực lại hình ảnh trong ký ức.

“Ông nội!”, tôi nhào xuống khỏi giường, cảm thấy người mình nhẹ tựa một đóa hoa bông vậy, chạy đến nơi đó cầm lấy tay trái của ông khẽ dụi lên má mình:

“Ông nội, có đúng là ông không? Tiểu Ảnh nhớ ông lắm!”.

“Con bé ngốc!”. Ông nội khẽ vuốt ve mái đầu tôi, anh mắt cực kỳ ấm áp. Tôi tựa vào lòng ông, trái tim cứ treo lơ lửng trong sự bất an bao nhiêu năm cuối cùng cũng tìm được nơi ký thác.

“Ha ha ha ha!”. Âm thanh nghe sắc nhọn đến chói tai vang lên trên đây, tiếp đó là hơi lạnh phun vào cổ tôi, lạnh ghê người. Ngẩng đầu lên chỉ thấy một khuôn mặt trắng nhợt, đôi mắt trống rỗng và chiếc răng nanh u ám. Mái tóc dài rối bời xòa trên bờ vai, nhìn xuống bên dưới, cô ta mặc chiếc áo ngủ màu trắng, ống quần trống không, mà, mà... không có chân!

Tôi giật mình, tưởng được tựa vào ký ức, nào ngờ lại hẫng người trong không khí, còn ông nội đâu? Ngoài cửa sổ trống rỗng, đã không còn bóng người quen thuộc đó nữa, nỗi sợ hãi cứ đẩy dần tôi về phía sau, cho đến khi chạm vào thành giường. Muốn nhắm mắt lại không nhìn nữa, nhưng không dám nhắm mắt, thậm chí còn sợ hễ nhắm mắt lại thì “người” đó sẽ lao lên.

Tôi càng lùi về sau, cô ta lại càng tiến đến gần, từ mép giường tôi lùi đến kịch đầu giường, tường lạnh tựa như những viên gạch làm bằng băng, lạnh tới mức đâm vào lưng tôi đau nhói.

Trên khuôn mặt của cô ta vẫn là nụ cười đông cứng ở đó, miệng phát ra những tiếng ha ha ha rít qua kẽ răng.

“Không được đến đây cô đừng có đến đây!”. Tôi sợ hãi hét lên.

Cô ta không tiến đến nữa, nhưng trong phòng lập tức xuất hiện thêm mấy bóng người, một là thiếu phụ họ Lạc, một là Tiểu Cổ, một là Ủy Bàn!

Những “người” vừa rồi tập hợp lại thiếu phụ họ Lạc thành một, tất cả bọn họ đều vừa cười vừa đưa tay về phía tôi, trong miệng vang lên những tiếng ha ha ha ghê rợn.

“Ủy Bàn!”. Tôi gọi tên đứa em trong đau khổ, đồng thời đưa tay lên bịt tai để không phải nghe thấy những tiếng cười chói tai đó nữa, song dù tôi có bịt đến đau cả hai tai, những âm thanh ấy vẫn xuyên vào tận trong màng nhĩ.

“Ha ha! Trả cho cô! Trả cho cô! Cùng đi thôi...”. Trên tay mỗi người có thêm một tấm áo màu xanh sẫm nữa, trông lơ mơ đúng là kiểu dáng của chiếc Tần Hoàng đăng ảnh thanh kỳ bào đó, sau đó đồng loạt ném về phía tôi. Tôi hoảng loạn lắc đầu, xua tay muốn đuổi họ đi, nhưng họ vẫn không ngừng tiến đến gần tôi. Đột nhiên tôi thấy cổ mình lạnh ngắt, một đôi tay lạnh lẽo đã siết chặt lấy nó. Tôi ra sức giãy giụa, thở mỗi lúc một khó khăn hơn, trong ý thức mơ hồ còn sót lại, tôi cảm thấy bọn họ ùa vào kéo mình ra ngoài, cho đến lúc cơ thể tôi sắp rơi vào không khí...

“Ai đang ôm đàn tỳ bà gảy khúc nhạc làm vỡ vụn gió đông, lá phong nhuộm màu lên câu chuyện mà anh vừa mở ra đoạn kết...”. Tiếng nhạc chuông điện thoại vang lên, đầu tôi như bị quất một nhát roi đau đớn, đau tới mức tôi mở choàng mắt ra.

Trên trán thấy một vùng lạnh ngắt, mồ hôi vã ra như mưa. Tôi thở gấp, bật đèn lên, nhìn thấy bên góc gối là tấm bùa mà Đường Triệu đã ỉnh, sợi dây không biết đã bị đứt từ lúc nào. Tôi vuốt ngực, mãi sau mới bình tĩnh lại được.

Ánh trăng mờ ảo chiếu qua cửa sổ rải lên mặt sang một màu trắng bạc, khiến tôi nhìn thấy một chiếc áo nằm trên sàn nhà trống trơn. Liên tưởng tới giấc mơ ban này, tôi bèn quay đèn bàn về phía đó, nhìn rõ chiếc áo xường xám màu xanh sẫm, trên cổ có đính một viên ngọc trai màu vàng tối, chính là chiếc “Tần Hoàng đăng ảnh thanh kỳ bào”.

10. Chương 10: Tìm Kiếm

Đường Triệu đưa tay khẽ chạm vào cánh tay tôi rồi chỉ ra phía quả cầu thủy tinh. Tôi nhìn theo hướng tay anh ta, phát hiện ra chiếc kim bên trong đã bắt đầu chuyển động theo tiếng cười, sau khi xoay mấy vòng liền chỉ về hướng tây nam rồi sau đó dừng hẳn lại không xoay nữa, đứng nguyên đó khẽ rung lên.

Đúng, đó chính xác là chiếc “Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào”, nó nằm trải rộng ra dưới đất, như đang nhạo bang tôi. Tôi siết chặt lá bùa hộ mệnh trong tay, còn không dám chớp mắt, chỉ sợ nó đột nhiên bay đến, hoặc hóa thành thiếu phụ họ Lạc, Tiểu Cổ hay Ủy Bân. Tôi và nó cứ nhìn nhau bằng phương thức kỳ dị kia, tôi hy vọng nó sẽ đột nhiên biến mất, lạ lung như khi nó xuất hiện vậy, hy vọng rằng tất cả đều chỉ là mộng cảnh.

Nghĩ đến Ủy Bân, tôi không khỏi thắc mắc xem bàn tay lạnh giá siết cổ tôi trong giấc mơ kia thuộc về ai. Tôi hoang mang không biết phải làm gì, áo ngủ ướt đầm dính chặt lấy người, gió thổi vào từ cánh cửa sổ chưa đóng kín, khiến cơ thể tôi lạnh ngắt, tôi rất muốn đi thay quần áo, hơi dịch chuyển người, nhưng nhận ra chân mềm nhũn như một sợi bún, tê dại như không phải là chân mình nữa vậy.

Khi ấy trong lòng tôi thấp thỏm không yên, sợ tất cả những thứ trong giấc mộng vừa rồi sẽ xuất hiện ngay trong thực tại.

Điện thoại lại vang lên ca khúc “Phá gió đông” của Châu Kiệt Luân, tôi hít sâu một hơi, cầm lên xem, hóa ra là cuộc gọi của Đường Triệu: “Alo, Đường Triệu à?”.

“Ừm, Tiểu Ảnh, cô không sao chứ?”

“Sao anh biết là tôi có chuyện?”. Lẽ nào đó là cảm ứng? Nếu quả thực như vậy, thế thì vì sao Vân Phong lại không nhận thấy điều gì? Trong lòng vừa cảm động vừa hơi hiu quạnh, xong lại thấy mình hơi có dấu hiệu thần kinh mà không rõ vì sao.

“Tôi nằm đến nửa đêm thì cảm thấy lo lắng sốt ruột đến phát hoảng, lật đi lật lại không ngủ được, đột nhiên cảm thấy đầu đau như kim châm, trước đây chưa từng có bệnh kiểu này. Cũng không nghĩ nhiều, chỉ cảm thấy có lẽ có chuyện, nên mới gọi điện đến. Gọi ba lần mà máy không có người nghe, nếu cô còn không nhận nữa thì chắc tôi sẽ báo cảnh sát đến nhà cô ngay mất”.

Nghe anh ta nói, tôi chợt ngẩn ngơ vì xúc động.

“Vì sao chỉ có mình anh là cảm nhận được?”, tôi thì thầm hỏi.

“Gì kia? Cô nói gì kia?, Đường Triệu nói ở máy bên kia.

Có lẽ Đường Triệu sẽ giúp tôi tháo gỡ được tất cả bí ẩn trong giấc mộng kia: “Đường Triệu, tôi mơ thấy ông nội, cả thiếu phụ họ Lạc, Tiểu Cổ và Ủy Bân. Nhưng đáng sợ là tấm xương xám đó đã quay lại rồi! Tôi mơ thấy có người bóp cổ tôi, khi tỉnh dậy cổ vẫn còn thấy hơi đau”.

“Sao? Quay lại rồi ư? Cô có chắc chắn thế không? Liệu có nhìn lầm không?” Đường Triệu hỏi.

“Không thể nhầm được, đúng là nó. Nó đang nằm ngay trên sàn đây. Khi ở Lệ Giang rõ ràng tôi đã vớt nó xuống sông, nhưng trước khi Ủy Bân chết lại nhìn thấy nó ở nhà Ủy Bân. Hôm ấy Ủy Bân cũng thừa nhận đã treo nó lên mắc, nhưng khi chúng ta quay lại thì lại không thấy đâu nữa. Còn hiện giờ nó đã quay lại thật rồi!”.

Tôi nhìn tấm kỳ bào đó, quả thực rất muốn nói với Đường Triệu rằng mình nhìn nhầm, nhưng vì sao sau khi Ủy Bân chết chúng tôi lại không nhìn thấy nó đâu nữa? Giờ đây dưới ánh đèn mờ ảo, trông nó rõ rệt đến thế kia, màu xanh sẫm, tay lờ, nhất là viên ngọc trai ở cổ áo, từ trước đến nay tôi chưa từng nhìn thấy viên ngọc trai nào có màu đỏ, rõ ràng một tram phần tram là nó.

“Tiểu Ảnh, cô đừng sợ, có tôi ở đây rồi. Vì sao cô lại nằm mơ? Tấm bùa hộ mệnh tôi cho cô đâu? Có cái đó, những thứ bẩn thỉu không dám đến gần cô kia mà”.

Tôi mở tay ra nhìn tấm bùa, mặt lụa màu đỏ nhạt đã bị mồ hôi thấm ướt thành đỏ đậm. Hình bát quái rõ ràng, hai đầu sợi dây bị đứt buông thõng. Tôi không khỏi hoài nghi, thứ đồ vật bé xíu này thực sự có thể giúp mình hay sao?

“Không biết thế nào mà sợi dây buộc lá bùa bị đứt, khi tỉnh dậy tôi đã thấy nó rơi ở đầu giường”.

“Thảo nào, bùa hộ mệnh khi rời khỏi thân thể sẽ không còn linh ứng nữa. Làm sao mà dây lại đứt được nhỉ, bình thường nó vẫn chắc lắm mà. Tiểu Ảnh, cô cứ nổi tạm dây lại đã, đợi trời sáng hãy đến cửa hàng của tôi”.

Tôi làm theo lời Đường Triều, nối sợi dây bị đứt lại rồi đeo vào cổ.

“Đường Triều, tôi không sao rồi, anh hãy nghỉ sớm đi!”.

Tôi thậm chí còn thấy ngạc nhiên vì sự bình tĩnh của mình, thực ra khi đã bình tâm lại tôi thường không dám nghĩ sâu hơn về những chuyện đó, sợ rằng sẽ phá hủy mất sự kiên cường mà mình khó khăn lắm mới ngụy trang được trong lòng. Còn sự trấn tĩnh bây giờ có lẽ nhờ hệ miễn dịch được sản sinh sau quá nhiều lần hoảng sợ.

“Tiểu Ảnh, thật sự là không có vấn đề gì chứ? Cô cũng đừng nghĩ ngợi nhiều quá, cứ bật đèn sáng sẽ không sao cả. Cô cũng nghỉ một lát đi, sáng mai tôi sẽ nghĩ được cách!”. Giọng nói của Đường Triều chứa đầy sự an ủi. Anh ta đúng là một người thực sự chu đáo và nhiệt tình, biết cách quan tâm đến người khác.

“Ừm, anh cũng nghỉ ngơi đi, ngày mai còn phải giúp tôi tìm cách giải quyết nữa”. Tôi cố làm ra vẻ thoải mái.

Tắt điện thoại xong, tôi dựa vào đầu giường, không sao ngủ tiếp được, nghĩ chắc chẳng có ai ngủ được trong tình trạng thế này, bèn dậy thu dọn lại chiếc giường xám trên sàn và để lên bàn.

Mỗi động tác của tôi đều rất khẽ, sợ sẽ làm nó tỉnh dậy. Khi chạm vào mặt sa tanh trơn bóng của nó, một cảm giác lạnh lẽo khiến da tay tôi tê dại.

Liên tưởng đến tất cả những chuyện trong giấc mộng, muốn ngủ nhưng không dám ngủ, cuối cùng tôi đành ngồi tựa vào đầu giường, nhìn nó cho tới khi trời hừng sáng. Tới khi trời sáng hẳn tôi không thể nào chống lại được cơn buồn ngủ, thế là mơ màng thiếp đi.

“Choang!”. Một tiếng động lớn làm tôi giật mình tỉnh dậy, ngồi bật thẳng trên giường, nghĩ bụng không biết có phải chiếc áo phiến nhiều đó lại gây lên chuyện gì nữa không, bèn nhìn lên bàn, không thể không thở phào một tiếng, nó vẫn nằm nguyên tại đó. Khi ấy tôi chỉ mong nó vẫn còn ở đấy, vì đã có Đường Triều, anh ta giống như một lá bùa hộ mệnh khiến người ta cảm thấy yên tâm, có lẽ anh ta sẽ đủ khả năng giúp tôi giải thoát được tất cả. Nó khiến tôi thấy sợ, nhưng dù sao thì vẫn còn tốt hơn nhiều so với những thứ xuất hiện đêm qua.

Định thần xong, tôi bèn quay sang tìm nguồn gốc của tiếng động vừa rồi. Chỉ thấy bà nội đứng chờ ra ở cửa, hai tay vẫn còn giữ nguyên bộ dạng như đang bưng bát. Nhìn theo hướng mắt bà tôi liền phát hiện bà đang nhìn chằm chằm vào chiếc giường xám đặt trên bàn đó.

“Bà nội!”.

Cháo nóng bị đổ dưới sàn vẫn còn đang bốc hơi nghi ngút, bắn cả lên phần chân trần bên ngoài chiếc dép lê đi trong nhà của bà. Tôi vội ngồi xuống lau sạch chỗ cháo dính trên đó, cháo vẫn còn nóng bỏng, nên tôi vừa thổi vừa lau. Đến khi lau sạch mới nhận ra mấy ngón chân bà đã bị bỏng rộp lên. Tôi đỡ và ngồi trên salon ở phòng khách, vừa tìm thuốc vừa trách móc: “Bà, bà chẳng cẩn thận gì cả, cháo nóng như vậy, bà gọi cháu dậy ăn cũng được mà! Xem chân bị bỏng tới mức nào rồi đây”.

Bà nội không nói gì mà chỉ ngồi thẫn thờ ra đó. Tôi tìm được lọ dầu hoa hồng chữa vết bỏng bên trong tủ, liền dùng bông thấm dầu rồi cẩn thận từng tý một xoa lên những ngón chân bà, vừa xoa vừa thôi: “Bà có đau không? Đau lắm đấy”.

“Ảnh Ảnh, chẳng phải cháu từng nói đã vứt nó đi rồi hay sao?”. Cuối cùng bà cũng lên tiếng, vừa mở miệng đã hỏi ngay đến tâm kỳ bào đó.

“Bà, là cháu nhớ nhầm. Cái cháu vứt đi không phải cái này, là một chiếc giường xám trước đây cháu may theo mẫu đó, có thể lúc ấy vì căng thẳng quá nên không để ý. Tối hôm qua khi cháu gỡ túi của Ủy Ban ra mới thấy nó vẫn nằm trong đó”. Bộ dạng đờ đẫn của bà làm cho tôi thấy đau lòng, không muốn bà lo lắng nữa, nên nói dối.

“Ảnh Ảnh, cháu đừng dối bà!”. Bà nội nhìn tôi, đôi mắt đục mờ ấy như muốn nhìn xuyên thấu tâm can tôi. Tôi cúi đầu tiếp tục xoa thuốc cho bà: “Cháu lừa bà làm gì? Chẳng phải cháu vẫn ổn hay sao? Bà nội, nhà họ An đã chấp nhận việc cho Ủy Ban đổi họ rồi. Hôm qua cháu đến đó, thấy bọn họ cũng rất đang thương, hai lần người đầu bạc tiễn kẻ đầu xanh rồi”.

“Bà thì tiễn mấy lần?”.

“Bà ơi, chẳng phải bà vẫn còn cháu hay sao?”. Trông mặt bà có vẻ hơi giận, tôi thấy bà không còn truy hỏi về chiếc xương xám kia nữa nên ngậm thở phào một tiếng.

“Bà ơi, hôm nay cháu sẽ đi ra ngoài một lát. Một người bạn của cháu biết về những chuyện tâm linh, có lẽ anh ấy có thể giúp được chúng ta! Bà, bà yên tâm, cháu sẽ không sao đâu”.

“Vân Phong có biết những chuyện này không?”. Bà hỏi, bà biết mối quan hệ của tôi và Vân Phong không hề có được dễ dàng, cũng biết đây chính là huyết tử kỵ nhất của nhà họ Lý.

Tránh ánh mắt của bà, tôi nói nhỏ:

“Bà ơi, cháu cảm thấy cháu và Vân Phong mỗi lúc một cách xa. Có lẽ là vì gần đây tâm trạng không được tốt lắm! Hơn nữa, cháu cũng không muốn anh ấy bị cuốn vào những chuyện này. Càng ít người liên quan tới càng tốt”.

“Tiểu Ảnh, Vân Phong là một đứa trẻ tốt. Cháu cố chấp quá, lại hơi độc lập và mạnh mẽ.”

“Bà ơi, cháu hiểu hết mà, cháu rất yêu anh ấy! Có điều cháu vẫn luôn không biết cách làm thế nào để biểu đạt một cách rõ ràng, có lúc cũng không dám, sợ khi nói ra những chuyện bất hạnh ở xung quanh mình sẽ khiến cho người ta do dự...”.

“Ảnh Ảnh, tuổi bà cũng đã cao rồi, không biết đến ngày nào sẽ ra đi, điều duy nhất khiến cho bà không yên lòng chính là cháu. Bà luôn cảm thấy Vân Phong cũng không thực sự phù hợp với cháu, cháu cần một người đàn ông lớn tuổi hơn hẳn mình để yêu thương chăm sóc ỉn. Vân Phong cùng độ tuổi với cháu, gia đình lại giàu có nên từ nhỏ đã lớn lên trong sự nâng nịu chiều chuộng của người khác, dù thường ngày cũng tạm coi là chu đáo, nhưng nếu như làm chồng, vẫn cứ khiến bà không yên lòng được”.

“Thôi mà, bà nội. Chúng ta không nói những chuyện này nữa được không?”. Tôi yêu Vân Phong, và tôi cũng yêu bà nội. Tôi không muốn hai người bọn họ có bất cứ điều gì phủ nhận về người kia.

“Được rồi, không nói thì không nói. Con gái là còn là con người ta, huống chi là cháu gái. Cháu đi lấy một chút cháo ăn đi”. Bà tự mình thu dọn hộp thuốc, vừa đẩy tôi ra ngoài.

Bà còn trêu cháu nữa à! Phạt bà hôm nay không được bước chân ra khỏi cửa, ngoan ngoãn nằm yên ở nhà cho cháu đấy”.

“Hứ! Bây giờ cháu gái lại còn quản lý bà nữa hử?”

“Ai bảo bà không cẩn thận chút nào”.

Khoảng ba giờ tôi mới đến cửa hàng của Đường Triều. Trước khi đi, tôi còn nhét chiếc xương xám đó vào túi mang theo.

Khi đi ra đến cửa, bất giác quay đầu lại, vẫn thấy bà nội đứng đó với vẻ mặt đầy lo lắng. Tôi đang định lên tiếng thì bà vội vàng xoay lưng lại. Vì vội đi nên tôi không hỏi nhiều, chỉ cảm thấy hơi nghi hoặc trong lòng.

Đến cửa hàng của Đường Triều, anh ta đang pha trà, lần này là trà Hoa Diệp. Trong mùi hương thoang thoảng, tôi ngửi thấy cả vị thơm mát của lá bạc hà. Mặt Đường Triều có vẻ hơi quăng, chắc sau khi tắt máy anh ta cũng ngủ không yên giấc.

“Đến rồi à? Ngồi xuống đây!”. Nhìn thấy tôi, Đường Triều lấy một chén rót trà cho tôi:

“Uống một chén đi, để đầu óc tỉnh táo!”.

“Tôi nghĩ thấy mùi lá bạc hà”. Tôi đón lấy chén trà uống một ngụm, trà vẫn còn nóng nên cũng giảm bớt đi vị thanh mát của bạc hà.

“Cô uống vội quá, chứng tỏ trong lòng cô không đủ yên tĩnh”. Đường Triêu cũng cầm một chén lên, khẽ khàng thổi một lát cho tới khi không còn khói nóng bốc lên nữa mới chậm rãi uống một hơi hết chén trà.

“Tôi cảm thấy anh nên mở một phòng khám tâm lý thì hơn”. Tôi cười, khi ở bên Đường Triêu luôn khiến tôi cảm thấy một sự an lòng không hiểu vì sao, dù rằng chúng tôi không thực sự quen thân lắm. Hơi thở của anh ta, những động tác cử chỉ nhàn nhã của anh ta, cho đến những lời nói đầy dí dỏm nhưng lại không hề mất đi phong độ của anh ta đều giống như vị bạc hà, khiến người ta thấy tâm mình tĩnh tại.

“Ha ha... Nếu như mà mở thật, thì chắc sẽ có người kiện tôi là kẻ giả danh lừa bịp. Không chừng cô chính là người đầu tiên ấy”. Đường Triêu cười, khoe miệng hằn sâu một nếp nhăn.

“Có thể lắm. Dưới sự cảm dỗ của đồng tiền mà!” Tôi xoay xoay chiếc chén trong tay, trêu Đường Triêu với vẻ thờ ơ.

“Vậy cô đừng làm thế vội, chúng ta ăn chia năm mươi năm mươi là được chứ gì, chắc chắn là cao hơn mức tiền thưởng nhận được nhờ tố cáo tôi rồi”.

Đường Triêu đặt chén trà xuống, lấy từ trong tủ trà ra một quả cầu pha lê. Kỳ lạ là bên trong có một cây kim bạc rung lên cùng động tác của Đường Triêu. Trục đối xứng màu đen, chia bên trong quả cầu thành hai phần rõ rệt, nơi hai phần tiếp xúc với nhau hình thành nên một hình bát quái thường thấy trong Đạo gia.

“Hiện giờ tâm trạng của cô thả lỏng chưa? Chúng ta đi vào vấn đề chính nhé”, Đường Triêu đặt quả cầu pha lê vào tay tôi, nhìn tôi và hỏi: “Có biết đây là cái gì không?”.

Người đàn ông này thật tinh tế và chu đáo, nếu Vân Phong cũng thế này thì chắc chắn bà tôi sẽ cho điểm tối đa.

“Đương nhiên... là không biết”. Ở bên anh ta thật thoải mái, khiến một con người vốn ít nói như tôi cũng trở nên hài hước dí dỏm hẳn lên.

“Ha ha! Tôi không nhận ra là cô cũng có tế bào hài hước đấy. Đây là máy dò tung tích do sự phụ tôi chế tạo ra. Sự phụ tôi đã làm phép cho nó rồi, chuyên dùng để dò tìm manh mối về những thứ đồ mà chúng ta không tìm thấy. Rất linh đấy”.

Tôi giật mình: “Tìm tung tích của những thứ biến mất ư?”

“Đây là việc mà hiện nay chúng ta phải làm, đầu tiên là phải tìm được thiếu phụ họ Lạc đó, như vậy mới có thể tìm ra được căn nguyên, sau đó nghĩ ra biện pháp để giải trừ. Nếu như tôi đoán không sai thì tám kỳ bào này đã từng bị niêm phong, những vật dữ bên trong nó vì bị phong kín lâu năm nên bây giờ oán khí mới càng mạnh hơn như vậy. Chúng ta tạm coi đây là nguyên nhân khiến cho thiếu phụ họ Lạc kia báo thì đi”.

“Thế nhưng làm sao chúng ta tìm cô ta được?”.

“Có mang chiếc xương xám đó đến không?”, Đường Triêu lại lấy trong tủ ra một chiếc máy ghi âm.

“Có đây!”. Tôi lấy chiếc xương xám trong túi ra đưa cho anh ta. Đường Triêu đứng lên lấy ra một lư hương nhỏ, thấp ba nén hương vào đó rồi đặt chiếc xương xám lên phía trước lư hương. Sau đó anh ta lại mở máy ghi âm, mở trạng thái ghi, cuối cùng đặt một ngón tay lên môi ra hiệu cho tôi im lặng.

Chờ hương cháy hết, anh ta liền tắt máy ghi âm đi, thu chiếc xương xám lại, sau đó cầm quả cầu thủy tinh miệng lầm rầm đọc điều gì đó.

“Biết tôi vừa làm gì không?”. Để quả cầu xuống, Đường Triêu lên tiếng hỏi tôi. Thấy tôi lắc đầu, anh ta nói tiếp: “Ghi âm!”.

“Ghi âm ư?”.

“Đúng, ghi lại âm thanh riêng của cô ta, chiếc máy dò tung tích này sẽ căn cứ vào tiếng nói của cô ta để dẫn chúng ta đi tìm”.

“Thế nhưng còn Tiểu Cổ, Ủy Bân và thậm chí người đầu tiên chết nữa! Vậy thì chúng ta phải điều tra đến lúc nào?”.

“Người cô nhìn thấy đầu tiên là ai? Cô ta đến tìm cô chắc chắn là vì có mối liên hệ nào đó với cô, còn những người đã chết trước kia, phần lớn là vì oán khí, còn kẻ có thể hại người chính là người đầu tiên cô nhìn thấy. Tiểu Cổ là người thể thân cho cô, còn Ủy Bân lại bị Tiểu Cổ gọi đi, bọn họ đều không làm hại cô đâu”.

“Vậy những đêm qua tôi nằm mơ thấy họ, bọn họ còn vớt chiếc xương xám này về phía tôi nữa”.

“Chỉ là xuất hiện kèm theo thôi, còn nguồn gốc của chiếc áo này với bọn họ không nặng nề lắm. Bọn họ bị khống chế nên mới xuất hiện, dù sao cũng chỉ là ảo ảnh, không thể hại người được. Cũng có thể vì nguyên nhân nào đó hết sức đặc biệt nên bọn họ mới thành một thể cá biệt, song Tiểu Cổ và Ủy Bân đều chết rồi, bọn họ có gì mà oán hận cô? Nhất là Ủy Bân, cứ cho là có thể hại người khác, nhưng như cô nói từ nhỏ cậu ấy đã đối tốt với cô như vậy, tuyệt đối sẽ không làm chuyện gì gây tổn hại đến cô đâu. Nếu như có hại cô, thì tất cả những việc cậu ấy đối tốt với cô trước đây đều là giả tạo”. Đường Triêu nói với vẻ nghiêm túc.

“Bây giờ chúng ta cùng nghe nào!”. Anh ta đặt quả cầu thủy tinh bên cạnh chiếc máy ghi âm, sau đó ấn nút phát.

“Rè rè... rè rè...”, tiếng băng ghi âm chạy trong máy, phải mất một lúc sau mới thấy tiếng cười ha ha nghe âm u vắng đến. Hệt như tiếng cười tôi đã nghe thấy trong giấc mộng đêm qua.

Đường Triêu đưa tay chạm khẽ chạm vào cánh tay tôi rồi chỉ ra phía quả cầu thủy tinh. Tôi nhìn theo hướng tay anh ra, phát hiện ra chiếc kim bên trong đó đã bắt đầu chuyển động theo tiếng cười, sau khi xoay mấy vòng liền chỉ về hướng tây nam rồi sau đó đứng hẳn lại không xoay nữa, đứng nguyên đó khẽ rung lên.

“Tốt rồi, tìm thấy rồi!”, Đường Triêu tắt máy ghi âm, sau đó cầm quả cầu lên nhìn theo hướng chỉ của chiếc kim, mày hơi cau lại: “Aizz, không đúng rồi. Ở phía tây nam làm gì có nghĩa trang nào. Sao có thể như thế được?”.

“Sao?”. Tôi không hiểu câu đó của anh ra có ý gì.

“Sự phụ tôi nói thiết bị dò tung tích tuyệt đối không bao giờ sai được. Nếu như ba ngày sau chiếc kim chỉ hướng vẫn không thay đổi, vậy thì chúng ta có thể tìm theo hướng đó. Thông thường mà nói, nơi có âm khí mạnh nhất chính là nghĩa địa, hiện giờ chiếc kim chỉ về hướng tây nam, theo trí nhớ của tôi thì hướng này không có nghĩa địa nào thì phải. Có lẽ bất giờ cũng chưa đúng lắm, chờ ba ngày sau xem lại kết quả rồi quyết định đi”.

11. Chương 11: Nhà Họ Hà

Chúng tôi tiếp tục đi về phía trước, cung độ lắc của chiếc kim mỗi lúc một nhỏ, đến lúc đi qua giả sơn, chiếc kim dừng hẳn lại không di chuyển nữa. Đối diện với ngọn giả sơn là một gian phòng nhỏ, tôi thấy xung quanh không có ai bèn đẩy cửa đi vào. Bên trong được trang trí bằng hai màu trắng đen, trên chiếc bàn ở giữa có đặt mấy bông cúc trắng làm bằng nhựa, không gian tràn ngập mùa đàn hương nồng đậm, phía trước chiếc bàn màu trắng là một lư hương hình vuông, trong đó cắm rất nhiều chân hương đủ loại, còn có cả ba que hương đang cháy dở. Que hương to chừng bằng ngón tay út, thảo nào mùi đậm đặc thế. Nhìn toàn cảnh thì nơi đây giống một... linh đường(11) hơn.

Đường Triêu để quả cầu thủy tinh lên trên bát hương bình tĩnh chờ đúng ba ngày. Anh ta vẫn bảo tôi mang chiếc áo xương xám đó về, ngoài ra còn cho tôi thêm một lá bùa nữa để dính lên đó. Giấy vàng mướt đen, chữ viết bên trên ngoằn ngoèo như con giun đất, nhìn lâu khiến đầu có cảm giác hơi choáng váng.

Về tới nhà, vừa mở cửa ra một mùi đàn hương đậm đặc đã xộc ngay vào mũi tôi. Khói bay nghi ngút, tới khi mắt đã có thể thích nghi được với làn khói mờ ảo ấy, tôi nhìn thấy bà nội đang ngồi tựa nghiêng trên ghế salon, miệng hơi hé mở, bất động như đã đông cứng lại, trông không khác gì pho tượng.

Tim tôi bỗng chùng hẳn xuống, tay mềm nhũn tới nỗi chiếc túi rơi tuột xuống đất, từng hình ảnh bi thương của việc mất mát người thân trong suốt hai mươi năm qua theo nhau chớp lóe lên trong đầu. Tôi cứ đứng như khúc gỗ ngây ra đó, mắt còn không chớp lấy một lần, cũng không dám đi tới gần, chỉ sợ mình sẽ phải đối mặt với kết quả mà mình không mong muốn, nên trong làn khói hương ấy, tôi cũng biến thành pho tượng.

Dường như rất lâu sau đó, tôi đột nhiên thấy cánh tay gầy gò đặt trên ghế của bà nội khẽ động đậy. Tim suýt nữa thì nhảy vọt ra ngoài lồng ngực, tôi lập tức chạy đến quỳ xuống trước ghế salon, trên đường chạy đến đó chân đi giày cao gót bị trượt mà tôi cũng không cảm thấy đau. Tôi nhẹ nhàng vỗ vỗ vào khuôn mặt bà, cố nén giọng lại cho đỡ khàn:

Bà ơi!”.

“Hử?”. Bà nội hơi hé mắt ra, trông khuôn mặt hoang mang và mệt mỏi, mái tóc đã chải gọn gàng hồi sáng nay giờ xõa ra rồi bởi, trên trán loáng thoáng vệt mồ hôi.

“Bà làm sao thế? Làm cháu sợ chết khiếp!”. Tôi ôm lấy và, thần kinh đang căng ra bỗng nhiên được thả lỏng, một cảm giác tìm lại được sau khi đã mất. Khi vừa vào đến cửa, tôi còn tưởng rằng bà... Vừa ôm bà tôi vừa nghĩ, nếu như bà đi thật... Vội vàng xua đi cái ý nghĩ đó của mình, tôi không thể chấp nhận được việc bà gặp bất cứ sự cố nào, không cho phép bà bị nguy hiểm một chút nào, dù chỉ là trong suy nghĩ.

“Sao hả? Con bé ngốc! Chỉ là bà mệt quá nên dựa vào salon ngủ thiếp đi thôi”. Bà nội vò vò tóc tôi rồi mỉm cười. Trong mắt bà là niềm vui, nhưng cũng có cả một nỗi bi thương thoáng vụt qua.

“Nhưng sao bà lại thấp nhiều hương thế? Nghẹt thở lắm!”, tôi đứng dậy ngồi xuống cạnh bà.

“Không sao, chỉ vì bà thấy hơi buồn phiền, nên thấp vài nén thôi”, khi bà nói câu đó, tôi rõ ràng thấy trán bà hơi cau lại. Song khi quay sang thấy tôi nhìn chăm chú, bà lại khẽ cười:

“Con à, gần đây con căng thẳng quá đấy. Cứ thoải mái một chút đi, được không?”.

Tôi gật gật đầu, làm động tác duỗi lưng rồi cố ý nói với vẻ thoải mái:

“Mệt quá, cháu đi tắm đã nhé. Bà ơi, hình như gần đây bà không còn ưa sạch sẽ nữa hay sao ấy!”.

“Con bé ngốc!”. Bà gõ lên trán tôi.

Về phòng lấu quần áo ngủ rồi quay ra, khi cánh cửa phòng tắm khép lại sau lưng, tôi còn nghe thấy một tiếng thở dài gài nua. Bà nội làm sao thế nhỉ?

Con ngõ chật hẹp, nước cống bốc lên mùi rau lá thối rữa, mùi nội tạng động vật và cả những thứ rác rưởi có người lười mang đi đổ, tiện tay vứt bừa ra. Mùi nước thối ấy lan tỏa trong cả con ngõ, làm người ta phát buồn nôn.

Nhà chúng tôi từng sống ở đây, một căn phòng cũ ở đường Cổ Bắc phía bắc thành phố. Tất cả ký ức đối với nó đều dừng lại năm tôi mười lăm tuổi. Sau này tôi thường lặng lẽ quay trở lại, đứng ở trên đường nhìn vào chiếc cửa sổ nhỏ mở ra ngoài mặt ngõ.

Căn phòng nhỏ tới mức u ám đó là phòng tôi, cầu thang dốc và hẹp, còn nhớ hồi nhỏ tôi thường bị lăn từ trên đó xuống. Mỗi lần như vậy ông tôi lại bế tôi lên rồi xoa xoa chỗ đau với vẻ thương xót: “Tiểu Anh, không đau nhỉ. Ngã một lần sẽ lớn lên một lần!”. Tôi thực sự đã lớn lên rồi, nhưng ông thì lại đi mất tích.

Giờ đâu khu nhà đó sắp bị dỡ bỏ rồi, sau này cũng sẽ không còn được nhìn thấy nữa. Hóa ra chủ hộ sống ở đây đã chuyển đi, đó là một đôi vợ chồng già, trước đây cũng là hàng xóm của chúng tôi, mười năm trước bà đã bán căn hộ cho họ.

Cửa không khóa, đẩy ra là có thể bước vào bên trong. Ở góc tường có hai chiếc ghế bang nho nhỏ, mặt ghế quét sơn dầu màu đen trơn bóng, trông giống như mặt gương mờ ám đậm trong đêm. Ở đây gần như gia đình nào cũng đều có những chiếc ghế thấp như vậy, dùng để ngồi hóng mát trong mùa hè nóng nực. Khi

còn nhỏ, trời vừa rồi là tôi đã mang chiếc ghế đó ra ngồi trước cửa, còn bà nội thì mang quạt cói ra ngồi bên cạnh quạt muỗi cho tôi. Trước đây còn có một người kể chuyện sống ngay sát vách nhà tôi, những Tam Quốc diễn nghĩa, Thủy Hử, Hồng lâu mộng đều được nghe từ ông ấy cả.

Tường đã có những vết loang lổ, màu vôi chỗ đậm chỗ nhạt, góc tường đầy mạng nhện. Đây từng là nơi chúng tôi đã sống hay sao? Người ưa sạch sẽ như bà năm đó làm sao chịu nổi chỗ này? Đi qua phòng chính, tôi lên cầu thang, vì đã nhiều năm nên cầu thang bằng gỗ phát ra những tiếng cọt kẹt khi giẫm chân lên, thậm chí còn hơi rung nhẹ, dường như bất kể lúc nào cũng có thể gãy ra vì không chịu nổi sức nặng, khiến người ta ngã chổng vó lên trời vậy.

Tay tôi đặt lên tay vịn cầu thang để giữ thăng bằng, khi còn hai bậc nữa, tôi chợt nghe thấy sau lưng có một tiếng thở dài khe khẽ, như có như không, song lại già nua và dài dằng dặc, nghe như âm cuối trong một giai điệu đầy bi thương được tấu lên bằng nhạc khí cổ xưa, mang theo nỗi buồn đau bất tận. Tôi quay đầu lại, không thấy có ai ở phía sau. Đến khi xoay người chuẩn bị đi lên tiếp thì tiếng thở dài ấy lại vang lên, lần này nghe rõ hơn lần trước. Vì mới rồi quay lại không nhìn thấy ai, nên tôi không tránh khỏi hoảng sợ trong lòng, bước chân trở lên bần loạn, không để ý lên lần từ cầu thang xuống...

Chật vật mãi mới đứng lên được, ngoài cái lưng đau điếng, ngón tay út cũng bị chà trên mặt sàn thô ráp nên xước thành mấy vết, vài giọt máu rịn ra trên đó. Vết thương đó là đau nhất, như có gai đâm vào các vết nứt trong xương. Tôi hít một hơi khí lạnh, lại đi lên cầu thang, lần này thì cẩn thận hơn. Sau khi lập cập lên được trên tầng, thấy ánh sáng đang ủa vào qua cánh cửa sổ nhỏ xíu khiến không gian trong phòng sáng rõ hơn một chút.

Tôi chạm vào chiếc bàn học đã bị gãy mất một chân, trên mặt bàn vẫn còn hình mỹ nhân thời cổ mà tôi đã khắc lên đó. Ngón tay đặt trên khuôn mặt mỹ nhân rồi thuận chiều đi xuống dưới lướt qua từng nét mặt. Những ký ức thời thơ ấu giống như những đợt sóng công cào đã bị chọn vùi xuống lâu ngày chợt trào lên như tìm được lối thoát ra, ào ào cuộn lên trên mặt bể.

Đi tới bên cửa sổ, tôi cúi người xuống như hồi còn nhỏ vẫn hay thò đầu qua khung cửa sổ để nhìn bầu trời ở bên ngoài, chỉ có một vầng mặt trời cô đơn nhưng lại rạng ngoài đến chói mắt treo trên vòm trời ngoài đó. Tiếng thở dài khe khẽ lại vang lên, quen thuộc đến vậy. Tôi nhanh chóng thụt đầu vào, sợ nếu chậm sẽ bỏ lỡ điều gì đó. Vừa quay đầu đã nhìn thấy một ông già gầy gò đứng ở đầu cầu thang, nhìn tôi với vẻ buồn thương khôn xiết.

Tôi nhớ ông là ai, dù rằng nhiều năm trôi qua nhưng vẫn nhớ ông là ai. Một niềm vui sướng bất ngờ ập đến tỏa lan đến từng góc nhỏ nhất trên cơ thể, tôi hét lên: “Ông nội!”.

Song ông không đáp lại, chỉ cau mày, rồi đột nhiên giãn đôi mày đang cau lại đó ra, đưa hai cánh tay về phía tôi, trong miệng khàn khàn như muốn nói điều gì nhưng chỉ phát ra được mấy tiếng “A...a...”. Nhìn khẩu hình thì tôi biết là ông đang gọi tên tôi.

Tôi không thể kìm nổi ý muốn đi đến bên ông, lên tiếng hỏi: “Ông nội, ông sao thế?”, nhưng khi tôi vội vàng chạy tới đó thì ông lại đột nhiên biến mất. Tôi đứng nguyên tại chỗ hoảng hốt nhìn quanh tứ phía, đồ đạc trong phòng ít đến mức đáng thương, cũng không có chỗ nào có thể trốn vào, căn gác nhỏ xíu đã không còn hình bóng ông. Ông biến mất hoàn toàn như vậy, dường như thứ mà tôi nhìn thấy mới rồi chỉ là cảnh ảo.

Khi biết không thể tìm thấy ông được nữa, tôi thấy đau lòng tới mức tuyệt vọng, ngồi sụp xuống ôm lấy thân mình muốn khóc nhưng không sao khóc được. Mắt vô tình nhìn lại nơi ông vừa đứng, thấy trên mặt đất có một mảnh giấy đã hơi ố vàng, bên trên là bảy chữ được viết theo lối chữ Khải trông mạnh mẽ “Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào”. Ở góc bên phải còn có hai chữ “Tần Tịnh” viết bằng bút chì nhạt tới mức gần như không thấy. So với bảy chữ cứng cỏi viết bên trên thì hai chữ này được viết hết sức mềm mại, mềm tới mức khiến người ta cảm thấy có dư vị của một tình cảm dịu dàng, dù mềm mại nhưng nét bút vẫn cho thấy có cùng mạch nối với bảy chữ kia, do tay một người viết.

Lại một tiếng thở dài, lần này không còn dài nữa mà ngắn và khàn. Tôi cầm mảnh giấy quay đầu lại, phát hiện ra ông nội lại đứng bên cửa sổ, vì ngược sáng nên tôi không thể nào nhìn rõ biểu cảm trên khuôn mặt ông.

Tôi bắt giác nheo mắt lại, nhìn kỹ mới thấy những đường nét co rút lại vì đau khổ trên mặt ông, hai tay ông để trên cổ đang cố gắng kéo thứ gì đó ra ngoài, dần dần hai cánh tay đó bắt lực buông thông xuống, lưới cũng thè ra, ánh mắt nhìn tôi bắt đầu rời rạc. Tôi hoảng sợ chạy đến đỡ lấy cơ thể đã bắt đầu rũ xuống của ông. Vóc dáng ông vốn cao gầy, khi đó nhẹ tới mức gần như không còn trọng lượng, ngã xoài ra đất, cơ thể chỉ mới một giây trước đó thôi còn ấm áp đã lập tức trở lên lạnh ngắt, cứng đờ. Dưới ánh sáng mặt trời, sắc mặt ông trắng nhợt và vàng ệch không còn sức sống.

Tôi ôm lấy đầu ông đau lòng khóc ầm lên, nỗi đau đớn đến đứt ruột nát gan khi bị mất người thân vĩnh viễn đó không cần kêu lên thành tiếng nhưng vẫn cứ khiến cho trái tim quặn thắt. Cổ họng tôi đắng ngắt tới mức gần như ngạt thở, không sao kêu lên nổi, nước mắt cứ trào ra như suối.

Tôi siết chặt mảnh giấy đó trong tay, đầu chợt tỉnh táo hẳn. Những chữ bên trên đó đều do ông nội viết, vì cả nhà tôi chỉ có nét chữ của ông mới mạnh mẽ như vậy...

Không biết khóc trong mơ bao lâu, đến khi tỉnh dậy, trong cổ họng tôi vẫn không thể nào tìm nổi những tiếng nức nở nghẹn ngào. Làn mồ bật đèn lên, da trên mặt căng tới mức khó chịu. Hơi xoay người, thấy lưng mình đau điếng.

Nhớ lại tất cả những chuyện xảy ra trong mộng, tôi đưa tay lên xem, thấy trên ngón út quả nhiên có vết thương, một giọt máu đã đông đặc lại đó, mang một màu đỏ sẫm. Đó là thực ư? Tôi đã về căn nhà cũ đó ư? Mở bàn tay phải đang nắm chặt ra, bên trong đó rõ ràng là một mảnh giấy nhàu tới nỗi chỉ cần vuốt khẽ cũng có thể rách tan ra. Mồ hôi thấm ướt trên đó, song chữ viết bên trên vẫn chưa bị nhòe đi. Tuy vậy, chỉ có bảy chữ “Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào”, còn hai chữ “Tần Tịnh” thì không thấy nữa.

Tôi lần giở lại từng chi tiết, nhớ rõ ràng căn nhà cũ ở đường Cổ Bắc đã bị phá dỡ từ nửa năm trước đây, mới hai tháng trước tôi còn qua đó và thấy đúng là như vậy. Tường đã đổ hết, những thứ còn sót lại giờ đây chỉ là tàn tích của một đồng đồ nát, thậm chí có khi đồng đồ nát cũng không còn vì người ta đã khởi công xây dựng một công trình lớn nào đó ở đấy rồi.

Vì sao tôi liên tục nằm mơ thấy ông nội? Mà lần nào trông ông cũng vô cùng đau khổ, lẽ nào bây giờ ông đang bị đe dọa hoặc đã gặp phải nguy hiểm gì rồi?

Tôi ngồi dậy rồi chạy ra phòng bà nội gõ cửa: “Bà ơi, bà ơi, bà đã ngủ chưa?”.

Ông là người thân của hai bà cháu chúng tôi, đối với một giấc mơ mà nếu giải thích không rõ ràng sẽ khiến cho người ta sợ hãi thì bà nội là đối tượng duy nhất tôi có thể dốc bầu tâm sự.

Trong phòng lặng như tờ, ánh trăng chiếu vào soi rõ chiếc đồng hồ quả lắc cổ để bên cửa sổ, quả chuông lắc qua lắc lại, kim giờ đang dừng giữa số ba và bốn, còn kim phút đứng ngay trên số sáu, mới có ba rưỡi sáng. Thấy vậy, tôi không dám đánh thức bà nữa.

Nhún nhún vai chuẩn bị quay về phòng, cánh cửa phòng bà nội chợt lặng lẽ mở ra không tiếng động. Bà đứng tựa nghiêng vào thành cửa, trông sắc mặt vô cùng mệt mỏi:

“Có chuyện gì thế, Tiểu Ảnh, sao cháu không bật đèn?”.

“Bà ơi, cháu lại mơ thấy ông nội. Trông ông đau khổ lắm. Cháu đã mơ thấy ông chết”. Tôi quay lại bám lấy tay bà nói với vẻ kích động.

“Lại mơ thấy ông ấy ư? Ở đâu?”. Trông vẻ mặt bà trở lên căng thẳng, một nỗi xót xa dâng lên trên khóe mắt. Nhìn thấy bà như vậy, đột nhiên tôi lại không nhẫn tâm kể cho bà nghe tất cả những gì mình mơ thấy. Dù bà vẫn luôn hận ông, nhưng trong lòng tôi biết rõ bà rất yêu chồng, và cũng mong chờ một ngày kia ông có thể trở về chẳng kém gì tôi. Mười năm sau ngày ông đi, tôi làm sao có thể kể cho bà nghe những điểm dữ trong giấc mơ của mình như vậy, để hủy hoại những hy vọng mà bà bám víu lấy suốt ngần ấy năm?

“Ở trong một vườn hoa đẹp nhưng xa lạ, tuy nhiên bà đừng lo lắng. Chẳng phải mọi người vẫn hay nói giấc mơ trái ngược với thực tế hay sao? Chắc là không có chuyện gì với ông đâu”.

“Ừ!”, bà thở phào một hơi nhẹ nhõm. Thấy vậy, tôi không khỏi mừng vì mình đã không nói ra sự thực.

“Bà ơi, bà cứ yên tâm đi ngủ nhé! Cháu cũng đi ngủ lại đây”. Lúc quay mặt đi, tôi liếc thấy vẻ mặt bà trở nên rất khác thường là sợ hãi hay sao? Tôi lắc đầu để xua đi ý nghĩ ấy, bà chắc chắn chỉ đang lo đã xảy ra

chuyện gì với ông thôi.

Nằm trên giường, tôi giở đi giở lại mảnh giấy đỏ. Dù từ mười năm trước trong nhà đã không còn lưu lại bất cứ bút tích nào của ông nội, nhưng sống cùng ông bao nhiêu năm như vậy, món đồ nào cũng lưu lại những dấu tích đậm sâu, làm sao tôi có thể quên đi một cách dễ dàng, nên có thể khẳng định đây chính là chữ do ông viết. Lẽ nào thực sự ông đã...? Sao món đồ trong mơ lại xuất hiện được trong tay tôi? Đột nhiên xuất hiện một mảnh giấy với dòng chữ mập mờ không rõ nghĩa, là ám chỉ điều gì? Hai chữ “Tần Tình” viết trong đó là tên người hay chỉ thứ gì khác? Trước khi đi ngủ tôi còn kiểm tra lại cửa sổ một lượt, cửa chống trộm bên ngoài cũng được đóng chặt, không thể nào có người lén lút vào đây được.

Từ sau khi chiếc xương xám đó xuất hiện, tất cả đều trở nên quái đản, cái nào là thực, cái gì là hư không sao phân biệt nổi. Những điều khiến người ta không sao tìm được, không sao giải thích rõ được lại không thể nào phản bác được. Làm sao để gạt lớp mây mù dày đặc này ra đây?

Ba ngày sau.

Tôi với Đường Triều cầm theo quả cầu thủy tinh đi về phía tây nam. Phương hướng mà quả cầu đó chỉ không hề thay đổi suốt mấy ngày qua, chiếc kim vẫn cứ rung lắc ở quanh quanh cung độ đó. Chúng tôi đi dưới ánh nắng mặt trời gần ba tiếng đồng hồ, có lẽ vì căng thẳng quá nên không hề thấy nóng.

Khi đến khi biệt thự ở Giang Lăng, cung độ dịch chuyển của chiếc kim mỗi lúc một nhỏ hơn. Tôi đột nhiên cảm thấy nơi này hơi quen, khi nhìn lại thì phát hiện ra chỗ đỗ chỉ cách nhà Thanh Lâm chưa tới hai tram mét. Nghĩ bụng, chắc không phải nhà Thanh Lâm chứ?

Đi tiếp về phía trước, chiếc kim chỉ hơi dao động gần như không nhận ra được. Cuối cùng, khi chúng tôi đứng trước cổng nhà Thanh Lâm, chiếc kim dừng hẳn lại. Tôi nhìn Đường Triều: “Không thể nào chứ?”

“Vậy chúng ra thử đi hướng khác xem sao!”. Đường Triều cầm quả cầu thủy tinh rồi đi tiếp, chiếc kim lại bắt đầu rung lắc, vẫn chỉ về hướng nhà Thanh Lâm. Khi chúng tôi quay lại, nó liền đứng im không di chuyển nữa. Mấy lần thử, kết quả đều y như vậy, Đường Triều nhìn tôi khẳng định: “Chính là ở đây, không sai!”.

Người mở cổng là má Hà, người giúp việc trong nhà Thanh Lâm. Thấy tôi má Hà liền mỉm cười:

“Lý tiểu thư à? Lâu rồi không thấy cô đến chơi, bà cụ nhớ cô lắm đấy! Mỗi lần gặp tiểu thư nhà chúng tôi cụ đều dặn phải đưa cô về nhà uống trà, đánh cờ”.

Tính Thanh Lâm không ngồi yên được một chỗ, cũng không biết chơi cờ vậy, sau lần đầu tiên tôi đến nhà chơi với bà ngoại Thanh Lâm, thỉnh thoảng lại ghé qua giải khuây cho bà. Bà ngoại Thanh Lâm nói khó thấy ai ở lứa tuổi này mà tính tình trầm tĩnh và kín đáo như tôi, lại rất hợp với bà, thế nên lần nào đến cũng ngồi chơi rất lâu, Thanh Lâm thường nói đùa rằng những điều mà tôi với bà ngoại cô ấy nói với nhau trong một ngày còn nhiều hơn cả hai bà cháu họ chuyện trò cả năm. Tình cảm ấy hơi có phần giống tình cảm giữa hai người bạn vong niên.

“Vú Hà, Thanh Lâm có nhà không?”, ở những nhà giàu thường nhiều quy định, nhiều điều kiêng kỵ. Nếu như Thanh Lâm ở nhà, việc tìm hiểu sẽ danh chính ngôn thuận hơn.

“Vừa sớm tiểu thư đã ra ngoài rồi, cô không gọi điện cho cô ấy à? Vị này là...?”. Vú Hà vừa hỏi vừa nhìn Đường Triều với vẻ xét nét.

“Là bạn cháu, Đường Triều. Đường Triều, đây là vú Hà. Vú ấy tốt lắm!”.

Đường Triều nhìn vú Hà gật đầu. Có lẽ vì phong cách của Đường Triều hơi đặc biệt, nên vú Hà cứ nhìn trộm ngăm đánh giá anh ta mấy lần liền.

“Bà ngoại Thanh Lâm đâu rồi ạ?”. Chúng tôi đi vào phòng khách, trong lúc vú Hà rót trà, tôi liền hỏi.

“Cụ vừa ngủ rồi, gần đây cụ ngủ không tốt lắm. Hay là để tôi đi đánh thức cụ, cụ mà biết cô đến chắc chắn sẽ vui lắm đấy!”. Vú Hà nói thế nhưng vẫn đứng yên không động đậy, rõ ràng là chờ tôi từ chối.

“Không cần đâu, vú đừng đánh thức bà. Cứ kệ cháu ngồi đây đợi Thanh Lâm về cũng được”. Tôi cũng hiểu ý, lại nóng ruột muốn sớm tìm ra lời giải, đang buồn bực vì không tìm được cố thoái thác.

“Thế cũng được, nếu thấy buồn thì cô cứ ra vườn đi dạo nhé!”, câu này của vú Hà đúng hợp ý tôi, nên tôi lập tức gật đầu rồi dẫn Đường Triêu đi ra ngoài.

Từ sau khi vào trong nhà họ Hà, chiếc kim trong quả cầu thủy tinh lại khẽ rung lên. Lúc đi xuyên qua rừng trúc Tương Phi, Đường Triêu giữ tay tôi lại: “Rừng trúc này không tốt. Âm khí nặng quá!”

Rừng trúc vốn mát mẻ với những cơn gió nhẹ thổi qua đột nhiên trở lên âm u lạnh lẽo vì những câu nói mới rồi của Đường Triêu. Nhớ đến hiện tượng là lòng xảy ra hôm tôi cùng Vân Phong đến đây dự sinh nhật, tôi không khỏi rung mình:

“Tôi từng trông thấy một bóng người ở đây, nghe Thanh Lâm nói hồi nhỏ nó cũng nhìn thấy một lần”.

“Vậy thì đúng rồi, xem này, chiếc kim không ngừng run rẩy, hơi chậm hơn này giờ một chút”. Đường Triêu lấy quả cầu thủy tinh ra cho tôi xem, quả nhiên độ rung của chiếc đồng hồ ít đi hẳn.

Chúng tôi tiếp tục đi về phía trước, cung độ lắc của chiếc kim mỗi lúc một nhỏ, đến lúc đi qua giả sơn, chiếc kim dừng hẳn lại không di chuyển nữa. Đối diện với ngọn giả sơn là một gian phòng nhỏ, tôi thấy xung quanh không có ai bèn đẩy cửa đi vào.

Bên trong được trang trí bằng hai màu trắng đen, trên chiếc bàn ở giữa có đặt mấy bông cúc trắng làm bằng nhựa, không gian tràn ngập mùi đàn hương nồng đậm, phía trước chiếc bàn màu trắng là một lư hương hình vuông, trong đó cắm rất nhiều chân hương đủ loại, còn có cả ba que hương đang cháy dở. Que hương to chừng bằng ngón tay út, thảo nào mùi đậm đặc thế. Nhìn toàn cảnh thì nơi đây giống một... linh đường(12) hơn.

Tôi ngẩng đầu nhìn lên trên, ở bên dưới câu đối trắng đen là bức hình một người phụ nữ chừng ba mươi tuổi treo ngay ngắn ở chính đường, mắt phượng mày ngài, sống mũi cao, môi hé cười, để lộ ra hàm răng trắng muốt đều tăm tắp. Đây chẳng phải là thiếu phụ họ Lạc hay sao? Tôi túm lấy tay Đường Triêu, run rẩy nói: “Chính là cô ta, thiếu phụ họ Lạc!”.

“Đứng sợ!”, Đường Triêu vỗ vỗ lên tay tôi, rồi đột nhiên nói với vẻ ngạc nhiên: “Không phải! Trên linh vị còn ghi rõ ràng đây là Tàn Tĩnh của nhà họ Hà mà”.

“Gì kia? Tàn Tĩnh ư?”. Đó chẳng phải là cái tên tôi nhìn thấy trong tờ giấy của giấc mộng còn gì?

“Sao? Cô bảo người này tự giới thiệu mình là Lạc phu nhân à?”. Đường Triêu hỏi lại.

“Phải, cô ta nói mình là Lạc phu nhân”.

Vì sao người này lại là thiếu phụ họ Lạc? Lẽ nào chỉ là hai người có khuôn mặt giống nhau? Nhưng tên của người phụ nữ này giống hệt cái tên xuất hiện trong giấc mộng của tôi, vì sao lại như vậy? Mới đó mà chúng tôi đã lại vướng thêm vào một mê cung khác.

“Cô Lý, cô Lý...”, tiếng vú Hà từ xa xa vọng lại. Tôi và Đường Triêu vội vàng đi ra khỏi gian phòng, vừa đi tới chỗ hòn non bộ đã thấy vú Hà đi từ trong rừng trúc Tương Phi lại.

“Vú Hà, cháu ở đây!”, tôi lên tiếng gọi.

“Cụ đã dậy rồi, nghe nói cô đến chơi cụ vui lắm, bảo tôi đi gọi cô về”.

“Vâng, vậy để cháu đến chào bà”.

Tôi quay đầu lại nhìn Đường Triêu nhăn mặt với vẻ tiếc nuối. Khi gần vào đến nhà, chợt nghe thấy một tiếng phanh xe ở bên ngoài cổng chính. Tôi thò đầu ra nhìn, vì ở xa nên không trông rõ là ai, chỉ thấp thoáng thấy một chiếc BMW màu đỏ đen, trông cực kỳ quen thuộc, giống hệt màu chiếc xe của Vân Phong.

Vú Hà nghe thấy tiếng phanh xe cũng quay lại, neho mắt rồi lầm bầm: “Đúng lúc tiểu thư cũng về rồi. Không cần đợi cô ấy đâu, chúng ra vào trước đi!”.

(11), (12) Nơi để quan tài người chết ọi người đến viếng, thường thì chỉ duy trì trong suốt đám tang.

12. Chương 12: Nguy Hiểm

Cố gắng giãy giụa, song trong cổ chỉ phát ra những tiếng rên rỉ mà mình tôi nghe thấy được. Tay tôi cố níu bàn tay siết trên cổ mình ra, nhưng đôi tay ấy chắc như gong xiêng. Tôi bất lực không ngừng khua tay tìm kiếm trong bồn nước, muốn tìm một thứ gì đó để mình có thể bám vào. Đột nhiên tôi với được thứ gì đó mềm mềm, liền tóm lấy theo tiềm thức.

Khi tôi sắp sửa ngạt thở đến nơi, tiếng khóc của thiếu phụ họ Lạc đột nhiên im bật, sau đó bàn tay siết chặt trên cổ cũng bỗng mất.

Vừa tới phòng khách, đã thấy bà ngoại Thanh Lâm mặc bộ đồ màu trắng sữa ngồi trên ghế salon nhắm mắt dưỡng thần. Phụ nữ nhà họ Hà đều thích những màu nhàn nhạt đương nhiên là trừ Thanh Lâm. Mái tóc bạc của bà được búi lại thành một búi phía sau gáy, tóc trên trán cũng chải lật hết về đằng sau không để lòa xòa một sợi nào, toàn thân không có biểu hiện nào của sự cẩu thả, trông rất gọn gàng chỉnh tề.

Nghe thấy tiếng bước chân, bà mở mắt ra, mỉm cười rồi nhoài về phía trước kéo tay tôi:

“Tiểu Ảnh, lâu lắm rồi không thấy đến thăm bà, làm bà nhớ chết đi được! Mau ngồi xuống đây!”

“Cháu cũng nhớ bà. Cũng lâu rồi không gặp, trông bà vẫn tuyệt lắm!”. Tôi kéo Đường Triều ra trước mặt bà giới thiệu: “Bà ơi, đây là bạn cháu, Đường Triều”.

Chưa chờ tôi giới thiệu ngược lại, Đường Triều đã lên tiếng: “Cháu chào bà!”

“Chào cháu, mau ngồi xuống đây!”.

Bà ngoại Thanh Lâm đánh giá nhanh Đường Triều, trong mắt đầy vẻ khen ngợi, rõ ràng là thấy vừa ý với vẻ nhanh nhẹn và lễ phép của anh ta.

Tranh thủ lúc ổn định chỗ ngồi, tôi ghé vào tai Đường Triều nói nhỏ: “Miệng lưỡi ngọt thật đấy!”. Anh ta cười, cũng không phản đối.

Vừa mới ngồi xuống đã nghe thấy tiếng giày cao gót của Thanh Lâm vang lên lộp cộp, liền sau đó là giọng nữ lạnh lạnh của cô ấy:

“Bà ơi, cháu về rồi đây. Vú Hà, mau lấy cho con một cốc dưa hấu ép đi, khát chết mất thôi. Đây...”. Câu còn chưa nói hết, đã thấy cánh cửa bị đẩy bật ra. Nhìn thấy chúng tôi, Thanh Lâm liền im bật, mặt hơi đỏ ửng lên, xấu hổ gãi gãi đầu, cười ngượng nghịu:

“Bà đúng thật là, có người đến chơi mà không nói một tiếng. Để cháu thất thố thế này!”.

“Haizzzz, Tiểu Ảnh cháu xem đây, nó không biết xấu hổ lại còn quay sang đổ lỗi cho chúng ta kìa”, bà ngoại Thanh Lâm nói với tôi rồi tiếp tục quay đầu sang Thanh Lâm thuyết giáo:

“Xem Tiểu Ảnh mà học hỏi đây này. Đã bảo cháu bao nhiêu lần rồi, vẫn cứ không có phép tắc gì cả, sau này...”/

“Sau này về nhà người ta mà vẫn vậy thì coi sao được. Vẫn bảo nhà họ Hà chúng ta là gia tộc lớn, như vậy chẳng phải sẽ khiến người ta cười nhà mình không biết dạy dỗ sao?”, Thanh Lâm tiếp lời bà, nói một lèo hệt như đọc thuộc lòng, sau khi nói hết còn nhăn mặt ngậm ngùi:

“Bà ơi, cháu ghen đấy, bà quý Tiểu Ảnh hơn cháu đúng không. Cháu luôn nghi ngờ không biết có phải Tiểu Ảnh mới là cháu ngoại của bà hay không, còn cháu thì đúng là bà với mẹ cháu nhạt được bên sông Hoàng Phố rồi”.

”Lại còn phá đám như vậy hả, ai chẳng biết bà ngoại thương cậu đến tận xương ấy?”. Tôi quệt qua mũi Thanh Lâm rồi cười nói. Con nha đầu này, được chiều chuộng tới mức không nhẽo quá rồi. Từ trước đến nay tôi vẫn không hiểu vì sao một đứa bồ bả như vậy, đến khi nững nịu vẫn có thể khiến cho người ta mềm lòng ngay lập tức, không nỡ nói nặng lời nữa. Có lẽ không nhẽo đúng là một sở trường của con gái Thượng Hải.

“Ấy. vị này là ai?”, Thanh Lâm đẩy người tôi rồi bấu mỗi về phía Đường Triêu, hai mắt nhìn xoáy vào anh ta. Vừa lúc Đường Triêu nghe thấy tiếng hỏi cũng ngẩng đầu lên, gặp ngay ánh mắt đang nhìn mình chăm chăm, mặt hơi ửng hồng, khẽ cúi đầu ho khan hai tiếng để giấu đi sự lúng túng.

“Có ai nhìn người ta kiểu như cậu không? Anh ấy là Đường Triêu, chữ Triêu trong từ Triêu Dương”. Tôi khẽ tát yêu Thanh Lâm rồi quay đầu lại nhìn Đường Triêu:

“Con bé này anh cứ gọi là nha đầu điên cũng được, nếu nói tên nó ra thì chỉ e lại tiếc ột cái tên hay như vậy- Thanh Lâm”.

Thanh Lâm làm bộ bất mãn đẩy tôi một cái, “Này này, có ai giới thiệu kiểu như cậu không hả? Người ta dù gì cũng là một thực nữ mà!”.

“Đường Triêu chào anh!”. Thanh Lâm ngưỡng nghịu lên tiếng chào Đường Triêu, ngừng lại một chút rồi về như không thể nhận được: “Về cơ bản tôi cho rằng gọi anh là Đường Triêu nghe sẽ hay hơn, lại thuận miệng”.

“Chào cô, Thanh Lâm. Rất nhiều bạn bè của tôi cũng gọi như vậy. Tùy cô gọi thế nào cho tiện cũng được”. Đường Triêu gật đầu với Thanh Lâm.

Lúc Thanh Lâm nói mình là thực nữ, tôi mới chú ý đến cách ăn mặc của cô ấy. Bên trên mặc áo dây bằng voan màu hồng, dưới là chiếc váy trắng cùng chất liệu, gấu váy cắt xéo, vừa dài qua đầu gối, còn chân thì đi đôi xăng đan cao gót màu bạc, đúng kiểu dáng đang thịnh hành trong mùa hè này, quả thực trông như đã biến thành một người hoàn toàn khác. Trước đây cô ấy thường thích ăn mặc giống kiểu búp bê, dù xinh xắn nhưng trông không nữ tính.

Con nhỏ này chắc chắn đã yêu rồi, nghĩ đến những cử chỉ trước đây của cô ấy khác hẳn với cách ăn mặc hiện này, tôi không thể không bật cười.

“Cậu cười cái gì? Cười cái gì hả?”. Thanh Lâm vốn đã bối rối vì ánh nhìn của tôi, lúc đó lại thấy tôi cười nữa nên càng xấu hổ, vươn tay nhào về phía tôi. Cù là chiêu sở trường nhất của Thanh Lâm, dù có tránh thế nào cũng không sao tránh được những ngón tay của nó, nên cũng là chiêu mà tôi sợ nhất.

“Ấy da, mình có cười gì đâu... Ha ha ha...”. Tôi cười tới nỗi muốn đứt hơi, bèn van xin nó: “Tha ỉnh đi, tha ỉnh đi, mình cười vì thấy vui trước sự thay đổi của cậu, đúng là thực nữ, đích thị đã trở thành thực nữ rồi!”.

“Cười trông giản xảo thế, chắc chắn là không phải!”, miệng Thanh Lâm nói vậy, song vẫn buông tha cho tôi.

“Yêu rồi chứ gì? Ai mới đưa cậu về thế?”, nghe tôi hỏi, trông vẻ mặt Thanh Lâm trở nên hết sức mất tự nhiên, cắn cắn môi rồi đáp: “Đâu có? Mới rồi là Vân Phong đưa mình về, nếu như biết cậu ở đây mình đã bảo cậu ấy vào rồi. Vừa nãy cậu ấy còn nói với mình là nhớ cậu, đến mấy ngày rồi không gặp nhau, nhiều lần gọi điện cậu cũng chỉ nói vài câu rồi gác máy”.

“À! Gần đây mình baanh quá!”. Dù biết Thanh Lâm và Vân Phong chỉ là bạn tốt của nhau, nhưng trong lòng tôi vẫn cảm thấy có điều gì đó không thoải mái, nhất là khi thấy Thanh Lâm thay đổi về ngoại hình.

Sauk hi Thanh Lâm về, tôi và Đường Triêu không còn cơ hội đi vào gian linh đường đó nữa. Chơi mấy ván cờ với bà ngoại Thanh Lâm xong, tôi và Đường Triêu cáo từ ra về.

Khi ra khỏi nhà họ Hà trời đã tối, suốt dọc đường tôi và Đường Triêu không nói gì. Tôi chán nản đá viên đã ven đường:

“Làm thế nào bây giờ? Cũng không tiện hỏi thẳng, nếu như nói cho bọn họ tất cả những chuyện mà tôi đã gặp phải, họ không sợ chết khiếp thì cũng tưởng tôi bị thần kinh, song tôi nghĩ khả năng tưởng tôi bị thần kinh lớn hơn. Nếu như không phải chính bản thân mình gặp những chuyện cổ quái hiểm thấy đó, thì có đánh chết tôi cũng không tin vào những chuyện quỷ thần”.

Đường Triêu im lặng hồi lâu rồi mới nói:” Cũng không phải vội, hay là tối mai cô hãy gọi cho Thanh Lâm, hỏi xem người tên Tần Tịnh đó là ai”.

“Cô ấy lấm mồm như vậy, thế nào cũng nói lại với bà ngoại à xem. Nếu như bọn họ biết tôi lên vào gian linh đường kỳ quái đó của nhà họ Hà thì sẽ nhìn tôi thế nào? Rồi còn cho tôi luôn là một đứa con gái không

biết phép tắc gì ấy chứ! Tuy nhiên nhà họ Hà đúng là kỳ quái, theo cách thờ cúng thông thường thì không ai lại làm từ đường như thế có người mới chết vậy cả”.

Đường Triều cũng lắc đầu tỏ vẻ không lý giải nổi:

“Quan hệ của cô với Thanh Lâm tốt như vậy, cũng đã quen nhau bao nhiêu năm rồi, liệu có vấn đề gì không? Cô ấy trông đáng vẻ thì giống cô một cô gái bất cần, tùy tiện, chắc cũng không ngốc đến mức không biết chừng mức chứ?”

“Ừm, phải rồi!”, tôi gật đầu, đột nhiên nhớ ra một việc, không thể kìm nổi ý muốn trêu chọc Đường Triều: “Anh đã có bạn gái chưa?”

“Sao?”, Đường Triều lúng túng, khuôn mặt lập tức hơi ửng đỏ lên, ánh mắt nhìn tôi hấp háy, nói lắp bắp: “Chưa, chưa có...”

“Này, anh thấy Thanh Lâm thế nào?” tôi cho rằng Đường Triều đã hiểu ý mình, liên tục nói tốt cho Thanh Lâm: “Dù cô ấy có vẻ hơi tùy tiện, nhưng bản tính rất tốt, lại xinh đẹp, gia thế cũng ổn. Thực ra tính cách như vậy rất hay, luôn vui vẻ, nếu ở bên cạnh chắc sẽ cảm thấy thoải mái và dễ chịu, một tình yêu đơn giản và bình thường nhưng lại yên ổn trong hạnh phúc”.

“Sao? Thôi, không cần cô phải bận tâm!”. Nghe tôi nói như vậy, vẻ bối rối mới rồi của Đường Triều lập tức biến mất không còn dấu vết, thậm chí anh ta còn bực bội nhìn tôi hai cái.

Tôi chẳng hiểu anh mắt đó là thế nào: “Vậy mới rồi vì sao anh đỏ mặt?”

“Đỏ bao giờ?”, Đường Triều chau mày nghĩ.

“Là lúc Thanh Lâm nhìn chăm chăm ấy”.

“Tôi chết mất! Từ trước đến nay chưa từng thấy người con gái nào nhìn xoáy vào ngược khác như cô ta cả, không ý tứ một chút nào. Một người con gái thì nên dịu dàng như hồ nước, mềm mại, tao nhã như hoa sen, chỉ liếc nhìn một cái cũng khiến người ra rung động, khiến người ta không sao rời mắt được”. Đường Triều nhìn trần trời vào tôi, trong đáy mắt chất chứa những điều gì đó mà tôi không hiểu được.

“Ha ha...”, cách so sánh của anh ta khiến mặt tôi nóng bừng, bối rối tránh anh mắt đang nhìn mình chăm chú đó rồi cười khan mấy tiếng để hóa giải cái không khí lúng túng đó đi.

Đường Triều đưa tôi về đến cửa nhà rồi mới đi. Khi anh ta vừa mới quay lưng lại, ánh đèn đường vàng vọt chiếu vào hành lang trông mờ tối gây lên cảm giác sợ hãi, thêm vào đó là cả những lo lắng về bí mật chưa giải đáp được như đang dâng đầy trong ngực, tim tôi đột nhiên đập thành thịch, bất giác gọi anh ta: “Đường Triều, tôi sợ!”.

Anh ra quay lại chăm chú nhìn tôi một lát, sau đó thở dài một tiếng, đi từng bước vững chãi đến bên tôi, hai tay khê khàng đặt lên vai tôi, những ngón tay vẫn còn đầy do dự, ngừng lại một chút như hạ quyết tâm rồi sau đó kéo tôi vào lòng, nói nhẹ nhàng: “Tiểu Ảnh, đừng sợ. Có tôi thì sẽ không xảy ra chuyện gì nữa đâu. Hãy tin tôi đi, tất cả rồi sẽ qua thôi!”.

Tôi không thể cưỡng lại, khê dựa vào lòng Đường Triều, ở đó an toàn, yên ổn biết bao và cũng chân thực biết bao. Lời nói của anh ra khiến tôi trở nên kiên cường hơn nhiều, bèn gật đầu đáp lại:

“Ừm, chắc chắn sẽ không có chuyện gì đâu!”.

Người đàn ông này khiến tôi an tâm, ít nhất là cũng không khiến cho tôi có cảm giác phức tạp mà đến bản thân tôi cũng không nói cho rõ được, có lẽ vì hơi thở của anh ta, cũng có lẽ bởi anh ta là người duy nhất có thể giúp được tôi, là cái phao cứu sinh duy nhất khi tôi rơi xuống nước, hoặc là anh ta giống như một đồng minh sát cánh bên tôi, khi ở bên cạnh anh ta, tôi có cảm giác như đang có người cùng hội cùng thuyền.

Đường Triều là một người đàn ông mang đến cho người khác cảm giác nếu như trời có sụp xuống bây giờ thì anh ta cũng sẽ chống lên giúp họ. Nó hoàn toàn khác với cảm giác mà Văn Phong mang đến, khi ở bên Văn Phong, dù anh ấy chu đáo, song dường như chỉ là một người đàn ông hơi hợt bên ngoài, tôi cũng không thể bộc lộ dù là một chút yếu đuối trước mặt anh, có rất nhiều chuyện tôi vẫn phải tự giải quyết lấy một

mình, còn anh không quan tâm đến việc tôi nghĩ gì, tôi muốn làm gì, nên nhiều lúc khiến tôi thấy mệt mỏi vô cùng.

Bà nội nói đúng, tôi hoàn toàn không kiên cường như những gì bản thân tôi bộc lộ ra.

Khi vào trong nhà, tôi gọi điện đến nhà Thanh Lâm, không ngờ máy liên tục bận, còn điện thoại di động thì trong trạng thái tắt nguồn.

Nhớ đến những điều cô ấy nói ngày hôm nay, tôi bèn gọi cho Vân Phong, nhưng cũng trong tình trạng tương tự.

Tôi đập máy với một nỗi lo lắng lạ thường, sau đó đi mở nước nóng để tắm. Vì sợ làm ướt lá bùa đeo trên cổ nên tôi cởi nó ra đặt trên thành bồn tắm. Nằm ngâm mình trong nước ấm quả là dễ chịu, thêm vào đó cả ngày cũng quá mệt mỏi, thế nên khi tôi vừa đặt đầu vào một vị trí thoải mái trên thành bồn, cơn buồn ngủ liền ập đến...

Tấm rèm cửa sổ nhà tắm bắt đầu nhảy múa điên loạn trong gió đêm, đèn đột nhiên tắt ngúm, tôi kinh hoàng nhìn quanh bốn phía tối đen như mực. Bên ngoài trời đêm đen sẫm loáng thoáng nghe thấy tiếng rên khe khẽ, âm thanh đó trong đêm vắng nghe quá cô đơn thê thảm, “hu hu... hu hu”.

“Ai?”, giọng tôi run lên nghe như âm vang của kim loại rơi trên mặt đất.

“Ha ha”, tiếng cười vang lên ngay phía sau tôi. Quay đầu lại, qua ánh trăng tôi nhìn thấy khuôn mặt trắng bợt của thiếu phụ họ Lạc. Cô ta ngồi trên thành bồn tắm cười ha ha, hai tay trùm lấy ngọn tóc, một dáng vẻ ngây thơ vốn không hợp chút nào với tuổi tác.

“Á! Cô... không được đến đây”. Tôi lấy khăn tắm quấn quanh mình, không ngừng lùi về phía sau, lập tức chạm vào mặt tường lạnh ngắt, không rõ là do cái lạnh hay vì sợ hãi mà tôi kiên tục rùng mình.

“Wu... ha ha”, mắt tôi tính cờ thấy màu sơn đỏ như máu ở mười ngón tay thon dài của cô ta, trong bóng tối mười ngón tay đó trông giống hệt như những con rắn ma đang khát máu ngoằn ngoèo chuyển động. Cô ta chỉ ở nguyên đó nhìn tôi cười chứ không đến gần hơn.

Một cơn gió lạnh bỗng thổi lại từ đằng sau gáy, vô cùng lạnh lẽo. Quay đầu lại, tôi thấy bên ngoài cửa sổ nhà tắm đã xuất hiện một khuôn mặt bị nát bét không còn nhìn rõ mắt mũi gì, chính là khuôn mặt Tiểu Cổ mà tôi nhìn thấy trong nhà xác ở bệnh viện Lệ Giang. Vết thương trên má trái con bé vẫn không ngừng rỉ máu, dòng máu làm thành một đường cong ngoằn ngoèo trên mặt, cuối cùng tơi tách một tiếng xuống thành bồn tắm, bắn tóe ra thành một đóa hoa máu nhỏ. Máu chảy dường như mỗi lúc một nhanh hơn, những bông hoa máu cũng nở ra mỗi lúc một nhiều hơn, hai bông, ba bông... vô số những bông hoa ấy tập hợp lại thành một bông hoa lớn, nhìn thấy giật mình. Tiếng máu rơi trên thành bồn tắm trở nên hết sức rõ ràng trong đêm khuya vắng, nối tiếp nhau, hòa vào với tiếng cười ảm đạm của thiếu phụ họ Lạc triền miên không dứt.

Tôi hoảng sợ ôm lấy đầu mình, vùi sâu đầu vào hai cánh tay rồi thấp giọng rên rỉ, cảm thấy đau đớn vì muốn hét lên mà không hét lên được. Đột nhiên tiếng máu rơi không còn vang lên nữa, tiếng cười của thiếu phụ họ Lạc cũng không còn.

Bọn họ đi đâu rồi? Tôi thử mở mắt ra xem, thấy Tiểu Cổ không còn bên ngoài cửa sổ nữa. Còn đang nghi hoặc, một tay lạnh ngắt dần dần siết chặt... Tiếng khóc buồn thương cô tịch của thiếu phụ họ Lạc lại vang lên.

Cố gắng giãy giụa, song trong cổ chỉ phát ra những tiếng rên rỉ mà mình tôi nghe thấy được. Tay tôi cố níu bàn tay siết trên cổ mình ra, nhưng đôi tay ấy chắc như gong xiềng. Tôi bất lực không ngừng khua tay tìm kiếm trong bồn nước, muốn tìm một thứ gì đó để mình có thể bám vào. Đột nhiên tôi với được thứ gì đó mềm mềm, liền tóm lấy theo tiềm thức.

Khi tôi sắp sửa ngất thở đến nơi, tiếng khóc của thiếu phụ họ Lạc đột nhiên im bặt, sau đó bàn tay siết chặt trên cổ cũng biến mất.

Tôi mở mắt ra, cổ vẫn còn ngấm ngấm đau, trong họng tắc nghẹn như bị một cục bông nút lại, không sao thở bình thường được.

Chiếc khăn tắm nổi trên mặt nước, tay phải vì dùng quá nhiều lực để siết chặt lên khi buông lỏng vẫn còn cảm giác mỗi như. Tôi từ từ mở nắm tay ra, lòng bàn tay là một thứ màu đỏ sậm đã bị nước làm cho nhòe nhoẹt, chính là tấm bùa hộ thân mà Đường Triều cho.

Tôi thở đứt quãng, trong đầu trống rỗng, cảm thấy mờ mịt một lúc lâu vì thiếu dưỡng khí. Hở thở hỗn hển, sự nhẹ nhõm vì như vừa sống lại sau tình huống nguy hiểm khiến cho tôi bình tĩnh hơn một chút, mắt hơi nheo lại để buông lỏng tinh thần, nhưng vẫn nhìn quanh tứ phía để soi xét gian phòng mà bình thường nhắm mắt tôi cũng có thể lấy chính xác bất cứ thứ gì đó.

Dưới ánh đèn vàng trong phòng tắm, tôi đột nhiên phát hiện ra trên thành bồn ngay bên dưới cửa sổ là một vũng máu lớn. Tôi hốt hoảng mở vòi hoa sen, xoay về mức nước mạnh nhất rồi xối thẳng vào nơi đó một lúc lâu...

Ngâm thêm một lúc nữa, nước trong vòi hoa sen cũng để mở liên tục, xối liên tục, ánh chùng đã thay nước trong bồn tới ba lần, tôi mới dám rời khỏi bồn tắm đứng lên. Hai chân mềm nhũn như vừa chạy xong một chặng marathon, tôi run rẩy tựa vào tường lần về đến phòng mình, sau đó gọi điện cho Đường Triều, khi vừa cất lời nghe giọng khàn đến khác thường: “Đường Triều, tôi lại vừa thấy cô ta!”.

Trong giọng nói của Đường Triều là một vẻ lo lắng khiến người ta cảm thấy mềm lòng: “Không thể nào chứ! Cô còn đeo tấm bùa hộ thân đó không đấy? Tấm bùa đó sẽ khiến cô tạm thời không xảy ra chuyện gì? Cô không sao chứ? Mau nói đi”.

“Khi tắm tôi sợ nó bị ướt nên đã tháo ra để trên thành bồn tắm, tôi nghĩ chỉ trong một thời gian ngắn như vậy sẽ không có chuyện gì, ai ngờ vừa nằm xuống đã ngủ thiếp đi”.

“Ai bảo cô tháo nó ra?”, ở máy bên kia Đường Triều gần như hét lên.

“Nhưng mà bên trong là giấy, nếu không bỏ ra nó bị thấm ướt thì cũng mất linh! Chẳng phải anh nói thế hay sao?”

“Tiểu Ảnh, nói tóm lại là hiện giờ cô đừng có mà ngâm nước, khi tắm cũng có thể tránh không làm nó ướt kia mà, ví dụ như lấy màng nylôn bọc nó lại. Đừng có tùy tiện tháo ra, sẽ rất nguy hiểm đấy. Oán khí tích tụ lại ở đời này quá nặng nề rồi, nếu chúng ta không cẩn thận một chút thôi thì có thể...”, Đường Triều nói với vẻ tận tình hết nước hết cái. Từ trước đến nay tôi luôn thấy ở anh ta vẻ bình thản không gấp gáp vội vàng, chưa bao giờ thấy anh ta lại bị kích động như lúc này.

Tôi liền xoa diu: “Ừm, tôi biết rồi, sau này tôi sẽ chú ý hơn, bây giờ không sao rồi. Anh hãy nghỉ ngơi đi nhé!”.

“Cô gọi điện thoại cho Thanh Lâm hỏi chuyện kia luôn nhé!”.

“Ừm”.

Sau khi tắt máy tôi nhìn lên chiếc đồng hồ treo tường, vừa vặn mười hai giờ. Giăng co mắt bao nhiêu trong giấc mộng đó, vậy mà mới có hơn tiếng trôi qua.

Lần này điện thoại của Thanh Lâm cuối cùng cũng thông.

“Alo, ai thế?”, Thanh Lâm bên kia hỏi với vẻ buồn ngủ.

“Thanh Lâm, là mình đây, Tiểu Ảnh đây!”.

Dường như Thanh Lâm tỉnh táo hơn một chút, giọng nói cũng cao lên mấy tông: “Muộn thế này rồi còn có chuyện gì vậy?”

“Thanh Lâm., mình muốn hỏi một chút, cậu có biết Tần Tịnh là ai không?”.

“Tần Tịnh á? Tần Tịnh nào? Làm gì có ai?”. Thanh Lâm trả lời luôn không cần suy nghĩ.

“Chính là cái người mà gia đình cậu thờ trong gian linh đường nhỏ phía sau hòn non bộ trong vườn ấy”.

“Thôi ừn xin đi, mình nhát gan như vậy, nửa đêm gà gáy cậu nhắc đến linh đường gì chứ?”. Âm điệu lại tiếp tục cao thêm một chút nữa, chứng tỏ hiện giờ Thanh Lâm đã tỉnh ngủ hoàn toàn.

“Hôm nay mình đi dạo trong vườn tình cờ đi vào nơi đó đã nhìn thấy nên muốn hỏi cậu. Cậu nói ỉn biết đi! Cậu biết là mình rất tò mò rồi đấy”.

“À!”, Thanh Lâm đột nhiên nhớ ra: “Cậu nói là người phụ nữ ấy à? Nghe bà ngoại mình nói thì hình như đó là vợ của ông cậu mình, bà ấy chết từ khi rất trẻ! Nghe nói linh đường đó vẫn giữ nguyên không hề thay đổi kể từ khi bà ấy chết đi. Nói cho cậu biết, ở đó đầy âm khí, mỗi lần bà ngoại bảo mình ra đó thắp hương, mình đều cảm thấy nó âm u ảm đạm chết chui, nếu bảo đi một mình chắc mình không dám đi đâu. Mỗi lần ra đó đều cảm giác như không phải bà ấy đã chết được mấy chục năm rồi mà chỉ mới chết thôi. Ôi, dù gì thì gian phòng đó cũng thật kỳ quái, vào từ đường thờ linh vị tổ tiên còn thấy dễ chịu hơn nhiều”.

“Vợ của ông cậu sao? Bà ngoại cậu có em trai à?”.

“Là anh của bà ngoại mình! Nghe bà ngoại kể, ông cậu mình lấy bà vợ về chưa được bao lâu thì bà vợ chết. Khi đó bà ngoại mình đang du học ở Anh nên cũng không rõ lắm”.

“Du học á?”

“Bà ngoại mình lớn lên ở nước ngoài mà! Thấy bói từng nói nhà họ Hà nhà mình không thể có con trai nối dõi, đến đời bà ngoại, sau khi cụ mình sinh được ông cậu lại có thêm bà ngoại mình nữa. Cụ ông vừa mừng vừa lo, thế nên có mời về một ông thầy bói, thấy bói đó phán rằng bà ngoại mình cao số, không thể có anh chị em. Thêm vào đó giờ sinh của ông cậu lại cũng không tốt, yếu ớt khó mà trường thọ được, nên cụ ông vừa đau lòng vừa lo lắng, lại vẫn cố gắng tìm mọi cách để giữ được chút giống nòi độc nhất của gia tộc cuối cùng quyết định nhẫn tâm gửi bà ngoại mình sang Anh. Cũng không nhớ được năm đó bà ngoại bao nhiêu tuổi, nhưng hình như còn rất nhỏ. Vậy mà cuối cùng ông cậu mình vẫn chết. Nghe nói bà vợ sau khi được lấy về tới hai năm sau cũng vẫn không có con, đến hai tháng trước khi ông cậu qua đời mới mang thai. Sau này bà vợ cũng chết non”.

“Sao? Vì sao bà ấy lại chết?”. Tôi không tìm được manh mối nào trong những câu chuyện mà Thanh Lâm kể tràn giang đó. Một thiếu phụ nhân trong gia đình giàu có, không phải lo chuyện cơm ăn áo mặc, liệu còn có oán hận gì?

“Băng huyết. Bà vợ chết lúc sinh con”. Tôi nhớ đến lời thiếu phụ họ Lạc nói trong lần đầu tiên đến cửa hàng xương xám. Băng huyết, về điểm này thì phù hợp.

“Chẳng phải ông của cậu chết rồi hay sao? Làm sao lại có con được? Vậy còn đứa bé đó thì thế nào, còn sống được không?” Tôi hỏi xong mới thấy thừa, nhà họ Hà tổng cộng chỉ có bấy nhiêu người, nếu đứa bé đó còn sống thì chắc chắn tôi đã gặp nó rồi.

Quả nhiên Thanh Lâm nói: “Là đứa bé mồ côi từ trong bụng, đã hiểu chưa? Ông cậu mình chết ngay sau khi bà vợ có thai. Cho đến hai tháng sau mới biết. Đứa bé đó cũng chết sau khi chào đời được khoảng nửa giờ. Nghe nói là một đứa con trai. Có lẽ vì sức khỏe của bà vợ không tốt, nên đẻ xong đã chết, còn đứa bé thì cũng yếu, lại còn là con trai nữa nên khả năng sống sót đương nhiên là thấp rồi”. Hai câu sau cũng rõ ràng cho thấy Thanh Lâm tin vào số phận bất hạnh của dòng họ nhà mình.

“À! Nhưng vì sao bà ấy lại nói với mình bà ấy là Lạc phụ nhân nhỉ?”. Tôi không hiểu nguyên nhân vì sao bà ta lại dùng cái tên này.

Thanh Lâm truy hỏi: “Cái gì? Cái gì mà Lạc phụ nhân?”.

“Không có gì, mình nói với mình thôi. Cũng không còn sớm nữa, cậu hãy đi ngủ đi nhé!”

“Chờ chút, Tiểu Anh, mình muốn hỏi cậu một câu này”. Giọng nói của Thanh Lâm thấp xuống rất nhiều, lại còn mang một chút ngập ngừng do dự,

“Câu gì?”.

Thanh Lâm ở máy bên kia im lặng mấy giây, sau đó nói vội vàng: “Cậu sẽ làm gì nếu như bị người yêu phản bội?”. Nó nói nhanh tới mức như sợ nếu ngắt giữa chừng thì sẽ không nói tiếp được vậy.

“Sao đột nhiên cậu lại hỏi mình điều này? Cậu nói Văn Phong ấy hả? Lẽ nào anh ấy đã làm điều gì?”.

“Không phải, không phải, là mình lấy ví dụ thế thôi. Coi như cậu làm một câu trắc nghiệm, giả dụ cậu gặp chuyện như vậy, cậu sẽ thế nào?”. Thanh Lâm vội vàng giải thích, lẽ nào con bé này... đã yêu một người không được phép yêu?

“Còn có thể làm gì chứ? Chỉ đành buông tay thôi!”. Không khỏi nghĩ đến việc nếu như giả thiết này rơi trúng vào mình thì sao, tôi thấy lòng lạnh ngắt. Thực ra điều tôi nói với Thanh Lâm không thành thật chút nào. Nếu như Vân Phong Thực sự... Tôi siết chặt bàn tay lại, ngón tay cái ấn chặt bốn ngón còn lại vào lòng bàn tay đến mức ngón út đau như bị kim đâm. Vội vàng buông tay ra, thấy vết thương trên ngón út đã lại mở toác vì dùng lực mạnh quá, một giọt máu rịn ra, đậu trên đầu ngón tay trắng muốt, màu đỏ hết như những bông hoa thạch lưu mà ba đứa chúng tôi đã thấy khi cùng nhau đi dã ngoại mùa hè năm đó.

Nghĩ đến đây tôi mở cuốn album ra xem. Trong bức hình ba chúng tôi đứng dưới gốc cây gạo, Thanh Lâm mặc một chiếc váy công chúa dễ thương khoác tay tôi và Vân Phong nụ cười hồn nhiên không chút vẩn vương.

Tôi làm sao vậy nhỉ? Sao đột nhiên lại mở cuốn album này ra xem ảnh cũ? Một cảm giác gì đó trào lên mà chính tôi cũng không nói được là cảm giác gì.

13. Chương 13: Thay Lòng

Tôi đang định phản đối thì bên ngoài cổng chợt có tiếng phanh xe. Sợ bà ngoại Thanh Lâm quay về nên tôi vội vàng kéo Đường Triệu trốn vào trong rừng trúc. Tiếng giày cao gót vang lên mỗi lúc một gần, còn cả tiếng trò chuyện, hình như là có hai người. Tôi không kiềm chế nổi bèn thò đầu ra xem, chỉ thấy Thanh Lâm dụi dăng tựa vào lòng một người đàn ông đi từ đó lại, bước chân của cô ấy cũng cổ vẻ như đang nhún ra giống tôi khi này, chỉ có điều tôi là vì sợ hãi, còn Thanh Lâm vì say đắm trong tình yêu. Tôi nhìn người đàn ông đó, ánh mắt chết trân tại chỗ sau khi nhìn rõ mặt- Vân Phong.

Một đêm trần trọc khó ngủ, tôi còn giở bức ảnh đó ra xem đi xem lại, những lời nói của Thanh Lâm hết như bóng ma không sao xua đi nổi, luôn quanh quẩn bên tai. Con gái luôn như vậy, nói một đằng nghĩ một nẻo.

Hồi tưởng lại ban nãy khi Thanh Lâm nói xong câu đó, ngoài tiếng dòng điện rè rè chạy trong điện thoại ra, tôi còn gần như nghe thấy tiếng thở dài khe khẽ của nó? Thanh Lâm, Vân Phong, tôi... Giữa chúng tôi càng ngày càng xa cách, cái khoảng cách giữa chúng tôi mỗi lúc một lớn hơn. Hoặc là nói tôi càng ngày càng xa bọn họ. Nghĩ ngợi cả đêm đến nỗi đầu đau nhức, hai tay tôi ấn chặt huyết thái dương, ngằm đưa ra quyết định, chờ đến khi việc này kết thúc, mình với Vân Phong sẽ không còn xa cách như vậy nữa.

Khi ăn sáng thấy vẻ mệt mỏi trên mặt tôi, bà nội nhắc lại chuyện cũ, bảo tôi đóng cửa hiệu xuống xóm lại. Nhìn bà lo lắng, thêm vào đó thời gian gần đây tôi cũng không thể tập trung, nếu muốn lo liệu tốt cho cửa hàng cũng lực bất tòng tâm, nên đồng ý với bà.

Từ đó đến khi hết hạn thuê nhà vẫn còn ba tháng, may mà tiền thuê cũng không cao lắm. Thực ra như vậy cũng tốt, vừa hay tôi có đủ thời gian để cùng Đường Triệu nghiền cứu những chuyện lên quan đến tám kỳ bào đó.

Cả đêm không ngủ được, vừa sáng tôi đã mang đôi mắt thâm quầng đến gặp Đường Triệu.

Khi tôi đến anh ta đang mang quả cầu thủy tinh ra đặt trên bàn. Trong khi cửa hiệu còn có một người đàn ông đứng tuổi, hai tay trống rỗng đứng nhìn Đường Triệu với vẻ cực kỳ giận dữ. Khi đến gần mới nhận ra đó chính là người đã trông hàng giúp Đường Triệu khi tôi đi Lệ Giang.

Thấy tôi vào Đường Triệu bèn gạt đầu, sau đó quay lại tiếp tục nhìn ông già đó với vẻ nghiêm túc: “Sự phụ, người nhất định phải giúp con”.

“Con!”. Hóa ra là sư phụ của Đường Triêu. Nhưng lần trước ông ấy... Ông già quay sang nhìn tôi, trong mắt là vẻ chán ghét. Sự căm ghét đó khiến những điều tôi định nói ra bị ép trôi ngược vào trong bụng, tôi không đời nào tự chuốc lấy sự bẽ bàng khi bắt chuyện với người không thích mình.

Còn Đường Triêu cũng không giới thiệu hai người chúng tôi với nhau, xem ra nguyên nhân khiến họ căng thẳng chính là tôi.

“Sư phụ, người nhất định phải giúp con!”. Đường Triêu nhìn sư phụ bằng một ánh mắt cực kỳ kiên định, lặp lại một cách cố chấp.

Sư phụ anh ta ra sức lắc đầu, bộ dạng trông đầy cay đắng, một lúc sau mới hắng giọng nặng nề, nói với vẻ bất lực, không hề cam tâm tình nguyện, tựa như bất đắc dĩ phải thỏa hiệp:

“Được rồi, chờ đến lúc các con điều tra được kỹ lưỡng hơn một chút thì ra đương nhiên sẽ giúp. Tuy nhiên bây giờ chưa phải lúc”. Nói xong ông ta liền khoát tay rồi bỏ đi.

Nhìn theo bóng ông già, Đường Triêu mỉm cười với tôi:

“Sư phụ tôi khó tính như vậy đấy, dù ông ấy đã dạy tôi những chuyện liên quan đến phương diện siêu nhiên, song từ trước đến nay chưa từng cho phép tôi nhúng tay vào bất cứ việc gì. Ông bảo tiếp xúc với những chuyện kiểu này không tốt, sẽ thay đổi số mệnh của mình cái gì gì đó”.

“Sư phụ anh chỉ quan tâm đến anh thôi mà”.

“Con người ông ấy như vậy đấy. Con người tôi năng lực có hạn, thế nên có rất nhiều việc phải nhờ đến sự giúp đỡ của sư phụ. Hiện giờ ông ấy rửa tay gác kiếm rồi, nên khi gặp những chuyện, những người liên quan đến điều thần bí luôn tỏ ra chán ghét”. Đường Triêu đưa cho tôi một cốc trà mát. Khi đang nói câu này thỉnh thoảng anh ta ngáp ngừng, tôi đoán chừng nguyên nhân khiến cho sư phụ của Đường Triêu tức giận không chỉ là vì anh ta tiếp xúc với những chuyện này, mà phần lớn là có liên quan đến tôi. Đột nhiên nhớ ra lần thứ hai đến chơi nhà Vân Phong, vẻ mặt của mẹ anh ấy khi nhìn thấy tôi hình như cũng là vẻ chán ghét này...

Tuy nhiên tôi và Đường Triêu chỉ là bạn bè bình thường, sự lo lắng của sư phụ Đường Triêu có vẻ hơi đi xa quá. Cũng không muốn nghĩ ngợi thêm nữa, tôi cố làm ra vẻ thoải mái:

“Vậy hồi đầu vì sao ông ấy lại dạy cho anh?”.

“Ha ha, sư phụ nhàn rồi ở nhà, tính cách lại hơi cổ quái, không hợp với hầu hết mọi người, trong một lần ngẫu nhiên trò chuyện với tôi ông thấy hộ duyên, thế là thường xuyên đến đây uống trà, nói chuyện phiếm, câu chuyện cũng không ngoài đồ cổ, nên ông thường giảng cho tôi về phương diện đó. Ông thấy của hàng thường vắng khách, nên tôi có thời gian để dành cho ông, một hai lần rồi vô hình trung đã dạy không ít điều. Cuối cùng ông nhận ra tôi rất hứng thú với lĩnh vực này, trái lại không muốn dạy nữa, nên mới thành ra tình trạng hiện giờ. Sau khi sư mẫu qua đời, sư phụ càng không để ý đến những chuyện liên quan nữa”.

“À”.

“Phải rồi, Tần Tịnh là ai? Cô đã hỏi được chưa?”

“Đó là bà mẹ của Thanh Lâm, đã chết vì băng huyết khi sinh còn. Riêng về điểm này thì trùng hợp với điều mà thiếu phụ họ Lạc kia đã nói với tôi trong lần gặp đầu tiên”.

Đường Triêu nghĩ ngợi hồi lâu rồi hỏi: “Vậy thì có liên quan gì đến tám kỳ bào kia?”.

“Điều này thì tôi không rõ. Tôi cũng không nhắc đến chuyện liên quan đến xương xám với Thanh Lâm, nếu nhắc đến thì sẽ phải kể ra một đồng khúc mắc, không chủ khiến cô ấy sợ chết khiếp mà cũng chẳng giúp gì được chúng ta”.

Đường Triêu lại ngẫm nghĩ: “Chúng ta vẫn phải đến nhà họ Hà một lần nữa. Nếu như Tần Tịnh chính là thiếu phụ họ Lạc, thì chắc có rất nhiều chuyện trong đó, chỉ e khi điều tra ra rồi sẽ càng thấy phức tạp hơn. Lê nào hiện giờ trong nhà họ Hà không có ai biết chuyện xảy ra khi đó? Cô xem, là nhà họ có cố tình giấu giếm hay là không rõ thật?”. Đường Triêu tựa đầu vào tường chìm trong suy nghĩ.

“Tôi không rõ là bà ngoại Thanh Lâm có biết hay không, tuy nhiên nếu trực tiếp đến tìm bà thì hơi đường đột. Thanh Lâm thì là một người không giấu được chuyện gì, nếu biết thì đã nói ngay rồi. Còn mẹ Thanh Lâm, hình như vui thú của cô ấy chỉ có mấy luống hoa trong nhà kính, nếu như có biết, thì có ngồi cả ngày cũng không nói một câu, muốn hỏi không dễ chút nào đâu. À phải rồi, còn có vú Hà nữa. Nghe Thanh Lâm nói vú ấy mười tuổi đã đến làm cho nhà họ Hà rồi, cũng hơn năm mươi năm rồi còn gì, chắc chắn là biết”.

Khi chúng tôi đến nhà Thanh Lâm, vừa vặn có mình vú Hà ở nhà.

Nghe tôi ấp úng giải thích nguyên nhân đến đó, vú Hà tròn tròn mắt kêu lên:

“Hà! Sao cô lại hỏi đến thiếu phu nhân thế? Thảo nào hôm qua tôi thấy cô cậu có vẻ lúng túng. Lý tiểu thư, sao cô có thể lại tự ý đi lung tung trong nhà người ta như vậy?”.

“Vú Hà, không phải cháu cố ý đâu. Hôm sinh nhật mẹ Thanh Lâm, cháu có nhìn thấy một bóng người trong rừng trúc, từ đó đến nay không yên ổn chút nào. Sau này có người nói cháu mới biết cháu đã gặp phải thứ gì đó không được sạch sẽ, cuối cùng thì phát hiện ra mọi việc đều xuất phát từ nhà họ Hà. Hôm qua cháu nhậ ra người xuất hiện trong giấc mơ của cháu chính là thiếu phu nhân được thờ trong linh đường của nhà ta. Thế nên cháu muốn hỏi vú một chút, để sau này có thể sống yên ổn hơn. Em trai cháu chết một cách rất lạ lùng, chính là bởi cháu vướng vào những chuyện này...”. Tôi ghép nguồn cơn của mọi chuyện vào nhà họ Hà một cách thuận lợi, những người có tuổi vốn ít nhiều kiêng kỵ nhưng cũng dễ mềm lòng trước những chuyện này. Nếu như nhà họ Hà đã từng xảy ra chuyện gì đó, thì khi nghe nghe tôi nhắc tới chắc vú sẽ nói ra.

Quả nhiên sau khi nghe tôi nói mất vú Hà càng mở to hơn, miệng tròn xoe hình chữ O, mặt đầy vẻ ngạc nhiên:

“Sao? Có chuyện như vậy à? Hồi thiếu phu nhân mới qua đời, trong nhà cũng thường xuyên bị quấy rầy, sau này phải mời một tiên sinh đến siêu độ, sau đó còn niệm phong tất cả quần áo của thiếu phu nhân lại, cũng yên ổn được mấy chục năm, sao bây giờ lại có chuyện này? Đã nhiều năm như vậy rồi, những oán hận gì đó vẫn còn hay sao?”.

“Áo quần? Vú có biết là những áo quần gì không?”. Tôi rất muốn hỏi thẳng xem có phải là xương xám hay không, nhưng sợ lộ liễu quá sẽ khiến vú ấy nghi ngờ, đành hỏi từ từ từng bước một,

“Nhiều lắm, tôi cũng không biết, khi đó tôi mới mười tám tuổi. Hơn bốn chục năm rồi còn gì, tôi không thể nào nhớ rõ được”, vú Hà chau mày nghĩ ngợi, vừa nói vừa lắc đầu, trông bộ dạng không giống như đang nói dối.

“Vậy thì thiếu phu nhân đã chết như thế nào ạ?”. Tôi hỏi hết sức cẩn trọng, sợ vú sẽ không vui.

“Khi sinh con. Thực ra một năm sau khi cưới vợ ấy, thiếu gia đã qua đời. Vợ vốn là người Nam Kinh, người nhà bên đó cũng không chào đón vợ ấy, nên sau khi thiếu gia qua đời, vợ ấy không muốn về nhà mẹ, vẫn ở lại nhà họ Hà, lão gia cũng thương vợ ấy lắm. Nào ngờ vợ ấu sượng mà không biết đường sượng chưa đầy nửa năm sau khi chồng chết đã qua lại với người khác, mất mặt nhất là còn mang cái bụng chứa về nhà, sống chết không chịu bỏ đi. Lão gia vốn từ tâm thấy vợ ấy đáng thương, nên cũng không đuổi đi. Khi vợ ấy sinh, thậm chí gia đình còn nói dối là giống nòi của thiếu gia để lại, cũng mau mà khi thiếu gia qua đời lão gia giấu kín, ngoài những người thân thích trong họ tộc ra thì không ai biết cả. Được sống trong một gia đình như vậy vốn là phúc phận của vợ ấy, song vợ ấu phận mỏng, ân huệ lớn như vậy, cũng không mang nổi, trước khi đứa trẻ ra đời, vợ ấy tỏ ra hết sức lạ lùng, hành vi cứ bất thường, cuối cùng bị băng huyết khi sinh và chết. Mấy ngày sau đứa trẻ đó cũng đi theo mẹ”.

Vú Hà kể một lèo tất cả những gì mình biết ra, khi nói cũng không né tránh bất cứ điều gì, xem chừng là do họ Hà không cảm thấy có lỗi chút nào với thiếu phu nhân Tần Tịnh, thế nên mới có thể nhìn thẳng vào quá khứ không chút e dè như vậy.

“Đứa bé đó là của ai?”. Đây là điểm mấu chốt, nếu như có thể truy ra được, thì việc giải quyết tất cả mọi chuyện chắc sẽ dễ dàng hơn nhiều.

Vú Hà lắc đầu: “Không biết, sống chết vợ ấy cũng không chịu nói ra”.

“Hóa ra là như vậy!”. Nghe nói, tôi không khỏi hơi thất vọng, vú Hà đã chịu kể chi tiết đến vậy chắc cũng có lý gì để giấu đi một việc này. Tôi đành nói: “Vú Hà, vú đừng nói với bà ngoại Thanh Lâm những chuyện chúng ta nói ngày hôm nay nhé, cháu không muốn bà phải lo lắng”.

”Tôi biết rồi, bình thường cụ cũng không muốn nhắc đến những chuyện liên quan đến lão gia và thiếu gia... Những thứ tôi biết cũng chỉ có như vậy thôi, không biết có thể giúp được vô bao nhiêu.. Vú Hà định nói gì nữa lại thôi, tôi nhớ Thanh Lâm nói từ nhỏ bà ngoại nó đã bị đưa ra sống ở nước ngoài, vậy nên chắc trong lòng bà cũng ít nhiều không thoải mái với bố và anh trai mình.

“Vú Hà, cháu muốn được vào linh đường xem thêm một lần nữa”. Tôi nghĩ vú đã chấp nhận kể mọi chuyện ra thì chắc yêu cầu này cũng không thành vấn đề.

Quả nhiên vú Hà vui vẻ nhận lời: “Được, cô đi đi, chỉ cần đừng có tùy tiện chạm vào những đồ đạc bên trong đó là được. Còn nữa, mau chóng lên một chút, lão phu nhân về biết chuyện sẽ không hay đâu”.

“Vú yên tâm, cháu sẽ nhanh thôi. Khi nào xong cháu sẽ về luôn, không quay vào đây nữa!”.

Mặt trời đã sắp lặn xuống đằng tây, hai đứa chai nhỏ của vú Hà là Tiểu Minh, Tiểu Hạo đang chơi ngay cạnh hòn non bộ. Thấy chúng tôi đi vào trong linh đường, Tiểu Hạo liền gọi tôi: “Chị Tiểu Ảnh, không vào đây được đâu, bên trong đó đáng sợ lắm! Người lớn bảo có ma trong đó”.

Tôi mỉm cười, vỗ vỗ lên vai thằng bé: “Trẻ con đừng nói linh tinh, trên thế giới này làm gì có ma”.

“Em nói thật đấy, chị Tiểu Ảnh, từ sau lần bọn em vào đó mở chiếc hòm ra, cứ đến buổi tối là lại nghe thấy tiếng người khóc bên trong đó. Lần trước...”.

Tiểu Hạo còn định nói gì nữa, song bị Tiểu Minh lên giật giật tay áo, nên dừng lại không nói tiếp.

“Chiếc hòm nào?”. Đường Triêu ngồi xuống kéo Tiểu Hạo ngồi lên chân mình. Khuôn mặt Tiểu Hạo lập tức đỏ bừng lên, miệng mím chặt, lắc đầu.

“Tiểu Hạo, nói cho chị biết đi. Nếu không chị sẽ mách bà là bọn em lại trêu chọc chị đấy!”. Tôi cũng ngồi xuống đón Tiểu Hạo ngồi sang chân mình rồi dỗ dành thằng bé:

“Còn nữa, chị hứa sau khi em nói với chị xong chị sẽ không kể với bất cứ người nào đâu”.

“Không được nói, ba người bọn em đã ngoắc tay rồi, ai nói người ấy là con chó”, Tiểu Hạo búting bình lắc đầu.

“Hiện giờ chị đang gặp khó khăn rất lớn, cần em giúp, em có giúp chị không?”.

“Ừm, có giúp! Tiểu Hạo nhất định sẽ giúp chị”. Thật không hổ là bà cháu, tính tình thằng bé giống hệt vú Hà.

“Vậy thì nói cho chị biết đã xảy ra chuyện gì được không?”.

“Việc này...”. Tiểu Hạo quay đầu nhìn Tiểu Minh, Tiểu Minh gật gật đầu:

“Nói với chị Tiểu Ảnh cũng được. Chị ấy đã bảo sẽ không nói với ai đâu mà”.

“Lần trước bọn em được nghỉ hè, Doanh Doanh cũng đến đây chơi, thế là ba đứa chơi trò trốn tìm. Đến khi Doanh Doanh phải bật mắt, để dọa cho Doanh Doanh sợ em với anh Minh đã trốn vào trong linh đường. Bọn em phát hiện trên bục có một chiếc hòm lớn, nên định trốn hẳn vào bên trong để Doanh Doanh không thể nào tìm thấy được. Sau đó, bọn em mở chiếc hòm ra, song bên trong đây đầy quần áo, chiếc trên cùng trông rất đẹp! Có cả ngọc trai cơ. Khi đó Doanh Doanh cũng đã vào trong đấy, ba đứa bọn em trah nhau xem chiếc áo đó, cuối cùng không cẩn thận làm nó rách. Bọn em sợ bị bà mắng nên lẳng lặng cất chiếc áo vào đó rồi về nhà”.

Hóa ra chiếc áo là do bọn trẻ làm rách, vì thế nên thiếu phụ họ Lạc mới tìm đến tôi nhờ khâu lại ư? Nhưng vì sao cô ta lại tìm đến tôi? Việc này thì có can hệ gì đến tôi?

“Sao này thì sao?”.

“Mấy ngày sau, một buổi tối em với anh Minh lại đến đây chơi, liền nghe thấy có tiếng khóc hu hu trong đó... Bọn em cũng không dám nói với bà, sợ bà phát hiện chiếc áo bị rách sẽ đánh đòn. Chị Tiểu Ảnh, chị đừng vào đó”. Nói xong, Tiểu Hạo còn không quên dặn dò tôi.

“Chị là người lớn rồi, không sợ đâu! Các em chơi tiếp đi nhé!”, tôi vỗ vỗ lên đầu Tiểu Hạo cười nói.

Vì trời cũng đã chạng vạng lên trong linh đường còn âm u hơn ngày hôm qua mấy phần.

Mặt trời dần lặn xuống đằng tây, thỉnh thoảng lại khuất trong những đám mây, cả gian linh đường thoát sáng thoát tối, bức di ảnh của Tần Tịnh bên trong cũng thoát sáng thoát tối theo.

Gió từ bức tường phía tây thổi tới khiến những ngọn nến trong linh đường chấp chờn nhàu múa, mang một vẻ ảm đạm khác thường. Cánh cửa đang mở đột nhiên kêu lên cọt két rồi từ từ đóng lại. Chiếc then cửa vẫn không ngừng rung lên vì gió mạnh, liên tục gõ vào khung cửa phát ra những tiếng cạch cạch ghê người.

Đường Triều bật chiếc đèn pin mang theo trong người lên, linh đường đột nhiên sáng hẳn ra. Những tấm trướng viếng tang không ngừng lay động vì gió thổi, thỉnh thoảng quệt qua vai tôi sau đó đậu lại, gây nên cảm giác lạnh lẽo sờn da gà.

Chúng tôi đi đến trước bệ thờ, phát hiện ra bên dưới chiếc bàn quả nhiên có một chiếc hòm sơn đen khá lớn, khóa hòm đã phủ một lớp han gỉ, nếu không nhìn kỹ sẽ không thấy những hình thoi chạm rồng. Bên cạnh khóa hòm có dán một tờ giấy đã bạc màu, Đường Triều ghé sát đèn pin vào đó, tôi nhìn thấy trên tờ giấy màu hồng nhạt, giống như những nét chữ uốn cong, nhìn một lúc hoa cả mắt. Tôi khẽ hỏi: “Đây là bùa phải không?”.

“Ừm, đã mấy chục năm rồi nên cũng bị phai mờ. Nó vốn là một tờ bùa nguyên vẹn nhưng vì bọn trẻ làm rách nên coi như đã giải niêm phong”. Đường Triều mở chiếc hòm ra, bên trong toàn là quần áo đủ sắc màu. Anh ta đưa tay ra định thò vào trong đó nhưng tôi ngăn lại:

“Những thứ này chẳng có gì đáng xem cả. Còn nữa, tôi đã nhận lời với ví Hà là chỉ nhìn qua thôi mà”.

Đường Triều rút tay về rồi gật đầu với tôi.

Vì không tìm thấy manh mối gì trong chiếc hòm toàn quần áo đó, nên chúng tôi đóng nắp lại, tiếp tục nhìn xung quanh, cũng không thấy có bất kỳ dấu hiệu nào khác. Lúc đang định đi ra, chợt phát hiện một mảnh lụa màu hồng thò ra khỏi hòm, trông hình dáng thì rõ là cái ống tay áo. Tôi nhẹ nhàng nâng nắp hòm lên định nhét nó vào trong, song mắt tình cờ trông thấy ở cửa tay có thêu một chữ “Tử” bằng chỉ màu đỏ như máu. Trông kiểu thêu này cực kỳ quen mắt nên tôi không thể không kéo chiếc áo ra nhìn cho kỹ.

Đó là một chiếc xường xám tay lỡ, trông kiểu dáng không khác lắm so với chiếc xường xám “Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào” đó, nhưng màu sắc thì khác nhau.

Tôi lật tay áo ra xem lại, hóa ra đó là chữ “Lý”(13), vừa nãy tôi nhìn thấy phần bên dưới. Phía trên chữ đó có thêu một chùm hoa thạch lưu màu đỏ ối, nếu như cầm cả chiếc áo này lên xem thì chắc chắn sẽ khó thấy được chữ thêu trên đó.

“Lý!”. Đây là chiếc áo do ông nội tôi may, tôi còn nhớ ông thường thích thêu lên sản phẩm của mình chữ “Lý”, hoặc ở cửa tay, hoặc ở cổ áo, nếu như áo có màu nhạt ông sẽ thêu nó vào bên trong, nói đây là đặc trưng thương hiệu của ông. Tôi gấp chiếc áo gọn gàng rồi nhét vào trong túi mình, sau đó đóng nắp hòm lại.

“Chẳng phải cô bảo không chạm vào thứ gì sao?. Đường Triều thấy tôi cầm tấm kỳ bào đó bèn chau mày hỏi.

“Đây là áo do ông nội tôi may”.

Đường Triều không nói gì nữa, chỉ nhìn lên tấm hình của thiếu phụ họ Lạc. Tôi cũng nhìn theo hướng mắt anh ta, không biết vì ánh nến hay vì thứ gì khác mà sắc mặt của cô ta càng trở lên u ám.

Đang nhìn mê mải, vai tôi đột nhiên nặng trĩu xuống, một hơi lạnh như băng xuyên thấu tận xương, quay đầu lại liền phát hiện ra thiếu phụ họ Lạc đang đứng ngay ở phía sai. Cô ta đang giật mái tóc của mình, cả mái tóc bị giật rụng ra từng mảng, để lộ da đầu rớm máu. Tôi sợ tới mức quên phải kêu lên. Cô ta đứng

yên không tiến, không lui, cũng không có hành động gì, chỉ nhìn tôi bằng ánh nhìn ảm đạm, khiến nỗi sợ dồn xuống cả đáy tim.

Đột nhiên một luồng sáng mạnh chiếu thẳng lên mặt cô ta, khuôn mặt đó bắt đầu méo mó, đau khổ co rúm lại thành một cục, sau một tiếng rên tí, cô ta ngã xoài ra đấy rồi biến mất không dấu vết.

”Nhanh lên, mau rời khỏi chỗ này!. Nghe tiếng Đường Triều nhưng hai chân tôi đã mềm nhũn như sợi bún. Đường Triều không ngại ngần gì nữa, ôm lấy eo lưng rồi dìu tôi ra khỏi linh đường.

Gió lạnh thổi đến làm đầu óc tôi tỉnh táo được hơn một chút.

Khi đi qua rừng trúc Tương Phi, cảnh tượng mới rồi lại hiện lên trong đầu. Đường Triều nhìn thấy mặt tôi như khúc gỗ, bèn tìm cách hướng sự chú ý sang chỗ khác.

”Nghe nói những vệt loang trên trúc Tương Phi đều do nước mắt Nga Hoàng và Nữ Anh(14) mà thành, tôi muốn nhìn kỹ xem có đúng thế không”. Nói rồi anh ta bật chiếc đèn pin lên. Tôi thấy Đường Triều nói vậy cũng thò đầu lại xem. Quả nhiên thân trúc đều có vệt loang, mỗi vệt đều giống hình giọt nước mắt.

”Quả nhiên là như vậy. Ha ha!”, Đường Triều thu đèn pin lại, chăm chú nhìn tôi trong ánh nắng cuối cùng sót lại của buổi chiều tà.

Tôi giả bộ như không thấy, cười nhàn nhạt rồi nói: “Bọn họ thức sự có thể chung chồng được sao?”

”Có lẽ họ cũng là buộc phải làm vậy thôi”. Đường Triều nghiêng đầu nói.

Tôi đang định phản đối thì bên ngoài cổng chợt có tiếng phanh xe. Sợ bà ngoại Thanh Lâm quay về nên tôi vội vàng kéo Đường Triều trốn vào trong rừng trúc. Tiếng giày cao gót vang lên mỗi lúc một gần, còn cả tiếng trò chuyện, hình như là có hai người.

Tôi không kiềm chế nổi bèn thò đầu ra xem, chỉ thấy Thanh Lâm dịu dàng tựa vào lòng một người đàn ông đi từ đó lại, bước chân của cô ấy cũng cỏ vẻ như đang nhũn ra giống tôi khi nãy, chỉ có điều tôi là vì sợ hãi, còn Thanh Lâm vì say đắm trong tình yêu.

Tôi nhìn người đàn ông đó, ánh mắt chết trân tại chỗ sau khi nhìn rõ mặt- Văn Phong.

Trái tim tôi như bị ai đó bất ngờ đánh mạnh mà không báo trước, đau tới mức việc hít thở cũng thấy khó khăn.

Bàn tay tôi siết chặt lại trong vô thức, nhìn trời chết vào hai người mà tôi tin tưởng nhất.

Bọn họ đang ôm nhau, đi sát bên nhau trong dáng vẻ đầy ảm muội, đầy hòa hợp. Khi họ đến gần rừng trúc, Đường Triều đã nhận ra sự khác thường của tôi, nhân khi họ còn chưa tới đã kéo tôi ra khỏi đó và trốn vào sau hòn non bộ. Hai người đó đi xuyên qua rừng trúc, sau đó đi sát qua nơi tôi trốn, bất kể đường hẹp tới thế nào, bọn họ cũng vẫn không rời nhau ra.

Ánh mắt của tôi cũng di chuyển theo bước đi của họ. Khi đến bậc thềm, Thanh Lâm kiễng chân lên, dán đôi môi đỏ tươi của mình vào môi Văn Phong, nói bằng chất giọng mềm mại mà từ trước đến nay tôi chưa từng nghe thấy bao giờ: “Anh yêu, ngày mai gặp nhé!”.

Thanh Lâm ôm Văn Phong, Văn Phong cũng ôm lấy Thanh Lâm, hai người bọn họ hôn nhau, động tác sao mà thành thực. Mỗi động tác ấy đều giống như một nắm đấm tích tụ sức lực toàn thân đập vào trái tim tôi, khiến tôi tôi đau đớn như sắp sửa vỡ tan ra, song tôi lại không cho phép bản thân có bất kỳ hành động nào. Tôi nhất thời không tìm được cách gì để ứng phó với một sự việc bất ngờ phát sinh như vậy, chỉ có thể sống chết nắm chặt bàn tay, nắm chặt tới mức các khớp xương đau nhói, móng tay cắm sâu vào lòng bàn tay nhưng lại không hề cảm thấy đau, cho tới khi có một đôi tay ấm áp và mềm mại nhẹ nhàng mở nắm tay siết chặt đó ra. Dường như tìm thấy nơi để trút hết, tôi bóp chặt bàn tay đó lại.

Trong đầu tôi toàn những tiếng lách tách của trái tim đang vỡ vụn.

Tôi nhìn theo Văn Phong mãi cho tới khi chiếc xe của anh tung bụi phóng vụt đi. Đường Triều đỡ tôi đứng dậy sau hòn non bộ, khôn nói một lời mà chỉ khẽ tựa vai tôi vào người anh, giống như khi nãy Thanh Lâm tựa vào người Văn Phong vậy, chỉ có điều nó sung sướng hơn tôi nhiều.

Khi đó tôi mới thấy mười ngón tay mình dính dính, khi mở ra xem đã thấy máu loang trong lòng bàn tay. Lại nhìn sang hai tay Đường Triều, trong lòng bàn tay anh ta cũng đã đầm đìa vết máu, máu vẫn tiếp tục rịn ra từ chỗ bị rách da.

Tôi thấy vô cùng hối hận, cất lời xin lỗi Đường Triều, song trong giọng nói lại mang theo một nỗi buồn thương khó lòng nhận thấy: “Xin lỗi anh!”.

Đường Triều rút tay về, khẽ cười: “Vết thương nhỏ thôi, không sai, tôi đưa cô về nhà nhé. Được không?”.

Trên đường về nhà tôi không nói một lời, sợ rằng hễ mở miệng thì chất lỏng mằn mặn sẽ chảy ra từ một nơi nào đó trên cơ thể.

Bị tổn thương rồi, nhưng cuối cùng vẫn cười để giữ lại chút tự tôn nhỏ đến mức đáng thương của mình.

Phải rồi, so với tôi thì vết thương của Đường Triều chỉ nhỏ xíu.

Còn trái tim tôi thì đã bị một con dao cùn cửa qua cửa lại, không biết rồi sẽ gây ra những vết thương vĩnh viễn không bao giờ khép miệng thế nào...

(13) Chữ Lý bên trên là bộ Mộc, dưới là bộ Tử, Tiểu Ảnh nhìn thấy phần bên dưới nên lúc đầu tưởng là chữ Tử.

(14) Hai chị em, cùng là vợ vua Thuấn. Khi vua Thuấn nhường ngôi, đi khắp thiên hạ giúp dân làm ruộng, đến bờ sông Tương thì ngã bệnh qua đời. Hai bà thương khóc chồng ròng rã 7 ngày 7 đêm, sau đó trầm mình xuống sông chết theo. Chỗ nước mắt rơi xuống mọc thành bụi trúc.

14. Chương 14: Cuộc Tình Chết Yếu

Tôi lộn tung buột thư cất trong ngăn kéo, mở hết bức này đến bức khác, cuối cùng cũng tìm thấy đoạn này trong bức thư. Sao hồi đó tôi không thấy buồn nôn vì nó, mà lại còn vui sướng đến mức đó nhỉ? Người ta lấy tôi ra làm trò cười, còn tôi lại tưởng thật mà nâng niu như báu vật. Tôi xé tan chồng thư mang những lời ngọt ngào đường mật đó rồi ném tung qua cửa sổ, nhìn nó xỏa ra thành những cánh bướm màu xám tro, bay lượn trong không trung rồi rơi xuống đất, trong phút chốc trái tim cũng giống tro tàn.

Tôi nằm trên giường đưa tay ra đập chiếc chuông gió, những chiếc chuông nhỏ chùng ngón tay cái phát ra những âm thanh trong trẻo vui tai. Giờ nó đã phai màu không ít, hồi đầu màu đỏ, giờ đây đã chuyển thành màu hồng nhàn nhạt.

Chiếc chuông gió này Thanh Lâm tặng tôi nhân dịp sinh nhật năm thứ hai đại học. Nó vốn là đĩa tay chân vụng về. Năm đó đang có phong trào làm chuông gió tết bằng các dải lụa màu hoặc các con thú dễ thương. Tôi làm khá nhiều tặng cho bạn bè cùng lớp, còn nhớ đã tặng Thanh Lâm một con thiên nga đang dang cánh như sắp bay lên, thậm chí còn đi ra cửa hàng bán đồ lưu niệm mua một con búp bê của Pháp, rồi lại cắt phẳng chiếc khăn choàng bằng voan mà Vân Phong đã tặng tôi để may cho con búp bê đó một chiếc váy cô dâu, mặc vào trông đẹp không gì tả được.

Còn nhớ khi tặng Thanh Lâm món quà đó, cô ấy đã ôm lấy tôi hôn lia lịa, còn Vân Phong thì đứng một bên ghen tị nói rằng tôi không quý trọng món đồ mà anh ấy tặng tôi. Sau này, Thanh Lâm đã dành hẳn một tháng để làm chiếc chuông gió này tặng lại tôi, nói là đáp lễ. Thậm chí cô ấy còn dồn tâm huyết để làm thêm hai chiếc nữa giống hệt chiếc này, một cho Vân Phong, một chiếc nó giữ lại. Vân Phong và tôi cùng treo chiếc chuông gió này ở đầu giường, còn Thanh Lâm treo bên ngoài cửa sổ. Đột nhiên tôi nhớ ra hôm gọi điện cho Thanh Lâm trước khi đi Lệ Giang, thảo nào nghe tiếng chuông gió rõ như vậy, hóa ra khi đó Thanh Lâm đang ở chỗ Vân Phong.

Nghĩ đến đó tôi giận dữ đá phẳng chiếc chuông gió, những quả chuông màu hồng lác loạn lên, nghe âm điệu hỗn độn không ra giai điệu gì nữa. Lúc này tình bạn gắn bó keo sơn cũng đã giống như màu sắc của chiếc chuông, trải qua thời gian dài dằng dặc, đã phai màu đi không ít, hoặc là đã nát rữa, bốc mùi hôi thối. Nhớ

lại cú điện thoại ngày hôm đó, tôi chợt thấy dạ dày lộn tung phèo tới mức buồn nôn, thế là thò đầu ra ngoài giường nôn khan, ngoài dịch vị chua lôm thì không nôn ra được bất cứ thứ gì.

Tiếng chuông gió vẫn vang lên không ngừng, những âm thanh trong vắt đó lại có lúc khiến người ta cảm thấy bức bối trong lòng. Tôi ngồi thẳng dậy giật nó xuống, sợi dây buộc bị tôi giật đứt, những hạt ngọc thủy tinh theo nhau rơi tuột xuống sàn tạo nên những tiếng lách tách, lăn hết vào gầm giường và gầm giá sách, thoảng cái đã biến mất tăm. Tôi vớt nốt bộ khung của chiếc chuông xuống đất.

Nằm trên giường, tôi thở hổn hển một cách yếu ớt.

“Tiểu Ảnh, cháu ra ăn một chút cơm đi, hai ngày rồi cháu làm gì cứ nhốt mình trong phòng thế?”.

Tiếng bà nội gọi bên ngoài, tôi vui đầu vào trong gối, trong đầu phát ra tiếng ù ù, dần dần tất cả mọi âm thanh đều biến mất trong tiếng ù ù đó, không còn nghe thấy gì nữa.

Khó khăn lắm tôi mới bình tĩnh lại được, khi thò đầu ra đã không nghe thấy tiếng bà nội đâu nữa.

Lạ một điều là dù vậy nhưng tôi không hề khóc, hai ngày nay tôi không rơi một giọt nước mắt nào. Cứ tưởng khi ra khỏi nhà họ Hà chắc chắn sẽ khóc thảm, nhưng hóa ra tôi còn mạnh mẽ hơn tôi tưởng nhiều.

Nằm cạnh chiếc chuông gió trên sàn nhà còn có tấm kỳ bào màu phấn hồng tôi lấy trong linh đường của Tần Tịnh mang về. Đêm qua, tôi lại gặp cô ta. Tôi tắt hết đèn đóm trong phòng rồi bật ti vi sang kênh phim truyện, âm lượng cũng để mức rất nhỏ, tôi muốn được yên tĩnh, không muốn có bất cứ âm thanh nào. Mắt mở to cố gắng đọc dòng chữ phụ đề trên màn hình.

Đó là một bộ phim tình cảm kiểu opera xà phòng, ở đó nhân vật nam chính và nữ chính đang trong thời thanh xuân, vui mừng hôn hờ hoặc khóc lóc thảm sầu một cách vô vị và vô đối. Tôi nhìn vào ti vi bằng ánh mắt trống rỗng cho tới lúc đôi mắt cay xè, song vẫn không thấy buồn ngủ một chút nào.

Nhân vật nam chính nói một câu cực kỳ buồn nôn, dòng chữ hiện lên trên màn hình khiến người ta lộn ruột: “Không có cô ấy, thế giới của tôi không có hoa tươi, không có màu sắc và hương vị...”.

Cũng may mà tôi không bật tiếng, nếu không thì vẻ giả dối bên trong câu nói này sẽ được bộc lộ ra ngay.

Đột nhiên trong đầu tôi hiện lên một câu nói tương tự: “Nếu không có em, thế giới của anh sẽ không có âm thanh, không có ánh nắng mặt trời, anh chỉ có thể trốn trong một góc âm u nào đó nhắm nháp vết thương của mình cho tới cuối cuộc đời”.

Tôi lộn tung buộc thư cất trong ngăn kéo, mở hết bức này đến bức khác, cuối cùng cũng tìm thấy đoạn này trong bức thư.

Sao hồi đó tôi không thấy buồn nôn vì nó, mà lại còn vui sướng đến mức đó nhỉ? Người ta lấy tôi ra làm trò cười, còn tôi lại tưởng thật mà nâng niu như báu vật. Tôi xé tan chồng thư mang những lời ngọt ngào đường mật đó rồi ném tung qua cửa sổ, nhìn nó xỏa ra thành những cánh bướm màu xám tro, bay lượn trong không trung rồi rơi xuống đất, trong phút chốc trái tim cũng giống tro tàn.

Tôi đứng bên cửa sổ nhìn theo không biết bao lâu, đột nhiên luồng hơi lạnh ngất phả vào gáy. Đã quen với sự xuất hiện liên tục của nó trong thời gian gần đây, tôi bình tĩnh quay đầu lại, vẫn là khuôn mặt quen thuộc khiến cho tôi sợ hãi không biết bao nhiêu lần đó. Cô ta thở ra những luồng hơi lạnh ngất âm u thẳng đến trước mặt tôi.

Mười ngón tay cô ta nhọn hoắt, đỏ chót màu máu, còn cả đôi môi đẹp tuyệt không ngừng tỏa ra sự khát máu. Nhưng hôm nay cảnh tượng kinh hãi đó không gọi lên ở tôi một chút nào của sự hoảng sợ, tôi vẫn đứng yên nhìn thẳng vào mắt cô ta.

Trước sự ngẫn ngờ của tôi, sự do dự lóe lên trong đôi mắt cô ta, song bàn tay chỉ ngáp ngừng một giây rồi vẫn quyết liệt đưa lên túm lấy cổ tôi, trong miệng là những tiếng rên nghe lơ mơ không rõ: “Trả...ta...”.

Cô ta đến đòi tấm kỳ bào ư? Cổ tôi bị siết mỗi lúc một chặt hơn, khi vẫn còn giữ được sự tỉnh táo, bản năng sống vốn có trong con người khiến cho tôi giằng co để tự cứu mình trong vô thức. Tay tôi quờ vào chiếc túi nhỏ để ngay phía sau lưng, chạm phải một vật mềm mềm man mát, liền đưa ra trước mặt cô ta, nói từng chữ một: “Trả - cho - cô!”.

Bàn tay đang siết cổ tôi đột ngột lơi ra, đồ vật màu hồng phấn ấy giống như một lời nguyên định thân, khiến cô ta đứng ngẩn ở đó, mãi lâu sau mới run rẩy đưa tay đón lấy tấm kỳ bào. Cô ta khê khàng vuốt ve chiếc áo, đây là lần đầu tiên tôi không nhìn thấy vẻ hung ác của cô ta. Cô ta lần tìm ống tay áo bên trái rồi trải phần vải có thêu chữ “Lý” lên lòng bàn tay mình, vuốt ve vào chữ đó.

Đó là chữ do ông nội tôi thêu, chữ “Lý” của ông hơi khác so với những chữ cái thông thường, kết cấu rất chặt chẽ, mỗi nét đều được kết nối với nhau, song vẫn khiến cho người khác nhìn rõ được là chữ gì. Thật ra cũng không phải bất cứ ai có thể nhận ra chữ đó, song vì ông là người thân gần gũi với tôi, nên tôi dễ dàng nhận ra hơn và đoán chắc rằng người khác nhìn thoáng qua cũng có thể biết ngay.

Mặt cô ta tràn ngập vẻ dịu dàng thùy mị. Đây là lần đầu tiên tôi trông thấy cô ta dịu dàng như vậy kể từ sau khi tôi biết cô ta không phải là người. Cô ta quỳ chân xuống, hai vai hơi run lên khe khẽ. Ánh trăng càng tỏ hơn, chiếu vào phòng qua cánh cửa sổ để rộng, khiến cho không gian sáng rõ, sáng tới mức tôi có thể nhìn thấy từng bông hoa nho nhỏ không màu đang nở trên mặt sàn khô khốc, là nước mắt ư?

“Mà hôm nay tiếng đàn xa tắp, sự chờ đợi của anh, em đâu biết bao giờ...”. Tiếng nhạc chuông mang vẻ buồn thương vang lên nghe rõ mồn một trong đêm thanh vắng. Tôi mở mắt ra, phát hiện mình đang tựa vào bậu cửa sổ, hai chân đã tê dại. Tay dò dẫm bật đèn, thấy tấm kỳ bào đang nằm dưới đất, còn bên cạnh đó là những vệt nước trong suốt đang lấp lánh dưới ánh đèn.

Tôi sợ hãi nghe thấy giọng nói của Đường Triêu, sự kiên cường của mình sẽ vỡ tan như bong bóng nên không nhận cuộc gọi của anh ta mà chờ hết chuông rồi nhấc tin. Nhưng soạn tin trên bàn phím một hồi lâu, viết ra cả đồng lời mình muốn nói, đến khi chuẩn bị gửi đi lại xóa hết, chỉ để lại đúng hai chữ: “Không sao!”

Sáng hôm sau, tôi dậy rất sớm, lấy từ trong tủ ra một chiếc váy dài bằng voan, sau đó buông xõa tóc, dùng máy làm xoắn giả uốn thành từng lọn. Tôi trang điểm một cách thành thực, cuối cùng tô thêm một chút sắc màu gợi cảm cho đôi môi nhợt nhạt của mình. Chừng một giờ sau, cô gái trong gương đã được tôi khoác lên mình một vẻ xinh đẹp duyên dáng nhưng không mất đi sự dịu dàng thuần khiết, sự dịu dàng đã lẫn khuất một chút quyến rũ. Nhào nặn thêm một bộ mặt tươi cười, cũng tạm coi là xinh xắn yêu kiều, nhìn không chán mắt.

Tôi gọi điện cho Thanh Lâm: “Thanh Lâm, bọn mình ra Thượng Đảo uống cà phê đi?”

“Mình đang đi làm, hay là đợi đến chiều có được không?”.

Máy bên kia vọng lại tiếng ngón tay gõ trên bàn phím, xem ra Thanh Lâm đang bận thật.

“Không được, mình rất ít khi chủ động rủ cậu đi chơi. Mỗi lần cậu gọi chẳng phải mình đều đi với cậu không một chút khó khăn hay sao?”, tôi nhất quyết không buông tha, nói để Thanh Lâm chấp nhận đi bằng được. Thấy Thanh Lâm nũng nịu nhõng nhẽo đã nhiều lần, tôi tự nhiên cũng ảnh hưởng ít nhiều. Hóa ra mỗi người con gái đều có tài năng thiên bẩm về khía cạnh này.

“Được rồi, mình đi mình đi. Hiếm thấy Lý đại tiểu thư mời mọc bằng lời lẽ nhẹ nhàng vậy”.

“Phải rồi, cậu gọi điện cho Vân Phong giúp mình nhé, bảo anh ấy cũng ra đó luôn, cũng lâu rồi mình không gặp Vân Phong”.

“À... việc này... được”. Thanh Lâm ngập ngừng một chút, nghe giọng rõ ràng không thoải mái như trước kia, tuy nhiên vẫn nhận lời.

“Vậy nhé, không gặp không về!”. Không chờ Thanh Lâm trả lời, tôi liền dập máy.

Tôi đến quán Thượng Đảo gần nơi Thanh Lâm làm việc từ sớm, khi ấy trong quán đang mở bài “Năm tháng đã qua” của Vương Phi. Giọng hát kỳ ảo rất hợp với giai điệu kỳ ảo. Đến khi hết album “Fashion show” của Vương Phi thì Thanh Lâm đẩy cửa bước vào.

Từ xa Thanh Lâm đã nhìn thấy tôi, đến khi vừa ngồi xuống nó đã nói liền thoảng: “Liếc mắt cái đã trông thấy cậu rồi, đây đúng là ma lực của mỹ nhân. Thật quá bắt mắt. Mắt mình bị nhức tới nỗi không mở ra được nữa đây này!”.

Tôi không đáp lời, cười với nó một cách cực kỳ khiên cưỡng.

Song Thanh Lâm không nhận thấy sự khác thường ở tôi, hoặc có lẽ là giả bộ như không nhận ra. Ai mà biết được.

Ngồi một lúc Thanh Lâm ríu ra ríu rít kể cho tôi nghe những chuyện lặt vặt xảy ra ở công ty, còn tôi thì liên tục xoay xoay ly cà phê trong tay mình, nhìn đôi môi đỏ tươi của cô ấy mở ra khéo vào trước mặt tạo nên một thứ tạp âm khiến người ta cảm thấy phiền lòng.

Cuối cùng Thanh Lâm cũng nhận ra sự khác thường của tôi, hoặc là không giả bộ không biết nữa, đưa tay ra khua khua trước mặt:

“Tiểu Ảnh, cậu làm sao thế?”

“Không sao!”. Tôi gạt bàn tay khua trước mắt mình ra, chau mày lại rồi đột nhiên hỏi: “Thanh Lâm, cậu nói xem, hạn sử dụng của tình yêu là bao lâu?”

“Gì kia?”. Xoa xoa cánh tay bị tôi gạt ra, Thanh Lâm nhìn tôi với vẻ ngạc nhiên. Đây là lần đầu tiên tôi tỏ ra thiếu kiên nhẫn với cô ấy kể từ sau khi chúng tôi quen nhau.

Tôi không thèm đếm xỉa đến biểu hiện đó của Thanh Lâm, tự nói với mình:

“Từ trước đến nay mình vẫn cho rằng tình yêu là một chén rượu ngon để lâu ngày, càng để lâu càng nồng đậm mùi hương. Giờ mới nhận ra, tình yêu chỉ là một món ăn có hạn sử dụng ngắn ngủi, đừng có mong giữ được lâu, hễ đến thời hạn ghi trên bao bì thì không chỉ mất ngoài mất đi vẻ tươi ngon, mà khi ăn vào nếu không phải là có mùi ôi thiu thì cũng gây hại cho sức khỏe. Nếu cậu định giữ nó lại, thì dù có cố gắng tới đâu nhưng nó vẫn sẽ nát rữa thôi”.

“Tiểu Ảnh, cậu sao thế? Cậu và Vân Phong có chuyện gì rồi à?”, vẻ lo lắng dâng đầy trên khuôn mặt Thanh Lâm khiến người ta thấy nực cười. Nếu như là hai ngày trước đây, tôi sẽ cảm thấy vô cùng cảm động vì sự lo lắng đó, nhưng giờ này mỗi sự biểu cảm của cô ta đều là sự nhạo báng, khiến tôi thấy buồn nôn.

Tôi không khỏi hoài nghi liệu cô ta có phải là Hà Thanh Lâm mà tôi từng biết hay không? Hà Thanh Lâm vẫn tùy tiện, hồn nhiên đó. Từ ngày quen nhau, tôi luôn cho rằng nó là một đứa không có lòng dạ nhất trên đời. Trong con mắt của bạn học, thậm chí người thân, nó thuần khiết trong sáng đến vậy, khiến người ta nhìn một cái là hiểu rõ được ngay, còn tôi thì lại là một cô gái thâm trầm đến thế nào. Nó nguy trang quá giỏi, giỏi đến mức tôi cũng phải ngỡ rằng cảnh tượng hôm đó mình trông thấy là ảo ảnh.

“Không sao, chỉ là gần đây có quá nhiều chuyện xảy ra, hiệu xường xám cũng đã đóng cửa rồi. Mình nhàn rồi nên nghĩ ngợi lung tung thôi!”. Tôi uống một ngụm cà phê, mỉm cười nhìn Thanh Lâm lắc lắc đầu.

“Mình còn tưởng rằng Vân Phong ức hiếp cậu, mình nhất định sẽ giúp cậu xử lý cậu ấy tới nơi tới chốn”. Thanh Lâm bạnh quai hàm ra với dáng vẻ hung hăng. Tôi bật cười, lần này không phải là miễn cưỡng, mà là giễu cợt. Cô ta giúp tôi ư? Giúp tôi gần gũi với người đàn ông của mình ư? Bằng cách cướp đoạt à?

“Thanh Lâm, chúng ta thay đổi rồi đúng không?”, tôi cầm lấy tay cô ta, nếu như cô ta có thể nói rõ ràng, nói tất cả mọi chuyện một cách rõ ràng, thì có lẽ chúng tôi vẫn có thể làm bạn với nhau. Thời tuổi trẻ có biết bao nhiêu sự cuồng điên, ai chẳng làm một hai chuyện lộn xộn này nọ. Cổ nhân từng nói, biết lỗi để sửa chẳng phải là tốt hay sao.

“Đâu có, Tiểu Ảnh, chúng ta vẫn là bạn tốt nhất của nhau, dù có bất cứ chuyện gì xảy ra thì vẫn là bạn tốt nhất”. Thanh Lâm kiên định gạt đầu.

Tôi chán ghét buông tay cô ta ra, người này đã không còn là Thanh Lâm mà tôi từng biết nữa. Tôi tự nói với mình, từ nay về sau chúng ta như người xa lạ.

Vùi đầu cuồng ly cà phê, vị đắng chất lan tỏa trong miệng. Khi uống cà phê tôi thường không thích cho đường, tôi không thích những thứ ngọt quá, song vị đắng đó đã kích thích dạ dày khiến cho dạ dày không chịu nổi, bắt đầu ngấm ngấm đau.

Khi Vân Phong đến là lúc dạ dày tôi đang trộn trạo hết cả lên. Anh ta ân cần lấy cho tôi một ly trà sữa, sau đó đổi lấy cốc cà phê trong tay tôi, vẫn cái vẻ chu đáo rất quý ông đó.

Tôi đau bụng tới mức phải gục đầu xuống, trán kê lên mép bàn. Mắt nhìn xuyên xuống dưới, thấy đôi chân bên dưới gầm bàn bện xoắn vào nhau, có vẻ như không đợi lâu hơn được. Acid trong dạ dày lại cuộn trào lên, tôi không chịu nổi phải đứng dậy đi vào phòng vệ sinh, cuối xuống bồn cầu nôn thốc nôn tháo, cà phê ban nãy uống vào đều nôn cả ra ngoài, khiến nước trong bồn thành một màu nâu.

Tiếng giày cao gót vang lên, Thanh Lâm vỗ vỗ vào lưng tôi lo lắng hỏi: “Tiểu Ảnh, cậu làm sao thế? Không khỏe à?”.

“Không sao!”.

Tôi vốc nước vuốt lên mặt mình, lấy chiếc khăn tay trong túi ra lau khô, nhìn trong gương thấy khuôn mặt được trang điểm kỹ càng đã không còn đẹp đẽ như ban nãy. Hai người con gái trong đó, một ngơ ngẩn thất thần, một từng bừng rạng rỡ.

Khi quay trở lại bàn, tôi đã lấy lại được tinh thần. Hai người bọn họ vẫn nói cười vui vẻ như trước. Trong một không gian vừa tĩnh lặng vừa ồn ào như vậy, tôi nghĩ đến mẹ mình, người phụ nữ xinh đẹp sâu muộn đó. Bà đã làm gì khi đối mặt với sự phản bội của bố tôi? Chỉ nhẫn nhịn, lặng lẽ chịu đựng, đương nhiên, còn cả khăn vải, cầu nguyện có ngày bố tôi quay lại nữa.

Ngồi trong quán cà phê Thượng Đảo, ba người chúng tôi ai cũng có tâm sự riêng, tôi không rõ bọn họ có giống như tôi, đằng sau nụ cười là tâm tư đã trôi nổi đến tận nơi nào hay không?

Khi chia tay nhau Vân Phong đưa tôi về, ngồi trong xe tôi im lặng không nói một lời.

Đến khi xe dừng trước khu nhà chung cư, tôi không kìm được bèn hỏi anh ta: “Vân Phong, liệu có phải giữa chúng ta đã xảy ra chuyện gì rồi không?”.

“Không có, làm sao có chuyện gì được? Gần đây chúng ta đều bận quá. Tiểu Ảnh, qua giai đoạn này là sẽ tốt đẹp cả thôi”.

Vân Phong đi vòng qua bên này rồi ôm lấy tôi như bình thường, cánh tay không mang một chút tình cảm nào mà đây về bất đắc dĩ như một cử chỉ ngoại giao.

Vì sao anh không nói với tôi chuyện anh và Thanh Lâm? Không nỡ lòng nào ư? Hay là...? Lẽ nào anh cũng sợ những lời đồn đại đó? Vì con rể nhà họ Hà thường không thọ được lâu. Vì sợ lời nguyền số phận nên anh chấp nhận chỉ quan hệ lén lút với Thanh Lâm? Haha, không thể tìm ra lời giải được. Rời khỏi vòng tay Vân Phong, tôi nhìn anh cười cười, gật đầu rồi quay người đi lên nhà.

Mở cửa ra tôi mới phát hiện bà nội không có trong phòng khách, tưởng bà ngủ trưa nên tôi không vào phòng bà đánh thức nữa.

Nhưng khi về đến phòng mình, tôi mới thấy bà đang nằm co ro trên giường tôi, ôm chặt chiếc áo xường xám màu phấn hồng đó trong tay, trên trán vã mồ hôi hột. Tôi vỗ vỗ vào má bà, cất tiếng gọi: “Bà ơi, bà ơi, bà làm sao thế?”.

“A...!”.

Bà nội rên rỉ nhưng không tỉnh dậy ngay, mày chau lại: “Người tránh ra, tránh ra!”. Xem ra bà vẫn đang nằm mơ rồi.

“Bà ơi! Bà ơi!”, tôi khẽ nhấc đầu bà dậy rồi luồn chiếc gối vào, sau đó đi ra nhà tắm lấy một chiếc khăn ướt đắp lên trán bà. Khi xong việc, bà mới lơ mơ tỉnh dậy.

“Bà ơi, bà làm sao thế?”.

“Cháu lấy đâu ra chiếc xường xám này?”, bà thở hổn hển, chỉ vào chiếc xường xám màu phấn hồng hỏi tôi, khuôn mặt tái nhợt đầy vẻ nghiêm khắc.

Tôi không lường trước được là bà sẽ truy hỏi việc này nên đành nói thật:

“Ở nhà họ Hà”.

“Lại là nhà họ Hà! Cô ta còn quấy rầy đến bao lâu nữa!”, bà ôm lấy ngực rồi nghiêng răng mím môi lại nói.

“Ai cơ? Bà ơi, bà biết Tần Tịnh à?”

“Ai là Tần Tịnh? Bà không biết!”, bà nội đẩy tôi ra, đứng lên rồi đi về phòng mình.

Đây là lần đầu tiên trong đời tôi thấy bà tỏ ra chán ghét, hay là... sợ hãi?

Nhìn vào chiếc áo màu phấn hồng đó, trong đầu tôi hiện lên hình ảnh Ủy Ban, Tiểu Cổ, cuối cùng là Thanh Lâm và Vân Phong.

Đột nhiên một ý nghĩ ác độc lóe lên trong đầu, giống như một con ác quỷ đã ẩn nấp lâu ngày giờ đây lặng lẽ thò nanh độc của nó ra.

15. Chương 15: Cuộc Tình Chết Yếu

Từ bao giờ cô ta đã nói dối không đổ mặt thế nhỉ? Nhìn khuôn mặt tưởng như ngây thơ vô tội đó, tôi cười mĩa một tiếng trong lòng, đằng sau khuôn mặt đó cất giấu bao nhiêu tâm cơ? Sự chần chừ ban nãy hoàn toàn tan biến, tôi cười một tiếng lạnh lẽo trong lòng, đưa chiếc hộp ra trước mặt cô ta, cũng học cách cố làm ra vẻ thoải mái nói: “Thanh Lâm, đây là chiếc xường xám mình tặng cậu!”.

Tôi vuốt phẳng chiếc áo xường xám đã bị bà nội vò nhàu nhĩ rồi đặt lên bàn.

Tôi hình dung ra dáng vẻ của Tần Tịnh, màu hồng phấn này rất hợp với cô ta vì làn da trắng đó, khi còn sống chắc phải trắng mịn như nước vậy. Trước ngực áo có thêu một cành lan thảo, chỉ có một cành, một cành xanh biếc gầy gò, kéo dài từ bên dưới bầu ngực phải đến sát eo lưng, tạo thành một đường cong mềm mại khác thường. Cách đó mười phân còn thêu một bông hoa lan nhỏ, cách điểm cao nhất của ngực chừng một ngón tay, nhìn vừa đoan trang vừa gợi cảm một cách tế nhị. Mẫu hoa này nếu như trong thời buổi bây giờ chắc chắn là rất thịnh hành, song ở thời điểm mấy chục năm trước chỉ e sẽ khiến người ta cảm thấy hơi phóng túng. Hóa ra một bông hoa tao nhã đến vậy cũng có thể thêu thành dáng vẻ quyến rũ thế này. Nếu được may theo kiểu sát nách, chắc chắn chiếc xường xám này trông sẽ cực kỳ phong tình, nhưng nó lại dễ tay lỗ nên vẽ gợi cảm cũng giảm đi mấy phần.

Tôi ngồi xuống giường, lấy một chiếc xường xám khác trong túi ra. Cùng một kiểu dáng, song hình hoa thêu lại khác nhau. Dù chiếc xanh sậm đã hơi cũ, nhưng thời gian lại càng khiến nó trở nên thanh nhã hơn mấy phần, cộng thêm phong vị cổ xưa vốn có, những đường kim tuyến ẩn bên trong lại đều là vàng sợi có giá trị thực, thế nên dù cũ cũng không khiến cho người ta cảm thấy nó mất đi giá trị. Nhất là hiện giờ đang có một phục cổ, lại càng được người ta thích thú. Tôi bật cười, tấm gương trên bàn phản chiếu khuôn mặt đẹp đẽ nhưng hơi ma mị khác thường.

Đây, là tôi ư?

Tôi lấy từ trong ngăn kéo tầng dưới cùng ra một cuốn album, mở ra là có thể trông ngay thấy những bức ảnh màu hay đen trắng khác nhau, góc ảnh đều đã hơi ố vàng. Trong các bức ảnh đó đều là một người phụ nữ. Người ấy rất đẹp, khuôn mặt trái xoan, mắt phượng, hàm răng đều tăm tắp, một người đẹp theo phong cách cổ điển truyền thống của Trung Quốc. Trong mỗi bức ảnh còn ghi ngày tháng từ khi bà mười tám tuổi đến ngoài ba mươi.

Khi bà cười, để lộ hàm răng trắng nuốt nà. Đó là năm mười tám tuổi, khi bà còn trẻ. Người chụp những bức ảnh đó chính là bố tôi.

Giở tiếp những tấm ảnh của mấy năm sau nữa, vẫn đẹp như thế, nhưng trên vầng trán đã phẳng phất nổi buồn thương nhàn nhạt. Nơi chụp đều là trong tiệm ảnh với phòng nền khô khan. Vì chịu ảnh hưởng của một người nên bà cũng thích chụp hình, cuối cùng người đó lại vác máy ảnh đi chụp cho người khác, thế nên bà chỉ có thể đến tiệm ngồi chụp đơn độc một mình, nhớ lại những tháng ngày tươi đẹp trong ký ức qua tiếng bấm máy và ánh đèn flash lóe lên.

Bà là một nghệ nhân trà.

Còn nhớ khi đó tôi mới cao bằng chiếc bàn lớn trong trà quán, thường một mình trốn sau chiếc cột nhà của quán trà cổ xưa đó, nhìn bàn tay trắng muốt thon dài của bà cầm ấm trà rót cho ấm khách. Bà thường nói với tôi, làm một nghệ nhân trà thì quan trọng nhất là phải nắm vững được tinh thần của trà đạo, đó là thuần, nhã, lễ, hòa, có thể thì mới nói tường tận được về bản, vận, đức, đạo của trà. Khi pha trà nếu thiếu hoặc sai trình tự của bất kỳ vị nào đều sẽ thiếu đi lễ tiết. Song trình tự của mỗi vị trà lại không giống nhau, ví dụ như trà công phu triều Châu phải trải qua mười chín đạo, còn trà Long Tĩnh Tây Hồ lại chỉ cần có mười đạo mà thôi.

Cũng không quan tâm đến việc tôi có hiểu hay không, nhưng hẳn nhiên rồi là bà lại nói cho tôi biết những điều này. Về điểm đó thì bà giống hệt ông nội. Ông cũng không quan tâm đến việc tôi nghe có hiểu hay không, ngày nào cũng nói với tôi không biết nhằm chán về những chuyện liên quan đến kỳ bùa.

Chỉ có điều khi nói những chuyện ấy với tôi, bà mới giãn đôi lông mày là liễu luôn cau lại đó ra. Hồi đó bà là con gái độc nhất của một ông chủ trà quán, từ nhỏ đã được tiếp xúc với trà, sau khi lớn lên thì tự mình mở một quán trà nho nhỏ, làm ăn cũng ở mức vừa phải, ở giữa thành phố náo nhiệt quán trà đó tỏ rõ vẻ u tịch khác thường. Có lẽ vì sự khác thường đó nên mới thu hút được ánh mắt của bố tôi. Cũng vì bà luôn giữ vẻ điềm nhiên lãnh đạm, nên mới bị người mình yêu phản bội.

Hồi đó bà bán quán trà nhỏ của mình đi để đến làm công theo giờ cố định ở trà lâu lớn, dành thời gian ở bên cạnh bố tôi. Ai biết được rằng cuối cùng ông không còn cần bà ở bên mình nữa. Khi cảm thấy cô đơn bà thường đến quán trà nhỏ khi xưa ngồi một lát, sau này chỗ đó bị dỡ bỏ để mở một hiệu ảnh, vậy là bà thường đến để chụp ảnh một mình.

Nếu như dùng trà để hình dung về bà, thì có lẽ nên dùng bạch trà nhỉ? Thanh đạm, không có mùi hương nồng đậm, vị không thấm vào dạ dày, cũng không làm đắng miệng, khi đã uống xong phải cảm nhận một cách tinh tế mới nắm bắt được mùi hương thanh khiết như có như không.

So với những thứ mà bà đã học được, thì những điều tôi biết về trà chỉ là mấy ngón trà hơi hợt mà thôi.

Hồi ấy tôi cũng chỉ mới lên bốn lên năm, song đã tỏ ra điềm đạm hơn nhiều so với mấy đứa trẻ cùng trang lứa. Hàng ngày bà đều giảng giải cho tôi nghe về trà đạo, nhưng có lẽ bà nói nhiều mà tôi thì chỉ có thể nhớ được rất ít. Đến khi lớn hơn, tôi đi mua mấy cuốn sách chuyên viết về trà đạo để đọc. Mỗi lần giở một trang, đều cảm thấy như mình đã biết rồi.

Bà là người Tô Châu, nói năng cực kỳ nhỏ nhẹ, nghe như gió thoảng qua tai, thêm vào đó là ngoại hình nổi bật, thế nên những ấm khách thường xuyên đến trà lâu uống trà thế nào cũng gọi điện cho bà hẹn trước. Bà luôn bận rộn từ lúc đến làm đến lúc ra về vì thế không cho tôi quấy lấy mình. Tôi thường trốn sau chiếc cột lớn, nghe bà khẽ khàng giảng giải cho khách về trà đạo, luôn là một vẻ điềm đạm không thay đổi. Tôi cứ luôn tưởng rằng bà yếu đuối tới mức không có cá tính, đối mặt với sự phản bội của chồng bà chỉ giữ một vẻ bàng quan lạnh lùng. Tôi tưởng bà không yêu, thế nên cũng không nghe, không hỏi. Thế nhưng khi ông ấy đi, trong suốt hai năm trời bà đã không thể nào nói chuyện về trà đạo được nữa, chỉ lặng lẽ ngồi một mình ở nhà, lúi húi những món đồ dùng trong trà đạo ra rửa sạch, rồi lại rửa, pha trà hết lần này đến lần khác, song không hề uống bao giờ. Cuối cùng còn không còn nghe bà nói một lời nào nữa.

Bà đi rất nhanh, nhanh tới mức tôi còn chưa kịp hỏi xem bà có hận họ không, có bao giờ nghĩ đến chuyện trả thù họ không?

Bà tên là Kỷ Yên Như, mẹ tôi. Con người cũng mềm mại như cái tên, song phận cũng mỏng như cái tên vậy.

Tôi không thể chỉ biết nhẩn nhện giống như bà.

Tôi đóng mạnh cuốn album vào rồi nhét trở lại ngăn kéo.

Trong lòng tôi chỉ có duy nhất một giọng nói, không thể, không thể lặp lại sai lầm tương tự.

Tôi gấp chiếc xường xám màu xanh sẫm lại rồi đặt trong một chiếc hộp đẹp đẽ. Trong lòng đã quyết tâm...

Hôm sau là ngày cuối tuần, tôi gọi điện cho Thanh Lâm: “Thanh Lâm, hôm nay cậu có rảnh không? Ra ngoài chơi đi, mình có thứ này tặng cậu”.

“Hả... rảnh mà! Tặng mình thứ gì thế?”.

“Xường xám, hiệu may của mình đã đóng cửa rồi, giờ còn tồn lại bao nhiêu là hàng mẫu. Mình chọn chiếc đẹp nhất tặng cậu đấy. Là một món đồ được truyền lại từ thời bà nội mình. Mình không trắng bằng cậu, mặc vào trông hơi tối. Cậu mặc nhất định là rất đẹp”.

Tôi kẹp điện thoại vào giữa cằm với vai, vừa chải mascara vừa nói, nhìn vào gương thấy ánh mắt mình lạnh tanh.

“Hay quá! Mình tin vào con mắt cậu, tuy nhiên Tiểu Ảnh à, cậu cũng trắng lắm mà, đừng có lúc nào cũng tự ti như thế được không?”.

“Được rồi được rồi, cậu đừng phỉnh nịnh mình nữa. Vậy chiều nay gặp nhé, bọn mình đi ăn cơm Hồ Nam nhé. Hay là đến nhà hàng Tây Sương Ký ở đường Trung Sơn?”.

“Được, được, tùy cậu đấy! Được chưa?”.

Dập máy xong, tôi thấy bà nội đang đứng ngay trước cửa nhìn tôi với vẻ ngạc nhiên vô cùng.

Tôi vội vàng thu lại nụ cười lạnh lẽo trên môi, cúi đầu để giấu đi sự chột dạ của mình, gọi một tiếng “bà nội”, nhưng trong tiếng gọi chứa đầy sự hoảng loạn, liệu bà có nghe thấy không?

“Tiểu Ảnh, cháu làm sao thế? Cháu và Thanh Lâm?”. Bà nội nhìn thẳng vào tôi, ánh mắt bà sắc sảo tới nỗi khiến tôi không có chỗ nào mà trốn tránh.

“Bà ơi, không có gì đâu, chỉ là lâu rồi bọn cháu không gặp nhau thôi, cùng ăn một bữa cơm ấy mà”. Tôi cầm thỏi son lên rồi quay sang gương, không dám nhìn bà nữa.

“Mới rồi cháu nói tặng con bé áo dài trường xám, cháu định tặng cho nó chiếc ”Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào” đó à?”. Tôi nhìn qua gương, thấy vẻ không thể nào tin nổi trên khuôn mặt bà.

“Đâu có, đâu có, cháu sao có thể làm như vậy được!”, bị phơi bày bí mật ở tận đáy lòng, tôi vội vàng phẩy tay phủ nhận:

“Nó là bạn thân nhất của cháu, sao cháu có thể làm như vậy? Cháu chỉ nói đùa với nó thôi. Bà ơi, bà đừng nói bừa như vậy, việc này ngay đến nghĩ cháu còn không dám nghĩ tới nữa ấy! Cháu tặng cho Thanh Lâm món đồ khác mà”.

“Thật không?”.

“Bà ơi, bà không tin cháu hay sao? Bà không tin cháu gái mình à?”.

Thấy trong cổ họng đắng ngắt, tôi bỏ thỏi son xuống, hít một hơi thật sâu rồi quay sang nhìn thẳng vào mắt bà:

“Bà thực sự nghĩ rằng cháu gái mình lại có dã tâm như rắn độc thế à?”.

“Tiểu Ảnh, là bà nội không tốt, đã trách nhầm cháu”. Bà nội đột nhiên đi đến ôm lấy tôi, tôi tựa đầu vào lòng bà mà thấy trong đầu mù mịt, cảm nhận cơ thể bà đang run lên khe khẽ, dù qua làn tóc tôi vẫn có thể cảm nhận thấy bàn tay bà đang vuốt ve trên đầu mình lạnh ngắt. Bà đang sợ điều gì?

Đến nhà hàng Tây Sương Ký, chúng tôi gọi mấy món đồ ăn, vì tâm trạng đang rối bời nên không nhớ được tên món, có mấy món còn không biết vị gì.

Thanh Lâm cũng có vẻ hơi lơ đãng, khác xa so với tính cách thường ngày của cô ấy. Hai người chúng tôi, kể nào cũng đang có tâm sự trong lòng nên nói chuyện nhạt gừng.

Tôi nhìn khuôn mặt quen thuộc đó, người bạn thân thiết suốt bao năm. Chúng tôi biết rõ đến từng sở thích của nhau, từng thích tất cả những thứ mà đứa kia thích, ghét tất cả những thứ mà đứa kia ghét, thân nhau như thể liền thân, nhớ lại hồi đại học còn thường xuyên chui trong chăn thì thật nói chuyện với nhau.

Chúng tôi đã cùng nhau đi qua bao nhiêu chặng đường, đã có bao nhiêu sở thích giống nhau, đã từng cùng hát trên một sân khấu, từng nắm tay nhau đi... Rốt cuộc là thứ gì đã khiến chúng tôi thành ra thế này?

Nhớ lại tất cả những chuyện khi trước, mắt tôi dần trở nên mờ nhòe. Khẽ chạm vào chiếc hộp để bên phía bên phải, tôi gần như đã thay đổi quyết định của mình, cho Thanh Lâm thêm một cơ hội nữa được không? Tôi thăm hỏi và trái tim trả lời: “Được, được, được!”

“Thanh Lâm, gần đây Vân Phong hẹn hò với người khác đúng không?”. Tôi làm bộ như vô tình hỏi, hy vọng Thanh Lâm sẽ phủ định điều này.

“Tiểu Ảnh, cậu yên tâm, Vân Phong đối với cậu quả thực rất tốt. Cậu ấy thường xuyên nói với mình rằng cảm thấy có lỗi vì đã lạnh nhạt với cậu. Cô gái hẹp hòi, cậu ấy yêu cậu mà!”.

Thanh Lâm gấp đồ ăn vào bát cho tôi, trông vẻ mặt hết sức tự nhiên, giọng nói cố làm ra vẻ thoải mái.

Từ bao giờ cô ta đã nói dối không đỏ mặt thế nhỉ? Nhìn khuôn mặt tưởng như ngây thơ vô tội đó, tôi cười mỉa một tiếng trong lòng, đằng sau khuôn mặt đó cất giấu bao nhiêu tâm cơ? Sự chần chừ ban nãy hoàn toàn tan biến, tôi cười một tiếng lạnh lẽo trong lòng, đưa chiếc hộp ra trước mặt cô ta, cũng học cách cố làm ra vẻ thoải mái nói: “Thanh Lâm, đây là chiếc xương xám mình tặng cậu!”.

“Cám ơn cậu Tiểu Ảnh, cậu lúc nào cũng tốt nhất với mình”.

Thanh Lâm đón lấy chiếc hộp, nở nụ cười ngọt ngào rồi nói với tôi.

Tôi còn muốn nói với cô ta mấy câu nữa, nhưng chuông điện thoại bất chợt vang lên, là Đường Triều.

“Tiểu Ảnh, cô đến đây nhé, mang cả chiếc xương xám đó nữa, sự phụ của tôi đã giúp chúng ta tìm ra được một chút manh mối rồi”. Đường Triều nói gấp gấp trong điện thoại.

“Mang chiếc nào?”.

“Đương nhiên là chiếc màu xanh xăm đó rồi”.

“Ừm”. Dập máy xong, tôi ngẩn ra một chút, do dự không quyết giữa việc muốn biết chân tướng sự việc với chuyện trả thù, song cuối cùng tôi vẫn hạ quyết tâm, quay lại nói với Thanh Lâm: “Thanh Lâm, mình có việc phải đi đây!”.

“Được!”.

Thanh Lâm gọi nhân viên phục vụ đến tính tiền. Khi ra khỏi nhà hàng, cô ta đi về bên trái, tôi đi bên phải, chúng tôi xoay lưng lại với nhau, càng đi càng xa...

Cuối cùng tôi đã không lấy lại tấm kỳ bào dù rằng tôi luôn giằng co về nó. Sau khi cho nó đi rồi lại thấy lo lắng, sẽ có kết cục như thế nào? Trong lòng tôi cầu khẩn: “Một sự trừng phạt nho nhỏ cho bọn họ để bỏ tức thôi”.

Từ đằng xa đã nhìn thấy Đường Triều đứng ngoài cửa hàng đợi tôi, vừa thấy tôi đã vội vàng hỏi: “Áo xương xăm đâu?”.

Tôi cuối đầu nói nhỏ: “Không thấy đâu nữa! Tôi về nhà tìm hết một lượt mà không thấy”.

“Không thấy ư? Sao lại như thế được?”. Đường Triều chau mày nói.

“Nó đã có thể xuất hiện bất ngờ không có nguyên do, thì cũng có thể biến mất mà không hiểu vì đâu chứ! Lẽ nào anh muốn nó sẽ ngày đêm ở bên tôi, khiến tôi sợ đến chết đi được?”

Câu nói của Đường Triều làm tôi thấy phiền phức vô cùng, nên không kìm được hét lên như vậy với anh ta. Đây là lần đầu tiên tôi tỏ ra thất thổ như vậy.

“Xin lỗi cô, Tiểu Ảnh!”. Rõ ràng Đường Triều bị tôi làm cho hết hồn, ôm lấy vai tôi xin lỗi. Tôi thuận thế tựa vào lòng anh để che dấu đi sự hoảng loạn của mình. Thật đáng tiếc cho tình cảm mà anh dành cho tôi, hóa ra cảm giác tội lỗi khi lừa gạt một người lương thiện trong sáng như anh lại nặng nề đến như vậy.

“Tôi không sao, chỉ là gần đây trông thấy cô ta nhiều quá thôi. Tôi sợ lắm!”. Tôi gục đầu và vai Đường Triều nói khẽ, vì căng thẳng nên cơ thể run lên từng chập. Đường Triều lại cho rằng vì tôi sợ, nên nhẹ nhàng vỗ vỗ lên tôi như an ủi.

“Vậy còn chiếc chúng ta lấy trong linh đường ra có còn không?”

“Có”, tôi lấy chiếc xường xám đó ra khỏi túi.

Đường Triều cầm lấy chiếc áo, thở dài một tiếng: “Chẳng có cách nào, không có cái kia thì dùng tạm cái này, cứ để sư phụ tôi thử xem thế nào. Theo suy diễn thông thường thì chắc là dùng được”.

Vào bên trong, thấy sư phụ của Đường Triều đã mặc một bộ áo của đạo sỹ, trông ông ấy vừa thấp vừa bé, cảm giác như hơi quái dị lại hơi khôi hài. Tôi thấy buồn cười nhưng không dám cười.

Ông ấy đặt chiếc xường xám trước bát gương, nói với tôi:

“Hai người các con ngồi trên ghế, ta sẽ làm cho hồn các con thoát xác, cái gọi là hồn lìa khỏi xác cũng không có gì khác biệt so với nằm mơ trong giấc ngủ, sau đó các con sẽ nhìn thấy một số việc. Song không thể khẳng định tất cả những việc đó đều là thật, cũng không thể khẳng định là giả, có lẽ sẽ giúp được chúng ta phần nào, nhưng cũng có thể hoàn toàn không tác dụng”. Sư phụ của Đường Triều nói cả một đồng từ ngữ nghe cao siêu.

Tôi và Đường Triều bèn ngồi xuống ghế, sư phụ của anh ấy bắt đầu đọc kinh, tôi nghe không hiểu một chữ nào, chỉ thấy lăm rà lăm rậm khiến đầu óc choáng váng, thậm chí, thảo nào hồi nhỏ mỗi khi nghe thấy ai nói nhiều là bọn tôi lại bịt tai và hét lên: “Không nghe, không nghe, không nghe hòa thượng đọc kinh!”.

Nghĩ ngợi một lúc đã thấy đầu óc trở nên mơ hồ, trong làn khói hương vấn vít, ý thức dần dần biến mất...

Lạnh quá, đây là nơi nào? Chỉ có một vầng trăng cô đơn quạnh quẽ giữa trời, càng khiến màn đêm lạnh lẽo hơn.

Quay đầu lại, nhìn thấy Đường Triều đứng ngay đằng sau nên tôi cảm thấy yên tâm hơn, muốn lên tiếng gọi anh ấy, nhưng lại không bật ra được một tiếng nào. Anh ấy thích ứng với hoàn cảnh đó trước tôi, thông thả đi đến nắm tay tôi rồi đi trong làn sương mịt mù.

Đi được một đoạn, chợt phát hiện ra nơi đây hết sức thân quen, là con ngõ nhỏ đồng người, còn có cả những đồng rác bốc mùi hôi thối.

Trong mơ ảo, tôi thấy một tấm biển chỉ đường hơi cũ: “Đường Cổ Bắc”. Tôi quen đường nên tiến lên trước dẫn Đường Triều đi, rẽ sang bên trái. Ở bên cạnh bậc thềm đá của một căn nhà, tôi tìm thấy một chiếc ghế gỗ nhỏ xinh, đó là nơi tôi thường ngồi ngày bé.

Đây là căn nhà cũ của tôi ở đường Cổ Bắc, tuy nhiên trông nó cũ kỹ hơn so với trong miền ký ức. Tôi quay lại nhìn Đường Triều cười, kéo anh ấy chạy vào cửa nhà mình, chuẩn bị gõ lên cánh cửa.

“Cột kết...”.

Còn chưa kịp chạm vào, cánh cửa đã mở toang, một người đàn ông đứng tuổi đi từ bên trong ra. Đúng lúc ánh trăng bị mây che khuất, không gian đột nhiên bị bóng tối bao trùm khiến tôi không nhìn rõ mặt người. Chỉ có thể loáng thoáng trông thấy ông ấy khẽ khàng đóng cánh cửa vào, rồi vội vàng đi ra khỏi ngõ. Lưng ông rất rộng, bước chân ổn định và vững chãi, trông quen thuộc vô cùng. Ai thế nhỉ?

Thấy ông ấy sắp mất hút nơi đầu ngõ, tôi quên cả việc về nhà, vội vàng kéo Đường Triều bám sát theo sau, chỉ thấy người đàn ông đó đi xuyên qua con ngõ rồi vẫy một chiếc xe kéo tôi mới chỉ được thấy trong những bộ phim về chiến tranh giải phóng. Phải, đúng là loại xe kéo chỉ có trong phim đó. Tôi cũng muốn vẫy một chiếc xe như thế, nhưng chợt nhận ra không có phu xe nào để ý đến chúng tôi. Bọn họ không nhìn thấy chúng tôi ư?

Tôi và Đường Triều sợ để mất dấu ông ấy nên đành chạy sát theo sau, nhưng dù là có chạy nhanh hay chậm thì chúng tôi vẫn cứ ở phía sau ông ấy, thậm chí khi xe đã dừng lại thì cũng có thể nhìn từ khoảng cách xa.

Cuối cùng, ông ấy cũng xuống xe trước một tòa nhà lớn, nhưng không gõ cửa mà vòng ra bức tường vườn sau. Khi đi qua cánh cổng lớn, tôi nhìn thấy trên tấm bảng ở cửa viết ba chữ: “Nhà họ Hà”. Tôi thò đầu nhìn vào trong, thấy trong sân chỉ có bóng tối dày đặc, lắng tai nghe còn thấy tiếng xào xạc như rừng trúc Tương Phi nhà Thanh Lâm. Lẽ nào đây là nhà Thanh Lâm? Tường nhà, hàng rào đều khác hẳn mà.

Chúng tôi đi theo người đàn ông đó ra sân sau, thấy ông ấy đứng tựa vào cửa, chum môi huýt một tiếng sáo. Trong màn đêm thanh vắng đó, tiếng huýt sáo nghe đến chói tai.

Một lát sau, cánh cửa chậm chậm mở. Một người phụ nữ mặc áo trắng trông dáng thon thả lén lút bước ra. Người đàn ông đó đứng xoay lưng che khuất nên tôi không thể nào nhìn rõ khuôn mặt người phụ nữ ấy. Vừa ra đến bên ngoài, người phụ nữ đã ôm ghì lấy ông ta rồi gục đầu lên vai khóc rầm rức.

Khi đó tôi nhìn thấy đôi tay người phụ nữ đó quàng quanh lưng ông ấy, mười ngón tay thon dài, đầu ngón tay được sơn màu đỏ chói. Trông quen quá! Cuối cùng cô ta cũng ngẩng đầu lên, thẳng đứng tầm nhìn của tôi. Mắt dài mắt trái xoan, làn da trắng mịn màng, cằm hơi nhọn, ngấn nước mắt vẫn còn đọng lại trên má. Tần Tịnh ư?

Dường như nhìn thấy chúng tôi, cô ta đột nhiên nhếch mép cười, nụ cười vương trên khóe miệng đó trông đầy tà khí và quái dị, những chiếc răng lộ ra bên ngoài còn dính cả vết máu, khuôn mặt thoảng chốc đã chuyển từ màu trắng sáng sang tím xanh, môi trở thành màu đen kịt. Nhìn đôi tay cô ta quàng quanh lưng người đàn ông đó bắt đầu xuất hiện những vết loang khiến người ta thất buồn nôn, dạ dày trợn trạo tới mức tôi thấy mình như đang phát hoảng, vội bám siết lấy tay Đường Triều, từ từ lùi lại phía sau. Người phụ nữ đó cũng tiến đến gần chúng tôi hơn... Đúng lúc cô ta sắp sửa áp sát chúng tôi thì người đàn ông vẫn xoay lưng lại từ nãy giờ từ từ quay người lại. Đó là một khuôn mặt đẹp trai và trẻ trung, dường như tôi có quen, bởi trông ngoại hình khá giống bố tôi, chỉ khác là ở giữa lông mày có một nốt ruồi lớn.

Nhìn thấy tôi, người đàn ông đó mỉm cười, các cơ trên khuôn mặt lập tức co rúm lại, trong khoảnh khắc đã trở nên già cỗi nhăn nheo, những nếp nhăn hằn sâu ngay cả lúc không cười, tóc trở nên bạc trắng, đứng bóng hình tôi lưu lại trong ký ức của mình.

Ông đưa tay về phía tôi, miệng gọi: “Tiểu Ảnh!”.

Ông nội, chính là ông nội! Tôi cũng đưa tay về phía ông, tay chúng tôi đan xen vào nhau giữa không trung, xuyên qua rồi hẫng trong không khí.

Đột nhiên ông đưa tay bám lấy cổ mình, ngã vật ra đất rồi bắt đầu giãy giụa, khuôn mặt phồng lên thành màu đỏ tía, đường gân xanh ở huyết Thái dương vì đau đớn nên giật liên hồi, cảm giác như bất cứ lúc nào cũng có thể phá vỡ rồi nổ tung ra vậy.

Tôi thấy nghẹn cứng trong lòng, khó chịu tới mức bật khóc lên thành tiếng, muốn nhào đến đó để giúp ông, nhưng cánh tay tôi đưa ra vẫn chỉ bắt vào không khí. Tôi chỉ có thể ngồi xuống bên cạnh, nhìn ông giãy giụa trong đau đớn, không thể làm gì.

“Ông ơi, ông ơi!”. Tôi hét lên, song tiếng hét khi ra khỏi miệng lại là tiếng nấc nghẹn ngào... Sao linh hồn vẫn chưa quay trở lại, tôi không muốn tiếp tục nằm mơ nữa, giấc mơ này quá đau đớn. Tôi nắm chặt tay Đường Triều, giật mạnh tay anh rồi nói bằng tâm tưởng: “Tôi muốn đi khỏi chỗ này, tôi muốn quay về, muốn quay về!”.

Khi đó ông nội đã nằm im không động đậy trên mặt đất, vẻ mặt đông cứng ở một trạng thái cảm xúc cực kỳ quái đản, vừa đau khổ, lại vừa... thỏa mãn.

“Á...ông nội ơi!”. Tôi mở bừng mắt, thở dốc từng hồi. Trên trán lạnh ngắt, lấm tấm mồ hôi, cổ họng vẫn còn nghẹn ngào.

“Các con đã nhìn thấy những gì?”. Sư phụ Đường Triều không nhìn chúng tôi lấy một cái, hỏi thẳng luôn.

“Tần Tịnh và một người đàn ông, mới đầu bọn họ còn rất trẻ, nhưng cuối cùng người đàn ông đó trở nên già nua, ngã vật ra đất”. Đường Triều nói.

“Người đó có lẽ là nhân tình của Tần Tịnh mà vú Hà đã kể”.

“Nhưng, nhưng mà người đó là ông nội tôi!”.

Tần Tịnh là người tình của ông nội ư? Nhưng vì sao mà ông nội lại ngã vật ra đất đớn đau như vậy? Lẽ nào ông nội...?

16. Chương 16: Tang Cũ

Làm cho tới khi con trai lấy vợ, sinh cháu, vẫn làm.

Làm cho tới khi con trai chết trẻ, con dâu cũng chết, cháu nội lớn lên, vẫn làm.

Bà những tưởng ông sẽ làm kỳ bào cho tới khi chết, bà chấp nhận ở bên cạnh một người sống mà như đã chết đó, cũng không sao. Nhưng mà cuối cùng ông vẫn cứ ra đi, ra đi mà không để lại một dòng chữ, một câu dặn dò nào cả...

Sau khi từ cửa hàng của Đường Triều ra về, trong đầu tôi toàn là những hình ảnh trong giấc mộng mới rồi, thậm chí còn dự cảm ông nội đã không còn trên thế gian này nữa. Nhưng mà... áp lực nặng nề trong tim khiến tôi không sao thở nổi, nên không dám nghĩ tiếp nữa.

Tâm niệm suốt mười năm qua của mình bỗng chốc bị đánh đổ hoàn toàn, làm sao tôi có thể tin được? Tôi và bà nội vẫn đang đợi ông về kia mà! Mười năm, bà nội đã già đi nhanh chóng, tôi trước sau vẫn cho là vì bà nhớ thương ông, làm sao lại có thể cắt đứt tất cả hy vọng của chúng tôi như vậy? Lẽ nào tất cả chúng tôi chờ đợi bấy lâu nay chỉ là dối mình lừa người? Trong tiềm thức của chúng tôi, thực sự là chưa bao giờ nghĩ đến kết quả tồi tệ nhất đó ư? Chỉ là, chưa nhận được câu trả lời chính thức cuối cùng, thì chúng tôi vẫn cứ tiếp tục sống trong ảo tưởng.

Đường Triều đi đến bên cạnh, không nói một lời mà chỉ lặng lẽ nắm lấy tay tôi. Từ khi ra khỏi giấc mộng kia, anh ấy vẫn luôn nắm chặt tay tôi như vậy.

Chúng tôi đi dưới ánh đèn rực rỡ nhưng lạnh lẽo, không nói với nhau câu nào. Đường Triều cuối đầu, tôi nhìn khuôn mặt xoay nghiêng của anh, đó là bên khuất ánh sáng đèn, song vẫn thấy sắc mặt nặng nề. Đôi lông mày rõ nét như được chạm khắc của anh cau siết lại, đôi môi mím chặt trông đầy cương nghị. Hơi ấm truyền từ tay anh lan tới tận đáy tim. Trước mắt tôi chợt lóe lên hình ảnh Vân Phong và Thanh Lâm thân mật với nhau, sau đó lại nhìn bàn tay nắm chặt lấy nhau của chúng tôi, khi trách móc hai người bọn họ, cũng không khỏi tự hỏi chính mình, còn tôi hiện giờ thì sao? Như thế này thì coi là gì? Tôi đột nhiên thấy hoảng hốt trong lòng, đứng trước sự trầm mặc của anh, dường như bí mật của tôi bị bóc dỡ ra, phơi bày ra dưới ánh sáng mặt trời vậy.

Trên con đường vắng vẻ trong khu chung cư, chỉ nghe thấy tiếng thở của chúng tôi và cả tiếng bước chân đi một cách cực kỳ thận trọng.

Cuối cùng cũng đến trước khu nhà tôi ở, Đường Triều đột nhiên ôm lấy tôi, ôm thật chặt, dường như muốn nhập cơ thể tôi hòa vào với cơ thể anh. Lần này không chỉ đơn thuần như lần trước anh ôm tôi vào để an ủi cho vơi bớt nỗi sợ hãi trong lòng, mà nó có cả sự xót thương, sự tôn thờ, có tình yêu, ham muốn...

Cái cảm giác an toàn và dễ chịu khi đứng trong vòng một vòng tay như vậy khiến người ta không nỡ rời ra. Tôi vùi đầu vào vai anh, sự mệt mỏi lập tức tìm được nơi dừng chân nghỉ. Giọng anh nghe đầy sự giằng co, hơi khàn lại:

“Tiểu Ảnh, đừng làm bản thân mình khó chịu, đừng tự trói buộc chính mình”.

Tôi cắn môi cố gắng gạt đầu, không dám nói gì, sợ rằng nếu lên tiếng sẽ không kìm chế nổi mà nói hết mọi chuyện ra. Rồi khỏi vòng tay anh, tôi miễn cưỡng nở nụ cười:

“Đường Triều, chỉ là vì tôi mệt mỏi quá thôi. Đã có bao nhiêu chuyện xảy ra như vậy, quả thật rất khó để tươi cười mà đối mặt với nó. Hiện lại điều tôi muốn nhất là biết được chân tướng của chuyện này, còn nguy hiểm thế nào thì tôi cũng không thấy sợ. Nói không chừng, ngày mai anh sẽ nhìn thấy tôi là một xác chết đầy máu me ấy chứ. Tôi thậm chí còn mong tất cả sẽ đến nhanh hơn một chút, chứ không phải giằng vò từng tí một như lúc này, nó khiến tôi chỉ có thể không ngừng chạy trốn trong hoảng loạn. Nếu cứ tiếp tục thế này, tôi nghĩ rồi cuối cùng mình cũng sẽ suy sụp tinh thần mất thôi”.

“Tiểu Ảnh, sẽ không sao đâu. Chúng ta rồi sẽ ổn cả thôi. Hãy tin anh đi, Tiểu Ảnh!”. Đường Triều ôm ghì lấy tôi một lần nữa, mùi xà phòng mộc mạc trên chiếc áo sơ mi anh mặc khiến tôi thấy yên tâm. Nhưng lúc ấy đột nhiên tôi lại nhớ đến mùi nước hoa Eau de Cologne.

Sống mũi cay cay, nước mắt trào mi thả sức tuôn rơi trên má.

“Ừm, tôi tin anh. Tôi mệt quá, anh cũng về nhà nghỉ sớm đi!”

Tôi hít một hơi thật sâu, đẩy Đường Triều ra rồi đi lên nhà. Trong bóng tối, dù không nhìn thấy khuôn mặt tôi, nhưng chắc chắn anh ấy có thể cảm nhận thấy mùi mặn chát trong không khí. Song nước mắt của tôi có thật là chỉ rơi vì nhớ tiếc đến mùi nước hoa xưa cũ hay không?

Vừa mở cửa ra lại ngửi thấy mùi hương đậm đặc, mùi hương nồng tới mức khiến nước mắt tôi lại tuôn ra. Ánh đèn màu vàng cam trở nên yếu ớt trong màn sương dày đó, tôi lần mò đi đến chỗ kê ghế salon”

“Bà ơi! Bà nội ơi, bà ở đâu thế?”

Không có tiếng bà nội trả lời, tôi chỉ nghe thấy tiếng khóc rên rĩ nghe già nua và đầy ức chế. Đi theo hướng âm thanh đó, tôi thấy bà ngồi co ro trên chiếc ghế sa lon đơn kê ở cạnh cửa sổ, hai vai đang không ngừng run lên. Không biết vì quá mệt hay vì đã đau lòng tới cực điểm, nên khi nhìn thấy bà nội khóc tôi lại hết sức thản nhiên, chậm chậm cúi người xuống, giúp bà lau đi những vệt nước tuôn rơi trên má. Đôi mắt bà nhắm nghiền, trông có vẻ như đang nằm ngủ mơ. Tôi khẽ vỗ vỗ vào má bà gọi: “Bà ơi, bà sao thế? Bà sao thế này?”

Sau khi mở mắt trông thấy tôi, bà vội vàng đưa tay lên quệt quệt nước trên khuôn mặt, sau đó cố nén những tiếng nức nở trong cổ họng lại, mất một lúc sau mới nói được:

“Tiểu Ảnh, cháu về rồi à? Không sao đâu, chỉ là bà nằm mơ thôi. Bà mơ thấy mẹ cháu”.

Chắc chắn bà đang giấu diếm điều gì đằng sau những giọt nước mắt đang long lanh ấy. Tôi mang một chiếc khăn ướt đến cho bà, khi đón lấy chiếc khăn, tay bà run dữ dội, run tới mức dường như không cầm nổi chiếc khăn. Tôi bèn giữ lại rồi lau giúp bà mồ hôi trên trán. Nghĩ ngợi hồi lâu, tôi cuối cùng cũng lấy đủ dũng khí để lên tiếng hỏi:

“Bà ơi, thật ra bà có biết Tần Tịnh đúng không?”

Tôi cuối xuống nhìn, thấy các cơ trên khuôn mặt bà giật giật mấy cái, trông thần sắc lại trở nên căng thẳng, môi run rẩy:

“Tần Tịnh ư, Tiểu Ảnh, cháu đã biết những gì rồi?”

“Cháu nằm mơ thấy ông nội. Ông đi đến nhà họ Hà. Cháu còn nhìn thấy Tần Tịnh, hai người bọn họ ôm lấy nhau khóc. Bà ơi, bà có biết đúng không?”

“Phải, bà có biết”. Bà nội thở dài một hơi, cảm giác nhẹ nhõm như đã cất được gánh nặng phải mang trên vai suốt từng ấy năm qua. Bà lấy lại vẻ bình tĩnh rồi nói: “Tiểu Ảnh, có một số chuyện bà chưa bao giờ nói cho cháu biết. Bây giờ bà sẽ nói với cháu, được không?”

Giọng bà nội nghe bình thản: “Thực ra, nghề may xường xám của ông nội cháu là do bà dạy”.

“Bà dạy ư?”. Từ nhỏ tới lớn tôi chỉ biết việc ông nội tất bật với kim chỉ vải vóc, vẫn nghĩ rằng bà không biết may xường xám, có bao giờ lại tưởng tượng được rằng chính bà là người dạy nghề cho ông nội.

”Từ nhỏ bà đã theo học nghề may xường xám của cụ cháu, thời đó chiến tranh loạn lạc, những cửa hiệu may xường xám không có tiếng tăm được mở đầy rẫy khắp nơi, thêm vào đó thế cục rối ren, nên chỉ có thể lẩn hồi kiếm đủ miếng cơm sống qua ngày.

Sau khi cụ qua đời, việc làm ăn của cửa hiệu càng vắng vẻ. Cũng may mà dù là trong thời kỳ chiến tranh, nhưng Thượng Hải là vì cách một con sông nên bên kia khỏi lửa ngút trời, thì bên này vẫn cũng ca múa thanh bình.

Hàng ngày bà đều gắng sức để bận rộn với việc may xường xám, bán những chiếc áo đã hoàn thành ấy đoàn ca múa với giá rẻ, thậm chí có khi còn không đủ vốn. Những người khác thấy bà bận tíu tít nên cho rằng vì tay nghề của bà vượt trội, dần dần việc làm ăn mua bán cũng ngày càng khấm khá lên.

Hồi đó bà mười tám tuổi nhưng vẫn chưa xuất giá, ban đầu cũng có người đến cầu thân, nhưng vì từ chối mấy đám nên ngày càng ít người giới thiệu, họ đều nói yêu cầu của bà cao quá, cũng phải, mỗi lần gặp gỡ bà chỉ có thể bới móc ra những tật này tật nọ của người kia. Những người chuyên làm mai thoi không đến nữa, vì khi ấy còn trẻ nên bà cũng không coi chuyện đó ra gì, trái lại còn thấy yên thân.

Đầu xuân năm 20 tuổi, bà nhận ra mỗi khi mở cửa hiệu đều có một thanh niên áo quần rách rưới đứng ngay trước cửa. Khi bà cắt may, anh ta đều đứng ngay chỗ đó nhìn vào, có lúc tay còn mô phỏng theo động tác đưa kéo của bà. Ban đầu bà cũng không để ý lắm, tưởng anh ta là ăn mày, có lần kiếm được một món tiền kha khá, còn cho anh ta năm xu, không ngờ là anh ta không nhận.

Sau này bà mới phát hiện ra mỗi khi đến buổi trưa anh ta đều bỏ đi, ngày hôm sau lại đến rất đúng giờ.

Một hôm khi anh ta vừa bỏ đi, bà liền nhờ người hàng xóm trông cửa hiệu giúp rồi lẳng lặng bám theo muốn xem anh ta làm gì. Người đó đi thẳng đến bến tàu, hóa ra anh ta làm phu khuân vác ở đây.

Sau này anh ta vẫn đến cửa hiệu nhiều lần, thỉnh thoảng còn chuyện trò mấy câu, nên bà mới biết anh ta là người Nam Kinh chạy nạn đến đây. Bà thấy anh ta làm phu khuân vác rất vất vả, thêm vào đó công việc trong cửa hiệu cũng ngày một nhiều hơn, một người làm không xuể nên bảo anh ta đến làm cùng.

Anh ta có vẻ rất say mê với việc may xường xám, học cũng rất nhanh, sau này còn thiết kế được những chiếc áo dài đẹp hơn cả của bà, khiến những khách hàng nghe danh tìm đến ngày càng nhiều. Trai đơn gái chiếc làm việc cùng nhau, những người hàng xóm bắt đầu bàn ra tán vào, nói biết bao nhiêu chuyện khó nghe. Khi đó bà đã hai mươi mốt tuổi, cũng phải nghĩ đến chuyện hôn nhân đại sự rồi. Hơn nửa năm trời gần gũi với anh ta, cũng cảm thấy anh ta là người thật thà, ngoại hình không đến nỗi, nên cũng có cảm tình, bèn nhờ người tỏ ý với anh ta. Anh ta còn không nói một lời, gật đầu chấp nhận ngay.

Anh ta làm xường xám rất đẹp, con người cũng tốt, việc làm ăn của cửa hiệu ngày càng phát đạt, trong cùng ngành cũng có người ghen ghét nói những điều bóng gió nọ kia. Có người sau khi tìm hiểu được xuất thân của anh ta, liền nói ra những điều khó nghe, rằng anh ta bám lấy phụ nữ để kiếm được miếng ăn. Những năm ấy thể diện của người đàn ông rất quan trọng, với lại cũng làm gì có người đàn ông nào chấp nhận để mình bị người khác nói ra nói vào như vậy chứ? Thế là bà bèn để anh ta đổi họ thành Lý nhà mình, chính thức trở thành ông chủ Lý hữu danh vô thực.

Sau khi con trai ra đời, bà giao hẳn việc làm ăn cho ông, danh tiếng của “Hiệu kỳ bào Lý Ký” ngày càng vang xa. Mọi người đều gọi ông ấy là “Lý thần bào”.

Chỉ có điều, bà không ngờ rằng ông lại là một kẻ vong ân phụ nghĩa. Khi con trai lên ba tuổi, ông ấy đã vụng trộm đi lại với góa phụ nhà họ Hà, thậm chí còn sinh nghiệt chủng. Bà cảm hận biết bao. Thực ra nếu là người nào thì cũng thấy hận như vậy, bà đã dốc hết lòng dạ mình để ông có được danh tiếng, được nở mày nở mặt như vậy, bảo vệ cho ông, yêu thương, chăm sóc, kính trọng ông, cuối cùng thì ông lại đối xử như vậy với bà.

Bà cũng không biết là làm thế nào mà ông lại kiếm được tấm “Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào” đó, bởi lần đầu tiên khi bà nói chuyện về tấm kỳ bào đó với ông, ông còn tỏ ra không tin. Cũng không hiểu vì sao ông lại say mê đến vậy với tấm áo bị nguyên rửa ấy, bao nhiêu của cải tích lũy được trong nhà đều bỏ ra để mua nó về, sau đó đem tặng cho Tần Tịnh. Khi ấy trái tim bà đã nguội lạnh, song cá tính vẫn mạnh mẽ, không muốn nói chuyện của mình với bất cứ ai nên không ai biết chuyện ông qua lại với Tần Tịnh cả.

Ác giả ác báo, cuối cùng ả Tần Tịnh đó chết non, chết khi sinh con, đứa con tội lỗi của ông.

Đó là báo ứng, cô ta cướp chồng của bà, kỳ bào là sinh mệnh thứ hai mà bà cho ông, nhưng cũng vì kỳ bào mà cô ta phải chết. Chiếc xường xám trong truyền thuyết vốn chỉ lấy mạng các cô dâu, nhưng bà nghĩ Tần Tịnh chết chắc chắn là vì ông trời đã trừng phạt bọn họ. Ông cũng nghĩ như vậy.

Ông ở lại trong bệnh viện ba ngày. Bà nghĩ nếu như ông không quay về nữa cũng được, gia đình này không cần đến ông. Song sau ngày thứ ba ông quay về, bắt đầu từ ngày đó ông may xường xám liên tục, làm ngày

làm đêm. Ngoài việc nhận các đơn đặt hàng, ông chỉ làm đúng một kiểu xương xám, chính là chiếc “Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào” đó.

Làm cho tới khi con trai lấy vợ, sinh cháu, vẫn làm.

Làm cho tới khi con trai chết trẻ, con dâu cũng chết, cháu nội lớn lên, vẫn làm.

Bà những tưởng ông sẽ làm kỳ bào cho tới khi chết, bà chấp nhận ở bên cạnh một người sống mà như đã chết đó, cũng không sao. Nhưng mà cuối cùng ông vẫn cứ ra đi, ra đi mà không để lại một dòng chữ, một câu dặn dò nào cả...

Bà nội kể chuyện, thỉnh thoảng lại thở dài. Nước mắt trên má chảy chồng lên nhau đến mấy lần, khô đi lại ướt, ướt lại khô. Trong suốt quá trình bà kể chuyện, tôi vẫn luôn ôm lấy bà, cùng bà hồi tưởng lại, cùng chịu sự tổn thương với bà, cùng đau nỗi đau của bà.

Tới khi bà kể xong, tôi không thể không hỏi: “Vậy thì ông vốn mang họ gì hả bà?”

“Lạc, chữ Lạc trong Lạc Đà”. Phải rồi, lần đầu tiên gặp tôi, Tần Tịnh nói chồng cô ta họ Lạc, chữ Lạc trong từ Lạc Đà, hóa ra cô ta vẫn luôn coi ông nội tôi là chồng mình.

Bà nội, mẹ, tôi, không hiểu vì sao cả ba thế hệ phụ nữ trong nhà gia đình chúng tôi đều gặp một chuyện giống nhau. Lẽ nào đây chính là số phận?

Tôi đột nhiên nhớ tới Vân Phong.

Mới rồi khi đứng dưới nhà, lúc tôi nhớ đến mùi nước hoa của anh ấy, liệu anh ấy có từng nhớ đến tôi? Trái tim tôi đã không còn thấy đau như trước, nhưng vì sao khi nghĩ đến Vân Phong, trong đầu tôi lại hiện lên khuôn mặt Đường Triều?

Đứng bên cửa sổ mặc cho gió lạnh xộc thẳng vào cổ, tôi nghĩ suốt cả đêm cũng không thể nào hiểu được vì sao Tần Tịnh muốn trả thù? Ông nội đã yêu cô ta cả một đời, cô ta đã hạnh phúc đến như vậy, vì sao còn chưa thỏa mãn?

Tôi kể hết những chuyện mà bà nội kể cho Đường Triều, anh cảm thấy yên lặng rất lâu, sau đó mới thở hắt một tiếng, nói:

“Có lẽ vì không được ở bên nhau, lại bị niêm phong lâu như vậy, nên oán khí càng nặng nề hơn, có lẽ chỉ ông nội cô có thể hóa giải được thôi”.

“Nhưng mà hiện giờ ông nội ở đâu thì tôi cũng không biết nữa”.

“Tiểu Ảnh, cô vẫn tin chắc rằng ông vẫn còn sống trên đời ư?”, Đường Triều hỏi.

Nghe anh nói vậy lòng tôi bỗng chùng hẫng xuống, bỗng chốc lại thấy rối như tơ vò, mãi sau mới ấp úng nói:

“Thực ra tôi vẫn luôn cho rằng ông nội tôi còn sống. Thỉnh thoảng cũng có lúc tôi cảm thấy dường như ông không còn trên đời này nữa, nhưng chỉ cần tôi nghĩ là ông vẫn còn sống thì sẽ thấy lòng mình dễ chịu hơn, bà nội cũng sẽ thấy dễ sống hơn. Tôi không thể nào tin rằng ông không còn trên cõi đời này”.

Đường Triều lại lặng im một lúc, sau đó nói hết sức thận trọng: “Tiểu Ảnh, tôi có cảm giác có lẽ ông nội cô đã không còn nữa. Cô nghĩ xem, cô đã nằm mơ thấy ông mấy lần, mà hai lần gần đây thì trông đáng vẻ của ông đều rất đau khổ. Có lẽ đó cũng là một dấu hiệu ám thị rằng...”.

Anh cố gắng can trọng trong việc dùng từ để không làm tôi tổn thương tới mức tối đa.

“Không!”. Tôi hét lên phủ nhận, những hình ảnh thời ấu thơ chợt hiện lên ngay trước mắt, khuôn mặt hiền từ đó vẫn còn nguyên vẹn không hề mất đi. Nếu như ngay ngày đầu đã biết kết cục đó thì không nói làm gì, nhưng đã khổ sở chờ đợi mười mấy năm, cuối cùng lại phải đối mặt với cái kết cục tồi tệ nhất đó, bảo tôi làm sao chấp nhận được đây?”.

“Tiểu Ảnh, có những chuyện chúng ta bắt buộc phải nhìn thẳng vào nó”. Đường Triều nhẹ nhàng khuyên bảo tôi.

Không muốn nghe thêm nữa, tôi đập máy trước.

Cuộc gọi ấy giống hệt như đã rút mất xương sống trong mình, tôi nằm mềm nhũn trên giường, không còn chút sức lực nào. Thật ra Đường Triều đã nói đúng suy nghĩ ở nơi sâu thẳm nhất trong lòng tôi, khi vết thương vốn được giấu kín trong bóng tối bị phơi trần ra dưới ánh sáng mặt trời, nỗi đau lập tức trào lên, đau thấu tâm can như chưa từng đau đến vậy.

Trong ánh đèn mờ lung, khuôn mặt hơi nhợt nhạt của tôi phản chiếu trong chiếc gương trên bàn.

Ở ngay trước gương là tấm áo xường xám màu hồng phấn mà tôi lấy trộm trong chiếc hòm ở linh đường của Tần Tịnh về, dưới bóng đèn nó bóng láng lên, chữ “Lý” thêu bằng chữ màu đỏ chói ở cửa tay càng lóa mắt.

Tôi nhìn cho đến khi trước mắt bắt đầu trở nên mơ hồ, đầu cảm thấy nặng nề, khuôn mặt trong gương bắt đầu méo mó, song thị giác lại hết sức rõ ràng. Không biết từ lúc nào một khuôn mặt khác đã xuất hiện trong gương, khuôn mặt trắng nhợt mờ mờ ảo ảo. Không phải Tiểu Cổ, cũng không phải Tần Tịnh. Mái tóc dài buông trước trán có thể nhìn thấy rõ mấy lọn vàng, còn cả mấy lọn màu tím. Đây là ai? Ai?

Tôi cố gắng nheo mắt nhìn, muốn nhìn cho rõ hơn, nhưng nét mặt người ấy hết sức mơ hồ. Đột nhiên khuôn mặt đó cử động, mấy lọn tóc xòa trước trán cũng lay động, để lộ ra một đôi mắt to sáng long lanh, ánh mắt vừa nghịch ngợm lại vừa tinh quái, trông quen quá. Chờ chút, chỉ một người có đôi mắt biến hóa đầy phức tạp này, Thanh Lâm, là Thanh Lâm. Hà Thanh Lâm. Sau khi nhận ra Thanh Lâm qua đôi mắt đó, tôi mới phát hiện ra đó cũng là kiểu tóc của cô ấy. Lẽ nào lại là Thanh Lâm?

Tôi sợ tới mức giật thót người, vội vàng quay đầu lại, cánh cửa sau lưng vẫn đóng chặt, không có một ai.

Lẽ nào đã có chuyện gì xảy ra với Thanh Lâm? Tôi vội vàng vội lấy điện thoại, những ngón tay run rẩy bấm số máy của Thanh Lâm. Điện thoại được kết nối, giọng Thanh Lâm uể oải vang lên trong máy bên kia:

“A lô, ai đấy?”.

“Thanh Lâm, là mình đây. Cậu đang làm gì thế?”. Nghe thấy tiếng Thanh Lâm, lòng tôi mới yên ổn lại. Trong khoảnh khắc đó tôi đột nhiên không muốn báo thù gì nữa, còn gì quan trọng hơn mạng sống của con người chứ? Trong lòng tôi khi đó chỉ có một ý nghĩ duy nhất, lấy lại tấm kỳ bào đã đưa cho Thanh Lâm.

“Muộn thế này rồi, ai vậy?”, một giọng nam vang lên trong điện thoại, nghe rất quen tai. Giọng nói đó quen tới mức khiến cho con ác quỷ vốn đang ẩn nấp sẵn trong đáy lòng tôi trỗi dậy, những điều định nói vừa ra đến miệng đã bị nuốt ngược trở vào.

Đã nghe thấy bài hát này bao giờ chưa? Bài “Yêu đến điên cuồng” do Penny Tai hát: “Yêu đến hóa điên, điên tới mức mình đau mà không biết. Có lúc tình yêu khiến người ta muốn hóa điên,. Điên đến mức mình làm gì cũng chẳng hay. Không hẳn hoàn toàn đã là yêu, chỉ là rất nhiều yếu tố, rất nhiều thứ hòa trộn lại với nhau khiến cho người ta mất đi lý trí”.

“À à, là Tiểu Ảnh à? Mình đang ở bên ngoài, cậu có chuyện gì thế?”, giọng Thanh Lâm nghe hơi hoảng hốt.

“Ai vừa nói đấy, nghe giọng quen thế?”, tôi hỏi thử.

“Mình ngủ trong khách sạn quên mất không tắt ti vi, ha ha!”, Thanh Lâm cười hai tiếng ngớ ngẩn.

“Vậy à? Mình cũng không có chuyện gì, nằm mơ nên muốn gọi điện thoại cho cậu thôi. Mình dập máy trước đây”.

Dập máy xong, thấy nỗi buồn thương tràn ngập cõi lòng, tôi tự nói với mình, nếu như hai người đó nói hết mọi chuyện ra một cách rõ ràng, chắc chắn tôi sẽ cười mà chúc phúc cho bọn họ. Nhưng tại sao bọn họ lại chọn cách lừa dối và giấu diếm?

Song nếu như bọn họ nói thật, thì tôi có mỉm cười và chúc phúc thật không?

Sương mù dày đặc trong đêm, đứng giữa màn sương mù mịt ấy, tôi đã không còn tìm được hướng đi cho tương lai của mình nữa rồi.

17. Chương 17: Tiêu Tan

Chúng tôi chơi cuồng nhiệt đến khuya, tôi uống với Thanh Lâm tới mức say mềm, kéo tay nhau khóc khóc cười cười, giống hệt như đã quay lại thời đại học. Hình tượng thực nữ của Thanh Lâm cũng không duy trì được đến phút cuối cùng. Hôm đó Tiểu Bạch đã chụp rất nhiều ảnh cho chúng tôi. Có lẽ tôi đã mất mát rất nhiều, song tôi không còn thấy mình bị giày vò nữa. Tất cả rồi sẽ qua đi. Vết thương có lớn hơn nữa rồi cũng sẽ khép miệng, tôi không ngừng an ủi mình như vậy...

Tôi cứ chạy miết không ngừng, nước mắt chảy dọc ngang trên mặt, chảy ra má, xuống đến cổ, chưa kịp khô thì đã lại tiếp tục chảy ra.

Xuyên qua bóng đêm tôi nhìn thấy một bóng người đang di chuyển về phía mình. Tôi mù mịt đứng nguyên tại chỗ. Cái bóng bị ánh trăng ép trên mặt đất từ từ di chuyển, ban đầu đến sát bên chân tôi rồi dần dần lướt lên trên từng chút một.

Gần hơn, gần hơn, dù tầm nhìn rất tối nhưng tôi vẫn có thể thấy rõ khuôn mặt anh ta, trẻ trung và hoang dã. Khi anh ta cười, khoe moi mông manh hình thành một đường cong đầy tà khí, đôi mắt dài và hẹp nhìn tôi với vẻ long băng ngỗ ngược. Đột nhiên anh ta chau mày lại. Quả thực anh ta rất đẹp, dù chau mày lại nhưng trông vẫn rất đẹp trai. Tôi thích dùng từ đẹp để hình dung về anh ta, cảm thấy nếu dùng từ này sẽ mang một vẻ yêu chiều, dù rằng tôi chưa từng chiều chuộng anh bao giờ.

Tôi nhìn khuôn mặt đó, trong lòng không hiểu vì sao lại thấy chua xót, nước mắt rơi chồng lên nước mắt đã khô, mắt lại trở nên ướt đẫm.

Anh ta đưa tay trái lên, ngón tay thon dài trắng muốt trông như những cánh hoa lan trắng giữa màn đêm đen sẫm. Một người đàn ông đẹp đẽ như vậy dù có những ngón tay trông đầy nữ tính đó cũng không khiến cho người ta cảm thấy bất ngờ.

Anh ta cong gập ngón trỏ vào quệt nước mắt cho tôi, nụ cười trên khoe miệng đã biến mất tự bao giờ. Tôi nhìn thấy trong mắt anh ta là một sự phẫn nộ hết sức thân quen.

Ồ, đầu tôi đột nhiên trống rỗng, anh ta là ai? Anh ta là ai? Tất cả ký ức bỗng nhiên bị xóa sạch hoàn toàn trong giây phút ấy. Tôi không nhớ ra nổi anh ta là ai, cũng không nhớ nổi mình là ai. Nhưng mà anh ta trông vô cùng quen thuộc, long mày anh ta, đôi môi, cánh mũi anh ta, thậm chí cả động tác chau mày đó cũng cực kỳ quen thuộc. Nhưng vì sao tôi không nhớ nổi kia chứ?

Tôi ôm đầu ngồi thụp xuống, trong đầu rối loạn thành một mớ.

Gió gào rú điên cuồng trong đêm tối, mái tóc dài của tôi bay dựng cả lên, lúc thì bao bọc lấy cơ thể tôi, lúc lại bay lật phật qua eo lưng tôi, cực kỳ ma quái. Lạnh quá! Cơn gió này như một ngọn đao đã đóng băng, song cái lạnh đó vẫn không thể khiến tôi tỉnh táo lại được để nhớ ra anh ta là ai.

Tôi vùi đầu mình vào đầu gối rồi hạ giọng thì thầm một cách bất lực:

“Ai? Anh là ai?”.

Một tiếng cười vang lên trên đỉnh đầu, gần gũi và vội vã. Khi tôi ngẩng đầu lên lần nữa, anh ta đã biến mất không còn dấu vết. Bốn bề ngoài bóng đêm sâu thẳm, vẫn là một khoảng đen ngòm. Những bóng đen trốn dưới ánh trăng dường như tìm được thời cơ tốt nhất, bắt đầu lay động.

Tôi không ngừng giật lùi về sau để tránh những bóng đen đó, song khoe mắt chợt lóe lên một tia sáng. Cuối người xuống tìm kiếm bốn bên, tìm thấy rồi! Ở góc tường có một chiếc nhẫn màu bạc. Tôi nhặt nó lên rồi lồng vào ngón tay cái của mình hết sức tự nhiên, nhưng nó rộng hơn một số. Tôi lại bỏ ra, nhờ ánh trăng nên đọc được hai chữ khắc bên trong thân nhẫn: Ủy Bán. Bên trên còn có một dãy số: “1995”.

“Ủy Bán! Ủy Bán! Em đi đâu rồi?”, tất cả ký ức quay trở lại, tôi gào lên trong không khí.

Tôi bắt đầu tìm kiếm ở nơi Ủy Bán xuất hiện, song ngoài những bóng cây cỏ và bụi hoa u ám, không thể tìm thấy bất cứ thứ gì. Đột nhiên nhớ ra Ủy Bán đã chết, tôi liền ngồi thụp xuống đất, khóc thất thanh.

“Tiểu Ảnh, cậu làm sao thế? Đừng khóc!”.

Tôi ngẩng đầu lên, nhìn thấy Thanh Lâm đang đứng cạnh mình. Cô ấy cũng ngồi xuống, sau đó khẽ khàng ôm lấy tôi như hồi còn đi học. Tóc Thanh Lâm tỏa ra mùi hương quen thuộc của dầu gội đầu Sasson.

“Thanh Lâm, Thanh Lâm!”. Tôi gọi cô ấy, nắm tay cô ấy đứng lên.

Thanh Lâm lái xe đưa tôi đến trường đại học ngày trước của chúng tôi, trong lớp học khi xưa, chúng tôi lại cùng hát cùng cười, chúng tôi cùng song ca bài “Hẹn ước 1998” của Vương Phi và Na Anh vốn đã không còn thịnh hành nữa, hát tới khi lạc điệu, cổ họng trở nên khàn đặc, chúng tôi vẫn cùng nhau hát, cười không ngừng, cười đến khi nước mắt đã ướt đầm trên má.

Cuối cùng, chúng tôi kề vai nhau lặng yên nhìn mặt trời mọc, trong ánh triều dương, khuôn mặt Thanh Lâm sáng bừng lên từng chút một, cô ấy quay đầu lại nói với tôi:

“Tiểu Ảnh, hãy tha thứ ình được không? Thật đấy! Chúng mình mãi mãi là bạn tốt của nhau. Mình cũng thích Vân Phong, vẫn luôn thích anh ấy. Nhưng mà Tiểu Ảnh, mình cũng thích cậu như vậy. Cậu là người bạn tốt nhất của mình, hãy tha thứ vì mình đã giấu cậu, vì từ trước đến nay mình không hề muốn làm cậu bị tổn thương. Tiểu Ảnh, mình không muốn trở thành tình địch của cậu, chúng ta mãi mãi là bạn, suốt đời này chỉ là bạn tốt của nhau thôi.”

Trong mắt Thanh Lâm tràn ngập sự chân thành, tôi thu nụ cười trên môi lại.

Lúc trước tôi quên mất còn có Vân Phong đứng chen giữa chúng tôi, người đàn ông mà chúng tôi đều yêu đó. Lòng đột nhiên thất lại, tôi muốn hận người con gái đứng trước mặt mình biết bao nhiêu. Chúng tôi đã từng là bạn tốt nhất của nhau, chúng tôi từng biết tất cả về nhau, nheng giờ đây lại trở nên xa lạ thế này. Song khi muốn làm gì đó với Thanh Lâm, tôi lại không sao cầm hận được. Đối mặt với sự thành khẩn ấy, tôi chỉ muốn trốn đi.

Thanh Lâm nhìn tôi, nước mắt bắt đầu chảy xuống má, cuối cùng trào ra dữ dội. Tôi không biết nói gì nữa.

Lúc ấy trên loa truyền thanh của nhà trường vang lên một khúc nhạc, tiếng nhạc nghe chậm rãi vui tai, chính là bài “Hẹn ước 1998” mà chúng tôi vừa hát đến khản cả giọng. Tôi không sao kìm được, cũng không thể nhẫn tâm đứng khoanh tay nhìn Thanh Lâm như vậy, bèn tiến đến ôm cô ấy, ôm thật chặt một lúc rồi mới nói: “Thanh Lâm, mình tha thứ cho cậu!”.

“Thật không? Thật không?”, Thanh Lâm ngẩng đầu nhìn tôi, mắt sáng long lanh vì ngấn lệ, tràn ngập niềm vui.

Mặt trời từ từ dâng lên ở đằng đông, dù nỗi đau vẫn còn ngấm ngấm lưu lại nơi đáy lòng, nhưng coi như tất cả đã qua đi. Tôi nói với ánh nắng sớm mai như vậy.

Mở mắt ra, thấy trên mặt mình ướt đầm, đưa tay lên liền chạm ngay vào nước mắt.

Buổi trưa Thanh Lâm gọi điện cho tôi, nói là tối hôm nay nhà cô ấy tổ chức một buổi họp mặt, bảo tôi nhất định phải đến. Tôi vẫn thấy khúc mắc trong lòng, vừa muốn lấy lại chiếc xường xám đó, lại hơi không cam tâm. Vì sao vậy, tôi hỏi mình, vì sao vẫn không thể độ lượng như trong giấc mộng?

Tôi đến nhà Thanh Lâm từ buổi chiều, bà ngoại Thanh Lâm liền kéo ngay tôi đến bảo giảng về trà đạo cho bà. Mùi hương trà thoang thoảng, tôi nhìn bàn tay gầy guộc của bà nâng chén trà lên, lại nhớ đến bà nội mình, trong lòng đầy những cảm xúc rối rắm đan xen.

So với vẻ buồn bã triền miên của bà nội tôi, trên khuôn mặt bà ngoại Thanh Lâm luôn nở nụ cười hiền hòa vui vẻ. Chúng tôi cùng trò chuyện, nói cả đến những chuyện buồn rồi an ủi nhau mấy câu kịp thời. Có lần bà từng nói chúng tôi giống như hai người bạn vong niên.

Hôm nay tinh thần của bà ngoại Thanh Lâm rất tốt, cuối cùng bà kể những chuyện khi sống ở nước ngoài với tôi.

“Hồi sống ở Anh, thực ra ngoài việc cô đơn thì tất cả đều rất ổn. Không có người thân ở bên cạnh mình, bà luôn cảm thấy hết sức tự ti, cảm thấy như mình bị gia đình vứt bỏ. Thế nên tính cách của bà từ nhỏ hơi khép kín”, bà cầm chén trà lên rồi hồi tưởng lại, trên khóe miệng vẫn là nụ cười nhàn nhạt.

“Khi đó chắc bà nhớ nhà lắm phải không? Hoặc là hận cha mẹ mình?”.

“Không, còn nhớ khi đó bà có một người giúp việc theo Kitô giáo đến từ Philippines, nên bà thường đi nhà thờ với chị ấy, nhờ vậy mà trong lòng cũng cảm thấy yên ổn hơn rất nhiều”.

“Bà ơi, cháu có thể hỏi bà mấy chuyện được không?”, tôi ướm hỏi một cách hết sức thận trọng, đối với chuyện Tần Tịnh, có rất nhiều điều tôi không sao lý giải nổi.

“Cháu hỏi đi!”, bà nở nụ cười đầy khoan dung độ lượng với tôi.

Tôi cố gắng tìm mọi cách để câu chuyện mình nghe thật uyển chuyển, song khi nói ra vẫn cứ đi thẳng vào vấn đề:

“Chính là chuyện liên quan đến bà vợ Tần Tịnh, cháu từng nghe người ta kể chuyện, nói rằng bà vợ ấy là một người phụ nữ không thủ tiết. Bà nghĩ thế nào?”.

“Cháu nghe chuyện đó ở đâu ra?”, bà ngoại Thanh Lâm hơi ngạc nhiên hỏi lại.

“Bà nội cháu. Trong gia đình cháu có một người giữ một vai trò khác nhau trong câu chuyện đó”. Bà ngoại Thanh Lâm là người nhìn xa trông rộng, tuy không nói nhưng cũng không tỏ ra là mình không biết tí gì. Chắc chắn bà có biết toàn bộ câu chuyện này.

Về mặt bà cho thấy bà đã hiểu ra mọi việc, bà đặt chén trà xuống bàn rồi nhẹ vỗ lên tay tôi như an ủi:

“Bà lại cảm thấy có lẽ chị ấy là một người mệnh bạc thì đúng hơn. Nhân vật chính kia cũng vậy, chỉ có điều từ trước đến nay bà không nghĩ tới là cháu có mối quan hệ mật thiết đến vậy với ông ta. Dù là gây tổn thương cho người khác hay bị tổn thương thì họ cũng vẫn cứ là hai người mệnh khổ. Chữ Tình vốn không ai là tránh được. Nếu như chuyện tình yêu chỉ là của hai người thì đã không có nhiều phiền toái đến vậy”.

“Vậy thì bà ơi, nếu bà gặp chuyện như thế thì bà sẽ làm gì?”.

“Có lẽ bà cũng sẽ hơi oán hận, nhưng bà nghĩ cuối cùng cũng nên vứt bỏ mọi vướng bận trong lòng. Bởi vì dù cháu có làm bất cứ điều gì đi chăng nữa, thì kết quả cuối cùng cũng chỉ hoài công. Chuyện xảy ra cũng đã xảy ra rồi, cảm hận tìm cách trả thù cũng chẳng bằng mỉm cười mà chúc phúc. Thực ra để làm được việc đó cũng khó vô cùng, nhất định phải có dũng khí cực kỳ lớn. Nhưng nếu làm được như vậy thì tốt hơn tất cả những phương cách khác, sự kích động nhất thời có thể khiến cho ta phải mang gánh nặng cả đời. Thù hận trong một phút sẽ tước đoạt niềm vui của cả một đời”.

Tôi nắm chặt lấy chén trà trong tay, nhìn khuôn mặt an nhiên của bà ngoại Thanh Lâm, lại nghĩ đến bà nội mình, còn cả mẹ Thanh Lâm và mẹ tôi, những người phụ nữ trong hai gia đình chúng tôi đều cố tránh một thứ có tên gọi là số phận nhưng đều không tránh được, tất cả chúng tôi đều cô đơn đến vậy.

“Bà ơi, bà có tin vào số mệnh không? Cháu hỏi câu này hơi thất lễ và đường đột, nhưng vẫn không thể không hỏi được, hy vọng rằng bà sẽ không giận cháu. Giống như bà nội và mẹ cháu, còn cả...”.

Đang định nói ra thì tôi lại nghĩ hay là giấu đi, nên ngấp ngừng một chút rồi nói tiếp: “Bọn họ đều không tránh được số phận bị người mình yêu phản bội. Còn gia đình nhà bà, cũng đã mấy đời rồi không thể tránh nổi số phận không có con trai nối dõi. Bà có tin đó đều là số mệnh không?”.

“Thực ra rất khó mà nói rõ điều này. Hồi đầu bà cũng không tin, bà coi tất cả những chuyện đó đều là trùng hợp mà thôi. Nhưng sự trùng hợp xảy ra suốt mấy thế hệ khiến tất cả mọi người trong nhà họ Hà đều hoảng sợ, dần dần cũng tin vào số mệnh. Khi còn trẻ bà không tin, không bao giờ tin, thậm chí đến khi nó xảy ra với chính bản thân mình, bà cũng vẫn không tin. Đến đời mẹ Thanh Lâm, nhìn thấy nó luôn buồn bã, ngấm lại tất cả những chuyện xảy ra với nó, bà mới tin. Bà đã mong nó được vui vẻ hạnh phúc biết bao nhiêu, vì sao lại tới nỗi này kia chứ”.

Bà ngoại Thanh Lâm quay mặt ra phía cửa sổ, nhìn theo ánh mắt bà, tôi thấy mẹ Thanh Lâm đang tia cảnh sát lá ột đóa hoa hồng ở trong vườn, trông dáng đứng hơi cúi xuống của cô ấy thật mong manh cô đơn giữa những đóa hoa. Nghe nói cô ấy từng rất yêu, rất yêu một người nhưng cuối cùng chỉ vì lời đồn về số mệnh đó nên không thể sống cùng người ấy, sau này mỗi ngày chỉ dành vài tuổi xuân trong tiếc nhớ mà thôi.

“Bà ơi, bà đã giúp cháu hiểu ra được nhiều điều”, lòng tôi đột nhiên sáng bừng, hóa ra trả thù không hề là một việc khiến người ta vui vẻ. Tôi ngầm quyết định sẽ ngăn chặn tất cả lại.

Hóa ra hôm qua tôi mơ thấy Ủy Ban là vì bọn họ muốn cảnh báo tôi không nên đi đến chỗ sai lầm. Cũng may là tất cả vẫn còn kịp.

“Nói chuyện với cháu bà cũng cảm thấy mình chưa thực sự già nua như tuổi tác của mình. Cháu à, bà nghĩ chắc chắn cháu đã gặp phải chuyện gì đó. Nhưng nếu như cháu có thể vững tin, thì tất cả đều sẽ qua đi thôi”, bà ngoại Thanh Lâm vỗ vỗ lên tay tôi, nói đầy ẩn ý.

“Vâng bà ạ, tất cả rồi sẽ qua đi”. Tôi cầm lấy bàn tay già nua của bà, trả lời một cách chắc nịch, cũng là để bà bớt lo phiền. Bà là một người thông tuệ như vậy, chắc chắn là hiểu được.

Tối hôm đó, bạn bè cũ gần như đều đến đông đủ cả, Thanh Lâm về đến nhà là đã bận túi bụi, khiến tôi không có cơ hội để nhắc đến tám kỳ bào. Trước giờ tụ hội, nó đóng kín cửa phòng ngồi trong trang điểm, sống chết không cho bất kỳ ai được vào, nói là muốn mang đến ọi người một bất ngờ thú vị.

Tám giờ tối, cuối cùng Thanh Lâm cũng xuống nhà. Mái tóc dài hơi quăn thành lọn được quăn lên, tai đeo khuyên bằng ngọc trai, trên cổ còn có thêm một chiếc vòng ngọc trai cùng bộ, còn trên người là tấm “Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào” mà tôi đã tặng.

Thanh Lâm mặc rất vừa, trông trái ngược hẳn với phong cách thường ngày, dường như đã biến thành một người khác, một quý bà thanh cao nhã nhặn. Tất cả mọi người đều nhìn chăm chú vào cô ấy, nhìn cô ấy bám vào tay vịn cầu thang đi từng bước xuống. Thanh Lâm cười một cách thận trọng, sợ sẽ phá hỏng phong cách mà mình đã cố gắng tạo ra.

“Thanh Lâm. Cậu đã trở thành một tiểu thư đầy nữ tính rồi”, Tiểu Bạch là người đầu tiên vỗ tay, sau đó tất cả mọi người đều cùng vỗ tay lên.

Thanh Lâm thấy tôi đứng dờ ra ở đó, bèn đi đến khẽ đẩy đẩy tôi: “Này, Tiểu Ảnh, sao cậu lại ngẩn ra như vậy? Trông mình rực rỡ quá phải không?”.

“Thanh Lâm, cậu có thể trả lại mình tấm xường xám này được không?”.

Thanh Lâm mặc nó rất đẹp, nhưng vẻ đẹp đó mang lại cho tôi một nỗi sợ hãi không biết vì sao. Không đợi được đến khi bữa tiệc kết thúc, tôi đã vội vàng muốn lấy lại chiếc áo này.

“Sao cơ? Vì sao lại thế?”, Thanh Lâm nhìn tôi chẳng hiểu ra làm sao cả, trông vẻ không vui hiện rõ trên khuôn mặt.

“Mình muốn mang về làm mẫu may thêm một chiếc thế này, trông cậu mặc đẹp như vậy nên muốn làm thêm mấy chiếc nữa để đó. Đợi đến khi nào mình mở lại cửa hàng, sẽ có hàng mẫu để trưng bày, còn cậu sẽ làm người mẫu sống của mình”.

“Được, không vấn đề gì, đợi sau buổi tối hôm nay rồi nói tiếp. Mình đi chào mọi người một chút. Thấy bà ngoại mình bảo hôm nay đã nói chuyện với cậu rất nhiều, lại nói hình như tâm trạng của cậu không được ổn lắm, bảo mình phải chuyện trò với cậu nhiều hơn. Bà ngoại mình ấy à, còn quan tâm đến cậu hơn cả mình ấy, quả thực khiến mình phát ghen”.

Thanh Lâm cầm lấy hai ly Chivas, đưa một ly cho tôi, vừa nói vừa phồng mang trợn mắt với tôi.

“Chú ý đến hình tượng thực nữ của cậu ấy! Chắc chắn bà ngoại cậu không bảo cậu nói những điều này với mình rồi, chỉ bảo cậu ở bên mình nhiều hơn đúng không? Cậu nói vậy nếu như để bà biết thế nào cũng sẽ bảo cậu không biết giữ mồm giữ miệng à xem”.

Nghe nhắc đến bà ngoại, Thanh Lâm lập tức đưa tay bịt miệng: “Ôi, xem cái miệng mình này! Bà ngoại mình mà biết thì thế nào cũng lại mắng cho”.

“Cậu thật là! Phải rồi, Vân Phong không đến à?”, tôi cố hỏi với vẻ thoải mái.

Mặt Thanh Lâm đỏ bừng lên: “Mình không mời cậu ấy. Gần đây Vân Phong bận quá! Tiểu Ảnh cậu đừng...”.

“Thanh Lâm, cậu đừng nói gì có được không? Đừng nói những lời an ủi hay điều gì khác với mình, chúng ta mãi mãi là bạn của nhau!”.

Tôi nhìn Thanh Lâm, nói từng từ một, có lẽ cuối cùng cũng phải có người lên tiếng trước. Song vẫn không nỡ nói ra một cách trần trụi, vẫn cứ le lói một tia hy vọng trong lòng.

“Tiểu Ảnh, xin lỗi cậu!”, Thanh Lâm ôm lấy tôi. Tim tôi bỗng nhiên đau nhói, trong đầu hiện lên lời bà ngoại Thanh Lâm. Phải! Sự thù hận trong một phút sẽ khiến trái tim tôi phải đeo gồng xiềng nặng trĩu suốt cả một đời. Bây giờ tôi thấy đau, đau tới mức trái tim vỡ tan ra, nhưng tôi tin rằng mình sẽ ổn cả thôi, chắc chắn là như vậy...

Tôi ôm ghì lấy Thanh Lâm thật chặt, cũng còn may là nó vẫn sống khi tôi kịp tỉnh ngộ ra.

Chúng tôi chơi cuồng nhiệt đến khuya, tôi uống với Thanh Lâm tới mức say mềm, kéo tay nhau khóc khóc cười cười, giống hệt như đã quay lại thời đại học. Hình tượng thực nữ của Thanh Lâm cũng không duy trì được đến phút cuối cùng. Hôm đó Tiểu Bạch đã chụp rất nhiều ảnh cho chúng tôi. Có lẽ tôi đã mất mát rất nhiều, song tôi không còn thấy mình bị giày vò nữa. Tất cả rồi sẽ qua đi. Vết thương có lớn hơn nữa rồi cũng sẽ khép miệng, tôi không ngừng an ủi mình như vậy...

18. Chương 18: Cảnh Mộng

Tôi bừng lấy miệng, nước mắt bỗng nhiên trào ra, khiến tầm nhìn trở nên mơ hồ, tôi kéo tay Đường Triều chậm chậm đi về phía đó. Gần hơn, gần hơn tôi nhìn thấy một xéng đất bùn đang che phủ lên khuôn mặt già nua. Hình ảnh cuối cùng thoáng qua mắt tôi là mụn ruồi màu đen ngay giữa chân mày. Tôi nức nở thành tiếng, cái người vẫn đứng sau lưng chúng tôi từ từ quay lại. Khoảng cách rất gần, gần tới mức chúng tôi có thể ngửi thấy mùi hương nhàn nhạt trên cơ thể bà, là mùi xạ hương, thân quen biết chừng nào...

Đêm hôm đó tôi ngủ rất ngon, có lẽ nguyên nhân là vì quá mệt, hưng cũng có lẽ là bởi trái tim bị giam cầm nhiều ngày qua trong thù hận đã được phóng thích. Ngày hôm sau khi tỉnh dậy đã đến giờ trưa. Tôi lười nhác ngồi tựa trên ghế mây phơi nắng, nếu như không phải là nhận được điện thoại của Đường Triều thì chắc tôi sẽ cứ ngồi vậy cho tới khi màn đêm buông xuống.

Khi tôi đến cửa hàng của Đường Triều, hai thầy trò bọn họ đang uống trà. Mặt sư phụ Đường Triều đỏ bừng bừng, còn anh thì tỏ vẻ không mấy tự nhiên. Nhìn thấy tôi, sư phụ của anh dẫn mạnh chén trà xuống chiếc bàn gốc cây, chiếc chén nhỏ xinh bằng sứ màu trắng xoay mấy vòng trên mặt bàn nhưng rồi cũng không lẫn xuống đất, chỉ có nước trà trong chén chưa uống hết là bắn tóe ra xung quanh. Dưới đáy chiếc ấm trong suốt là những lá trà màu trắng bạc, trà đã nhạt màu như nước, trong không gian thoáng thoang mùi hương nhẹ như có như không. Tôi làm bộ không để ý đến sự giận dữ của ông ấy, ngồi xuống rồi thần nhiên rót ỉnh một chén trà, khẽ đưa lên nhấp một ngụm rồi khen: “Bạch trà thơm quá”.

Thấy ánh mắt Đường Triều nhìn mình đầy vẻ day dứt, tôi mỉm cười với anh, tỏ ý rằng mình không quan tâm đến thái độ đó của sư phụ. Đường Triều bèn kéo sư phụ ra bên ngoài, còn tôi vẫn ngồi yên bên trong vờ như nhàn nhã nhấp nhấp chén trà. Tiếng cãi nhau của họ từ bên ngoài vọng vào.

“Sư phụ, sao sư phụ lại tỏ thái độ như vậy với Tiểu Ảnh? Cô ấy không làm gì sai cả”.

“Lần đầu tiên nhìn thấy cô ta sư phụ đã có cảm giác muộn phiền bực bội trong lòng rồi, sao con lại đi lo mấy chuyện này kia chứ?”.

“Sư phụ biết tính con rồi đấy, không làm thì thôi, nhưng nếu đã bắt đầu thì con sẽ làm đến cùng mới thôi. Nếu như sư phụ không muốn giúp con thì đành vậy, con nghĩ một mình con cũng sẽ làm rõ được”.

“Không phải là ta không muốn giúp. Đường Triều, ta không thể tìm ra manh mối nào, có biết vì sao hôm đó ta chỉ có thể giúp các con nhìn thấy Tần Tịnh và người đàn ông của cô ta không? Bởi vì những mối hận thù cũ đều đã bị người niêm phong những tấm kỳ bào đó đóng khóa lại rồi, nếu muốn mở thì chúng ta phải đi tìm người đã yểm bùa niêm phong ấy. Chỉ có ông ta mới có thể giúp chúng ta giải được những bí ẩn này”.

“Cũng đã mấy chục năm rồi, chúng ta làm sao mà tìm được người ấy?”.

“Lá lá bùa đó!”. Tôi đứng dậy đi ra cửa, nói tiếp lời Đường Triêu. Cuối cùng tôi đã biết sự thiếu kiên nhẫn của sư phụ Đường Triêu là vì cảm thấy mù mịt và bức bối, còn cả việc không đồng ý cho Đường Triêu đánh dánh vào tôi nữa.

“Vậy thì chúng ta lại phải đến nhà họ Hà một lần nữa ư?”.

Sư phụ của Đường Triêu gật đầu, nói tiếp với vẻ trầm ngâm :

“Thực ra người đã đặt bùa niệm phong rất có thể là sư huynh của ta, bởi vì khi đó chỉ ta và huynh ấy có chút tiếng tăm trong giới này. Ta sẽ cho con địa chỉ nhà huynh ấy, con và Lý Ảnh đến nhà họ Hà lấy lá bùa mang đến đó hỏi trực tiếp huynh ấy là được. Hiện giờ anh ấy đã lui về ở ẩn, không thích lo mấy chuyện này nữa, nếu đi người không chắc chắn huynh ấy sẽ không thừa nhận. Song huynh ấy là người rất có trách nhiệm, nên khi trông thấy lá bùa biết là việc mình đã làm trước đó, chắc chắn sẽ lo liệu tiếp”.

Vì không muốn làm kinh động đến người nhà họ Hà, tôi và Đường Triêu lặng lẽ trèo tường vào sân sau. Đi qua vườn hoa, chúng tôi đến được linh đường của Tàn Tĩnh một cách thuận lợi.

Ánh nắng mặt trời sáng chói chiếu qua cửa sổ vào bên trong song không mang lại được một chút hơi ấm nào. Trong không gian tĩnh lặng lại vang lên tiếng lách tách của những ngọn nến đang cháy không ngừng múa may, khiến người ta giật mình run cầm cập. Chúng tôi lần tìm được nắp chiếc hòm, trên đó chỉ còn sót lại một nửa mảnh bùa cũ kỹ đã không còn phân biệt nổi màu gì. Các mép giấy quần cả lại, tôi đưa tay ra định dỡ xuống thì bị Đường Triêu ngăn lại:

“Không được, lá bùa này lâu năm quá rồi, gỡ kiểu đó chắc chắn sẽ rách ngay”.

Anh lấy từ trong túi ra một cuộn băng dính trong, cắt ra một mảnh lớn rồi dán lên trên tấm bùa, sau đó lại dùng con dao nhỏ cắt xung quanh, lá bùa bèn rời ra. Dù rằng cũng không thể không làm rách một chút nào, nhưng đại thể vẫn giữ được nguyên hình dáng cũ. Chúng tôi đẩy chiếc hòm trở về gầm bàn, sau đó lặng lẽ rời khỏi linh đường.

Khi chúng tôi lòng vòng tìm được tới nhà sư bá của Đường Triêu , bóng tối cũng đã buông xuống khắp nơi. Căn nhà của ông ta nằm trong một khu căn hộ kiểu cũ chưa bị dỡ bỏ đi, con đường chật hẹp, trước cửa treo lủng lẳng, phát phơ một cây rau, mảnh vỏ trái cây hay xác chuột chết. Một cơn gió thổi qua, khắp con ngõ nhỏ đậm đặc mùi xú uế. Tôi lấy tay bịt mũi, khó khăn lắm mới thở được bình thường. Ở đầu hẻm có vài ba đứa trẻ ở trần đang hò hét ồn ào, nói những từ phương ngữ mà chúng tôi nghe không hiểu. Thỉnh thoảng bọn chúng mới nói mấy câu tiếng phổ thông bằng thứ giọng quê không lẫn vào đâu được.

Số nhà dính trên các cánh cửa đã rơi mất cả nên chúng tôi rất khó tìm được địa chỉ mà sư phụ Đường Triêu ghi. Đường Triêu bèn gọi một đứa trẻ trong đám ra hỏi: “Anh bạn nhỏ, các cháu có biết ông họ Lâm ở nhà nào không?”.

Một đứa có vẻ lớn tuổi lắc đầu: “Không biết, bọn cháu không biết nhà nào có người họ Lâm cả”.

“Vậy số 78 là nhà nào?”.

“Không biết...”.

“Cháu biết đấy, chủ nhà cháu thuê ở trọ họ Lâm. Bọn cháu vẫn gọi là ông Lâm”, một đứa nhỏ hơn tiếp lời, chỉ tay về phía trước:

“Kia, ở đằng kia kia!”.

Thằng bé nhảy chân sáo đưa chúng tôi đến đó, khi tới cửa, nó hét vang lên để gọi: “Ông Lâm ơi, có người đến tìm ông này. Ông Lâm ơi!”. Giọng thằng bé rất to, ngay lập tức có tiếng vọng vang lên cuối ngõ.

Không có ai trong nhà trả lời, thằng bé liền quay đầu lại nói với chúng tôi:

“Cô chú cứ vào trong đó là được. Ông Lâm bị nặng tai đấy, nhưng mà hễ ai nói xấu thì ông ấy nghe được không sót một lời nào đâu”.

Thằng bé vừa nói vừa thè lưỡi ra với chúng tôi, sau đó lặng lẽ đẩy cánh cửa, đặt một ngón tay lên môi: “Suyt! Khe khẽ thôi, dì Lâm nghe thấy sẽ chửi cho đấy. Dì ấy ghê lắm!”.

Thằng bé nhón chân nhẹ nhàng đi đến bên cánh cửa lớn sơn đen, sau đó không đi vào trong nữa mà chỉ vào cánh cửa rồi hạ giọng thì thào: “Cô chú tự đi vào đó đi! Đừng có nói là cháu dẫn cô chú đến đây nhé”.

Nói xong nó nhón chân chạy thẳng.

Chúng tôi gõ vào cánh cửa một lúc mới nghe thấy có tiếng bước chân. Cửa còn chưa mở ra đã nghe thấy một giọng nữ cao the thé cất lên: “Ai thế hả? Tối rồi còn có việc gì thế? Phiền chết đi được”.

Lời chưa dứt cánh cửa đã mở ra, một người phụ nữ chừng bốn mươi tuổi mặc áo ngủ đầu tóc bù xù, tay phải liên tục túm lấy da đầu, đôi mắt híp nửa nhắm nửa mở, đuôi mắt còn cả đống nhử xuất hiện. Nhìn thấy chúng tôi, chị ta ngáp dài một cái rồi hỏi: “Có việc gì?”.

“Chúng tôi đến tìm Lâm Minh Chí lão tiên sinh, xin hỏi ông ấy có nhà không?”.

“Tìm bố tôi làm gì?”, chị ta mở cửa ra, nghiêng người để tôi và Đường Triều đi vào trong. Đường Triều còn chưa trả lời, đã thấy một ông lão từ trong đi ra, tay cầm hai viên bi bạc xoay liên tục, nhìn tôi và Đường Triều hỏi:

“Tìm ta có việc gì? Tiểu Châu, con đi rót trà đi”.

“Lão bá, cháu là Đường Triều, đồ đệ của sư phụ Ngô Viễn”.

“Sao? Tìm ta có việc gì?”, ông lão chau mày hỏi.

Đường Triều đưa nửa lá bùa đã rách nát ra trước mặt ông lão. Ông ấy nhướng nhướng mày, cầm lên xem xét hồi lâu: “Cái này lấy ở nhà họ Hà đúng không? Lại có chuyện gì hay sao?”.

Khi nghe xong chuyện chúng tôi kể lại, Lâm tiên sinh cúi đầu trầm mặc hồi lâu. Đợi tôi và Đường Triều uống hết chén trà mà cô con gái mang lên, ông lão mới cất giọng lầm rầm:

“Tại sao lại không phong hủn được? Đã qua bao nhiêu năm như vậy, lẽ ra oán khí phải hết rồi mới phải. Nhất định là đã có người dỡ ra”.

Thấy Đường Triều gật gật đầu, ông lão quay sang hỏi tôi: “Ông của cháu có còn sống không?”.

“Cháu cũng không biết, mười năm trước ông cháu đã mất tích rồi, bất vô âm tính”.

“Điều này càng kỳ lạ. Các cháu hãy đến thư phòng của ta”.

Chúng tôi đi theo sau đến thư phòng của Lâm tiên sinh. Bốn bên tường treo đầy những bức họa tự, còn có cả mấy thanh kiếm gỗ đào nữa. Căn phòng trống không, ngoài một chiếc bàn và một chiếc ghế ra thì không có quyển sách nào. Trên bàn đặt một lư hương, Lâm tiên sinh thắp một nén nhang rồi sau đó bảo tôi và Đường Triều ngồi xuống chiếc ghế trước lư hương. Ông lão cũng ngồi trước mặt chúng tôi rồi lẩm nhẩm đọc những từ gì đó. Mùi đàn hương xộc mạnh vào mắt mũi, khói hương đậm đặc khiến tôi đành nhắm mắt lại, hít thở một cách thận trọng, ý thức dần trở nên mơ hồ...

Một vầng trăng non thấp thoáng trên tàng cây, con ngõ nhỏ vắng tanh lạnh giá. Đường Triều dắt tay tôi, không biết đang trong tiết trời quái đản gì mà rõ ràng có trăng nhưng từ đầu ngõ đến cuối ngõ lại chìm trong sương mù dày đặc. Sương dày tới mức tôi không thể nhìn rõ mặt Đường Triều, sương mang theo cả những giọt nước vụn nhỏ li ti chui vào trong cổ, để lại hơi lạnh trên mình. Tôi nắm chặt lấy tay Đường Triều, mò mẫm đi về phía trước. Ở đây quen thuộc quá, mùi hương hoa thoang thoảng trong không khí, tôi hít một hơi, đúng rồi, đúng là mùi đình hương.

Chúng tôi cứ đi như vô định về phía trước, đi mãi... Tiếng rột roạt chột vang lên trong một mảnh sân ở đầu ngõ, nghe giống như tiếng xúc đất. Tôi và Đường Triều nhìn nhau một cái, tôi đẩy cánh cửa ra, khi ấy ánh trăng chột sáng bùng lên khiến cả khoảng sân sáng rõ như ban ngày. Ở góc sân là một bóng người già nua đang cúi gập lưng, vung tay nhấc xuống từng nhát xẻng, xúc từng xẻng đất lên một chậu hoa lớn. Cây đình hương trong chậu đang tỏa hương thơm ngát, mùi hương nồng đậm xộc vào mũi, tôi không thể không hít thật sâu mấy hơi. Đột nhiên tôi phát hiện ra ở thành chậu có một đôi tay rũ rượi vất lên trên đó, không còn sức sống.

Tôi bưng lấy miệng, nước mắt bỗng nhiên trào ra, khiến tầm nhìn trở nên mơ hồ, tôi kéo tay Đường Triều chậm chậm đi về phía đó. Gần hơn, gần hơn tôi nhìn thấy một xẻng đất bùn đang che phủ lên khuôn mặt

già nua. Hình ảnh cuối cùng thoáng qua mắt tôi là mụn ruồi màu đen ngay giữa chân mày. Tôi nức nở thành tiếng, cái người vẫn đứng sau lưng chúng tôi từ từ quay lại. Khoảng cách rất gần, gần tới mức chúng tôi có thể ngửi thấy mùi hương nhàn nhạt trên cơ thể bà, là mùi xạ hương, thân quen biết chừng nào...

Khuôn mặt xoay nghiêng của bà trông mờ ảo, dần dần quay lại phía chúng tôi, một cảm giác thân thuộc biết bao. Nỗi sợ hãi không biết từ đây đến ập lấy cơ thể, tôi có thể nghe thấy tiếng tim mình đập thình thịch, mỗi lúc một nhanh hơn, dường như bất cứ lúc nào cũng có thể bức khỏi lồng ngực mà nhảy ra ngoài vậy. Đúng lúc cả khuôn mặt người đó sắp lộ ra hoàn toàn, trái tim tôi không còn chịu được thêm tốc độ đập đó nữa, tôi kêu lên một tiếng đầy đau khổ, đầu choáng váng mê đi...

Khi tôi mở mắt ra, tim vẫn đang nhảy loạn lên, không sao tìm nên được tiếng thút thít trong cổ họng. Trên mặt tôi lạnh ngắt, Đường Triều nhẹ nhàng lau vết nước mắt cho tôi, sau đó khẽ vỗ vào lưng tôi an ủi: “Tiểu Ảnh, đừng sợ!”.

Chờ tới khi tôi bình tĩnh lại, Lâm tiên sinh mới hỏi: “Cháu đã trông thấy gì?”.

“Khuôn mặt của ông nội cháu, ở trong chậu hoa đình hương”, tôi run rẩy nói, cơ thể vẫn run lên bần bật, không dám nghĩ đến hình ảnh đó nữa, song lại không thể không nghĩ đến nó, khẽ hỏi:

“Như vậy nghĩa là ông nội cháu đã chết rồi phải không? Những điều cháu nhìn thấy là thật phải không?”.

“Nếu như cháu khẳng định người mà cháu vừa nhìn thấy là ông nội cháu, vậy thì quá nửa khả năng là ông ấy đã chết. Cháu còn nhìn thấy gì nữa?”.

“Cháu còn nhìn thấy một lão phu nhân, bà ấy đang chôn cái xác. Khi bà ấy sắp sửa quay mặt lạ thì Tiểu Ảnh hét lên và tỉnh lại”, Đường Triều nói tiếp lời.

“Cháu đang cố gạt bỏ, không chấp nhận nhìn thấy sự thật, thực ra trong lòng cháu cũng ngấm ngấm biết những chuyện này rồi, thế nên tự ngăn mình không để nhìn thấy tiếp. Hiện giờ ta cũng không thể khẳng định điều cháu nhìn thấy có phải sự thực hay không”.

Lâm tiên sinh nói, từng câu từng từ đều chạm vào nơi sâu thẳm nhất trong trái tim tôi. Tôi chợt thấy tai mình ù đi, không biết mình đang sợ hãi điều gì, song trái tim vẫn không ngừng run rẩy. Khoảnh khắc đó, tôi nhận ra mình đã không còn cần sự thật nữa, tôi hoảng hốt muốn tìm đường trốn tránh, có thể tránh càng xa càng tốt.

Tôi vùi đầu vào lòng Đường Triều, thở ngắt quã một cách yếu ớt.

Lâm tiên sinh lấy từ trong ngăn kéo bàn ra một cuốn sách hơi cũ nát, hắng hắng giọng rồi nói:

“Giờ ta sẽ nói cho cháu tình cảnh nhà họ Hà khi ta đến đó”.

Lần đầu tiên ta đến nhà họ Hà, đã thấy cái oán khí âm u đó bủa vây khắp chốn. Ta nhìn thấy người phụ nữ đó trong rừng trúc Tương Phi. Cô ấy ngồi đó với khuôn mặt khó khăn, lặng yên không động đậy.

Ta tìm đến căn nguyên của mọi sự việc, đó là căn phòng nơi cô ấy ở. Căn phòng trông đơn giản đến mức lạ thường, chỉ khác ở chỗ là tường xám đủ mọi kiểu dáng được treo khắp mọi nơi. Ta đã nhìn thấy, nhìn thấy cả kiếp trước và kiếp này của cô ấy, cũng có thể nói rằng, cô ấy có quan hệ sâu xa đến tám kỳ bào của anh ta. Hóa ra kiếp trước cô ấy đã nhảy xuống sông tự tận trong ngày cưới, bởi vậy cô ấy chính là cô dâu mà cháu đã nằm mơ thấy.

Ta muốn hủy hoại tất cả những chiếc tường xám đó và những vật dụng cá nhân của Tần Tịnh, nhưng rồi ta nhận ra vì oán khí còn quá nặng nên nếu tiêu hủy chỉ phản tác dụng. Thế nên ta mới thỉnh một là bùa, niệm phong chúng lại. Thực ra nếu như một ngày kia người mà cô ấy yêu thương cũng chết đi, hợp táng hoặc chôn cạnh nhau thì oán khí sẽ dần dần tiêu tán hết. Còn nữa, nếu như có thể tìm ra người cô ấy yêu là ai, giao lại những tấm tường xám đó cho anh ta thì oán khí cũng dần dần nhẹ bớt. Song lúc đó ta không thể nào tìm ra được người đó là ai, bởi vì nhà họ Hà không giữ lại bất cứ thứ gì có liên quan đến tung tích của anh ta. Hà phu nhân có nói rằng Hà lão gia biết chuyện, nhưng Hà lão gia cơ bản không tin vào những việc này, lần đầu tiên nhìn thấy ta còn lớn tiếng chửi mắng một hồi. Thế nên những lần sau đến nhà họ Hà ta đều phải lặng lẽ mà vào, sau đó rời đi trước khi Hà lão gia về. Vì không có ai cung cấp thông tin, nên chỉ có thể niệm phong những món đồ đó lại, Nhưng ta không ngờ đến việc có người dỡ niệm phong. Tần

Tình bị nhốt trong đó suốt mấy chục năm, oán khí đương nhiên sẽ càng nặng hơn, thế nên những người gặp phải đều khó tránh được tai họa. Thêm vào đó, cô ấy không còn chọn các cô dâu nữa, lẽ nào còn có chuyện gì mà chúng ta chưa biết?

“Vậy thì bây giờ chúng ta phải làm gì?”, Đường Triều hỏi.

“Hoặc là tìm được ông nội của Lý Ảnh thì tốt, vì chỉ ông ấy mới có thể hóa giải tất cả. Hoặc là dùng bùa niệm phong lại một lần nữa, bởi vì tiêu hủy những thứ này không tốt lành một chút nào”.

“Nhưng nếu như lại bị người ta dỡ niệm phong một lần nữa thì sao?”.

“Thì tai họa sẽ còn lớn hơn”.

...

Vì trời cũng đã khuya nên chúng tôi chào Lâm tiên sinh rồi ra về. Suốt dọc đường tôi không nói một lời, trong đầu chỉ lộn xộn những hình ảnh trong giấc mộng, những bông hoa đình hương đang nở, dáng người quen thân đó. Từng cảnh, từng cảnh cứ không ngừng gõ vào não tôi, phát đau. Đau tới mức không thể nào nói được, đau đến nỗi không sao thở nổi, đau đến nỗi không dám nghĩ sâu thêm nữa...

19. Chương 19: Vén Màn Bí Mật

Tôi vẫn mang một tia hy vọng tất cả những gì mình nhìn thấy trong giấc mơ chỉ là ảo giác. Từ từ rút những ngón tay bên dưới chậu đất lên, định đứng dậy đi về phòng, nhưng tận sâu trong đáy lòng vẫn không cam tâm nên tôi không thể đứng lên mà tiếp tục thọc sâu tay xuống, từng tắc, từng tắc một. Đất ẩm chui vào móng tay khiến cho các đầu ngón tay đau nhói, dù vậy tôi cũng không thể dừng lại, đến khi chạm vào một rễ cây khác thì mười ngón tay đã nhứt buốt lên.

Đến cửa nhà, Đường Triều nhất quyết đưa tôi vào trong. Bà nội thấy tôi về vội vàng đi làm hai bát mì tôm. Vì tôi vẫn đang trong trạng thái tinh thần lơ mơ nên ăn không thấy vị gì. Trái lại Đường Triều rất vui vẻ ngồi nói đủ mọi chuyện trên trời dưới bể với bà, nghe giọng nói rất ân cần vồn vã.

Bà ngồi trên ghế sa lon bóc hạt đậu tằm. Ngón tay già nua của bà nhẹ nhàng ép lấy đầu quả đậu khô để lớp vỏ tách ra, sau đó ngón cái và ngón trỏ cùng bóp mạnh hơn một chút, những hạt đậu trơn nhẵn liền bật hết cả ra ngoài, rơi lách tách xuống chiếc rổ nhựa. Bà ngồi cúi đầu bóc đậu, vẫn nói chuyện với Đường Triều, hai tay cực kỳ thành thạo. Chẳng có gì khác thường, khi ấy, trông bà yên tĩnh như bất kỳ bà lão nào khác.

Tôi nghe thấy bà nhắc đến tên tôi, đôi môi không ngừng chuyển động, Đường Triều thỉnh thoảng thêm vào một hai câu. Có lúc cả hai người bọn họ đều bật cười vui vẻ. Bà toàn nói về những chuyện tức cười hồi còn nhỏ của tôi. Mọi khi nếu như bà nhắc lại những chuyện này, thế nào tôi cũng cảm thấy ảm áp trong lòng, sẽ ôm lấy cổ bà mà nũng nịu. Nhưng hôm nay, tôi chỉ muốn ngồi yên trên ghế, còn không cười nổi. Tôi nhìn lướt qua bọn họ bằng ánh mắt lạnh lùng, thản nhiên như người ngoài cuộc vậy.

Hơi buồn bực nhắm mắt lại, rõ ràng rất mệt nhưng muốn ngủ thiếp đi một chút lại không thể nào ngủ được.

Bọn họ vẫn chuyện trò rất tâm đầu ý hợp, giọng nói như những con vi trùng xuyên vào lỗ tai tôi, đâm vào màng nhĩ phát đau. Tâm trạng bắt đầu trở nên hỗn loạn, trái tim tôi cũng đau như bị khoét rỗng đi. Tay phải tôi siết chặt lấy lớp vải bọc ghế sa lon, nắm chặt một cách tuyệt vọng.

Những cảnh tượng trong mơ lại hiện lên, mỗi lúc một rõ ràng hơn... Khuôn mặt đó không ngừng quay lại trong đầu tôi, mỗi lần sắp đối diện với tôi thì dừng lại. Tôi chỉ có thể nhìn thấy khuôn mặt xoay nghiêng của người phụ nữ đó, cảm giác hoảng sợ ép lấy cơ thể tôi, tôi nhìn xoáy vào đó nhưng lại sợ bà ấy quay lại thật. Không biết rằng một khi bí mật vốn không còn là bí mật trong đáy lòng mình đó bị bóc dỡ thì không biết tôi sẽ còn đau đớn tới mức nào? Tâm hồn tôi đã không thể nào chịu đựng nổi nỗi đau như vậy nữa, quả thực không thể nào chịu được!

Tôi bỗng mở trừng mắt ra, vì sợ hãi nên liên tục thở dốc. Cảm thấy tôi có điều khác lạ, bà nội bèn bỏ chiếc rổ đậu xuống, ngẩng đầu lên nhìn tôi, hỏi với vẻ lo lắng:

“Tiểu Ảnh, cháu làm sao thế? Có chỗ nào không thoải mái à? Trên trán đầy mồ hôi thế kia”.

Bà đưa tay ra muốn sờ vào trán tôi, song đột nhiên trái tim tôi như tắc nghẽn, một nỗi chua xót trào lên đến cổ họng, song lại không thể tuôn được ra ngoài. Tôi gạt tay bà ra, hơi cao giọng: “Không sao, bà đừng để ý!”.

Bà nội cũng người ngạc nhiên, trong mắt đầy vẻ không hiểu nổi. Tôi không quan tâm, nhìn bà với vẻ tàn nhẫn, bàn tay phải buông ra khỏi vải bọc ghế sa lon, hằn in lên trên đó những dấu tay ướt mồ hôi. Tôi vuốt cho phẳng những chỗ bị nhàu, vuốt đi vuốt lại, tay mỗi lúc một mạnh hơn, cả gian phòng khi đó chỉ còn nghe thấy tiếng tôi đưa đi đưa lại.

“Tiểu Ảnh, cháu có thái độ gì với bà vậy?”, trong giọng nói của bà đầy sự trách móc, từ trước đến nay tôi vẫn là một đứa trẻ ôn hòa, thảo nào bà không sao chấp nhận nổi.

Tôi không trả lời, cũng không nhìn bà, mặt vẫn sa sầm, tay vuốt trên chiếc ghế mạnh hơn

Một bàn tay ấm áp bỗng đưa qua, nắm lấy tay tôi. Ngẩng đầu lên nhìn, tôi thấy ngay đôi mắt chứa đựng đầy sự yêu thương của Đường Triêu. Anh đều hiểu hết, đúng không? Tôi hỏi Đường Triêu bằng ánh mắt, song anh chỉ nhìn tôi dịu dàng, ánh mắt sâu hút như nhìn thẳng vào tận trái tim tôi. Thật lâu, thật lâu cho đến lúc tôi bình tâm trở lại.

Khi chuông đồng hồ điểm thêm một lần nữa, Đường Triêu đứng dậy chào hai bà cháu ra về.

Tôi đưa anh ấy xuống nhà, cả hai vẫn không nói gì, chỉ khẽ khàng vẫy tay chào. Bóng anh chuyển động trong màn đêm trước mắt, bị ánh đèn đường vàng vọt kéo dài ra mãi, rồi cuối cùng bị bóng tối nuốt gọn. Tôi ngồi trước cầu thang khu nhà đầy gió lạnh, đêm yên tĩnh tới mức tôi chỉ nghe thấy tiếng thở nặng nề của mình. Bầu trời cũngมืด mờ, thỉnh thoảng mới trông thấy một hai vì sao đơn lẻ, giống hệt như những đứa trẻ lạc đường không tìm thấy lối về nhà.

Tôi nhớ đến bầu trời trong xanh và tươi sáng ở Vân Nam. Đó là kỳ nghỉ hè năm thứ hai, ba người tôi, Vân Phong và Thanh Lâm đến Tây Song Bản Nạp ở Vân Nam chơi. Nơi đó không đẹp tuyệt vời như trong tưởng tượng của tôi, quá nhiều muỗi vắt, khó chịu nhất là ban đêm. Đồ ăn cũng không quen, ngôn ngữ thì không hiểu nhau. Ba đêm ở đó, chúng tôi đều nằm trên thảo nguyên, ngắm hằng hà sa số những vì sao trên trời. Từng ngôi sao đơn lẻ kết lại cả thành quần lớn. Thanh Lâm chụp rất nhiều ảnh sao, song tới khi về nhà rửa ảnh ra chỉ thấy từng đám đen đen trắng trắng, không được một cái nào.

Hồi đó ba đứa chúng tôi quay về với những nốt đỏ chi chít toàn thân... Nhớ tới thời trong sáng đó, tôi bật cười, cười tới mức rơi nước mắt trong màn đêm tối thẫm. Một mùi hương thoang thoảng bay trong không khí, giống mùi đinh hương. Ký ức lập tức vỡ tan, đưa tôi về thực tại. Đêm mỗi lúc một lạnh hơn, không gian cũng trở nên ẩm ướt, hai chân đã gần như tê dại, tôi đứng dậy quay lên nhà.

Bà nội đang thấp hương, tôi đổi sang đôi dép đi trong nhà rồi cầm áo ngủ đi vào buồng tắm. Nước nóng đã được mở đầy bồn tắm, tôi lấy chiếc khăn bông lau qua mặt rồi tháo hết nước trong bồn. Tiếng nước chảy đi róc rách, tôi thấy lòng đau đớn vô cùng.

Tháo hết nước xong tôi cũng không tắm tấp gì nữa, quay người ra liền thấy bà nội đang đứng ở cửa buồng tắm nhìn tôi, trên khuôn mặt đầy vẻ bị tổn thương. Tôi mặc kệ nỗi đau của bà, đi thẳng về phòng mình, sau lại chợt nhớ ra điều gì đó, bèn mở cửa đi đến bên bàn thờ Phật, lấy ba nén nhang rồi bật lửa thắp. Mười ngón tay khép lại, mắt nhắm nghiền, trái tim xáo động dần dần trở nên bình ổn trong làn khói hương dịu nhẹ.

“Tiểu Ảnh, hôm nay cháu làm sao thế?”, giọng bà vang lên trong không gian vắng lặng nghe run rẩy, ngữ điệu đầy thận trọng, sợ lại khiến tôi giận dữ. Nhưng khi đó dù bà có làm gì nhiều hơn thì cũng đã không thể nào khiến tôi đối xử với bà như trước kia được nữa rồi.

Tôi mở mắt ra, nhìn bức tượng Quan âm trên bàn thờ, nụ cười nhàn nhạt trên môi Phật bà trông an tường song lại cao thâm khó đoán. Tôi khẽ giọng hỏi:

“Bà ơi, bà nói Quan âm bồ tát có thể nhìn thấu hết mọi tội ác trên thế gian này đúng vậy không? Bồ tát trong sạch như vậy, song người trần lại đầy tội lỗi, chúng ta đã làm vấy bẩn cả Phật bà rồi. Chúng ta luôn cầu xin Phật bà che chở, chúng ta hối lỗi trước Phật bà một cách chân thành, nhưng những tội ác khi đã thành hình, có thật là chỉ cần hối hận thì sẽ rửa sạch được tất cả mọi thứ không? Có thật là chúng ta sẽ cởi bỏ được gông xiềng trong tâm hồn mình hay không? Nếu như quả thật có thể tháo gỡ được, vậy thì sự hối hận cũng chỉ là giả tạo”.

“Tiểu Ảnh...”, bà nội tỏ ra bất lực, thấp thỏm không yên.

“Suyt! Bà nội, đừng nói gì, quan âm bồ tát đã ngủ rồi. Chúng ta không thể làm kinh động đến Phật bà. Bà ạ, chỉ là cháu mệt mỏi quá thôi, muốn đi ngủ sớm một chút, thực sự xin lỗi bà”.

Đối mặt với sự bất lực của bà, tất cả sự lạnh nhạt của tôi gần như bay đi hết, tảng băng đóng cứng trong tim cũng tan thành nước. Dù gì thì hai bà cháu tôi cũng đã gắn bó cuộc đời mình với nhau suốt hai mươi mấy năm qua. Lòng tôi đau đớn không biết phải làm sao, thật khó mà chọn lựa. Tôi ôm lấy bà, mùi thảo dược thân quen trên người bà xộc vào mũi khiến tôi thấy đầu choáng váng.

Tôi nằm thẳng trên giường, một mùi hương đậm đặc xuyên qua tấm màn lụa xộc nơi cửa sổ, ập đến bên tôi...

Ánh trăng như nước, tấm màn vật mình nhảy múa như bất cứ lúc nào cũng có thể bức lên để bay đi mất vậy. Trong khung cửa sổ với tấm rèm bay phấp phật ấy, tôi nhìn thấy một người đứng ngược sáng, khuôn mặt chìm trong bóng tối. Người đó đưa đôi tay về phía tôi, những ngón tay gầy gò nhưng mạnh mẽ. Tôi đặt tay mình vào lòng bàn tay đó, thấy lạnh ngắt.

Tôi đi theo ông đến bên cửa sổ, nhìn lên mặt trăng. Ánh trăng chiếu lên khuôn mặt ông nhợt nhạt đến mức dị thường, các đường nét mờ nhạt đến nỗi khó lòng nhìn rõ được, chỉ có chiếc mụn ruồi trên lông mày là nổi bật đến kinh người. Tôi tựa đầu vào vai ông, khẽ hỏi:

“Ông ơi, lâu như vậy rồi ông đã đi đâu thế? Tiểu Ảnh nhớ ông lắm!”.

Ông không trả lời, chỉ không ngừng vuốt ve mái tóc tôi, bàn tay nhẹ nhàng dịu dàng ẩn chứa đầy vẻ yêu chiều. Tôi nói tiếp:

“Ông ơi, ông còn sống không? Ông vẫn còn sống đúng không?”.

Bàn tay đang vuốt ve trên đầu đột nhiên biến mất, tôi mất thăng bằng loạng choạng va lưng vào khung cửa. Khung cửa sổ bé con con. Tôi đi đến bên chiếc bàn, mặt bàn nhấp nhô không bằng phẳng, trên còn khắc hình mỹ nữ thời cổ rõ mòn một. Lại là căn buồng trong ngôi nhà cũ của tôi ở đường Cổ Bắc.

“Rột roạt...”. Âm thanh quen thuộc vang lên dưới nhà, dường như tôi đã nghe thấy ở đâu rồi. Tôi nhón chân lặng lẽ đi xuống cầu thang, trong mảnh sân con, vẫn là cây đinh hương ông nội trồng đang nở hoa thơm ngát. Dưới ánh trăng, những cánh hoa trắng như ngọc. Một dáng người già nua đang cúi lưng, chậm rãi xúc từng xéng đất bùn rồi hất lên gốc cây. Tôi đưa mắt nhìn theo tiềm thức lên thành chậu hoa, thấy một cánh tay trắng nhợt đúng như mong đợi. Những ngón tay vẫn gầy gò như thế, song không còn chút sức sống nào mà vất lên thành chậu trông thê thảm.

Tôi lặng lẽ đi đến sau lưng người đó, lại ngửi thấy mùi xạ hương quen thuộc. Nhìn khuôn mặt xoay nghiêng gần gũi ấy, tôi thở nặng nề, hơi thở phả lên khuôn mặt bà. Bà từ từ quay lại, đúng lúc sắp sửa đối diện với mình, tôi đột ngột nhắm mắt lại, ngắt đi.

Khi bừng mở mắt ra, tim tôi vẫn còn đập thình thịch. Nhìn bên ngoài cửa sổ, không biết cánh cửa đã mở ra tự bao giờ, tấm rèm bay phấp phật lên theo gió, gió đưa vào từng chập từng chập mùi hương nhàn nhạt vô cùng thân quen.

Tôi ngồi dậy xuống giường, lặng lẽ đi ra phòng khách. Không bật đèn lên, tôi dò dẫm bước đi trong tiếng tích tắc đều đều của chiếc đồng hồ quả lắc, đốm lửa trên bàn thờ lúc sáng lúc tối. Khế đẩy cửa phòng bà bước vào, trong ánh đèn tường mờ mờ, tôi trông thấy bà nằm ngửa trên giường, liền lặng lẽ đi ngang qua đó, đến bên cửa ban công rồi vịn nắm đấm. Cánh cửa khẽ kêu lên một tiếng, tôi nhanh chóng mở cửa ra rồi nấp vào sau đó.

Ở đầu cuối của ban công có một chậu hoa rất lớn, vì nó lớn quá nên hồi chúng tôi chuyển nhà, tôi đã từng hỏi bà rằng vì sao lại phải đem theo chậu hoa lớn đến mức này, nặng kinh khủng. Khi đó bà đã nói gì nhỉ? Bà nói cây đinh hương là do ông nội trồng, bà muốn chăm sóc nó cẩn thận một chút nên phải dùng đến chiếc chậu to cho nhiều dinh dưỡng. Một chiếc chậu to như vậy phải tốn bao nhiêu là đất.

Hoa đinh hương đang lặng lẽ nở, mùi hương ngào ngạt, từng đóa hoa tinh tế như được tạc thành từ ngọc. Tôi với tay ngắt lấy một bông, cánh hoa trơn nhẵn mịn màng như lụa. Bàn tay dần siết chặt lại, những cánh hoa đó bị tôi bóp nát vụn, lòng bàn tay ướt đầm. Tôi buông tay thả những vụn hoa xuống đất, lặng lặng ngồi sụp xuống.

Thành chậu hoa sạch sẽ, hoàn toàn không có vết đất dính bên trên, có vẻ như được thường xuyên lau chùi vậy. Tôi thò tay vào trong, đất mềm và tôi xộp, chạm vào cả rễ cây. Đất chỉ thấp hơn thành chậu mấy phân, còn nhớ khi chúng tôi mới chuyển tới đây đất cao hơn nhiều. Lòng tôi mỗi lúc càng hoảng sợ hơn, hoảng sợ nhưng vẫn muốn tìm hiểu cho tới cùng.

Tôi vẫn mang một tia hy vọng tất cả những gì mình nhìn thấy trong giấc mơ chỉ là ảo giác. Từ từ rút những ngón tay bên dưới chậu đất lên, định đứng dậy đi về phòng, nhưng tận sâu trong đáy lòng vẫn không cam tâm nên tôi không thể đứng lên mà tiếp tục thực sâu tay xuống, từng tắc, từng tắc một. Đất ẩm chui vào móng tay khiến cho các đầu ngón tay đau nhói, dù vậy tôi cũng không thể dừng lại, đến khi chạm vào một rễ cây khác thì mười ngón tay đã nhứt buốt lên.

Song tôi vẫn cố gắng bởi đến cùng, biết rằng cứ đào thêm một tắc, sẽ gần bí ẩn hơn một tắc.

“Tiểu Ảnh, cháu đang làm gì vậy?”, tiếng bà nội chọt vang lên trên đầu, trong màn đêm yên tĩnh nghe sắc lạnh như một mũi dao chém xẹt qua không khí. Tôi ngẩng đầu lên, nhìn thấy bà nội đứng tựa vào cửa ban công, tóc rối bởi trước trán, dưới ánh trăng trông khuôn mặt loáng thoáng mờ mờ, người đang run lên từng chập. Bà đang sợ hãi hay giận dữ? Vì màn đêm mờ ảo, lại thêm sự rối trí nên tôi không sao đoán được tâm trạng của bà.

Không để ý đến bà, tôi quay đầu lại tiếp tục bới, tay thực sâu hơn, những ngón tay càng đau hơn.

“Cháu điên rồi, đó là chậu cây ông nội cháu để lại mà!”, bà nội nhào đến, kéo tay tôi ra khỏi đất. Tôi không ngờ rằng sức bà lại mạnh đến vậy, tôi ngã ngửa ra sàn, nhìn khuôn mặt hung dữ đến mức xa lạ của bà. Trán bà nổi gân xanh, còn toàn thân không ngừng run lên vì sự phẫn nộ.

“Là ông nội để lại ư? Vậy còn ông nội thì sao? Bà còn định giấu ông bao lâu nữa?”. Tôi chỉ vào chậu đinh hương hỏi bà, một sự kích động muốn nói ra tất cả trào lên trong lòng. Niềm mong đợi của mười năm qua bỗng nhiên sụp đổ, lại là một kết cục khiến cho người ta không sao chấp nhận nổi, nó khiến tôi quên đi hết những sự nhân từ và thương xót, khi đó tôi đã không còn cần, không còn muốn để ý đến tâm trạng của ai nữa. Tôi chỉ vào đốm sáng nhỏ nhoi trong phòng khách, nghiêm giọng nói:

“Ngày nào bà cũng đối mặt với Quan âm bồ tát, bà thực sự có thể siêu độ hay sao? Có thể yên lòng được hay sao? Là bà đã hại chết ông! Bà hận ông!”.

“Bốp!”, một cái tát nặng nề bay tới, môi tôi bị đầu ngón tay bà cào rách, tôi ngậm chặt môi lại, máu tanh bắt đầu rịn ra trong miệng. Tôi hung hăng nhìn bà, khi đó, mỗi biểu hiện của bà đều khiến tôi cảm thấy độc ác và xa lạ đến buồn nôn. Quả thực không thể nào liên hệ được giữa con người già nua yếu đuối ấy với những chuyện máu me chết chóc, nhưng... Tôi cười nhạt một tiếng, nghiêng răng nghiêng lợi nói:

“Bà đánh cháu ư? Bà đánh đi! Đánh cũng không có tác dụng, có đánh chết cháu thì cũng không thể nào rửa sạch được tội ác của bà. Mười năm, làm sao bà có thể giấu kín như không có chuyện gì được chứ?”.

Nước mắt bắt đầu trào ra dữ dội, đáng lẽ tôi nên hận bà, nhưng vì sao tôi lại thấy đau lòng, đau lòng vì bà thế này? Vì sao khi Đường Triều còn ở đây tôi không bóc dỡ sự thật này ra, tôi đưa hai tay lên, mười ngón tay dính đầy đất, khoảnh khắc đó tôi đã hy vọng mình không biết một chuyện gì, cũng không cần biết một chuyện gì, vĩnh viễn được sống trong niềm hy vọng cũ.

Bà nội tựa vào cửa rồi trượt dần xuống đất, khuôn mặt nhợt nhạt tới mức đáng sợ, mắt nhìn dán vào chậu đinh hương. Tôi nhìn những nếp nhăn ngang dọc trên mặt bà, nhìn vệt nước mắt còn đọng lại, ánh mắt đờ đẫn ấy khiến trái tim tôi đau như bị đánh, tôi nhào đến ôm lấy bà, khóc thất thanh:

“Bà ơi, bà ơi, cháu xin lỗi bà! Cháu nói bậy rồi, cháu không biết gì hết, chỉ là cháu nằm mơ như vậy thôi. Cháu mơ thấy ông về, cháu không nên nói lung tung với bà như vậy! Bà ơi, tha thứ cho cháu!”.

Bà vuốt nhẹ nhàng lên bàn tay tôi, run rẩy, cuối cùng cũng ôm lấy tôi, tựa đầu mình lên vai tôi. Vai tôi lập tức cảm nhận thấy sự ướt át nóng hổi. Bà nói yếu ớt:

“Tiểu Ảnh, cháu đừng nói xin lỗi với bà. Đừng nói! Cháu từ trước đến nay vẫn là đứa trẻ ngoan, một đứa trẻ ngoan như vậy”.

Bà mang nước ấm đến cho tôi rửa sạch đôi tay, sau đó xúc chỗ đất bị tôi đào bới đổ lại chậu cây. Lặng lẽ đứng nhìn bà làm những việc này, trong lòng tôi có trăm mối bận xoắn vào nhau. Tôi không ngừng tự an ủi mình rằng tất cả rồi sẽ quay trở lại như bình thường, tất cả...

Chưa từng có chuyện gì xảy ra, tôi cố gắng thuyết phục mình như vậy. Tôi nằm trên giường, mí mắt dù đã rất nặng nề nhưng đầu óc vẫn rất tỉnh táo.

20. Chương 20: Chân Tướng

“Đường Triêu, Đường Triêu, tôi vừa trông thấy...”, tôi đứng dậy lao đến sốt sắng kéo tay Đường Triêu, song khi vừa chạm vào đã bị anh gạt ra. Mắt anh đang nhìn chăm chú vào đâu đó. Tôi lập tức ngừng lời, nhìn theo hướng mắt anh nhìn, ánh mắt cuối cùng dừng lại trên màn hình máy tính. Trên màn hình sáng rõ chính là bức ảnh Thanh Lâm đang mặc chiếc áo xường xám đó.

Tôi tắt điện thoại, cắt đứt mọi đường liên lạc, giống như hồi Ủy Ân mới đi vậy, tôi nhốt mình trong phòng mấy ngày liền, lên mạng bất kể ngày đêm. Không để mình được nhàn rỗi một chút nào, tôi mở nhạc đến âm lượng cao nhất, nghe tiếng nhạc tới mức muốn vỡ tai, giữa tiếng nhạc gào thét đó, tôi không còn nghe thấy bất kỳ tạp âm nào khác trong phòng. Lướt web đến mệt nhoài, tôi lại đứng ra cửa sổ hóng gió, mắt nhìn xuyên qua tấm rèm cửa sổ thấy cây đình hương trên ban công. Trong đêm tối nó chỉ là một bóng đen rậm rạp, lắc lư theo cơn gió, tiếng lá cây bị tiếng nhạc hoàn toàn nuốt gọn, khiến tôi không nghe thấy nó kể chuyện gì với gió.

Biểu tượng chat trên QQ của Tiểu Bạch bật sáng, cậu ấy nói muốn gửi ảnh cho tôi. Khi nhận hết một loạt rồi mở ra xem, tôi mới phát hiện ra là ảnh hôm chụp ở nhà Thanh Lâm. Xem lại từng chiếc một, đột nhiên nhớ ra là chiếc xường xám đó vẫn còn ở nhà họ Hà.

Hai đứa con gái trên tấm hình cười rạng rỡ như hai đóa hoa xuân. Tôi xem đi xem lại, hết tấm này đến tấm khác. Bỗng nhiên tôi phát hiện ra khuôn mặt Thanh Lâm trên màn hình bắt đầu méo mó, một dòng máu chảy ra ở khóe mắt và khóe môi, sau đó chậm rãi nhỏ xuống, rơi trên bàn máy tính rồi bắn tóe ra thành những đóa hoa...Tôi thất kinh, dụi dụi mắt, bức ảnh lại trở lại bình thường.

Trong lòng xuất hiện một dự cảm không mấy an lành, tôi bật điện thoại lên, gọi liên tục vào số máy của Thanh Lâm, song chỉ có lời thông báo chủ thuê bao đã tắt máy. Tôi gọi đến nhà họ Hà, gặp ngay bà ngoại Thanh Lâm. Bà nói hôm qua nó đã đi Thẩm Quyền công tác, khi tôi hỏi có ai đi cùng không, nhưng bà cứ úp úp mở mở không chịu nói rõ ràng.

Tôi đột nhiên nhớ đến câu chuyện tâm sự rút ruột rút gan hôm đó của bà, trước mắt hiện lên hình ảnh mẹ Thanh Lâm gầy gò cô độc giữa những luống hoa trong vườn, chợt hiểu vì sao bà lại áp úng quanh co. Cái gọi là an ủi, cái gọi là đối tốt với nhau, cũng chỉ là vì người thân của họ mà thôi, còn tôi cuối cùng cũng vẫn chỉ là người dưng, sao có thể khiến cho họ bận tâm được chứ? Nước mắt tôi lại trào ra, cảm giác bị lừa dối bỗng dưng xuất hiện. Khuôn mặt vốn lương thiện của bà ngoại Thanh Lâm chợt trở nên hung ác và thâm hiểm trong đầu tôi. Bà ấy tốn công tốn sức dẫn dắt tôi thấu tình đạt lý, cũng không ngoài một mục đích này.

Trong phút chốc tôi đã thấy thế gian xấu xa bản thủ đến tột cùng, người nào cũng dùng tấm mặt nạ để giấu đi những mưu mô khó lường. Thiệt cho tôi coi bà ấy là bạn vong niên, còn giảng trà đạo, thấy vui với

những lời ngợi khen tán thưởng của bà ấy. Người ta chẳng qua chỉ thuận miệng nói ra, vậy mà tôi lại coi như của báu.

Những bức ảnh trên màn hình đang rõ lại bắt đầu trở nên mờ ảo, rồi từ mờ ảo biến thành rõ nét... Cuối cùng, tôi không còn chịu nổi, nằm xoài ra bàn máy khóc thất thanh. Tiếng nhạc như cùng rơi lệ với tôi.

Đêm đã sẫm đen, tôi đứng bên cửa sổ nhìn ánh trăng chảy tràn vào trong phòng rồi đọng lại trên vai tôi, mùi hương hoa thoang thoảng trong không khí. Tôi nhìn cây đình hương qua cửa sổ, bóng trăng đọng đưa trên những cành hoa. Một bóng người ngồi ngay dưới gốc cây, trong phút chốc cái bóng đó cao lớn dần lên, vì ngược sáng nên tôi không thể nhìn rõ mặt ông. Ông nhảy qua thành lan can rồi đi về phía tôi. Vì quá mệt mỏi nên thậm chí tôi còn không thể kêu lên, chỉ lặng lẽ ngồi nhìn, nhìn nốt mụn ruồi trên lông mày. Ông vẫn nhìn tôi dịu dàng như mọi khi, ánh mắt mềm mại dưới ánh trăng khiến người ta cảm thấy yên lòng.

Tôi cầm lấy bàn tay ông, tay ông lạnh khiến tôi run lên cầm cập. Cổ họng trở nên đắng nghét, tôi run run hỏi:

“Ông nội ơi, ông còn sống không?”.

Ánh mắt ông chuyển sang phía chậu cây đình hương. Tôi nhìn thấy cơ trên khuôn mặt ông giãn giãn, nước trào ra từ khóe mắt. Vì không có nơi chôn thân yên ổn, vì không được an giấc ngủ dài bên cạnh người mình yêu thương nên ông buồn khổ thế hay sao?

Bên tai chợt vang lên tiếng nước nổ, tôi quay đầu nhìn lại, thấy Tần Tịnh đã đứng cạnh mình. Trông cô ta không còn cái vẻ duyên dáng như lần đầu gặp tôi nữa, mà miệng nhếch lên một cách ác độc, ánh mắt đầy phần nộ, ở răng và khóe môi đều dính máu. Tôi giật thót người, không ngừng giật lùi về phía sau. Chiếc áo cô ta mặc trên mình đã bị những vết máu đỏ loang lổ nhuộm hồng, tôi nhìn theo vết máu chạy dài xuống bên dưới, máu vẫn tiếp tục chảy ra từ phần chân trần để lộ ra ngoài chiếc váy ngủ dài đến đầu gối. Trên mặt đất cũng đã đọng thành một vũng máu đỏ tươi. Bàn tay vẫn chắp sau lưng của cô ta đột nhiên vươn ra phía trước ngực, mười đầu ngón tay cũng đầm đìa máu me, nâng một vật gì đó đầy máu.

Tần Tịnh cúi đầu xuống, không ngừng hôn lên cái thứ bầy nhầy máu thịt đó. Những chỗ môi cô ta chạm vào lập tức biến thành một mảng trắng toát, nhìn trông hãi hùng, buồn nôn và mờ mịt. Vô văn cảm xúc trào lên cùng một lúc, nén chặt tới nỗi dạ dày tôi bắt đầu co rút lại. Tôi muốn quay đầu tránh đi chỗ khác, nhưng đầu tôi hết như đã bị vện chặt ở đó bằng đinh ốc, ánh mắt không sao di chuyển được. Tôi chỉ có thể nhìn trối chết vào Tần Tịnh, nhìn cô ta hút hết máu trên vật đó. Lúc ấy tôi mới nhìn rõ, thứ mà cô ta nâng trong tay là thi thể một đứa trẻ sơ sinh.

Tôi không sao chịu nổi nữa, bắt đầu nôn thốc tháo, toàn thân lão đảo lúi lại bức tường phía sau cho tới khi chạm vào mặt tường lạnh ngắt, lạnh tới mức cơ thể tôi run lên từng chập. Tần Tịnh ngẩng đầu lên, nhìn tôi cười, hàm răng trắng muốt bị phủ một lớp màu đỏ nhạt. Cô ta nâng xác đứa trẻ lên, chậm rãi đưa về phía tôi, trao nó cho tôi. Tôi lắc đầu hét lên, co quắp người lại phía sau, nhưng bức tường lạnh ngắt dường như cũng chuyển động, tôi cảm giác thấy một bàn tay lạnh lẽo đang ôm lấy ngang lưng mình, song khi quay người lại thì trên tường không hề có thứ gì, chỉ là một khoảng trống không. Nhưng cái lạnh giá ở eo lưng thì vẫn còn nguyên, xuyên qua lớp áo truyền vào tận trong xương cốt.

Ngay sau đó một thứ gì đó ẩm ướt dính lên gáy tôi, lạnh lẽo và mềm mại. Tôi quay mắt nhìn, thi thể đứa trẻ sơ sinh hiện lên trong mắt. “Hu hu... ha ha ha...”, tiếng nước nổ quen thuộc lại vang lên.

“Không... đừng...!”, tôi rên rỉ một cách yếu ớt, cơ thể trượt xuống theo mặt tường, đưa tay ra muốn gỡ cái thứ ẩm ướt đang dính trên gáy mình đó đi, nhưng dù tôi có gắng sức đến thế nào cũng không sao giằng ra được. Tần Tịnh vẫn cười, tiếng nhạc trong máy tính đã bị át chìm trong tiếng cười của cô ta từ lúc nào, cả gian phòng chỉ có tiếng khóc cười nước nổ. Tôi không sao chịu đựng nổi sự đè nén và nỗi hoảng loạn đó nữa, trước mắt tối sầm, ngất đi.

“Á!”.

Tôi đột nhiên mở bừng mắt, dựa vào máy tính thở hổn hển. Đưa tay sờ lên gáy, thấy một mảng ướt đầm, đưa ra trước mắt xem thì thấy máu đỏ lôm. Tôi ngồi chết cứng tại chỗ trong phút chốc, không dám quay đầu lại, cũng không dám đứng lên, không dám động đậy, dù chỉ là một centimet. Tầm bùa hộ mệnh vốn đeo

trên cổ khi đó đang nằm trên mặt sàn, nhìn thấy nó, tôi cảm giác như người chết đuối vớ được một ngọn cỏ cứu sinh vậy. Tôi cúi người nhặt tấm bùa lên, muốn gắn nó lại nhưng làm thế nào cũng không gắn được. Uổng công mất một lúc lâu, chỉ đành bỏ xuống, đặt lên trên bàn máy tính.

Tiếng nhạc trong máy không biết đã dừng lại từ lúc nào, bốn bề lặng ngắt như tờ, không khí lạ lùng tới mức khiến người ta nghẹt thở. Tôi ngồi thẳng lưng lên, nhìn ra ngoài cửa sổ, sợ sẽ có một vật gì đó bay vào.

Đột nhiên một bóng trắng thoảng qua ngoài cửa sổ, giống như có thứ gì đó bay qua. Tôi sợ hãi nuốt hươc bọt, cố gắng mở to mắt mình ra, sợ chỉ nhỏ hơn một chút thôi cũng sẽ không nhìn thấy vậy.

Mắt mở to tới mức cay xè, tôi không thể không chớp một cái, song chỉ vừa chớp mắt mà đã thấy xuất hiện thêm một bóng người bên cửa sổ. Tóc dài chấm vai, đứng xoay lưng lại với tôi. Đó là ai vậy? Tôi cắn chặt môi, cố nén lại tiếng kêu thét trong cổ họng, mắt mở to tới nỗi không thể to thêm được nữa, cũng không dám thở mạnh hơn. Một lúc sau, cái bóng đó bắt đầu chuyển động, quay đầu lại dần dần từng tí một. Đầu tiên tôi nhìn thấy khuôn mặt xoay nghiêng của cô ta, da trắng như tuyết, mịn màng nhẵn nhụi. Vẻ đẹp đó khiến tôi cảm thấy khó thở hơn. Tôi đang run lên, đang sợ hãi. Quen thuộc quá, quen thuộc quá.

Quay lại thêm chút nữa, từ từ hệt như cảnh quay chậm trong phim, mỗi động tác nhỏ nhất đều hiện lên hết sức rõ ràng trong mắt tôi... Cuối cùng, khi toàn bộ khuôn mặt cô ta đối diện với mình, tôi nhìn rõ hoàn toàn khuôn mặt ấy, nụ cười tươi tắn, chính là Thanh Lâm.

“Tiêu Ảnh, Tiêu Ảnh!”, cô ấy mỉm cười gọi tôi.

“Thanh Lâm!”, cổ họng phát ra âm thanh khàn đặc đi vì sợ hãi, sao khuôn mặt không thể quen thân hơn đó lại khiến cho tôi không ngừng run lên cầm cập. Một nỗi sợ hãi không gọi được thành tên. Tôi muốn trốn chạy, song hai chân lại mềm nhũn không còn chút sức lực nào.

Trong lòng tôi sợ hãi đến mức muốn chết, việc duy nhất tôi có thể làm lúc này chỉ là nhìn trời chết vào cô ấy, bầu chặt lấy vật áo để cố gắng không chế tâm trạng hỗn loạn khủng khiếp của mình.

“Ha ha... ha ha”, Thanh Lâm cười giống hệt như Tần Tịnh, khuôn mặt bắt đầu trở nên trắng nhợt, trắng nhợt.

Da đầu lại dần dần tê dại, tôi bám chặt vào tay vịn, run rẩy hỏi:

“Thanh Lâm, cậu làm sao rồi?”.

“Mình làm sao ư? Mình làm sao ư?”, Thanh Lâm không cười nữa mà nhìn tôi, vẻ mơ màng hiện lên trên mặt. Trầm ngâm một lúc lâu, cô ta lại nói:

“À! Mình biết mình làm sao rồi, cậu có muốn biết không?”.

“Mình không muốn biết! Đừng, đừng nói!”. Tôi nhìn khuôn mặt Thanh Lâm, đột nhiên cảm thấy khuôn mặt đó cực kỳ đáng sợ, phía sau đôi mắt mê mải đó là cả một không gian u ám không thấy đáy, không sao nhìn thấu được linh hồn. Tôi ra sức lắc đầu, lấy hai tay bịt chặt tai mình.

“Không muốn ư? Không được, mình muốn cho cậu biết. Muốn cho cậu biết!”, nói đến âm cuối, giọng Thanh Lâm kéo dài ra, không ngừng vọng lại trong gian phòng nhỏ.

Tôi vẫn bịt tai, vùi đầu vào lòng mình. Một lúc sau, không còn nghe thấy âm thanh gì bên tai nữa, tiếng nức nở, tiếng cười, tiếng hét... đều đã trôi xa. Tôi từ từ ngẩng đầu lên, nhìn ra ngoài cửa sổ, phát hiện Thanh Lâm vẫn còn ở đó, cô ấy cười với tôi một cách quý quái, những sắc hồng trên khuôn mặt đã không còn chút nào mà chỉ sót lại một mảng trắng nhợt, trắng tới mức như có thể nhìn xuyên thấu.

“Tiểu Ảnh, Lý Ảnh! Mình cho cậu xem mình làm sao nhé! Ha ha... ha ha...”, Thanh Lâm nghiêng răng nói rồi đột nhiên ngửa cổ lên. Tôi nhìn thấy xương cổ của cô ấy đã gãy, ổ họng trắng phớ lòi cả ra ngoài, ở điểm đứt gãy máu đã đông lại đen kịt, động tác ngẩng đầu lên làm dịch chuyên vết thương, máu mới lại ứa ra từ đó...

“Á!”. Tôi hét lên rồi ôm lấy đầu, trong lòng khi đó chỉ có một ý nghĩ duy nhất, mau chóng ngất đi, mau chóng ngất đi, ngất đi thì mới có thể trốn tránh được. Song không hiểu vì sao khả năng chịu đựng của trái tim khi đó lại mạnh mẽ đến vậy, ngay cả cảm giác choáng váng cũng không hề xuất hiện...

“Tiểu Anh, cháu đang làm gì vậy? Đường Triêu đến thăm cháu này”.

Giọng nói của bà nội vang lên đằng sau, tôi quay đầu lại, thấy bà đang đứng ngay sau lưng mình, trong tay bưng một cốc trà, còn Đường Triêu đứng ngay cạnh bà. Bà nội vẫn nói không dừng lại:

“Bà gọi mấy lần mà không thấy cháu phản ứng gì, nên bà để cho cậu ấy vào. Cháu xem bản thân mình kìa, sao cứ để người ta đứng mãi thế? Cháu...”, cảm thấy có gì đó khác thường nên mà lập tức im bật.

“Đường Triêu, Đường Triêu, tôi vừa trông thấy...”. Tôi đứng dậy lao đến sốt sắng kéo tay Đường Triêu, song khi vừa chạm vào đã bị anh gạt ra. Mắt anh đang nhìn chăm chú vào đâu đó. Tôi lập tức ngừng lời, nhìn theo hướng mắt anh nhìn, ánh mắt cuối cùng dừng lại trên màn hình máy tính. Trên màn hình sáng rõ chính là bức ảnh Thanh Lâm đang mặc chiếc áo xường xám đó.

Tôi ngẩng lên nhìn mặt Đường Triêu, anh lắc đầu, trên mặt là vẻ đau khổ và hoài nghi. Anh đã hiểu lầm tôi ư? Không, không, Đường Triêu nhất định không thể hiểu lầm tôi được, khi đó Thanh Lâm và Vân Phong đã rời xa tôi từ lâu rồi. Trong mắt tôi, trong trái tim tôi, trong tình cảm của tôi chỉ còn có một mình Đường Triêu, chỉ còn lại Đường Triêu thôi. Dự cảm thấy rõ rằng anh sẽ bỏ đi, tôi nuốt nước bọt rồi lên tiếng một cách khó khăn:

“Đường Triêu, không phải như vậy đâu. Tôi... tôi... tôi không muốn hại cô ấy! Đường Triêu, không phải như vậy đâu! Tôi...”.

“Tôi đã hỏi cô điều gì hay sao. Cô phải vội vàng biện bạch như vậy làm gì?”, Đường Triêu cuối cùng cũng đưa mắt nhìn tôi, trong mắt đã không còn vẻ ảm áp như trước nữa, mà nỗi khổ đau ngập tràn trên mặt anh.

“Tôi không ngờ rằng cô lại có thể làm như vậy! Sao cô tại có thể làm như vậy được?”.

Tôi lắc đầu, há miệng muốn phủ nhận, song trong cổ họng chỉ là một đám khăn đặc, đột nhiên nhớ ra cảnh tượng mình vừa thấy cách đó mấy phút, vội vàng nói:

“Thanh Lâm! Tôi nhìn thấy Thanh Lâm...”. Quay đầu lại, tôi mới phát hiện ra ngoài cửa sổ đã là một khoảng trống không, đưa tay sờ ra sau gáy, cũng vẫn thấy ướt đầm như vậy, song khi đưa lên trước mắt nhìn chỉ thấy toàn mờ mờ. Tôi lập tức ngã ngồi xuống ghế.

“Lý Ảnh, cô thật khiến cho tôi cảm thấy buồn nôn!”. Đường Triêu lạnh lùng nói rồi quay người bỏ đi. Tôi đứng đờ ra ở đó, trong lòng chỉ có một ý nghĩ duy nhất, anh ấy không tin mình, anh ấy không tin mình! Sau này tôi phải làm thế nào đây?

Bao nhiêu ngày qua anh ấy đã ở bên cạnh bảo vệ tôi, luôn theo sát bên tôi, khiến tôi đã quen với việc có anh bên mình, giờ đây anh không còn quan tâm đến tôi nữa, sau này tôi biết phải làm thế nào? Trong lòng tôi đột nhiên mù mịt, cứ sưng sờ đứng chết lặng tại chỗ.

“Tiểu Ảnh!”. Bà nội khê khàng đẩy tay tôi, gọi tên tôi với vẻ cực kỳ thận trọng.

“Vì sao, vì sao bà để cho anh ấy vào đây? Vì sao bà để cho anh ấy nhìn thấy tất cả? Chỉ là cháu quên, là cháu quên không lấy chiếc áo đó về. Ngày hôm đó bọn cháu cao hứng quá nên cháu đã quên đi mất chuyện này, sau này cháu thực sự không muốn hại Thanh Lâm nữa”.

Giọng nói của bà nội khiến tôi tỉnh táo trong chớp mắt đều là tại bà, vì sao lại vẫn là tại bà? Nếu như bà không cho Đường Triêu vào, anh ấy sẽ không như vậy với tôi. Tôi giận dữ nhìn bà nội với đầy vẻ căm ghét trên khuôn mặt.

“Tiểu Ảnh...”.

Bà đưa tay ra định kéo tay tôi nhưng bị tôi hất mạnh ra. Trong đầu chợt hiện lên hình ảnh chậu cây đinh hương ở ban công, tôi đột nhiên cảm thấy một nỗi căm ghét không sao nói được ra lời, chỉ mong bà mau chóng đi khỏi đó, mãi mãi không bao giờ đến gần tôi nữa.

Tôi ngồi ngẩn ra rất lâu rồi mới đứng dậy đuổi theo ra cửa. Khu chung cư chìm trong bóng tối, vắng tanh không một bóng người. Tôi lấy điện thoại ra bấm số máy của Đường Triêu, máy anh đã tắt.

Khi tôi chạy đến cửa hàng của anh, cửa cũng đã khóa im ỉm. Đứng đợi hồi lâu trước cửa, cho đến khi hai chân đã tê dại tôi mới chịu quay về.

Về tới nhà, tôi xóa sạch mọi tấm ảnh trong máy tính, sau đó lại gọi điện đến nhà họ Hà, được biết Thanh Lâm vẫn đang ở Thẩm Quyển. Giọng nói của bà ngoại Thanh Lâm khiến tôi thấy tỉnh táo hơn một chút, tôi ý thức được rằng chỉ khi không có chuyện gì xảy đến với Thanh Lâm thì Đường Triều mới có thể tha thứ cho tôi.

Đến khi trời sáng, những oán hận với người nhà họ Hà đã tan biến hết, tôi vội vàng gọi điện đến đại lý hàng không đặt vé máy bay. Ngay trong đêm đó tôi đi gấp đến Thẩm Quyển, trước khi đi tôi còn đến cửa hàng của Đường Triều một lần nữa, để lại cho anh ấy một tờ giấy ghi lời nhắn, nói nơi mình sẽ đến. Từ đầu tới cuối tôi vẫn tin chắc rằng anh ấy sẽ quay lại tìm tôi. Tôi thậm chí còn tin tưởng một người mình mới quen chưa tới ba tháng hơn cả một người mình từng yêu và yêu mình suốt ba năm.

Trưa hôm sau tôi đã có mặt trên đường phố Thẩm Quyển, cầm trong tay mảnh giấy ghi địa chỉ mà bà ngoại Thanh Lâm cho, phải khá khó khăn mới tìm được đến khách sạn mà Thanh Lâm ở, sau đó tra được phòng mà cô ấy với Vân Phong thuê, phòng 2013. Nhân viên phục vụ trong khách sạn nói với tôi bọn họ đã ra ngoài từ buổi sáng, vẫn chưa thấy quay về. Gọi vào số điện thoại của Thanh Lâm và Vân Phong, vẫn trong trạng thái tắt nguồn, tôi đành thuê phòng 2014 rồi ở đó đợi họ về.

Tôi ngồi đợi trong tâm trạng vừa lo lắng vừa sợ hãi, thế rồi với trạng thái đó, tôi tựa vào đầu giường, nặng nề chìm vào giấc ngủ.

Không khí mỗi lúc một đặc quánh lại, một mùi máu tanh tươi xộc vào mũi...

21. Chương 21: Bóng Đè

Cô ấy bỗng nhiên ngẩng phắt lên. Tôi trông thấy cổ Thanh Lâm đã đứt gãy, cổ họng trắng phớt tòi cả ra ngoài, giống hệt như một đường ống nước bằng cao su vậy. Máu không ngừng phụt ra từ vết thương đó, phun đầy trên mặt đất, sau đó chảy tràn qua bàn chân tôi, len vào khe giữa các ngón chân gây nên cảm giác ngứa ngáy đầy khiếp đảm. Tôi đứng im ở đó, không dám nhúc nhích, nhìn cái đầu đã bị gãy xương cổ của Thanh Lâm lúc la lúc lắt.

Bị mùi máu tanh đó làm cho tỉnh giấc, cũng không sao ngủ lại được nữa, tôi muốn mở mắt ra nhưng mí mắt lại mỗi nhử hệt như mắt của ai chứ không phải của tôi.

Không khí đục ngầu khiến việc hít thở cũng thấy khó khăn, tôi mò mẫm trong bóng tối tìm được công tắc đèn tường, căn phòng dần dần sáng lên. Việc thiết kế phòng của khách sạn này hơi thất sách, cả gian phòng đều sơn một màu vàng chanh, dù là dưới ánh đèn chỉ mờ tối mờ sáng nhưng cũng gây tức mắt. Màu sắc gây kích thích về thị giác khiến tôi cảm thấy trong lòng hơi hoảng hốt, đáng ghét hơn là chặn dèm cũng một màu vàng chanh, khiến cho cả căn phòng rộng rãi đó giống như một ngôi mộ lớn. Tôi liếc nhìn khắp xung quanh, tất cả đều lặng im bất động, không một thứ gì có thể đại diện cho sự sống. Tấm rèm dày bịch nặng nề che kín bung khung cửa sổ, mang đến cho người ta một cảm giác bị đè nén khó gọi thành tên. Cửa ra vào, cửa sổ, thậm chí cả tủ quần áo, tất cả các thiết kế đều quá mức chú trọng đến việc lựa chọn chất liệu, nên bất cứ vật nào cũng khiến cho người ta cảm thấy nặng nề, nặng nề tới mức có động đất đến mười ba độ richter cũng không cảm giác được rung chấn gì. Ngay như tấm rèm cửa sổ đó cũng có vẻ như nặng tới mức không sao kéo nổi lên.

Trong cái khoảng trống màu vàng chanh tĩnh lặng vô cùng ấy, không khí mỗi lúc một mỏng hơn. Tôi chỉ nghe thấy nhịp thở nặng nề và tiếng tim đập yếu ớt của mình, cố gắng mở to hai mắt nhìn khắp bốn bên, chỉ có một màu vàng ngọt ngào đang cuộn lên như sắp nhấn chìm, nuốt chửng lấy mình... Lật chăn ra, còn chưa kịp đi dép vào, tôi vội vàng chạy ra cửa sổ, tôi cần một luồng không khí trong lành. Hai tay lấy hết sức kéo, soạt một tiếng, tấm rèm lập tức tách làm đôi, co cụm về hai bên, không ngừng đung đưa.

Màn đêm ở Thảm Quyển cũng rực rỡ và sáng tươi như Thượng Hải, song luồng không khí đang chuyển động bên ngoài đó không phải là hơi thở mà tôi quen thuộc, vẫn chỉ là một bầu trời đêm giống nhau nhưng lại ở hai chỗ khác nhau. Gió lạnh thổi ủa đến, tôi thấy trán mình ớn lạnh, đưa tay lên vuốt thấy chạm ngay vào một mảng ẩm ướt, hơi ẩm toàn thân từ từ tan biến, sau lưng cũng thấy ẩm ướt và ớn lạnh.

Tôi đi chân trần vào nhà tắm. Riêng buồng tắm này lại được thiết kế rất cầu kỳ, mang một phong cách sang trọng của kiến trúc cung đình châu Âu. Cánh cửa hình vòm, trên khung cửa đều được trạm khắc những hình dây leo uốn lượn uyển chuyển trông giống như dây hoa khiên ngư, tuy nhiên bông hoa to hơn và cánh hoa cũng rườm rà hơn, không rõ là loại hoa gì. Nấm đầm cửa được làm bằng đồng vàng, cảm giác như kết cấu kim loại khá mạnh, tôi đứng trước bồn rửa tay, mở vòi nước, dòng nước rin rít chảy ra nghe như tiếng nói của loài rắn. Những bọt nước nhỏ nhỏ động trên mu bàn tay, cảm giác mát lạnh khiến tôi thấy dễ chịu hơn nhiều.

Tôi cực kỳ hài lòng nheo mắt lại, cúi đầu vào chiếc gương phía trên bồn rửa mặt, trái tim đang lo lắng dần dần bình tĩnh lại nhờ dòng nước trong mát đó... Cầm một chiếc khăn ướt lau mặt, tôi mới phát hiện ra là chiếc gương ở đây được bố trí cực kỳ không tương xứng với cả bố cục của buồng tắm. Thông thường gương trong buồng tắm bao giờ cũng dùng khổ lớn, có thể nhìn thấy nửa người, song chiếc gương này lại chỉ đến vai, thêm vào đó lại được viền khung bằng gỗ màu đen, vì ánh đèn mờ mờ ảo ảo nên khuôn mặt người hiện lên trên đó trông nhợt nhạt vô thần, nhìn giống như, giống như... Nào tôi đột nhiên như bị rò rỉ đi đâu hết, khiến tôi không thể ngay lập tức nhớ được ra là nó giống cái gì.

Tư duy của tôi giống như bị chia cách bởi một khoảng cách lớn vắt ngang, đứng ở một bên tính toán chiều rộng, do dự không biết nên hay không nên bước qua, đột nhiên không hiểu vì sao lại trở nên căng thẳng và bức bối. Nhìn vào khuôn mặt mình trong gương. ánh mắt quen thuộc đó sao giờ đây lại bỗng trở nên xa lạ, cái đầu bị khóa chặt trong bộ khung kiên cố của chiếc gương bất ngờ lay động, dù chỉ rất ít thôi song vẫn dễ dàng thấy được. Tôi mở to mắt ra, rõ ràng tôi không hề cử động. Tôi cảm giác thấy các cơ trên mặt mình giật giật, dây thần kinh trên huyết thái dương đã căng siết lại. Nhưng mà, nhưng mà tôi ở trong gương trông lại mãn nguyện thế kia, thậm chí khoe miệng còn nở một nụ cười, nụ cười đó ngập tràn sự khinh bỉ, lạnh lùng nhìn tôi. Tôi ở trong và ngoài gương hệt như hai người khác nhau đang đứng đối diện với nhau vậy.

Tôi hoảng hốt quay đầu lại, xác nhận rằng trong gian phòng nhỏ hẹp đó chỉ có mỗi mình, tôi lại quay về với chiếc gương, bộ dạng đó vẫn nguyên si như ban nãy. Một mùi máu tanh nồng lại xộc vào trong mũi, bên tai còn có âm thanh của tiếng nước chảy, rì rì... nghe cực kỳ khó chịu. Tôi đứng đờ đẫn ra ở đó, nhìn thẳng vào mình ở trong gương không dám cả chớp mắt, sợ rằng chỉ cần mình chớp mắt thôi thì cái đứa tôi trong gương đó sẽ biến đổi rồi... nhảy ra? Khi nghĩ đến từ nhảy ra, tim tôi đập dồn dập mấy cái liên. Tôi nuốt nước bọt một cách khó khăn, đứng thẳng lưng cứng ngắc, càng không dám động đậy gì thêm.

Bàn chân trần trụi bỗng nhiên ướt, ngứa ngáy quá, mùi máu tanh trong không khí mỗi lúc một nồng đậm hơn. Tôi cố chịu sự ngứa ngáy dưới chân để nhìn thẳng vào hình ảnh mình trong gương... Đây đúng là một cuộc đấu không âm thanh, tôi ở trong gương vẫn cười khinh thị, còn mí mắt tôi ở bên ngoài thì đã mỗi lúc một cay xè, cuối cùng tôi chớp mắt một cái, còn chân cũng không thể chịu nổi sự ngứa ngáy đó nữa. Cả cái mùi tanh khấp khểnh đang ngập tràn không khí.

Tôi hơi cúi đầu xuống nhìn, thấy bàn chân trắng muốt của mình đã ngập trong một vũng đỏ tươi, còn cái nguồn gốc của dòng chảy màu đỏ tươi đó chính là máu. Tôi cố nén lại tiếng thét trong cổ họng, khẽ khàng nhấc chân lên, mười đầu ngón chân đã bị máu kết lại. Tôi nhìn theo dòng chảy của cái vũng đỏ tươi ấy, đầu tiên là thấy đường ống bên dưới bồn rửa mặt đang rỉ ra một vệt máu dài. Nhìn tiếp lên trên, thấy máu đã đang tràn ra khỏi bồn rửa mặt... Vòi nước vẫn chảy ra ào ạt, không còn tuôn ra những bọt nước nhỏ xinh mát lạnh nữa mà là máu tươi nhìn giật mình.

Dạ dày trào lên cảm giác buồn nôn dữ dội, đồng thời với cảm giác sợ hãi dâng ngập trong lòng, tôi không thể chịu được hơn nữa, vội vàng xoay người chạy ra khỏi nơi đó, nhào lên giường, túm lấy chăn, cố gắng nén lại cảm giác hoảng sợ và buồn nôn đó. Song trong đầu tôi không sao xóa đi được những hình ảnh khủng khiếp vừa rồi, nỗi sợ vẫn cứ tuôn ra ào ạt như máu, không ngừng trào lên ngực tôi...

“Cốc cốc...”

Tiếng gõ cửa khiến tôi bừng tỉnh, nghĩ mình vẫn còn có thể rời khỏi nơi này, tôi lao ra cửa hệt như tìm thấy được cứu tinh. Mở cửa ra, người đứng ngoài đó chính là Thanh Lâm, còn Vân Phong đứng ngay sau cô ấy. Tôi nuốt nước bọt rồi hé miệng, giọng nói đã khàn đặc lại:

“Thanh Lâm, Vân Phong, làm sao hai người biết mình đến đây?”

“Ha ha...”. Thanh Lâm bật cười, giọng cười rung lên đầy vẻ gọi cảm, tiếng cười nghe suồng sã và phóng dăng. Cô ấy đẩy tôi ra, đi vào trong phòng, Vân Phong cũng đi lướt qua vai tôi, trông ánh mắt nhìn xéo ngang tôi cực kỳ nham hiểm, khuôn mặt không bộc lộ chút cảm xúc nào.

”Thanh Lâm, Vân Phong!”. Tôi bám theo sau lưng họ gọi to lên, song bọn họ không hề quay đầu lại nhìn tôi. Đột nhiên lại có thêm một bóng người đi lướt qua vai tôi, dáng cao lớn và rắn rỏi, mặc một bộ trang phục đời Đường màu trắng bạc rộng rãi vô cùng quen thuộc. Đó là Đường Triều.

Bọn họ đều phớt lờ tôi ư? Vì sao vậy? Ngay cả Đường Triều cũng không buồn để ý đến tôi nữa. Tôi muốn nói với anh là đừng vào trong đó, bên trong đó vô cùng đáng sợ nên bám sát theo sau, bắt kịp Đường Triều và kéo tay áo của anh, giọng nói đầy vẻ khẩn cầu:

“Đường Triều, anh nói với tôi đi, nói gì với tôi đi! Tôi xin anh đấy, đừng đi vào đó”.

Đường Triều quay đầu lại nhìn tôi, khóe miệng hơi nhếch lên, trên khuôn mặt là vẻ dịu dàng như lần đầu tiên chúng tôi gặp nhau. Anh đưa tay phải lên giúp tôi chỉnh lại mái tóc đang lòa xòa trước trán, hơi thở nhẹ nhàng phảng phất trên mặt tôi, cảm giác vô cùng êm dịu. Tôi ngấm ngấm thở phào một tiếng. Song khi tôi định tựa mình vào ngực anh, anh đột nhiên đẩy tôi ra, trên khuôn mặt đầy vẻ chán ghét.

Không biết bị thứ gì mê hoặc mà tôi đã quên hẳn ý nghĩ là mình muốn rời khỏi chỗ này ngay lập tức, cứ dờ dẫm đi theo bọn họ vào phòng như một con rối. Khi đi qua buồng tắm tôi liếc nhìn vào trong đó, thấy tất cả đã sạch bong, hoàn toàn không có vết máu nào. Cúi đầu xuống thấy bàn chân mình trắng bong như tuyết, cũng không còn dính máu. Tôi thở phào nhẹ nhõm, yên lòng trở lại.

“Ha ha ha... ha ha ha”.

Thanh Lâm vừa cười vừa ngã xuống giường, chỉ vào tôi rồi cười tới mức như sắp đứt hơi.

“Thanh Lâm?”. Tôi nhìn cô ấy đầy hoài nghi, không hiểu sự cao hứng đó bắt nguồn từ đâu. Lại nhìn sang Vân Phong, anh ta đang nhìn Thanh Lâm bằng ánh mắt chan chứa yêu thương. Tôi tưởng rằng mình sẽ cảm thấy ghen ghét, tức giận vì sự khoan dung và yêu thương trong đôi mắt đó, nhưng trái lại tim tôi tỉnh như mặt nước, chỉ điềm nhiên quay đầu sang phía Đường Triều. Bốn mắt nhìn nhau, Đường Triều quay mặt đi chỗ khác.

“Tiểu Ảnh, thế nào? Bọn mình diễn kịch không tệ chút nào đúng không?”, Thanh Lâm đưa tay lên đập vào vai tay Vân Phong và Đường Triều như kiểu ăn mừng chiến thắng. Tôi quay đầu lại, nhìn thấy Đường Triều và Vân Phong đang cười đỏ cả mặt, vẻ lạnh lùng và hiểm ác mới rồi đã không còn vương lại một chút nào.

“Mọi người, đều là đang lừa mình hay sao?”. Tôi hỏi Thanh Lâm, chưa quen với việc Vân Phong và Đường Triều thân thiện với nhau như thế.

“Ừm ừm, đúng vậy đấy! Khi mình biết cậu đến Thẩm Quyển đã rất vui, thế nên mới rồi khi về đến khách sạn gặp ngay Đường Triều ở cổng bèn kéo anh ấy vào cuộc luôn, bọn mình lừa nhau trên cho cậu một trận, không ngờ diễn xuất của bọn mình lại tuyệt đến mức đó, ha ha!”. Thanh Lâm đắc ý nháy mắt với tôi.

“Sao cậu lại biết?”, ngoài Đường Triều ra, không ai biết tôi đi Thẩm Quyển. Mà Thanh Lâm rõ ràng vừa nói rằng khi đến cổng khách sạn mới gặp Đường Triều, chứng tỏ là cô ấy đã biết trước việc này rồi, làm sao mà Thanh Lâm biết được?

“Đừng quan tâm đến mấy chuyện đó, đến đây là tốt rồi, chúng ta chơi bài đầu địa chủ đi. Cũng lâu lắm rồi không chơi, hôm nay vừa vận có bốn người, mở một sòng bạc thôi”. Nói xong, Thanh Lâm liền rút từ trong ngăn kéo ra hai bộ bài poker. Đây là phòng tôi, vì sao trông bộ dạng của cô ấy còn thành thực hơn tôi như vậy?

Trong ván bài, chỉ nghe thấy tiếng Thanh Lâm lú ra lú rú, còn Đường Triều ngoài việc luôn giữ một nụ cười điềm đạm trên môi ra thì cũng giống như Vân Phong, từ đầu tới cuối ngồi chơi bài như cái máy. Lần nào cũng chỉ có tôi và Thanh Lâm làm địa chủ, còn nếu như đến lượt Vân Phong và Đường Triều, thế nào bọn họ cũng cười rồi xua tay nói không đánh nữa. Thanh Lâm vui vẻ nhận tất, còn tôi thì gần như không thắng được lần nào, dù là địa chủ hay nông dân thì cũng đều thua bết. Đường Triều và Vân Phong rõ ràng đều đang cố ý nhường, không lần nào chịu đánh bài của Thanh Lâm.

Khó khăn lắm mới đến lượt tôi làm địa chủ, bài đẹp lạ thường, trong tay không có một con bài nào tệ. Ván đó tôi thắng, thấy vậy, mặt Thanh Lâm lập tức sa sầm xuống, giận dữ nhìn tôi, răng nghiến lên kèn kẹt, khuôn mặt trong phút chốc đã trắng xanh ra vì tức giận. Thấy bộ dạng đó của cô ấy, nỗi sợ hãi vừa mới tiêu tan lại quay về, tôi run rẩy hỏi:

“Thanh Lâm, cậu... cậu... làm sao thế? Chẳng phải chỉ là một ván bài thôi sao?”.

“Một ván bài? Chỉ là một ván bài thôi ư? Có thật chỉ là một ván bài thôi không?”. Thanh Lâm vút hết đồng vải trong tay xuống, hét vào mặt tôi.

“Sao...?”.

Tôi cảm thấy mù mịt, quay đầu sang nhìn Đường Triều và Vân Phong cầu cứu, nhưng rồi phát hiện ra Đường Triều đã không còn ngồi đó nữa, còn Vân Phong thì lại là bộ mặt âm u hiểm ác như mới rồi, răng cũng đang nghiến lên kèn kẹt như Thanh Lâm. Tôi hoảng sợ bội phần, kêu lên:

“Thanh Lâm, Vân Phong, mọi người làm sao vậy? Sao...?”.

“Bọn tôi làm sao ư? Hỏi cậu ấy? Cậu là con đàn bà rần độc! Cầm lấy đi!”.

Thanh Lâm cúi người xuống, rút một món đồ gì đó trong ghế ra rồi ném về phía tôi. Tôi né người định tránh, song thứ đó vẫn chụp lên đầu. Tôi với tay kéo xuống, cảm giác bàn tay chạm phải lạnh lẽo và trơn bóng, chính là một chiếc áo, màu xanh sẫm hơi hắt lên vẻ cũ kỹ dưới ánh đèn vàng vọt, “Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào”. Thanh Lâm biết hết rồi ư? Tôi sợ hãi buông tay ra, chiếc áo xường xám rơi tuột xuống dưới chân giường.

Tôi còn chưa kịp lên tiếng biện hộ, Thanh Lâm đã quỳ thụp xuống rồi khóc văng lên, tiếng khóc ngắt quãng giữa chừng:

“Cậu không nhường mình, đến một ván bài cũng không nhường mình! Cậu còn muốn cả mạng sống của mình nữa, cậu lấy nó đi đi! Lấy đi đi! Hu hu.. Mình biết mình tùy tiện, mình đã biết sai rồi, vì sao cậu còn muốn như vậy nữa?”.

“Thanh Lâm, xin lỗi cậu, mình chỉ nhất thời hồ đồ, thật đấy! Mình không hề, mình không hề muốn cậu chết. Thật mà! Cậu tin mình đi! Chẳng phải giờ vẫn còn kịp hay sao? vẫn còn kịp mà!”.

Tôi đưa tay ra kéo Thanh Lâm, cánh tay để trần của cô ấy lạnh ngắt và cứng ngắt. Tôi còn chưa kịp rút tay về, đã bị Thanh Lâm chộp lấy tay. Lòng bàn tay cô ấy cũng đầy mồ hôi lạnh, còn giọng nói thì thoát cái đã kéo dài ra một cách quỳ quái khác thường.

“Ha ha... ha ha ha... Tiểu Ảnh, Tiểu Anh ơi! Chúng ta ở bên nhau! Ha ha... ha ha ha... cùng nhau! Cùng nhau!”.

Tôi gắng sức thoát ra khỏi sự trói buộc của bàn tay Thanh Lâm, song bàn tay cô ấy siết lại mỗi lúc một chặt hơn, khiến cổ tay tôi đau nhói như sắp vỡ vụn ra. Tôi kinh hoàng hét lên:

“Thanh Lâm, cậu làm đau mình, cậu bỏ mình ra, bỏ mình ra! Đường Triều!”. Trong cơn tuyệt vọng, tôi nghĩ người duy nhất có thể cứu mình là Đường Triều, vì sao nghe thấy tiếng kêu của tôi mà anh không đến?

“Ha ha... ha ha ha... tha cho cậu ư”, giọng nói của Thanh Lâm đột nhiên trở nên khàn khàn như kiểu thanh đới đã bị tổn thương vậy. Nó khiến cô ấy càng đáng sợ hơn ban nãy. Đường như lúc đó bàn tay siết chặt lấy cổ tôi không còn là của người bạn thân thiết ngày trước nữa, mà là của ma quỷ. Tôi muốn thoát khỏi nó, tôi gắng sức để giãy giụa, nhưng tất cả đều phí công vô ích. Khi ấy sức lực của Thanh Lâm đột nhiên mạnh mẽ một cách lạ thường.

“Bỏ mình ra, bỏ ra”, tôi vừa giằng co vừa hét lớn.

“Ha ha... ha ha...”. Thanh Lâm vẫn cười, rồi cô ấy bỗng nhiên ngẩng phắt lên. Tôi trông thấy cổ Thanh Lâm đã đứt gãy, cổ họng trắng phớt lòi cả ra ngoài, giống hệt như một đường ống nước bằng cao su vậy. Máu không ngừng phụt ra từ vết thương đó, phun đầy trên mặt đất, sau đó chảy tràn qua bàn chân tôi, len vào khe giữa các ngón chân gây nên cảm giác ngứa ngáy đầy khiếp đảm. Tôi đứng im ở đó, không dám nhúc nhích, nhìn cái đầu đã bí gãy xương cổ của Thanh Lâm lúc la lúc lắc.

Lạnh quá, lạnh quá! Một cơn ớn lạnh thấu tim từ sau gáy truyền đến, từ từ siết chặt lấy từng chút một... Tôi ngửa cổ ra nhìn, thấy Vân Phong đã đứng ngay sau lưng mình. Khuôn mặt anh không bộc lộ chút cảm xúc nào, hai tay đang đặt trên cổ tôi, mỗi lúc một siết chặt hơn... Tôi quên cả việc giãy giụa, chỉ giữ nguyên tư thế đó, cảm giác nghẹt thở lập tức bao vây quanh mình. Một giọng nói vang lên dưới đáy lòng: “Đừng chết!”

Bàn tay đang siết chặt lấy cổ tôi bỗng dưng biến mất, tôi trông thấy Vân Phong đau đớn ngồi thụp xuống, từ khoảng trống mà anh ta để lộ ra, tôi nhìn thấy Ủy Ban. Ủy Ban chạy đến bên tôi, đỡ lấy cơ thể đang ngã ra đằng sau của tôi, trong mắt lóe lên vẻ thương xót:

“Tiểu Anh, Tiểu Ảnh, chị không sao chứ?”.

Tôi gạt đầu một cách khó khăn, Ủy Ban kéo tôi ra khỏi tay Thanh Lâm rồi lùi tuốt ra phía cửa phòng. Phía sau vẫn còn nghe thấy tiếng nức nở đầy thê lương của Thanh Lâm, khi ra đến hành lang, tôi bất giác quay đầu nhìn lại, thấy con số ghi trên cánh cửa lại là 2013, phòng của Thanh Lâm và Vân Phong.

Trong hành lang của khách sạn tối om, ở đầu mút có duy nhất một ngọn đèn hắt ra thứ ánh sáng lò mờ. Không một bóng người. Ủy Ban ôm tôi đi xuống cầu thang, cầu thang bằng gỗ, mỗi bước chân đều gây nên âm thanh cực lớn rồi không ngừng vang vọng lại trong đêm khuya thanh vắng. Cuối cùng chúng tôi cũng ra đến ngoài đường, nhìn cảnh người xe như nước đông vui tấp nập, tôi mới cảm thấy an toàn.

Tôi và Ủy Ban đi lên một cây cầu vượt Ủy Ban ngồi lên lan can sắt, tôi đưa tay ra muốn kéo nó xuống, nói: “Ủy Ban, xuống đi, cẩn thận không ngã đấy!”.

Ủy Ban gạt ngay tay tôi ra: “Xì, em mà ngã được hả? Trò đùa!”, sau đó buông cả hai tay lên vỗ bộp một cái, miệng huyết sáo. Lâu lắm rồi không gặp nên chúng tôi đã nói với nhau bao nhiêu chuyện xảy ra trong thời gian qua, tiếng cười của hai đứa vang trong gió đêm se lạnh. Niềm vui khiến tôi quên đi cảnh tượng máu me kinh khủng mới rồi quên đi tất cả, chỉ biết đến cảm giác hạnh phúc khi đã đi qua kiếp nạn.

Đột nhiên Ủy Ban ngã người ra đằng sau, rơi xuống khỏi cây cầu. Tôi vội vàng đưa tay ra muốn giữ lấy nó, song chỉ túm vào không khí. Tôi bám vào thành lan can nhìn em mình rơi xuống dưới, hét lên như muốn vỡ tim đứt phổi: “Ủy Ban...!”.

Ủy Ban rơi xuống đường, bị ô tô đâm bắn tung người lên, máu tóe ra tứ phía. Trái tim tôi như bị đâm thủng một lỗ, cái lỗ thủng đó dần dần bị xé rách ra, một nỗi đau đớn khủng khiếp lan dần vào tận xương cốt. Tôi tuyệt vọng ngồi phịch xuống đất mặc kệ nước mắt trào trên mặt.

“Không!”. Tôi mở bừng mắt ra, nỗi đau đớn ở trong tim vẫn chưa tan biến hết, chợt nhận ra mình đang nằm ở trên giường, hai tay đè lên trước ngực, trán ướt đầm mồ hôi.

“Ủy Ban! ủy Ban!”. Tôi vội vã xuống giường, vừa dứt được chân trái vào trong dép đã nhớ ra, chẳng phải Ủy Ban không còn nữa hay sao? Thở hắt ra một hơi, tôi cúi đầu nhìn, bỗng thấy ở cạnh chân giường là một thứ đồ màu xanh sẫm. Dưới ánh đèn tường vàng vọt, tôi trông thấy một viên ngọc trai màu trắng không thể quen thuộc hơn ở ngay giữa cái đồng hồ tròn màu xanh sẫm ấy. Đầu tôi như vỡ toang ra, song ý thức lại cực kỳ tỉnh táo, tôi biết, cái thứ ấy chính là “Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào”.

22. Chương 22: Ân Mạng

Nhìn theo cảm xuống đến cổ, tôi thấy một cảnh tượng không còn xa lạ nữa, xương cổ bóng trắng hếu lòi cả ra ngoài, phần ngực để hở đã mất hết vẻ quyến rũ bị máu nhuộm đỏ. Vị chua trào lên trong dạ dày, tôi đưa tay ôm lấy bụng mình, trái tim đau như bị cắt rời ra, song mắt lại ráo hoảnh không rơi nổi một giọt lệ nào. Tôi run rẩy thì thào: “Thanh Lâm...”, song cũng giống như ban nãy gọi Đường Triêu, âm thanh nhỏ tới mức dường như chỉ có mình tôi nghe thấy.

Tôi không chạm vào nó, trải qua biết bao nhiêu lần sợ hãi, hệ thống thần kinh đã được miễn dịch với kiểu này. Nó nằm mềm nhũn dưới chân giường, giống như một con mèo nhỏ đang ngoan ngoãn ngủ say. Tôi lấy chân đá đá vào nó, cảm giác trơn lạnh vốn có của sa tanh truyền đến đầu ngón chân, khiến tôi bất giác rùng mình, hóa ra nỗi khiếp sợ tận sâu trong đáy lòng mình không dễ dàng mất đi như vậy. Tôi ngồi nhìn chằm chằm vào nó, trong gian phòng yên tĩnh tới mức chỉ nghe thấy tiếng tích tắc của chiếc đồng hồ treo tường và cả tiếng thở nặng nhọc của tôi.

Tại tôi đứng đứng lên, sợ rằng chỉ lơ đãng một giây thôi thì những bộ mặt đầm đìa máu me lại xuất hiện ngay trước mắt, như Tần Tĩnh, Tiêu Cổ, hoặc là người con gái nhảy sông từ tận thời Dân quốc - kiếp trước của Tần Tĩnh. Mỗi lần bọn họ xuất hiện đều mang đến cho tôi một nỗi sợ hãi ở những mức độ khác nhau, sự đe dọa không có tính mục đích ấy khiến cho người ta cảm thấy mù mịt như rơi xuống nước mà không tìm được thứ gì để bám víu vào. Tôi đột nhiên nghĩ đến Đường Triêu, mỗi khi tôi gặp nguy hiểm anh ấy đều xuất hiện để cứu tôi khỏi nước sôi lửa bỏng, vậy mà lúc này đây anh không ở bên cạnh, nếu như bọn họ lại xuất hiện nữa, thì tôi biết phải làm gì?

Cố gắng dần lòng mình lại, tôi thay quần áo một cách nhanh chóng, trong đầu chỉ có một suy nghĩ duy nhất, phải rời khỏi đây ngay! Trong tâm trạng rối bời, tôi quả thực không biết mình phải đi đâu, nhưng chỉ cần thoát khỏi nơi đây có lẽ tôi sẽ tránh xa được sự nguy hiểm. Thực ra sự nguy hiểm đã xuất hiện ngay từ đầu nhưng không đáng sợ, chính là vì nó vẫn ẩn nấp ở một góc nào đó, rồi tấn công vào lúc mà ta không ngờ tới nhất, khiến ta không kịp đề phòng, thần kinh giống như một miếng cao su, hết bị co thắt lại rồi buông lỏng, rồi lại co thắt... Cứ nhiều lần như vậy, rồi cuối cùng cũng sẽ có một ngày ta sụp đổ. Thế nên tôi phải rời khỏi ngay cái không gian cô độc một mình này, chỉ có ở giữa thành phố ồn ào huyên náo thì nỗi sợ hãi vô hình kia mới không xuất hiện nữa. Nghĩ tới đó, đầu óc tôi lại trở nên căng thẳng, một khuôn mặt xinh đẹp chợt hiện lên trong tiềm thức, “Tiểu Cổ”.

Con bé chết vì tai nạn giao thông giữa phố phường đông đúc, như vậy cũng có nghĩa là không nơi nào không có nguy hiểm rình rập. Tôi phải đi đâu đây? Lại rơi vào mù mịt, song cái cảm giác bị đè nén mà gian phòng này mang lại cho tôi quá lớn, nó khiến tôi không thể cứ tiếp tục ngồi ngẩn ra ở đó nữa. Tôi đi giày, nhanh chóng chạy ra ngoài. Cánh cửa nặng nề đóng sập lại một tiếng sau lưng, ngăn cách tôi với chiếc áo dài xường xám đó ở hai không gian khác nhau. Tôi đứng tựa lưng vào cửa thở phào một tiếng, cảm thấy như cách xa nguy hiểm thêm được một phân.

Hành lang trống trải, tĩnh lặng hệt như trong giấc mộng, chỉ có điều nó nhiều đèn sáng hơn chứ không âm u như tôi từng thấy. Ngay sát phòng tôi là phòng 2013, tôi vụng trộm đi lướt qua gian phòng đó, bước chân nhẹ nhàng hệt như một cao thủ võ lâm khinh công đi trên mái nhà lúc đêm khuya trong các tiểu thuyết võ hiệp, không dám để phát ra một tiếng động nhẹ nào.

Một tia sáng chớp lóe lên ngay phía trước làm tôi chói mắt. Nheo mắt lại nhìn về hướng đó, tôi phát hiện ra một chiếc nhẫn nằm ngay trước cửa phòng 2013. Đi tới nhặt lên xem, đó là một chiếc nhẫn bạch kim, hình thức giản đơn, trông hơi quen mắt. Tôi quay chiếc nhẫn ra nhìn vào mặt trong của nó một cách hết sức tự nhiên, phát hiện ra hai chữ được khắc bên trong: Ủy Bán. Bên trái còn có mấy con số ghi 1995.

Ủy Bán ư? Vì sao nhẫn của Ủy Bán lại ở đây? Nó ám thị điều gì? Tôi đeo chiếc nhẫn vào ngón cái, khi ấy sự tò mò còn lớn hơn cả nỗi sợ hãi. Tôi nhìn vào tấm biển ghi số trên cánh cửa của phòng 2013, bốn con số làm bằng đồng mạ vàng lúc đó chợt thâm đen như máu khô vón lại. Có lẽ giờ đây khi nhìn vào bất cứ thứ gì tôi đều có thể thấy máu me trong đó.

Tôi đưa tay vặn nắm đấm cửa, một tiếng cạch khe khẽ vang lên, khóa đã bật ra khỏi ổ. Cánh cửa hé mở, mùi tanh đầy ảm đạm lọt qua khe xích tới. Tôi đang do dự định đẩy cửa vào thì có tiếng bước chân vang lên trong hành lang. Tôi vội vàng đóng cánh cửa đó lại, quay về trước phòng mình.

Tiếng bước chân nhanh chậm không đều, một trước một sau, có lẽ là của hai người. Cuối cùng, một nữ nhân viên phục vụ dáng người thon thả mặc đồng phục hai màu xanh trắng xuất hiện ở đầu hành lang hơi mờ tối. Một người nữa đi ngay phía sau cô ấy, dù cúi đầu khiến tôi không nhìn rõ mặt, nhưng cái bóng áo trắng bạc quen thuộc đó ngay lập tức làm mắt tôi bắt giáng sáng bừng lên, niềm vui sướng ngập tràn.

Bọn họ tiến đến mỗi lúc một gần hơn, tôi đã nhìn rõ hẳn đường viền khuôn mặt anh ẩn hiện dưới ánh đèn tường vàng vọt. Nhân viên phục vụ đi tới trước mặt tôi, nở nụ cười lịch thiệp:

“Cô Lý, có vị tiên sinh này đến tìm cô!”.

Anh ngẩng đầu lên nhìn tôi, vẻ mệt mỏi tràn đầy trên khuôn mặt. Khi hai mắt chạm phải nhau, tôi thấy một nỗi xót thương đang dâng đầy trong đáy mắt anh, mắt mình lại cay xè, thần kinh đang căng như dây đàn ngay lập tức được buông lỏng như thể tìm thấy nơi ký thác vậy. Anh dang rộng hai cánh tay ôm siết tôi vào lòng, miệng thì thầm:

“Tiểu Ảnh, Tiểu Ảnh, em không sao chứ? ơn trời ơn đất, em không sao”.

Vẫn còn có người quan tâm đến tôi, cuối cùng anh đã chịu tha thứ cho tôi rồi có đúng không? Tôi vùi đầu vào lòng anh, bao nhiêu nỗi buồn tủi, sợ hãi, nhớ thương, vui mừng chồng chất lên nhau, biến thành tiếng nghẹn ngào:

“Em không sao, không sao! Đường Triều, anh đã tha thứ cho em rồi ư? Em quả thực không hề muốn, không hề muốn làm hại Thanh Lâm, thực sự là em chỉ quên mất thôi. Đường Triều, anh phải tin em!”.

Trong làn nước mắt nhạt nhòa, tôi nhìn qua vai Đường Triều, thấy cô nhân viên phục vụ mím môi cười rồi rời đi. Rúc đầu sâu hơn vào lòng anh, tôi cảm thấy an tâm hơn bao giờ hết. Khoảnh khắc ấy, tôi đã quên đi tất cả, tôi thậm chí còn chấp nhận đánh đổi tất cả những thứ mình có để đổi lấy sự yên lòng này.

Đường Triều nói, sau khi ra khỏi nhà tôi, anh luôn cảm thấy lo lắng không yên. Lúc quay về cửa hàng trong đêm đó, nhìn thấy mảnh giấy mà tôi để lại, anh đã gọi điện cho tôi nhưng điện thoại của tôi luôn trong tình trạng tắt nguồn. Thế nên Đường Triều lập tức đặt vé máy bay, bay đến Thẩm Quyến ngay trong đêm.

“Em không hề tắt điện thoại mà!”. Tôi lấy điện thoại di động trong túi ra, thấy màn hình đã đen ngòm, tắt hẳn.

Song tôi nhớ rõ ràng rằng ngay sau khi xuống sân bay mình đã bật máy lên. Lẽ nào lại xuất hiện tình trạng như hồi Ủy Ban? Nếu như Đường Triều không đến đây kịp, liệu tôi có...

Nhìn thấy sự thay đổi trong nét mặt của tôi, Đường Triều dường như cũng đoán được sự lo lắng đó nên lại đưa tay ra ôm tôi vào lòng. Tôi nghe thấy nhịp đập mạnh mẽ của trái tim anh, hơi thở nặng nề của anh phả trên mái tóc tôi, giọng nói từ trên vọng xuống:

“Tiểu Ảnh, em có biết không? Từ trước đến nay anh vẫn cho rằng em là một cô gái mạnh mẽ nhưng hiền hậu, hôm đó ở nhà em khi nhìn thấy bức hình Thanh Lâm trên máy tính, anh đột nhiên cảm thấy không sao chấp nhận nổi, vì sao mà em có thể làm như vậy. Thậm chí tới tận lúc này anh vẫn không thể quen chuyện đó, nhưng anh lại cũng không thể nào bỏ mặc em. Anh vô cùng mâu thuẫn, hôm đó khi anh ra khỏi nhà em, anh đã tìm đến sư phụ. Sau khi anh kể hết mọi chuyện cho sư phụ, ông còn nói nguyên nhân ông không thích em là vì ngay từ lần đầu tiên gặp mặt, ông đã nhận ra rằng em không phải là một cô gái đơn thuần, mà còn... Anh nghe sư phụ phân tích rất nhiều, đáng lẽ những lời đánh giá không tốt đẹp của sư phụ về em phải khiến cho anh càng căm ghét em hơn, nhưng anh vẫn không thể buộc lòng mình thôi không nghĩ đến em, quan tâm đến em. Cuối cùng anh đã chạy trốn khỏi nhà sư phụ, Tiểu Ảnh, em đã bỏ bùa cho anh có phải không? Nếu không thì vì sao anh lại không thể nào thoát ra nổi?”

Tôi tựa vào lòng Đường Triều thở khó nhọc, có thể tưởng tượng được sự mâu thuẫn của anh khi đó. Ngay cả chính bản thân tôi cũng không thể tha thứ được cho tất cả những việc mình làm, vậy thì sao có thể mong muốn người khác tha thứ ỉn? Nếu như Thanh Lâm có xảy ra chuyện gì, thì chắc chắn chúng tôi sẽ không thể nào quay lại như trước đây được nữa rồi.

Khi đó, liệu tôi có đủ dũng khí để đi nốt quãng đời còn lại hay không? Nghĩ tới đây, tôi thấy rung mình, Thanh lâm!?! Tôi đột nhiên ngẩng phắt đầu lên, đưa mắt kiếm tìm chiếc áo xường càm đồ ở cạnh chân

giường. Nó vẫn nằm nguyên tại đó, như một cơn ác mộng nhắc tôi nhớ lại tất cả những gì diễn ra trong cơn mơ khủng khiếp mới rồi.

Tôi cúi lưng xuống, toàn thân run rẩy, một nỗi sợ hãi chưa từng có dâng lên trong lòng. Tôi nhặt chiếc áo lên, đưa nó ra trước mắt Đường Triều. Lòng mày anh lập tức cau siết lại. Hai chúng tôi không hẹn mà cùng đưa mắt nhìn nhau, lòng tuyệt vọng hơn bao giờ hết.

“Suyt! Tiểu Ảnh, em đừng nói gì cả!”. Đường Triều cố gắng giữ sự trấn tĩnh, song trên trán anh ngay lập tức rịn ra một lớp mồ hôi. Từ vẻ mặt ấy của anh, tôi đã thấp thoáng trông thấy kết cục đợi chờ mình. Gắng sức để chứng minh một điều gì đó, nhưng tôi lại không thể minh chứng được điều gì. Tôi cầm chiếc xương xám lên lật đi lật lại xem, cuối cùng phát hiện ra viên ngọc trai trên cổ không ngả vàng như vẫn thường thấy, nên bật cười khô khốc:

“Đường Triều, Đường Triều, đây không phải là tấm kỳ bào đó. Chắc chắn là do em bất cẩn nên đã để lẫn vào trong túi, nó vừa rơi từ túi ra thôi”.

“Vậy thì tốt, vậy thì tốt. Tiểu Ảnh, em đừng sợ!”.

Tôi cầm chiếc túi xách lên xem, lớp khóa của ngăn bên trong đang mở, chắc là chiếc xương xám đã tuột khỏi đây. Đang vui mừng, tôi chợt nghĩ lại, mình đã bỏ chiếc áo này vào trong túi lúc nào kia chứ? Phải giải thích việc này thế nào đây? Chiếc áo này từ đâu mà ra?

“Nhưng mà, Đường Triều, em thấy sợ lắm! Quả thực em rất sợ! Từ trước đến nay chưa từng sợ như vậy bao giờ. Từ khi tất cả những chuyện này mới xảy ra, em chưa từng sợ như vậy bao giờ!”.

Tôi kêu lên, dường như muốn đẩy hết những nỗi sợ hãi đó ra ngoài bằng giọng nói. Đường Triều ôm ghì lấy hai vai tôi, nói liền một hơi:

“Tiểu Ảnh, đừng sợ, đừng sợ, không sao đâu, nhất định là Thanh Lâm không sao đâu!”.

“Không sao ư? Nếu không có chuyện gì thì vì sao anh lại run lên như vậy? Đường Triều, nhất định là Thanh Lâm đã chết rồi! Chết rồi!”. Khi nói đến từ “chết”, tôi dường như ngửi thấy mùi máu tanh nồng, nên cứ vậy kêu lên liên tục “chết rồi”, “chết rồi”.

Cho tới khi bị tát mạnh một cái, tôi mới dừng lại. Cánh tay Đường Triều dừng lại giữa không trung, cả hai chúng tôi đều thở gấp. Tôi lập tức cảm thấy vị tanh ngọt bên khóe miệng mình, cái mùi vị đó giống hệt cái mùi đang lan tỏa trong không khí.

“Đường Triều, chúng ta không thể quay lại nữa rồi!”. Tôi tuyệt vọng vô cùng, nỗi tuyệt vọng đó còn đáng sợ hơn cái chết, vì nó đến từ trái tim. Thậm chí tôi còn có thể cảm thấy trái tim mình đã vỡ tan ra, từng vết thương dọc ngang chằng chịt khiến cho chúng tôi không thể nào quay lại nữa, bởi biết bao nhiêu vết tích như vậy làm sao có thể lấp cho đầy?

Đường Triều nghe thấy tôi nói vậy, đột nhiên quay đầu đi chỗ khác. Vào khoảnh khắc anh quay đi, tôi nhìn thấy một giọt nước trang veo rơi xuống, kêu tách một tiếng rồi vỡ vụn trên mặt giống như trái tim bằng pha lê trong suốt vừa mới vỡ tan.

Đột nhiên Đường Triều kéo tay tôi nói gấp gáp:

“Không được rồi, nhất định anh phải nhìn thấy sự thực thì mới tin được, ta không thể cứ đứng đây mà phỏng đoán lung tung. Hiện giờ chúng ta chỉ có thể tin vào mắt chúng ta, đi thôi, chúng ta đi tìm Thanh Lâm! Đi nào!”.

Tôi đứng lên, để mặc anh kéo ra khỏi phòng, song trong lòng đã không còn một chút hy vọng nào. Đường Triều nắm tay tôi rất chặt, chiếc nhẫn ở ngón tay cái hằn vào thịt khiến tôi thấy hơi đau.

Ra ngoài hành lang khi đến trước cửa phòng 2013, tôi rút tay mình khỏi tay Đường Triều nhìn anh nói:

“Đây là phòng của Thanh Lâm và Vân Phong. Có lẽ đáp án chúng ta muốn tìm ở trong này”.

Thấy tôi bình tĩnh như vậy, Đường Triều hơi ngạc nhiên. Phải, chúng tôi vẫn phải đối mặt với nó bất kể sẽ gây ra kết cục thế nào.

Tôi vận nắm cửa ra một lần nữa, lần này không do dự như ban nãy, cánh cửa lập tức mở ra. Phía sau cánh cửa là một lối đi dài, thiết kế gian phòng này giống hệt như phòng tôi, các bức tường cũng được sơn màu vàng chanh tức mắt. Tôi đi vào trước, Đường Triều đi sát theo sau. Khi ngang qua buồng tắm, thấy đèn trong đó đều được bật cả lên, còn có tiếng vòi nước vẫn róc rách chảy, tôi đẩy cửa ra, phát hiện bên trong không có một ai, còn chiếc vòi hoa sen bên trên bồn tắm vẫn đang chảy không ngừng, nước trong bồn đã đầy tràn cả ra ngoài. Cả gian buồng tắm tỏa ra mùi ẩm ướt.

Nước vẫn chưa tắt, chứng tỏ trong phòng chắc chắn có người, nhưng sự yên tĩnh khủng khiếp đó nói lên điều gì? Tôi thấp thỏm không yên, quay đầu lại nắm chặt lấy tay Đường Triều, muốn tìm một chút hơi ấm từ bàn tay anh, không ngờ lòng bàn tay anh cũng đang toát đầy mồ hôi lạnh giống hệt tay tôi. Không khí mỗi lúc một ngột ngạt hơn, mỗi bước đi gần đến với sự thực, sự khao khát và nỗi sợ hãi trong trái tim tôi càng lớn. Dù biết rõ rằng khó tránh được kiếp nạn này, nhưng vẫn không thể không ôm ấp một tia hy vọng, dù rằng nó vô cùng mong manh nhưng cũng vẫn còn hơn không.

Lối đi chỉ dài chừng mười mét, nhưng tôi và Đường Triều đã phải mất rất lâu mới có thể đi hết. Hai chân như bị gắn thêm chì, mỗi bước đi là mồ hôi lại tứa ra khắp toàn thân. Khi đến được nơi cần đến, chân tôi đột nhiên mềm nhũn, cơ thể như đổ sụp xuống. Đường Triều đỡ lấy tôi từ phía sau, không ngờ tay anh không đủ lực nên cũng ngã ngồi xuống đất.

Tôi không dám ngẩng đầu lên, mắt nhìn chằm chằm vào vết máu ngay dưới chân mình. Trên mặt sàn màu vàng chanh, vệt máu đã đen đặc lại trở nên vô cùng tức mắt, tôi muốn nhắm mắt lại, hoặc tốt hơn là ngất luôn đi, nhưng khi đó đầu tôi lại cực kỳ tỉnh táo, dường như bên trong đầy ắp hơn bao giờ hết, khiến tôi không có dấu hiệu nào cho thấy mình có thể ngất đi.

“Đường Triều...”. Tôi hé miệng, lời nói đã lạc điệu, dường như chỉ giống một tiếng rên, một tiếng rên mà chỉ trái tim tôi nghe thấy. Bàn tay tôi đang siết chặt trong tay anh trở nên lạnh giá một cách khác thường, khi quay lại nhìn Đường Triều, tôi chỉ thấy hai mắt anh đã đờ ra, sắc mặt trắng nhợt. Theo hướng anh nhìn tôi quay đầu lại.

Trong tầm mắt của tôi là màu máu nhìn qua đã thấy giât mình. Máu đã cô đặc lại thành màu đen, chảy dọc ngang trên sàn, rải đầy trên ghế salon. Tôi nhìn tiếp về phía trước, thấy trên đồng hồ máu đen đỏ là một đôi chân đã cứng đờ, đôi chân trắng muốt như được làm bằng thạch cao, bên trên cũng dính đầy vết máu. Nhìn theo đôi chân thon gầy đó lên trên, thấy một vạt áo choàng tắm màu trắng đã bị khô cứng lại vì máu đông. Nhìn tiếp lên trên nữa, lên trên nữa, trên nữa...

Một mái tóc dài rối bời xõa ra trên ghế trông cảnh tượng đó nếu là bình thường thì chắc chắn sẽ rất phong tình, song giờ đây, nó chỉ càng quái đản và tàn nhẫn. Mắt tôi dịch chuyển thêm hai phân nữa, cuối cùng chạm vào khuôn mặt đó, khuôn mặt quen thuộc không còn vẻ diễm lệ như thường ngày nữa, miệng đã há hốc, hai con ngươi như lồi hẳn ra ngoài, nhìn khắp xung quanh với vẻ vô tội.

Dọc theo cằm xuống đến cổ, tôi thấy một cảnh tượng không còn xa lạ nữa, xương cổ trắng hếu lòi cả ra ngoài, phần ngực để hở đã mất hết vẻ duyên rũ vì bị máu nhuộm đỏ. Vị chua trào lên trong dạ dày, tôi đưa tay ôm lấy bụng mình, trái tim đau như bị cắt rời ra, song mắt lại ráo hoảnh không rơi nổi một giọt lệ nào. Tôi run rẩy thì thào: “Thanh Lâm...”, song cũng giống như ban nãy gọi Đường Triều, âm thanh nhỏ tới mức dường như chỉ có mình tôi nghe thấy.

Còn Vân Phong đâu? Vân Phong đi đâu rồi? Tôi hoảng hốt nhìn tứ phía, cuối cùng cũng trông thấy Vân Phong nằm ngửa trên giường. Tôi đứng dậy, từ từ đi tới đó, giẫm cả lên vũng máu. Mùi tanh mỗi lúc một nặng nề hơn, tôi cố nén dạ dày mình lại, chậm rãi đi tiếp về nơi ấy.

“Tiểu Ảnh!”. Đường Triều kêu lên. Tôi quay đầu lại, thấy khuôn mặt anh đang co rúm lại dường như phải chịu đựng một nỗi đau khủng khiếp. Cuối cùng thì nước mắt cũng rơi ra, chính vì tiếng gọi đó của anh.

Tất cả những thứ bên trong gian phòng này đã khiến khoảng cách giữa chúng tôi trở nên xa ngàn dặm...

Tôi đi tới bên giường, nhìn thấy chiếc túi để dưới chân giường đang mở, lộ ra nguồn cơn của tất cả tội ác, chính là chiếc áo xường xám màu xanh sẫm đó. Tôi trông thấy khuôn mặt an tường của Vân Phong, ngoài việc có vẻ nhợt nhạt hơn bình thường một chút thì trông anh không có gì khác như khi đang ngủ. Tôi dường

như còn có thể nhìn thấy đôi lông mày đỏ hơi động đậy, tay run rẩy đưa sát đến bên dưới mũi anh, đã không còn chút hơi thở nào...

Đột nhiên tôi trông thấy bàn tay trái để lộ bên ngoài chần của Vân Phong, nó vẫn đang cầm một con dao gọt trái cây, lưỡi dao sắc bén lấp loáng dưới ánh đèn, trên mũi dao vẫn còn một giọt máu khô đọng lại, trông như muốn rơi xuống. Tôi giật mạnh tấm chăn ra, phần ga giường bên dưới bàn tay phải đã bị máu nhuộm đỏ thành một mảng, mùi tanh nồng xộc lên khiến tôi không sao đè nén được nỗi đau đớn trong đáy lòng mình nữa, cơn choáng váng chợt ập đến trong thoáng chốc. Trước mắt tôi trở thành một mảng tối sẫm, mùi máu vẫn tanh nồng trong mũi. Cuối cùng không gian được bao phủ bởi một màu đỏ chói, cả thế giới đã biến thành màu đỏ, đỏ tới mức lóa mắt. Chân đột nhiên mềm nhũn, tôi ngã vật ra đằng sau...

23. Chương 23: Kinh Hồn

“Ủy Bàn, dừng!” , tôi đột nhiên hiểu ra điều gì đó, kêu toáng lên, nhưng Ủy Bàn vẫn mặc kệ tôi, vẫn làm theo ý nó. Khi Vân Phong cúi người xuống hôn vào bầu ngực Thanh Lâm, Ủy Bàn chợt biến mất. Tôi hoảng sợ gọi âm lên: “Ủy Bàn, Ủy Bàn, em ở đâu?”

Tới khi tôi tỉnh lại trong phòng bệnh nồng nặc mùi khử trùng là trưa ngày hôm sau. Đường Triều nằm gục bên cạnh giường ngủ say song tôi chỉ khẽ nghiêng người là anh đã lập tức tỉnh dậy:

“Tiểu Ảnh, em tỉnh rồi à?”. Tôi gật đầu, cổ họng nghẹn đắng, nhất thời không biết phải nói gì mới được.

Đường Triều hắng giọng hai tiếng rồi nói tiếp:

“Bác sỹ nói em chỉ vì sợ hãi quá nên ngất đi thôi, khi tỉnh lại có thể làm thủ tục xuất viện ngay rồi. Để anh đi làm thủ tục cho em”.

Tôi vẫn nằm yên như khúc gỗ, đợi đến khi bóng anh khuất sau cánh cửa phòng bệnh mới thờ dãi một tiếng.

Nằm tựa vào đầu giường, trong đầu tôi hiện lên tất cả những hình ảnh. của ngày hôm qua, trước sau vẫn không dám tin, song lại không thể không tin vào sự thực đó. Cố nén nỗi đau đớn tận đáy lòng mình lại, tôi chợt cảm giác thấy ngón tay cái nhói đau, đưa tay lên xem mới phát hiện ra chiếc nhẫn của Ủy Bàn vẫn còn ở đó, vì nó to hơn tay tôi một size, lại thêm hôm qua Đường Triều kéo mạnh quá nên giờ ngón tay cái phồng rộp lên.

Ủy Bàn, Ủy Bàn, chiếc nhẫn này ám chỉ điều gì? Trong đầu tôi chợt lóe lên hình ảnh giọt máu đọng trên đầu mũi dao Vân Phong cầm trong tay, cả vết máu đầm đìa trên ngực Thanh Lâm nữa... Tôi không dám nghĩ tiếp, khi đó, Đường Triều cầm một xấp giấy tờ hóa đơn đi vào, trên miệng anh là một nụ cười gượng gạo, âm điệu nghe đáng chất và xa lạ:

“Lý Ảnh, chúng ta ra viện thôi!”.

“Đường Triều, đã điều tra ra nguyên nhân cái chết của Thanh Uàm chưa? Còn nữa, người nhà cô ấy đã đến chưa?”. Tôi rất muốn biết đáp án của việc này, thực ra hiện giờ việc giải đáp những bí ẩn đó cũng không còn quan trọng nữa, bởi vì bất kể những chuyện này đã xảy ra dưới hình thức nào, thì kết cục cũng chỉ có một mà thôi.

Đó là chúng tôi không thể nào gánh vác được.

“Cảnh sát sơ bộ nhận định là Vân Phong giết Thanh Lâm, sau đó tự sát. Còn về nguyên nhân thì họ sẽ phải tiếp tục điều tra sâu hơn nữa. Người nhà cô ấy đã đến cả rồi, em có muốn gặp họ không?”.

Vân Phong giết Thanh Lâm ư? Sao có thể như thế được? Chẳng phải bọn họ rất yêu nhau hay sao? Vân Phong cơ bản không có lý do gì để giết Thanh Lâm cả!

Trong phòng vĩnh biệt, xác Thanh Lâm đã được liệm. Nhờ dịch vụ trang điểm cho người chết nên trông cô ấy không còn đáng sợ như tối hôm qua, ngoài vết rách ở cổ ra thì trông cô ấy chỉ như đang ngủ. Bà ngoại

Thanh Lâm khóc ngất lên ngất xuống mấy lần, còn mẹ cô ấy thì khác hẳn với vẻ yêu đuối thường ngày, lại tỏ ra cứng rắn khác thường, chốc chốc lại nhẹ nhàng an ủi mẹ mình. Vừa nhìn thấy tôi bà ngoại Thanh Lâm đã ôm lấy tôi mà khóc lóc kể lể giọng bà đã khàn đi nhiều, hai bàn tay bám riết lấy làm tôi gần như không thở nổi, nỗi sợ hãi thấm sâu vào tận các khớp xương.

Sự thân thiết gần gũi đó khiến tôi thấy khó ở vô cùng, trong lòng hoảng hốt như đã bị bà nhìn thấu tất cả những âm mưu toan tính trước đây của mình nên muốn thoát ra khỏi vòng tay ấy, nhưng lại không thể nào thoát được.

Trong hành lang nhà xác, ngoài tiếng khóc của bà ngoại Thanh Lâm, còn có tiếng gào đứt gan đứt ruột của mẹ Vân Phong. Bà ấy không giữ được phong cách lịch thiệp như Hà phu nhân, mà vừa gào khóc vừa chửi rủa không tiếc lời:

“Nó đúng là sao chổi mà! Vân Phong nhà ta sao lại ngốc nghếch như vậy, chọn ai không chọn, lại đi rước phải con bé đó. Hu hu... Đứa con trai đáng thương của tôi!”.

Bà ấy quên mất rằng, chính con trai mình đã giết chết con gái nhà người ta. Nghe tiếng mẹ Vân Phong khóc chửi, bà ngoại Thanh Lâm cũng chẳng nói gì, chỉ khóc thầm. Khi gặp cái nhìn đầy nước mắt của bà, tôi chợt nhận ra trong ánh mắt đó đầy sự hối hận và day dứt. Tôi đột nhiên hiểu ra bà hối hận vì đã không ngăn mối quan hệ của Thanh Lâm và Vân Phong, vậy còn sự day dứt? Day dứt vì tôi ư? Tôi run rẩy tránh cái nhìn đó, nếu như là khi trước, tôi sẽ có đủ dũng khí để tiếp nhận nó, nhưng giờ đây tôi đã không còn chịu đựng nổi cảm giác tội lỗi này rồi.

Tôi vốn định về Thượng Hải ngay ngày hôm đó, nhưng vì mẹ Thanh Lâm muốn nhờ tôi ở lại bên cạnh an ủi Hà phu nhân, nên tôi đành nhận lời. Sau khi hỏa táng Thanh Lâm xong, chúng tôi đi cùng chuyến bay về Thượng Hải. Tôi lặng lẽ lấy chiếc áo dài xường xám đó trong số di vật của Thanh Lâm về, không muốn sẽ lại có chuyện chết chóc xảy ra vì nó nữa.

Từ sau khi ra khỏi bệnh viện, Đường Triều không nói với tôi một câu nào. Nhiều lần đối mặt với nhau mà không nói một lời, trong không gian đang bao quanh chúng tôi chỉ có một nỗi tuyệt vọng khôn cùng.

Máy bay hạ cánh xuống sân bay quốc tế Phổ Đông. Khi ra khỏi sân bay, Đường Triều nói lời tạm biệt với tôi. Anh đứng trước mặt tôi, hai tay lúng túng đan vào nhau:

“Tiểu Ảnh, tạm biệt em. Bạn anh đến đón rồi, anh không tiễn em nữa nhé!”.

“Ừm, Đường Triều, cảm ơn anh. Bảo trọng! Tạm biệt anh! Tạm biệt...”.

Tôi tiến lên trước ôm lấy anh, nước mắt đã nhạt nhòa trên mi, trong lòng thầm nói, hãy để cho em hưởng nốt sự ấm áp của cái ôm cuối cùng này. Cổ họng tôi như bị tắc nghẹn, trong đầu không sao lục tìm được một từ gì để nói ra, đành phải lặp đi lặp lại hai chữ đó, hy vọng sau này chúng tôi còn có thể gặp lại nhau. Nhưng trong lòng tôi cũng biết rõ rằng dù ngoài miệng nói tạm biệt, nhưng thực ra là vĩnh biệt, chúng tôi sẽ không thể nào gặp lại nhau được nữa. Nghĩ tới đó, tôi không sao kìm nổi, bật khóc. Đường Triều khẽ vỗ vỗ vào sau lưng tôi, nghẹn ngào an ủi:

“Tiểu Ảnh, đừng như vậy được không? Ngoan nào...”.

Anh nhẹ nhàng đẩy tôi ra, sau đó quay người bước đi mà không ngoái nhìn lại lần nào. Một mình tôi đứng yên tại đó, nhìn theo anh đi mỗi lúc một xa...

Về tới nhà, vừa đẩy cửa vào đã thấy bên trong lặng ngắt. Bà nội nằm cuộn tròn trong ghế sa lon, mái tóc bạc trắng rối tung buông xòa trên vai. Tôi giật mình, gọi thất thanh: “Bà ơi?”.

Nghe thấy giọng tôi, bà nội ngẩng đầu lên, vì ngược sáng nên mặt bà khuất trong bóng tối. Tôi nheo mắt lại, đi đến trước mặt bà, hoảng hồn khi nhìn thấy vẻ tiêu tụy trên khuôn mặt đó. Tôi mới đi có mấy ngày thôi mà? Vì sao bà lại xanh xao tới mức này? Hai bên má không còn đầy như thường thấy nữa mà hõm sâu xuống, những nếp nhăn ngang dọc càng han rõ hơn, đan xen vào nhau. Mắt bà thâm quầng, ánh mắt hơi thất thần. Tôi vuốt ve khuôn mặt bà, cảm thấy đau lòng vô kể:

“Bà ơi, bà làm sao thế? Bà không khỏe ư?”.

“Tiểu Ảnh, bà không sao cả, chỉ vì hai ngày nay bà nhớ cháu quá thôi, một mình ở nhà lạnh lẽo quá”.

Bà cố' nở một nụ cười gượng gạo, nắm lấy tay tôi rồi nói. Nhìn ánh mắt lảng tránh của bà, tôi biết chắc chắn là bà có chuyện gì đó giấu giếm, nhưng tôi cũng không muốn tìm hiểu xem đó là chuyện gì nữa. Toàn thân mệt mỏi một cách khác thường, tôi ngồi tựa lưng vào ghế salon, mãi lâu sau mới nói khẽ khàng:

“Thanh Lâm đã chết rồi!”.

“Tiểu Ảnh, cháu nói gì kia? Thanh Lâm chết rồi ư?”, bà nội đột nhiên nắm lấy tay tôi, móng tay nhọn sượt qua mu bàn tay tôi đau nhói. Tôi giật mình co tay tại, nhìn thấy vẻ kích động của bà, thần thò gập đầu:

“Vâng, Thanh Lâm chết rồi, Vân Phong cũng chết rồi!”.

Bàn tay đang nắm lấy tay tôi siết chặt lại, mồ hôi lấm tấm trên trán bà, miệng bà lẩm bẩm như có vấn đề về thần kinh:

“Lại là chiếc xường xám đó ư? Lại là chiếc xường xám đó. Là cô ta hay là bọn họ? Vì sao lại như vậy? Cô ta cướp chồng của người khác, chẳng phải nên bị báo ứng hay sao? Vì sao lại vẫn còn oán hận như vậy nữa?”.

“Bà ơi, sao bà lại biết? Lẽ nào?”, tôi vốn định hỏi bà là vì sao lại biết nguyên nhân chính là do tâm kỳ bào ấy, nhưng rồi như đã hiểu rõ chuyện gì đó, nên đột nhiên im bật, trong lòng thấy sợ hãi vô cùng. Loáng thoáng biết được một bí mật, nhưng lại không nắm chắc và cũng không thể nói rõ ra. Người bà trước mắt tôi bỗng trở nên vô cùng xa lạ, trên khuôn mặt bà như bao phủ một tầng tội lỗi, đối với tôi khi ấy vô cùng quen thuộc nhưng cũng vô cùng lạ lẫm.

“Không có gì, chỉ là bà cảm thấy nó có thể liên quan đến chiếc xường xám đó thôi. Tiểu Ảnh, sau này cháu có giải thích rõ về tấm ảnh hôm đó Đường Triều nhìn thấy hay không?”. Bà chuyển chủ đề. Tôi biết bà không muốn nói đến việc tôi mang tặng Thanh Lâm chiếc áo dài xường xám đó. Trong con mắt của bà, đứa cháu gái luôn là một người hiền hậu, lương thiện. Nhưng có điều tôi đã làm việc đó, dù rằng tôi có rút lại ý định ban đầu, nhưng...

“Bà ơi, chúng ta đừng nhắc đến Đường Triều nữa được không? Còn nữa, chẳng phải ông nội vẫn thường kể với cháu là cô dâu thời Dân Quốc đó khi tự tử đã mặc chiếc xường xám đó hay sao? Nhưng vì sao khi cháu nằm mơ lại thấy cô ấy mặc áo cưới?”.

“Chưa ai từng chứng kiến việc này, nên làm gì có ai chứng minh được? Tiểu Ảnh, bà đau đầu lắm, đừng nhắc đến ông nội với bà nữa có được không? Cháu đỡ bà vào giường nằm nghỉ một chút”.

Bà nội loạn choạng đứng dậy, tôi đỡ lấy tay bà, thấy bà đi vào phòng mình nên hơi ngạc nhiên, hỏi: “Bà ơi, không phải, đây là phòng cháu mà!”.

“Là đi vào phòng cháu ấy. Ở phòng kia bà không thể nào ngủ được, toàn thấy tức ngực thôi”.

Bà nội nói, tôi bèn đưa bà vào phòng mình, sắp xếp chăn gối cho bà ngủ xong xuôi mới lặng lẽ đi sang phòng bà. Đồ đạc trong phòng bị xáo trộn lung tung, đèn bàn rơi trên mặt đất vỡ tan, các mảnh thủy tinh bay tứ phía. Tôi đi ra ban công, cây hoa đình hương vẫn đang nở hoa rực rỡ, hương thơm bay ngào ngạt khắp không gian quanh đó, khiến người ta thấy lòng yên vui thanh thản. Đất dưới gốc cây hơi bị xới tung lên, tôi ngồi xổm xuống định bới ra xem, nhưng cuối cùng cũng dằn lòng mình lại được.

Tôi đứng trên ban công, nhìn bầu trời dần dần đen sẫm lại, không biết đã đứng đó bao lâu cho tới khi trong phòng vang lên tiếng kêu thảng thốt của bà. Tôi giật mình, vội vàng chạy về phía đó.

“Cô đi đi, cô đi đi! Không được đến đây!”. Tay bà nội khua lên trong khoảng không trước mắt. Dưới ánh đèn mờ lung, tôi nhìn thấy trán bà đi rịn ra một lớp mồ hôi, lòng mày chau sít lại, trông bộ dạng vô cùng đau khổ. Tôi vỗ khẽ lên mặt bà, gọi:

“Bà ơi, bà làm sao thế?”.

Bà đột nhiên cào lên mu bàn tay tôi, để lại năm vết xước dài rỉ máu. Tôi bị đau vội vàng co tay lại, chỉ thấy hai mắt bà vẫn nhắm nghiền, răng nghiến chặt, nói với vẻ cực kỳ giận dữ: “Đáng đời mày, đáng đời mày! Mày cút đi, đồ hồ ly tinh không biết xấu hổ”.

“Bà ơi? Cháu là Tiểu Ảnh, cháu là Tiểu Ảnh mà!”, tôi ra sức lay người bà, cuối cùng bà cũng mở mắt ra, trong mắt là một nỗi sợ tội cùng. Bà run rẩy hỏi:

“Tần Tinh đâu? Cô ta đi đâu rồi? Cô ta nói bà...”. Nói tới đó bà đột nhiên tỉnh hẳn lại, miệng im bất, sau đó vội nhắm nghiền đôi mắt với vẻ vô cùng mệt mỏi, thở phào một tiếng như nhẹ người.

“Bà ơi, bà làm sao thế?”. Tôi lấy khăn giấy lau mồ hôi trên trán cho bà. Bà hất mạnh tay tôi ra, mày cau siết lại, giọng nói lạnh lùng:

“Cháu đi ra đi, bà không sao!”.

“Bà ơi?”.

Bà vẫn không mở mắt ra, xua tay ý bảo tôi ra ngoài rồi nói với vẻ vô cùng yếu ớt: “Tiểu Ảnh, bà mệt lắm rồi! Đừng hỏi gì nữa có được không?”.

Tôi dọn dẹp xong phòng bà rồi nằm ngủ luôn ở đó. Trước khi ngủ tôi thắp một nén hương, mở cánh cửa phòng bà ra để mùi đàn hương lan tỏa vào trong đó. Cảm thấy cõi lòng phần nào yên ổn trong không gian thoang thoảng mùi hương ấm áp, tôi nặng nề chìm sâu vào giấc ngủ...

Một tiếng động nhẹ vang lên ngoài cửa, tôi giật mình tỉnh giấc, thấy các bức tường đều đã trở thành màu vàng chanh tức mắt vô cùng. Nheo mắt nhìn khắp bốn bên, không phải tôi đang ở trong căn nhà ở Thượng Hải ư? Chỗ này, chỗ này sao giống phòng nghỉ trong khách sạn ở Thẩm Quyến thế? Tôi ngồi dậy khỏi giường, thấy trong phòng không có bất cứ thứ gì quen thuộc. Tiếng cạy cửa bên ngoài lại vang lên, tôi nhón chân nhón tay đi ra đó nhưng phát hiện ra bên ngoài chẳng có một ai, song tiếng cạy cửa vẫn không dừng lại. Tôi thò đầu ra ngoài nhìn, mới thấy có một người đang đứng bên kia tường, bàn tay đang vịn vịn chốt cửa phòng bên liên tục. Vì sao thính giác của tôi trong giấc mơ lại luôn mẫn cảm như vậy nhỉ?

Tôi lặng lẽ đi ra đứng đằng sau lưng người đó, nhìn anh ta mở cánh cửa ra. “Keng...”, có tiếng kim loại rơi trên sàn, nhìn theo nơi phát ra âm thanh đó, tôi thấy một vòng tròn màu bạc đang quay quay trên mặt đất. Cuối cùng, khi nó dừng lại, tôi nhận ra đó là một chiếc nhẫn, bên kêu lên thất thanh: “Úy Bân?”

Người đó đột nhiên quay đầu lại, nhìn tôi cười kỳ quái, nụ cười đó vô cùng quen thuộc, đúng là Úy Bân rồi. Nó quay về hướng cũ rồi đi tiếp vào phòng. Tôi nhặt chiếc nhẫn lên rồi rào bước theo sau.

Lao vào trong đó, nhưng tôi chỉ thấy Thanh Lâm và Vân Phong, còn Úy Bân đâu rồi? Vân Phong đang hôn Thanh Lâm, dù tiếng dèp của tôi vang lên rõ mồn một nhưng dường như họ không hề nghe thấy, vẫn chìm đắm trong nụ hôn nồng nhiệt. Tôi đi đến bên ghế salon rồi ngồi xuống, nhìn môi họ bám riết lấy nhau. Bàn tay Vân Phong bắt đầu không còn giữ phép tắc gì nữa, anh cởi phần thân trên chiếc áo choàng tấm của Thanh Lâm ra, bầu ngực trắng nõn của Thanh Lâm lộ ra quá nửa dưới ánh đèn mờ ảo. Khi Vân Phong cúi xuống định hôn lên vùng da trắng nõn ấy tôi nhìn thấy Úy Bân đứng ngay sau lưng họ cười với vẻ tà ác vô cùng.

“Úy Bân, dừng!”. Tôi đột nhiên hiểu ra điều gì đó, kêu toáng lên, nhưng Úy Bân vẫn mặc kệ tôi, vẫn làm theo ý nó. Khi Vân Phong cúi người xuống hôn vào bầu ngực Thanh Lâm, Úy Bân chợt biến mất. Tôi hoảng sợ gọi âm lên:

“Úy Bân, Úy Bân, em ở đâu?”.

Bỗng nhiên tôi nhìn thấy bên khoe môi Vân Phong hé ra một nụ cười tà ác mà tôi chưa từng được thấy bao giờ. Bàn tay trái của anh ấy đã rời khỏi eo lưng Thanh Lâm, với lấy con dao gọt trái cây để trên bàn. Tôi muốn lao đến để tước lấy con dao đó, nhưng toàn thân như bị điểm huyết cử đứng yên tại chỗ như khúc gỗ không sao động đậy được.

Vân Phong vẫn cười như vậy, môi vẫn dán trên ngực Thanh Lâm, song tay trái đã cầm dao đưa lên sát cổ cô ấy, nụ cười trên khoe miệng càng quỷ quái hơn. Tôi muốn nhắm mắt lại, song dường như đã quên mất cách làm thế nào để nhắm mắt ỉnh không phải nhìn thấy cảnh máu me khủng khiếp này, nên đành cứ giương mắt ra như vậy mà nhìn Vân Phong lướt con dao qua cổ Thanh Lâm. Máu lập tức phun ra tứ phía.

“Dừng!”. Tôi bật khóc thành tiếng. Vân Phong nghe thấy tiếng gào của tôi, trong mắt anh chợt lóe lên một cảm xúc gì đó giống như sự xót thương. Anh đưa con dao trong tay lên sát miệng, nhìn vết máu dính trên đó rồi dùng lưỡi liếm, nụ cười càng rõ nét. Anh đi đến trước mặt tôi, dùng tay phải nâng cằm tôi lên, nói khẽ:

“Tiểu Ảnh, những người làm tổn thương chị đều phải bị trừng phạt!”

Giọng nói đó rõ ràng là ngữ điệu mà Ủy Ban vẫn thường dùng. Tôi nhớ lại hồi học năm cuối cấp ba, một nam sinh cùng khóa chơi ác, rắc phấn vụn vào cổ tôi. Khi đó Ủy Ban đã lao đến tát cho cậu ta một cái, sau đó tiếp tục tay đầm chân đập cho tới khi nam sinh đó ngã xuống ngất đi cũng vẫn chưa chịu dừng tay. Thậm chí sau này nam sinh đó còn hơi bị chấn động não, nếu không phải vì gia đình Ủy Ban có chút tiền và quyền lực, thì nó cũng đã bị đưa vào trại giáo dưỡng thiếu niên rồi.

Thế nên, từ sau lần đó, trong trường không có ai dám động chạm đến tôi nữa.

Tôi nhìn Vân Phong với vẻ hoảng sợ cùng cực, gọi thất thanh: “Vân Phong, không, không, Ủy Ban! Đừng, đừng mà!!!”.

Tôi cũng không biết mình đang bảo Ủy Ban đừng làm gì. Vân Phong không buồn quan tâm đến tôi nữa, anh đi tới giường rồi nằm xuống, tay vẫn xoay xoay con dao nghịch ngợm. Tôi nhìn dán vào cánh tượng đó, mỗi động tác của anh đều khiến cho tôi khiếp vía. Cuối cùng anh bỏ con dao xuống. Tôi ngấm ngấm thở phào một tiếng, nhắm mắt lại.

“Soạt...”, đột nhiên một âm thanh lạ thường vang lên bên tai, khi tôi mở mắt ra nhìn, đã thấy Vân Phong cắt đứt cổ tay mình, con dao cầm bên tay trái vẫn còn đang nhỏ máu. Không gian tĩnh lặng tới mức tôi có thể nghe thấy tiếng máu rơi tí tách trên mặt đất. Mắt Vân Phong đã khép lại, giống như đang ngủ... Tôi nhìn vào vết thương, thấy máu không ngừng phụt ra trên tấm ga trải giường cho tới khi yếu dần rồi dừng lại...

Không biết bao lâu sau đó, tôi thấy Ủy Ban ngồi dậy khỏi cơ thể Vân Phong. Nó nhìn về phía tôi nháy mắt một cái, sau đó cười với vẻ tà ác hơn bao giờ hết. Tôi đưa tay ra phía đó: “Ủy Ban! Ủy Ban!”.

Ủy Ban không thèm để ý đến tôi, lẳng lặng đi ra ngoài cửa. Tôi đứng dậy đuổi theo sau, khi ra đến ngoài thì Ủy Ban đã mất hút. Một tiếng cười ha ha đột nhiên vang lên phía sau lưng, tôi quay đầu nhìn lại, thấy Thanh Lâm đã đứng bên cạnh giường mình, còn gian phòng đã không phải là màu vàng chanh nữa mà là màu phân hồng, giấy dán tường có in những bông hoa mẫu đơn rất lớn, chẳng phải là phòng bà nội hay sao?

“Thanh Lâm?”. Tôi run rẩy hỏi, song cô ấy không trả lời mà dù đứng đó cười, răng nghiêng vào nhau nghe ken két. Mái tóc dài của cô ấy bay lên, che khuất bên mắt phải. Thanh Lâm hất đầu ớ tóc bay ra, cổ đột nhiên bị rách toác, lòi cả cổ họng trắng phớt ra. Tôi liên tục lùi về phía sau, người dính chặt vào cánh cửa, bỗng dưng cảm thấy sau gáy mình lạnh toát, quay đầu lại đã thấy hai tay Vân Phong đặt ngay sát cổ mình. Máu vẫn đang chảy ra từ cổ tay phải của anh ấy, tôi trợn tròn mắt lên, thấy khuôn mặt Vân Phong không ngừng to lên, to lên...

“Tiểu Ảnh... Tiểu... Ảnh”.

Không biết Thanh Lâm đã đến bên cạnh Vân Phong từ lúc nào, một khắc trước khi ngạt thở, tôi nhìn thấy hai ngón tay của Thanh Lâm xọc vào mắt mình. Tôi đưa tay lên định che mắt nhưng tất cả chỉ uống công vô ích, cánh tay mới tới mức không sao động đậy được, chỉ đành nhắm mắt lại, cảm thấy nỗi đau đồn lan tỏa trên mi mắt rồi lan dần đến từng tắc da thịt trên cơ thể.

24. Chương 24: Ma Quỷ

“Đề - bà - đỡ - cháu”, giọng nói của bà nghe cực kỳ cổ chấp, vừa dứt lời bà đã chớp lấy tay phải của tôi. Sự ấm áp trong lòng bàn tay bà khiến tôi ngấm ngấm cảm thấy yên tâm hơn, thậm chí phào một tiếng. Đi được hai bước, tôi chợt cảm thấy có gì đó không phải lắm, làn da ở hai bàn tay đang đỡ tôi sang mà mềm mại trơn nhẵn như vậy, hoàn toàn không thô ráp như tay bà nội. Hơi ẩm mong manh ban nãy dường như cũng đang dần tan biến, mỗi lúc một lạnh hơn...

Đau, không sao kìm nổi nỗi đau. Tôi hơi nghiêng đầu sang một bên, muốn tránh đi những ngón tay nhọn hoắt đó, nhưng nó vẫn bám riết lấy tôi không rời, hệt như đã hợp lại với da thịt tôi làm một vậy. Một nỗi

hoảng sợ dâng lên tự đáy lòng, tôi cố gắng mở mắt để thoát ra khỏi bóng tối mịt mù đó, nhưng ngoài cảm giác đau đớn ra thì có vẻ như tất cả các giác quan trên cơ thể đều đã mất hết chức năng... Tôi kêu lên thất thanh, miệng há to ra, song âm thanh khi ra đến cổ họng đều biến thành những tiếng ú ớ quá đỗi và mong manh.

Khi những ngón tay nhọn hoắt đang ép chặt lấy con ngươi mắt tôi, khi đường khí trong phổi mỗi lúc một ít đi, tiếng nhạc bài hát “Phá gió đông” của Châu Kiệt Luân bất chợt vang lên bên tai. Âm thanh đó hết như một mũi dao sắc bén rạch ngang không gian tĩnh lặng, sức nặng trên mắt tôi cũng tan biến, chỉ còn lại cơn đau vẫn chưa tan đi hết. Cuối cùng tôi cũng mở được mắt ra, nhưng vì đau quá nên chỉ có thể mở hé được một chút. Trong mơ hồ, tôi nhìn thấy bà nội đang khẽ nhai mỗ hôi quỳ ngay trước giường, nhìn vào hai bàn tay mình với vẻ cực kỳ kinh ngạc. Ngón trỏ và ngón giữa trên bàn tay phải của bà vẫn còn dính máu. Tôi mò mẫm tìm được chiếc điện thoại bên cạnh gối mình. Mắt bị che phủ bởi một lớp màng màu đỏ, tôi đưa tay lên cố lau đi nhưng một thứ chất lỏng dính dính không ngừng rỉ ra, làm thế nào cũng không sao lau hết được...

Tôi đành nhắm mắt lại, lần sờ trên máy điện thoại nhận được nút nhận cuộc gọi: “A lô!”.

“Tiểu Ảnh, là anh đây! Em có sao không?”, giọng Đường Triều lo lắng vang lên ở máy bên kia. Nghe thấy giọng anh, trái tim đang hoảng loạn của tôi ngay lập tức bình ổn lại được phần nào.

“Đường Triều, anh mau đến nhà em đi, mắt em không nhìn thấy gì cả”, một giọt nước nóng hổi đã lăn qua má tôi, từng cơn đau dội lên trong mắt.

“Tiểu Ảnh em làm sao thế? Đã xảy ra chuyện gì?”.

Trước mắt tôi hiện lên hình ảnh những ngón tay dính máu bà nội, là bà đã tấn công tôi ư? Nhưng mà tôi làm sao nói với Đường Triều như vậy được? Dù thế nào thì tôi cũng không dám tin rằng người thân duy nhất tôi có lại làm tổn thương tôi. Đột nhiên tôi nhớ đến Ủy Ân, còn cả Thanh Lâm và Vân Phong, lẽ nào? Tôi không dám nghĩ tiếp nữa, dường như mỗi góc ngách, mỗi người đều có ẩn chứa một mối đe dọa. Khi đó tôi bỗng dưng cảm thấy cô độc vô cùng, tôi còn có thể tin ai đây?

Đường Triều, cái tên đó chợt hiện lên trong đầu, đúng rồi, tôi chỉ có thể tin vào Đường Triều. Bởi vì từ đầu đến cuối anh ấy chưa từng gây tổn thương cho tôi, nên hiện giờ người duy nhất tôi có thể tin tưởng, người duy nhất có thể che chở cho tôi chỉ có anh.

“Đường Triều, anh đến đây nhanh một chút được không? Khi nào gặp em sẽ nói rõ cho anh biết”.

Giọng tôi trong điện thoại hơi run lên, những ngón tay cũng run lập cập vì quá sợ hãi, khiến cho chiếc điện thoại trong tay tôi như muốn rơi xuống đất.

“Tiểu Ảnh, em đừng sợ. Em bình tĩnh lại đi, anh sẽ đến ngay!”, Đường Triều an ủi tôi. Nghe thấy tiếng tôi trả lời, anh mới ngắt máy.

Tôi ngồi co rúm lại ở một góc giường, không khí dường như đã đông kết lại, mắt sưng tấy khiến tôi không sao mở ra nổi, nhưng tai thì lúc nào cũng dựng đứng lên để lắng nghe, không muốn bỏ lỡ bất cứ âm thanh nào dù nhỏ nhất. Chiếc giường hơi động dậy, tôi cảm giác thấy bà nội tiến gần đến mình thêm hai bước. Tôi đưa tay lên, hướng về vị trí nơi bà đứng rồi hét lên: “Bà đừng đến đây!” .

“Tiểu Ảnh, bà...”

Giọng nói của bà chứa đựng tình thương yêu nhưng nghe yêu đuối vô cùng, giống như đã bị rút hết tất cả sức lực vậy. Đúng là tình thương yêu không? Thế nhưng vừa này...

“Cháu xin bà, bà đừng đến đây!”. Tôi ôm lấy đầu, kêu lên đau đớn.

“Tiểu Ảnh, sao thế này. Chúng ta đang làm sao thế này? Là cô ta phải không? Vì sao âm hồn của cô ta không chịu tan đi? Đây là báo ứng phải không?”. Tiếng bà vang lên trong không trung nghe run rẩy, xen lẫn với một tiếng khóc khê khàng đầy lo sợ. Tôi gần như có thể tưởng tượng được ra biểu cảm trên khuôn mặt già nua của bà nội khi đó như thế nào, trái tim đột nhiên thấy mềm dịu lại. Bà làm tổn thương đến tôi thì đã làm sao? Bà vẫn là người thân duy nhất mà tôi gắn kết cuộc sống của mình vào kia mà.

“Bà ơi, bà đưa cháu ra phòng khách có được không? Không, bà lấy quần áo cho cháu đã, giúp cháu thay đồ với”. Tôi vội vàng nói, bà nội làm theo ngay, đưa một bộ quần áo đến cho tôi. Mặt vải trơn bóng giống như chất sa tanh, là xường xám ư? Tôi hoảng hồn:

“Bà ơi, vì sao bà lại đưa áo xường xám cho cháu? Bà đưa cho cháu bộ quần áo khác đi!” .

Bà nội ừ một tiếng, sau đó tôi không còn nghe thấy âm thanh nào nữa, không khí lại quay về vẻ kỳ quái như ban nãy. Tôi không dám nói thêm một lời, thay bộ quần áo ngủ ra rồi mò mẫm mặc chiếc xường xám đó vào. Tôi ngồi xuống đầu giường, chân dò dẫm tìm tứ phía song vẫn không tìm được dép, đành lên tiếng gọi:

“Bà ơi, bà lấy giúp giày cho cháu với. Cháu không tìm thấy!”.

Tiếng bước chân của bà nghe cực kỳ chậm rãi, mãi lâu sau tôi mới nghe thấy tiếng khớp xương cọt kẹt khi bà ngồi xuống. Bà nhắc chân phải tôi lên, không đi tất cho tôi mà đi vào đó một chiếc giày. Là giày cao gót ư?

“Bà ơi...”. Tôi đang định lên tiếng bảo bà lấy cho tôi một đôi giày đế bằng, nhưng tay bà đã ấn mạnh vào chân tôi với vẻ rất không hài lòng, sau đó im lặng, thế nên yêu cầu đó lại bị tôi nuốt ngược vào trong bụng, đành ngồi im để bà đi nốt chiếc kia vào chân ỳnh.

Vừa đặt được chân xuống đất, tôi đã vội vàng đứng dậy, bám vào tường lần đi ra cửa. Giọng bà vang lên đằng sau: “Bà – đỡ - cháu!”. Câu nói được kéo dài ra, mang theo một chút run rẩy khiến toàn thân tôi cũng run lên, cảm giác như tóc gáy dựng ngược cả dậy. Tôi nuốt nước bọt rồi nói:

“Bà... không... không... không cần đâu! Cháu... cháu... cháu có thể tự đi được!”.

“Đỡ- bà - đỡ - cháu!”.

Giọng nói của bà nghe cực kỳ cố chấp, vừa dứt lời bà đã chộp lấy tay phải của tôi. Sự ấm áp trong lòng bàn tay bà khiến tôi ngâm ngấm cảm thấy yên tâm hơn, thậm chí phào một tiếng.

Đi được hai bước, tôi chợt cảm thấy có gì đó không phải lắm, làn da ở hai bàn tay đang đỡ tôi sao mà mềm mại trơn nhẵn như vậy, hoàn toàn không thô ráp như tay bà nội. Hơi ấm mong manh ban nãy dường như cũng đang dần tan biến, mỗi lúc một lạnh hơn...

“Bà ơi, bà ơi, có phải bà không đấy?”.

Tôi gạt đôi tay đó ra, chạy bổ về phía cửa. Tiếng giày cao gót vang lên côm cộp trên sàn, vì bước chân hỗn loạn nên cả gian nhà chỉ nghe thấy tiếng giày cao gót của tôi. Đột nhiên tôi vấp phải thứ gì đó, ngã vật ra một thứ mềm nhũn, hình như là chiếc ghế salon trong phòng khách.

“Ha ha... ha ha ha...”, tiếng cười nghe cực kỳ đáng sợ lại vang lên, đoạn sau không còn là những tiếng cười rít qua kẽ răng nữa mà kéo dài, mang theo một vẻ gì đó cực kỳ quái đản. Tôi ngồi co rúm trong ghế, cảm thấy nỗi sợ mỗi lúc một lớn hơn. Lúc trước tôi chỉ nghe thấy tiếng cười đó trong mơ, nhưng giờ đây phải đối mặt với nó trong lúc đang tỉnh táo, thế nên nỗi sợ càng khủng khiếp. Tiếng cười đó dù thoảng nhẹ, nhưng độ dài của nó lại có thể phá rách cả màng nhĩ. Tôi muốn bịt hai tai lại nhưng không dám, sợ nếu như cô ta đột nhiên tấn công thì mình sẽ không biết phải đối phó lại ngay lập tức thế nào.

“Bà ơi, bà ơi, bà ở đâu thế?”, hai bàn tay tôi khua loạn lên trong không khí để ngăn không cho cô ta đến gần mình.

“Bà - nội - ư, ai - là - bà - nội của người?”, giọng nói đột nhiên vang lên ở phía sau, hơi thở lạnh ngắt phả vào gáy tôi. Tôi co rúm lại, ngã ngồi trên đất, song hơi thở đó vẫn không rời khỏi gáy, cứ bám riết lấy tôi. Tôi hoảng loạn lắc người liên tục, song dù thế nào cũng không thể dứt khỏi hơi lạnh đó... Tay tôi khua khoắc phía sau lưng mình nhưng ở đó trống không, chẳng có một ai.

Vì cứ xoay liên tục nên đầu tôi đã hơi choáng váng, cổ họng khô khốc. Tôi đưa tay lên định cởi khuy áo cổ ra, liền chạm ngay vào viên ngọc trai trơn nhẵn. Ngọc trai trên cổ áo ư? Tôi giật mình, sờ lên tay áo, là tay lỗ! Tôi đã mặc, đã mặc chiếc “Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào” đó sao?

“Bà ơi, bà ơi, bà ở đâu vậy?”, tôi tựa vào ghế sa lon, hét lớn lên.

“Ha ha ha, ha ha ha...”, tiếng cười lại vang lên ngay phía sau tai. Trải qua mấy phen sợ hãi, tôi đã yếu đến mức không còn sức đâu mà chạy trốn, chỉ có thể ngồi tựa vào ghế mà thở dốc từng hồi.

Một cơn lạnh ngắt ập lên trên cổ, song không giống như lần này, mà giống hệt như những lần nằm mơ, chỉ khác là cảm giác lần này rõ rệt hơn... Tôi run rẩy, không còn đủ sức để phản kháng lại nữa, để mặc bàn tay trên cổ siết lại mỗi lúc một chặt hơn, ý thức dần dần trở nên mơ hồ...

“Cốc cốc cốc...”.

Khi tôi sắp mất hoàn toàn ý thức, tiếng gõ cửa vang lên. Là Đường Triều! Đầu óc tôi lập tức trở nên nhạy cảm, còn bàn tay siết chặt trên cổ cũng lỏng hơn ra. Tôi lấy hết sức đẩy mạnh cô ta, chạy theo hướng tiếng gõ ra cửa. Cánh cửa vừa được mở ra, tôi vội vàng hỏi ngay:

“Đường Triều phải không? Là Đường Triều phải không?”

“Tiểu Ảnh, là anh đây! Là anh đây”. Anh vừa nói vừa ôm tôi vào lòng. Cảm giác ấm áp quen thuộc ấy khiến tôi không thể kìm nén được thêm, òa lên khóc. Nước mắt tuôn ra khiến mắt càng đau dữ dội.

“Tiểu Ảnh, mắt em làm sao thế? Em mặc gì thế này?”. Đường Triều kêu lên thất thanh.

“Là chiếc Tàn Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào đúng không? Là tấm xường xám đó đúng không?”. Dù đã đoán được từ trước, nhưng khi ấy nỗi sợ khủng khiếp trong tôi vẫn không hề giảm bớt. Tôi túm lấy cánh tay Đường Triều hỏi đi hỏi lại.

“Tiểu Ảnh, em đừng nói gì nữa, để anh đưa em đến bệnh viện đã”. Đường Triều ôm tôi rồi đi ra ngoài.

“Tiểu Ảnh...”.

Tiếng rên rĩ yếu ớt của bà nội vọng đến, tôi đứng sững lại rồi quay người nhìn. Cơn đau lại dội lên trong mắt, tôi nghĩ lại tất cả những chuyện mới rồi, nỗi sợ vừa rồi đi lại lập tức trào lên. Tôi tựa vào lòng Đường Triều, cùng anh rời khỏi nơi đó.

Bác sỹ nói mắt tôi không có vấn đề gì nghiêm trọng, sau khi rửa sạch những vết máu bên trên thì sẽ có thể nhìn lại được, chỉ có điều đã chịu áp lực nặng nề, thêm vào đó cũng có cả vết thương nên phải dùng thuốc một đêm để tránh viêm nhiễm. Đôi mắt được băng kín lại, thế giới xung quanh tôi trở thành một mảng đen ngòm.

Đường Triều ở lại bệnh viện với tôi.

Áng chừng đến ba giờ sáng, một nữ y tá đến nói bác sỹ điều trị muốn gặp Đường Triều có việc. Sau khi anh đi, trong phòng bệnh chỉ còn lại có mình tôi, không gian trống trải chỉ nghe thấy tiếng thở của mình. Tôi không ngừng cầu mong anh mau mau quay lại, chờ đợi một lát sau, thấy cánh cửa mở cách ra một tiếng, tôi đồng tai lên hỏi: “Đường Triều à?”.

Song anh không trả lời, chỉ đi thẳng đến bên cạnh giường. Bàn tay phải để bên ngoài chặn cửa tôi bỗng nhiên bị một bàn tay rộng lớn cầm chặt lấy. Các ngón tay trên bàn tay đó ấm áp và mạnh mẽ. Hệ thần kinh đang căng cứng lập tức được thả lỏng, đôi tay đó vô cùng quen thuộc, đúng là Đường Triều rồi. Tôi mỉm cười:

“Sao anh không nói gì? Cả đêm em đã sợ đến chết khiếp rồi, giờ đây mắt lại không nhìn thấy, anh biết vừa xong em đã sợ tới mức nào không?”.

Đường Triều vẫn lặng im không nói, không khí vô cùng quái dị, tôi đưa tay lên chạm vào khuôn mặt anh. Mặt Đường Triều vốn vuông vức với những đường nét góc cạnh, nhưng khuôn mặt mà tôi chạm vào lại nhỏ nhắn và nhẵn nhụi, không có một chút râu nào. Tôi run rẩy nói:

“Đường Triều, anh đừng làm em sợ!”.

Tay tôi trượt dần xuống dưới, khi xuống đến vùng cổ của anh, tôi cảm giác thấy một chất lỏng ấm nóng chảy theo những ngón tay mình xuống, còn chỗ cô họng mà bàn tay chạm vào cũng nhọn hoắt, giống như đã không còn lạnh lặn vậy. Thanh Lâm ư? Tôi rút tay lại, song vẫn chạm một bước, bị một bàn tay mềm mại nhưng lạnh ngắt túm chặt lấy. Tôi kêu lên thất thanh: “Á!”.

“Tiểu Ảnh, em làm sao thế?”, tiếng Đường Triêu vang lên trong phòng bệnh.

“Đường Triêu, là anh à? Có đúng là anh không?”, tôi vội vàng khua tay cho tới lúc đã cầm được lấy tay anh mới bình tĩnh lại.

“Tiểu Ảnh, em lại trông thấy gì rồi?”.

“Em không thấy gì hết, nhưng tất cả đều đáng sợ vô cùng. Đường Triêu, anh đừng rời khỏi chỗ này nữa có được không? Anh hãy đi là Thanh Lâm sẽ lại đến tìm em. Em đã chạm vào cô ấy. Còn có...”. Tôi nói gấp gáp, cuối cùng bật khóc không thành tiếng vì quá sợ.

Từ lúc đó cho tới sáng Đường Triêu không rời khỏi phòng bệnh nữa bước. Tôi kể lại tất cả những chuyện đã xảy ra với anh. Đường Triêu tháo chiếc nhẫn trên ngón tay tôi xuống, có vẻ như đã hiểu ra tất cả:

“Những thứ em thấy trong giấc mộng có lẽ đều là thật cả. Xem ra đúng là Ủy Ban giết Thanh Lâm, cậu ấy đã nhập vào Vân Phong. Vì chiếc xương xám này xuất hiện ở chỗ nào, Tần Tịnh sẽ ở chỗ đó, song Thanh Lâm có quan hệ họ hàng với cô ta nên khó có khả năng cô ta làm hại Thanh Lâm. Tuy nhiên chỉ cần cô ta xuất hiện thì Ủy Ban và Tiểu Cố cũng sẽ hiện lên theo. Hai người bọn họ vốn không phải chết vì chuyện oan nên cũng sẽ không làm tổn thương người khác, cùng lắm chỉ có thể dọa cho người ta phát sợ thôi. Riêng với Ủy Ban, vì cậu ấy tận mắt chứng kiến Thanh Lâm và Vân Phong ở bên nhau, lại biết rõ mối quan hệ của em với Vân Phong nên đã làm vậy. Em từng nói Ủy Ban rất thương em, thế nên ngay cả khi đã chết thì cậu ấy cũng không cho phép người khác làm tổn thương đến em. Anh nghĩ, nguyên nhân Ủy Ban giết người có lẽ là vì trông thấy Thanh Lâm và Vân Phong phản bội em”.

Ủy Ban, đúng là Ủy Ban ư? Trong giấc mơ, Vân Phong đã dùng ngữ điệu của Ủy Ban để nói với tôi: “Tất cả những người làm tổn thương đến chị đều phải bị trừng phạt”. Từ nhỏ Ủy Ban đã không để cho tôi phải chịu bất kỳ sự tổn thương nào. Hễ ai bắt nạt tôi, nó đều liều chết để dạy cho kẻ đó một bài học. Lúc trước những sự quan tâm đó của Ủy Ban khiến cho tôi cảm thấy ấm lòng, nhưng giờ đây lại làm tôi vô cùng đau xót, tình cảm trước sau như một đó sao lại nặng nề đến vậy. Tay đã nhúng vào máu tanh thì làm thế nào cũng không thể xóa cho sạch được, khiến tôi phải mang thêm gông cùm nặng trĩu.

Từ lâu tôi đã không còn quan tâm đến việc Thanh Lâm và Vân Phong phản bội mình. Đúng là Ủy Ban ư? Không, tôi không muốn Ủy Ban như vậy! Tôi cũng không muốn thừa nhận việc này do Ủy Ban làm.

“Nhưng nếu quả thực có tình thân như anh nói, thì vì sao em gái của cô dâu thời Dân quốc đó cũng chết? Đó là em gái ruột thịt của cô ta, vì sao cô ta không nể tình?”. Tôi phản đối suy luận của Đường Triêu, tôi không thể chấp nhận việc Ủy Ban giết Thanh Lâm và Vân Phong là vì tôi.

“Em đã từng nghĩ đến việc này chưa, thứ nhất, không ai từng chứng kiến toàn bộ câu chuyện thời Dân quốc, còn những lời đồn đại sau này thì không thể tin tất cả được, có thể người ta đã thổi phồng sự thực lên thôi. Thứ hai, cô dâu đó vì bị người nhà ngăn cản nên không thể sống bên cạnh người mình yêu thương, vì vậy cô ta hận thù tất cả mọi người. Những chuyện chúng ta biết chỉ là cô ta không lấy được người mình yêu, cô ta là kiếp trước của Tần Tịnh vậy thôi. Còn Tần Tịnh thì khác, ít ra thì Hà phu nhân và vú Hà cũng có thể chứng minh là cô ta với ông nội em yêu nhau, nhưng người nhà họ Hà cũng không làm khó cô ta. Có lẽ ngoài bà nội em ra thì chưa từng có ai ngăn cản họ”.

“Nhưng mà...”.

Tôi bỗng dưng không tìm được lý lẽ nào để phản bác lại Đường Triêu, đúng, có lẽ ngoài bà nội ra, thì không có ai từng ngăn cản họ. Lý lẽ nào chỉ là một sự ngăn cản đơn thuần? Nếu đúng là như vậy, thì vì sao mối thù của Tần Tịnh lại sâu sắc đến vậy? Nếu đúng như những gì Đường Triêu nói, thì có khả năng Ủy Ban đã nhập vào người Vân Phong để giết Thanh Lâm, vậy thì, liệu Thanh Lâm có bắt chước theo hành vi của Ủy Ban không? Nếu đúng thế tôi còn có thể chạy trốn được bao lâu nữa?

Tôi đưa tay lên chạm vào viên ngọc trai nơi cổ áo, nó vẫn trơn nhẵn như mọi khi, song lại lạnh lẽo thêm mấy phần.

Đường Triêu dường như nhìn thấu sự lo lắng đó nên ôm lấy tôi, nghĩ một lúc lâu rồi nói:

“Tiểu Ảnh, chỉ có cách hủy hoại chiếc áo dài xương xám này đi thì mới có thể yên bình được. Song trước khi tiêu hủy nó, chúng ta phải cắt đứt được oán khí của Tần Tịnh. Oán thù suốt hai kiếp chồng lên nhau,

tất cả đều do cô ta gây ra hết, còn những người như Thanh Lâm, Tiểu Cổ đều chỉ theo đuôi thôi, một khi linh hồn của Tần Tịnh tiêu tán, thì bọn họ đương nhiên cũng tự động tiêu tán hết”.

“Nhưng mà chúng ta phải làm thế nào để linh hồn của Tần Tịnh siêu thoát?”.

“Tìm ông nội của em. Như sư bá của anh đã nói, chỉ có cách này mới có thể tiết trừ hoàn toàn ẩn họa. Dùng bùa chú cơ bản không phải là biện pháp lâu dài, nhất định phải giải quyết tận gốc mới xong. Chỉ có thế mới được sống yên bình”.

25. Chương 25: Oan Gia

Tôi quỳ xuống trước mộ ông, nước mưa trên mặt đá thấm qua lớp vải quần rồi dính lại trên đầu gối, vừa lạnh vừa cứng. Cơn mưa ngày hôm nay đến hơi bất chợt, khi ra khỏi nhà rõ ràng trời vẫn còn nắng. Nước mưa tuôn rơi trên thềm đá, Đường Triều đỡ tôi đứng dậy. Trước khi đi, tôi chợt nảy ra một ý định, bèn vạch hai chữ trên nền đất cạnh mộ: “Oan gia”.

Nhất định phải tìm được ông nội tôi mới có thể hóa giải hết hận thù. Nhưng chúng tôi biết tìm ông ở đâu đây? Một cảnh tượng chợt lóe lên trong đầu tôi, chiếc bồn hoa nhẵn nhụi, những bông đình hương nở bừng đón gió, mùi thơm quen thuộc phảng phất trong không khí, còn nữa, còn cả khuôn mặt xoay nghiêng vĩnh viễn không bao giờ quay lại đó... Tôi rùng mình một cái, Đường Triều nắm lấy tay tôi, nhìn tôi với vẻ không hiểu. Tôi cắn cắn môi để che giấu đi sự hoảng loạn trong cõi lòng mình.

“Tiểu Ảnh, em sao thế?”.

“Không, em không sao!”. Tôi lắc đầu, lặng im một lúc, cuối cùng cũng không kìm được, hỏi:

“Đường Triều, ngoài việc tìm được ông nội em ra, quả thực không còn cách nào khác nữa ư?”.

“Ừ”. Đường Triều gật đầu chắc chắn.

“Đường Triều, anh còn nhớ cảnh tượng chúng ta đã mơ thấy khi ở nhà Lâm tiên sinh không?”.

“Anh vẫn nhớ, tuy nhiên đáng tiếc là cuối cùng chúng ta cũng vẫn không nhìn rõ được khuôn mặt người phụ nữ đó. Tiểu Ảnh, chúng ta lại đến tìm sư bá một lần nữa được không? Lần này em đừng sợ nữa...”.

“Không, Đường Triều, chúng ta đừng đến nhà sư bá của anh nữa có được không. Đúng như Lâm tiên sinh nói, em sợ nhìn thấy sự thật đó. Em sợ người đó khi quay đầu lại sẽ chính là bà. Em không chịu nổi!”.

Tôi ngồi xuống bậc thềm ngoài cổng bệnh viện, ngẩng đầu lên nhìn. Ánh mặt trời không còn gay gắt nhờ cặp kính râm, nhưng mắt vẫn hơi nhói đau. Không biết là vì bị chói mắt, hay là vì... mà khóe mắt tôi cay xè, nước mắt không sao ngăn nổi lại tuôn rơi.

“Tiểu Ảnh? Nhà em có chậu hoa đình hương thật hả? Thảo nào lần đầu tiên đến nhà em anh lại thấy bà em trông quen thế lẽ nào người trong mơ chính là bà nội em?”.

Đường Triều ngồi xuống trước mặt tôi, lấy tay lau đi dòng nước mắt.

“Ánh nắng mặt trời gay gắt quá, mắt em vừa mới khỏi xong đừng để bị tổn thương. Chúng ta đến một quán trà nào đó ngồi nhé!”.

“Ừm”.

Tôi không ngừng xoay xoay cốc trà trong tay, trà trong cốc vì sóng sánh nhiều nên đã trở nên lạnh ngắt. Cuối cùng, Đường Triều cũng đưa tay giữ cốc trà lại:

“Tiểu Ảnh, đừng xoay nữa, chúng ta đều phải đối mặt với hiện thực này!”.

“Anh bảo em phải đối mặt với nó thế nào? Anh nói xem, anh muốn em lột trần những vết sẹo của người nhà mình ư? Tất cả những điều tồi tệ của gia đình em đều đã bị phơi bày ra trước mắt anh, em còn trốn

vào đâu được nữa? Anh bảo em làm sao để thừa nhận được rằng chính bà nội mình đã giết chồng? Em...”. Tôi trở nên kích động, hai tay bám chặt lấy cạnh chiếc bàn bằng gỗ rồi gào lên trong tuyệt vọng. Vì quá kích động nên toàn thân cũng run bần lên.

“Em nói nhỏ hơn một chút được không?”. Đường Triều đứng lên, hai tay đưa qua bàn giữ chặt lấy tôi, ấn cho tôi ngồi yên trên ghế.

Nghe anh cảnh báo, tôi đột nhiên im bật, nhìn xung quanh bằng đôi mắt hoảng sợ. May thay chúng tôi ngồi trong phòng riêng, thiết bị cách âm lại rất tốt nên không ai nghe thấy cuộc trò chuyện đó. Tôi ngẫm nghĩ phào một tiếng, ngồi lún sâu xuống ghế, chậm rãi nói:

“Đường Triều, đột nhiên em cảm thấy tất cả mọi người trong gia đình mình đều tồi tệ. Em, bà nội em, ông nội em, bố em. À không, không, trong nhà em chỉ có mẹ là người tốt đẹp nhất, người trong sạch nhất”.

“Tiểu Ảnh, em đừng nói như vậy được không? Đừng tự trách mình như thế chẳng ai là người có tội cả”. Đường Triều khẽ nắm lấy tay tôi. Anh nói với tôi, không ai là người có tội. Thế nhưng sự thực lại không phải vậy, chúng tôi đều là những kẻ xấu xa, bi ối, dơ bẩn... Tôi thâm gán tất cả những từ ngữ tồi tệ nhất lên người chúng tôi, song vẫn không thể nào rửa sạch đi tội ác được.

“Đường Triều, có thật là vô tội không? Không, không phải như vậy!”.

“Tiểu Ảnh, bây giờ tự trách mình thì có tác dụng gì kia chứ? Bất kể là bản thân em hay người nhà em, dù em có hận đến đâu thì cũng vẫn phải đối mặt với sự thật này. Tiểu Ảnh, không có ai là hoàn hảo. Em cũng không sai hoàn toàn, trong trái tim anh, em mãi mãi sẽ là một người lương thiện, xinh đẹp, yếu đuối...”.

“Đường Triều, anh hãy hứa với em sẽ giữ bí mật tuyệt đối về những chuyện chúng ta làm có được không? Em muốn bà được yên ổn sống nốt phần đời còn lại, thời gian đã trừng phạt bà đủ rồi, bà cũng đã phải trải qua bao nhiêu đau khổ”.

Tôi đột nhiên nhổm dậy, cầm lấy tay Đường Triều. Giờ đây việc duy nhất tôi có thể làm là gây tổn thương cho bà ở mức độ thấp nhất. Đường Triều nhìn tôi, gật đầu một cách nặng nề.

Đêm đó tôi ở lại nhà Đường Triều, suốt cả đêm tôi luôn ngồi tựa vào thành giường, cực kỳ tỉnh táo, khó khăn lắm mới đợi được đến khi trời sáng. Ăn vội bữa điểm tâm, sau đó tôi cùng Đường Triều về nhà mình.

Tiến gần thêm một bước, sự thấp thỏm trong lòng tôi càng tăng thêm một nấc. Bà nội đang nấu mỳ trong bếp, thấy tôi về bà đứng ngẩn người ra đó, môi run run:

“Tiểu Ảnh, cháu về rồi ư? Bà biết là hôm nay cháu sẽ về mà, xem này, bà nấu mỳ trường thọ đây, hôm nay là sinh nhật của mẹ cháu mà”. Bà cố lấy giọng thật tự nhiên, song khi vừa gọi tên tôi ra, nước mắt đã lưng tròng.

Tôi đi đến đó ôm lấy bà, nghẹn ngào nói: “Bà ơi, chẳng phải cháu vẫn ổn rồi còn gì, sao bà lại khóc? Cháu suýt nữa thì quên ngày hôm nay là sinh nhật mẹ cháu đấy, còn chưa chuẩn bị được thứ gì”.

“Về nhà là tốt rồi, về là tốt rồi, mau bảo Đường Triều ngồi xuống đó, một mình bà ở trong bếp là được rồi”. Bà đẩy tôi ra phòng khách, tôi và Đường Triều ngồi trên ghế nhìn dáng vẻ bà tất bật loay hoay một mình trong bếp. Ánh nắng xuyên qua cửa sổ rọi lên cơ thể gầy gò nhỏ bé của bà. Mái tóc bạc phơ sáng lên sắc màu của sự già nua.

Tranh thủ lúc bà đang bận rộn, tôi lặng lẽ đi xuống dưới khu nhà gọi điện thoại cho bà Lưu: “A lô, bà Lưu phải không? Cháu là Tiểu Ảnh”.

“Tiểu Ảnh à! Lâu lắm rồi không thấy cháu gọi điện cho bà, bà nhớ cháu lắm đây. Tìm bà có việc gì không?”.

“Bà Lưu, gần đây tâm trạng của bà nội cháu không được tốt, bà cũng không chịu đi đâu đó chơi, cháu muốn nhờ bà gọi điện cho bà cháu, bảo bà cháu đến nhà bà chơi cho khuấy khuấy. Bà với bà cháu cùng lứa tuổi với nhau, nói chuyện mới hợp được. Cháu nhờ bà an ủi bà cháu một chút. Còn nữa, tính tình bà nội cháu cũng cố chấp lắm, bà đừng nói là cháu nhờ bà làm việc này nhé, nếu biết cháu nói với bà như vậy thế nào bà cháu cũng giận cháu à xem”.

“Yên tâm đi, cứ để đó cho bà, bà ngồi nói chuyện một buổi chiều sẽ trả lại cho cháu một bà nội vui vẻ”.

“VẬY cháu cảm ơn bà nhiều lắm!”.

Quả nhiên buổi trưa ăn mỳ xong, bà Lưu gọi điện đến. Ban đầu bà nội còn cương quyết không đồng ý, sau không biết bà Lưu đã nói những gì mà cuối cùng bà tôi cũng chịu đi.

Tôi đưa bà xuống dưới nhà rồi lập tức quay lên, để tránh tình huống bà đột nhiên quay về mà trở tay không kịp nên tôi khóa cả cửa sắt chống trộm vào.

Tôi lấy xẻng rồi đi ra ban công với Đường Triều, chậu hoa đình hương vẫn nguyên như vậy. Tôi hỏi anh: “Chiếc chậu này giống hệt trong mơ có đúng không?”.

“Ừ”. Đường Triều gật đầu.

Tôi để Đường Triều giữ lấy cây đình hương, muốn tự mình bóc dỡ bí mật này. Cầm chiếc xẻng nhỏ lên, tay tôi run lập cập, phải mất một lúc lâu mới có một nhánh rễ cây lộ ra. Tôi ngã ngồi xuống đất vì sợ hãi, miệng thở gấp nói với Đường Triều:

“Đường Triều, em không chịu nổi, không dám đào tiếp nữa. Em sợ lắm!”.

“VẬY để anh làm”. Đường Triều nói rồi ngồi xuống, cầm lấy xẻng trong tay tôi. Song anh vừa đào một nhát, tôi đã lập tức kêu lên:

“KHÔNG, để em tự làm. Hãy để em tự làm!”.

Tôi vừa đào nước mắt vừa tuôn rơi lã chã. Thực ra trong lòng cũng không tới nỗi buồn thương như vậy, song không sao ngăn nổi nước mắt rơi ra. Đường Triều khẽ vỗ lên lưng tôi như an ủi. Đột nhiên chiếc xẻng phát ra một âm thanh khô khốc, giống như chạm phải thứ gì đó. Tôi dừng tất cả mọi động tác lại, ngồi chờ ra nhìn thứ màu trắng xám ẩn hiện giữa lớp đất nâu. Đường Triều cũng buông thân cây đình hương trong tay ra, cây đình hương mất đi chỗ dựa, đổ ả xuống.

Cả hai chúng tôi đều chờ đợi ra ở đó, nhìn chết lạng vào thứ màu trắng xám ấy, thở hổn hển một cách thận trọng. Đường Triều quay đầu sang nhìn tôi, chúng tôi nhìn nhau một lát, sau đó không hẹn mà cùng đưa tay về hướng màu trắng xám đó. Đường Triều nhanh hơn tôi một chút, đã kéo nó lên, đúng là một đoạn xương. Nhìn đoạn xương đó, ngực tôi tức như sắp sửa nghẹt thở đến nơi, nước mắt trào lên dữ dội. Tôi cầm lấy đoạn xương do Đường Triều đưa lại, nó lạnh lẽo và ẩm ướt. Tôi ôm nó vào lòng, đúng là xương tàn chôn dưới cát vàng mười năm.

Tôi chạy về phòng mình, muốn tìm một chiếc hộp để đựng nó vào. Cuối cùng cũng không tìm được thứ nào thích hợp, tôi đột nhiên nghĩ ra một điều, bèn mở túi lấy chiếc Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào ra rồi quay lại ban công. Tôi trải chiếc áo xuống sàn nhà, lớp vải sa tanh màu xanh sẫm sáng lấp lánh lên dưới ánh mặt trời, sau đó đặt đoạn xương lên trên đó, miệng khẽ thì thầm:

“NHƯ VẬY cũng coi như là ở bên nhau...”.

Khi tôi làm những việc đó, Đường Triều cũng một mình lật tung chậu đất lên, không bao lâu sau đã xếp đầy đủ những đoạn xương ngắn dài đầy trên sàn gạch. Ngoài xương sọ ra, thì tất cả các mảnh xương đã được xếp lại thành khung. Một người cao lớn khỏe mạnh như ông, giờ đây chỉ còn là những mảnh xương dài ngắn này thôi.

Lạ lùng là sau khi nhìn thấy bộ xương, nước mắt tôi không còn chảy nữa, tôi trở nên bình tĩnh khác thường, ngồi xếp tất cả các mảnh xương vào trong tấm kỳ bào. Cho đến khi trong chậu hoa đó đã không còn sót lại một mảnh xương nào, tôi mới túm bốn góc của chiếc áo lại, sau đó buộc túm trên đầu, cuối cùng thì mang vào phòng mình cất kỹ.

Khi tôi quay trở lại ban công, Đường Triều vẫn đứng đó nhìn tôi nghi hoặc. Tôi cảm giác thấy mình đang cười, song có vẻ như trông còn khó coi hơn lúc khóc.

“SAO? Mau lên một chút, dọn dẹp hết chỗ này lại, một lát nữa là bà em đã về rồi”. Nói xong tôi liền xúc đất đổ lại chậu hoa, vì sợ bà phát hiện ra dấu hiệu gì lạ nên còn nhét thêm mấy cái hộp không xuống bên dưới đáy chậu, sau đó mới cho cây đình hương vào và lấp đất lên. Khó khăn lắm chúng tôi mới cho được hết đất vào trong chậu như cũ.

“Tiểu Ảnh, Tiểu Ảnh, em khóc đi, cứ khóc đi!”. Đường Triêu giật lấy cây đình hương khỏi tay tôi rồi gạt sang một bên, bám riết lấy hai vai tôi, sau đó ra sức lắc.

“Đường Triêu, em khóc làm sao được? Em không khóc nổi, điều duy nhất em có thể làm hiện giờ là ít gây tổn thương nhất cho bà. Em mong rằng sẽ một mình gánh vác tất cả những đau khổ đó, bà đã sai, có lẽ không chỉ một việc này, nhưng em không muốn bà phải gánh vác nó, giấu giếm nó, em muốn bà sẽ được vui vẻ. Vui vẻ, niềm vui củaa bà, Đường Triêu, anh có hiểu không? Thế nên em không thể khóc, em đang tự nói với lòng mình rằng, Lý Ảnh, mày không thể khóc, nếu khóc thì mày chỉ là đồ tồi. Còn nữa, nếu như khóc, thì tất cả những quyết tâm của em đều sẽ trôi đi theo dòng nước mắt, em sẽ không thể không phơi bày tội lỗi của bà ra trước cả mọi người. Đường Triêu, anh nói xem, em có thể khóc hay không? Em có thể khóc hay không?”.

Tôi giãy giụa hòng thoát ra khỏi vòng tay như gọng kìm của anh, nhìn bằng ánh mắt đầy tuyệt vọng.

“Tiểu Ảnh...”. Đường Triêu còn muốn nói gì nữa nhưng tôi đã tay, sợ anh chỉ nói thêm một câu thôi thì tôi cũng sẽ không chịu nổi nữa mà bật khóc lên:

“Đường Triêu, lúc này chúng ta đừng nói gì nữa, anh giúp em, giúp em dọn dẹp chỗ này như cũ, đó là cách giúp em tốt nhất hiện giờ”.

Khi chúng tôi vừa dọn dẹp xong thì tiếng gõ cửa vang lên. Tôi vò đầu mình thành rối bù, cởi áo khoác ngoài ra, chỉ mặc một chiếc áo dây trông gợi cảm. Sắp xếp đầu ra đây, tôi lại quay sang cởi bớt một khuy áo cổ của Đường Triêu, anh nhìn tôi không biết phải làm sao. Tôi khẽ vỗ vỗ lên mặt anh hỏi: “Như vậy trông đã đủ ám muội chưa?”.

Khi mở cửa ra, tôi còn làm bộ ngáp dài, sau đó vươn vai hỏi bà: “Bà ơi, sao ngồi chơi có một tẹo đã về rồi?”

Bà không nhìn tôi và Đường Triêu mà đi thẳng vào phòng mình. Khi đến cửa phòng, bà quay người lại nói với tôi:

“Bà buồn ngủ rồi, bà Lưu của cháu tuổi đã cao, nói chuyện cứ lẩn lộn lung ta lung tung ấy”.

Cánh cửa đóng sầm lại, tôi và Đường Triêu đứng đó nhìn nhau. Cái trò ngụy tạo về ám muội này đúng là thừa.

Ngày hôm sau tôi lấy lý do đi du lịch rồi rời nhà từ sớm với Đường Triêu, theo kế hoạch cùng anh đến công viên nghĩa trang Cửu Thiên ở quận Thanh Phủ. Khi tôi đi bà còn tiễn ra tận cửa, trông bộ dạng lưu luyến không rời.

Tân Tịnh được chôn ở chỗ này. Tôi với Đường Triêu chọn một khoảnh đất ở gần mộ của cô ta nhất để làm nơi chôn ông nội.

Hôm làm lễ an táng, Lâm tiên sinh cũng đến. Chúng tôi quỳ trước ngôi mộ, tiết trời thảng sáu nhưng lại có mưa bụi như giữa ngày xuân. Đường Triêu cầm ô che cho tôi, mưa rơi trên mặt ô tạo thành âm thanh rì rào, hết như tiếng khóc thầm của ông trời vậy.

Chiếc áo dài xường xám được chúng tôi lột bên dưới váy áo quan, coi như hai người bọn họ được chôn cùng. Sư bá của Đường Triêu lầm rầm đọc những câu gì đó trước mộ... Khi rời nghĩa trang về khách sạn đã đến gần trưa. Trong mấy ngày đó, tôi không rơi một giọt nước mắt nào, tâm thần luôn trong trạng thái hết hoảng rã rời. Từ lúc rời nhà đi, tất cả mọi việc đều do Đường Triêu thay tôi lo liệu.

Chúng tôi ở lại Thanh Phủ đúng bảy ngày, coi như đã cúng tuần xong. Buổi sáng hôm rời khỏi Thanh Phủ, Đường Triêu đưa tôi đến thăm mộ ông nội lần cuối cùng. Tôi lau chùi kỹ càng bia mộ, sau đó nhìn dòng chữ ghi trên đó, rơi giọt nước mắt đầu tiên trong suốt những ngày qua.

Mộ ông nằm cách mộ Tân Tịnh chưa tới năm mét, đứng đó nhìn sang, tôi hỏi Đường Triêu:

“Có thật là tất cả đã qua đi rồi không?”. Đường Triêu gật đầu, không nói gì. Mưa liên miên suốt mấy ngày liền không ngớt như đã xóa sạch tất cả mọi tội lỗi trên thế gian này. Tôi ngâm ngấm thổ dài một tiếng, trong đầu chợt hiện lên từng khuôn mặt thân quen. Khuôn mặt Thanh Lâm vẫn còn nấn ná lại hồi lâu, mãi

vẫn không chịu tan đi. Có lẽ đời này kiếp này tôi sẽ vĩnh viễn không bao giờ thoát được khỏi sự trói buộc đó.

Tôi quỳ xuống trước mộ ông, nước mưa trên mặt đá thấm qua lớp vải quần rồi dính lại trên đầu gối, vừa lạnh vừa cứng. Cơn mưa ngày hôm nay đến hơi bất chợt, khi ra khỏi nhà rõ ràng trời vẫn còn nắng. Nước mưa tuôn rơi trên thềm đá, Đường Triều đỡ tôi đứng dậy. Trước khi đi, tôi chợt nảy ra một ý định, bèn vạch hai chữ trên nền đất cạnh mộ: “Oan gia”.

Tất cả hận thù đều đã bị chôn vùi, nhưng trái tim vẫn không sao chôn lấp được. Trước mắt tôi hiện lên khuôn mặt già nua của bà nội, bao nhiêu năm qua bà đã không thể nào an lòng. Trong những năm tháng chiếc xương xám bị niêm phong, tất cả đều bình yên nhưng duy chỉ có trái tim vẫn không yên. Hôm nay đây tôi cùng rơi vào tình trạng như bà khi đó, suốt đời này sẽ không thể nào thoát được khỏi khuôn mặt Thanh Lâm, chỉ cần tôi nhắm mắt lại là cô ấy liền xuất hiện ngay trong trí não tôi.

“Tiểu Ảnh, mưa ngày càng lớn hơn rồi, chúng ta mau về đi thôi”. Đường Triều ôm lấy vai tôi. Tôi gật đầu, tựa vào lòng anh rồi xuống núi.

Mưa như trút nước, con đường dẫn lên nghĩa trang đã trở thành một màu trắng xóa.

26. Chương 26: Cái Chết

Chính là chiếc xương xám mà tôi đã lấy ở linh đường của Tần Tịnh mang về. Giờ đây nó bao bọc lấy cơ thể người thân duy nhất còn lại của tôi. Tôi nhìn cánh tay đã bắt đầu phân hủy để lộ ra bên ngoài tay áo, chậm rãi nhìn tiếp lên trên, khuôn mặt bà đã đầy những vết bầm đặc trưng của xác chết. Chiếc xương xám đó hơi nhỏ, bà mặc không vừa chút nào, tôi thầm nghĩ, không muốn rơi nước mắt. Cuối cùng bà đã được giải thoát rồi. Cứ nhìn mãi, nhìn mãi, trong đầu vang lên những tiếng ùng oàng mỗi lúc một nhanh, cảm giác choáng váng dần dần xâm chiếm, cuối cùng nổ bùng một tiếng, dường như sợi dây vẫn giữ ỉnh tĩnh táo đột nhiên bị đứt rời, trong chớp mắt cả thế gian đã mất đi ánh sáng.

Khi chúng tôi từ Thanh Phủ quay về, đã đến buổi chiều. Trời quang mây tạnh, vầng mặt trời sắp lặn chỉ còn những tia sáng yếu ớt hắt lên phía chân trời, trong không gian ngập tràn mùi bê tông đặc trưng của các công trình kiến trúc trong thành phố. Chúng tôi nói với nhau mỗi lúc một ít hơn, suốt dọc đường gần như chìm trong yên lặng.

Đến cổng khu chung cư, Đường Triều dừng lại, tôi nhìn thấy rõ sự mệt mỏi trong mắt anh: “Tiểu Ảnh, anh không vào nữa nhé!”.

Tôi không trả lời mà quay mặt sang chỗ khác. Giữa chúng tôi đã trở nên lúng túng như vậy.

“Tiểu Ảnh, cháu về rồi đấy à?”. Tôi quay đầu lại, thấy bà Lưu đứng ngay dưới khu nhà, bèn mỉm cười gật đầu chào.

“Ồ, thế bà cháu đâu, không về cùng à?”.

“Bà nội cháu á?”. Bà nội không ở nhà sao?

“Ồ, chẳng phải bà ấy bảo đi chơi cùng cháu cho vui hay sao? Ở nhà buồn quá, cái hôm mà cháu nhờ bà gọi bà ấy xuống chơi đấy, bà ấy còn nói rất nhiều, đến trưa hôm sau thì gọi điện bảo với bà là đi du lịch với cháu, mấy ngày mới về mà”.

Bà nội? Trước mắt tôi chợt hiện lên cảnh tượng hôm mình đi Thanh Phủ, bà đã đứng tựa cửa nhìn theo, cứ nhìn xoáy mãi vào tôi không muốn rời, thậm chí ánh mắt còn đọng đầy tuyệt vọng. Tôi giật mình, nhìn Đường Triều một cái, bất giác run lên bần bật, không dám nghĩ tiếp nữa. Nếu như...

Tôi chạy lên nhà với tốc độ nhanh nhất, Đường Triều bám theo sau liên tục gọi tên tôi. Trong đầu tôi lúc bấy giờ chỉ có một âm thanh duy nhất, tôi không ngừng kêu gào một cách yếu ớt trong đầu: “Đừng, đừng

mà!”.

Chạy lên tới nơi, hai chân tôi đã mềm nhũn như không còn đủ sức để chống đỡ toàn bộ cơ thể nữa. Tôi mò mẫm tìm chìa khóa trong túi, song gần như tìm hết một lượt trên người vẫn không thấy chìa khóa ở đâu. Tôi căng thẳng tới mức sắp bật khóc, gõ vào cửa điên loạn: “Bà ơi, bà ơi, bà mở cửa ra, mở cửa ra đi!”.

Trong hành lang trống trải vọng lại tiếng thét của tôi, một sự tĩnh lặng đến rợn người. Cánh cửa vẫn đóng im lìm, tôi dựa lưng vào tường rồi trượt dần người xuống, trong đầu là một vùng mù mịt. Nỗi sợ túa ra từ tận trong xương, một nỗi sợ hãi từ trước đến nay tôi chưa từng trải qua mà không thể dùng ngôn từ nào để biểu đạt được.

“Tiểu Ảnh!”. Đường Triêu gấp gáp chạy theo tôi lên lầu, nhìn cánh cửa đóng im im bằng ánh mắt nặng nề, sau đó chậm rãi đi đến trước mặt tôi.

“Đường Triêu, Đường Triêu!”, nhìn thấy anh, tôi mới lấy lại được tỉnh thần, vội vàng túm lấy tay anh:

“Bà em sẽ không sao phải không? Đường Triêu, anh nói với em đi, chắc chắn bà sẽ không sao phải không?”.

Nói đến câu đó, tôi đã khóc không thành tiếng.

“Tiểu Ảnh, không có chuyện gì đâu, chắc chắn là sẽ không có chuyện gì. Chìa khóa của em đâu? Chúng ta mở cửa ra trước đã”. Đường Triêu cầm lấy chiếc túi từ tay tôi, tìm được chìa khóa rồi mở cửa ra. Anh đỡ tôi đứng dậy, một mùi nước xịt phòng “Thanh tân sáng hoa lựu” đậm đặc xộc vào trong mũi. Tôi chau mày, không khí trong phòng rất loãng, cửa sổ cũng đều đóng kín, còn trên ghế salon để tới bốn năm hộp “Thanh tân sáng hoa lựu” đó. Sao lại có nhiều nước hoa xịt phòng ở đây thế này?

“Tiểu Ảnh, em xem cái này là cái gì?”. Đường Triêu cầm một bức thư và một chiếc máy ghi âm ở trên bàn lên. Một dự cảm không lành dội lên từ đáy lòng, tôi cầm lấy phong thư đó, trên bì thư là nét chữ không được trôi chảy của bà: “Gửi Tiểu Ảnh!”.

Tôi không thể chờ đợi thêm, lập tức rút lá thư ra, nội dung trong thư cực kỳ đơn giản: “Tiểu Ảnh, hãy tha thứ cho bà!”.

Tôi đứng đờ ra tại chỗ, trong lòng vô cùng mờ mịt, bà nội đã đi đâu rồi chứ?

Cạch một tiếng, Đường Triêu đã ân vào nút phát của chiếc radio. Trong cuộn băng vang lên giọng nói một mõi của bà. Tôi như bị trúng phải lời nguyền, đứng sững ra đó, lắng nghe những lời tâm sự khàn khàn của bà...

”Tôi nhìn chiếc áo xường xám trong tay mình, nó thật là đẹp! Năm đó khi được bố kể cho nghe bao nhiêu chuyện về tấm áo này, tôi luôn nghĩ sẽ có một ngày mình được trông thấy nó. Tôi chẳng sợ gì những chuyện ly kỳ mà người ta kể lại. Giờ đây, nó đã nằm ngay trong lòng tôi, song khi cầm nó lên, tôi lại không thể nào bình thần được. Để mua được nó từ tay người khác, tôi đã phải tiêu hết tất cả số tiền tích góp của mình. Trong cửa hàng vang lên tiếng chân đạp máy khâu của anh ta, anh ta ngồi xoay lưng lại với tôi, đang còng lưng xuống chăm chú vào may xường xám.

Tôi gầy gầy viên ngọc trai nơi cổ áo, đã quyết thực hiện âm mưu đó. Song trong lòng vẫn hơi sợ hãi, thế nên khi đóng gói chiếc áo, tay tôi cứ run lên bần bật. Cực kỳ mâu thuẫn, tôi vừa hy vọng những câu chuyện truyền miệng đó là thật, lại vừa mong nó chỉ là bịa đặt. Khuôn mặt người đàn bà đó lúc nào cũng đung đưa ngay trước mắt tôi, cô ta đặc ý nhìn tôi cười. Tôi hận cô ta.

Một bàn tay nhỏ xíu non tơ kéo vạt áo tôi, miệng bập bẹ: “Mẹ, mẹ!”. Đó là đứa con của tôi và anh ta, trông nó giống hệt bố, nhất là đôi mắt đào hoa đó, không biết sau này sẽ khiến cho con gái nhà nào khốn khổ nữa đây. Tôi vuốt ve khuôn mặt trắng bệ, sau đó cầm chiếc hộp lên. Khi tôi ra đến cửa, anh ta cuối cùng cũng ngẩng đầu lên hỏi: “Mình đi đâu?”.

“À...”, tôi đưa chiếc hộp ra sau người: “Đi dạo phỏ thôi, lát nữa tôi sẽ về!”.

“Ừm”. Anh ta lại cúi đầu xuống làm tiếp. Bắt đầu từ năm ngoái, anh ta không còn nhìn thẳng vào tôi nữa, có chuyện gì cần hỏi thì cũng như đang làm theo công lệ vậy. Tôi cần môi, người đàn ông vong ân phụ nghĩa, anh ta sẽ phải trả giá về tất cả những chuyện anh ta đã làm.

Tôi đến cổng khu nhà sang trọng đó, cho thằng bé bên đường một đồng tiền, bảo nó giao chiếc hộp cho người đàn bà kia, còn dặn nó phải nói là do một người đàn ông mang đến. Tôi nấp sau bụi cây cạnh đó nhìn ra, không bao lâu sau cô ta đã xuất hiện, ôm theo cái bụng nặng nề. Dù bụng đã to nhưng không hề ảnh hưởng tới vẻ xinh đẹp của cô ta. Đứa trẻ đó rất đáng tin cậy, khi đi cũng không nhìn lấy một lần về phía tôi đang ẩn.

Cô ta cầm lấy chiếc hộp, mở ngay trước cổng, cười sung sướng rồi quay vào.

Mấy đêm liền sau đó, tôi lặng lẽ trèo qua bức tường hậu viện, đến bên cửa sổ phòng cô ta, nhận ra vẫn không có chuyện gì khác thường. Lòng tôi như có lửa đốt, lẽ nào chiếc xương xám đó không linh nghiệm? Khi đó thù hận đã khiến cho tôi mờ mắt, tôi âm thầm may một chiếc xương xám khác gần giống chiếc đó, sau đó còn bỏ tiền ra mua chuộc người giúp việc trong nhà cô ta để kể những câu chuyện liên quan đến chiếc “Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào” cho cô ta nghe. Cùng lúc ấy, tôi được biết sức khỏe của cô ta rất kém, không chịu được sự chấn động tinh thần.

Hàng ngày, cứ gần đến mười hai giờ đêm, tôi lại mặc chiếc xương xám mà mình may đứng bên cửa sổ phòng cô ta khóc thút thít. Tôi quần vải vào đế giày cao gót nên khi đi lại không hề gây ra tiếng động. Mỗi lúc cô ta đến gần cửa sổ, tôi lại lặng lẽ bỏ đi.

Cứ liên tục như vậy mấy ngày, khi cảm giác thấy đã dọa cho cô ta sợ lắm rồi, ngày cuối cùng tôi vẽ ình một bộ mặt cực kỳ khủng khiếp, đến ngay chính bản thân cũng thấy sợ hết hồn. Lần này tôi đứng yên trước cửa sổ không bỏ đi nữa, chờ khi cô ta đến gần liền quay đầu lại. Cô ta thét lên một tiếng rồi ngã xuống ngất đi...

Đêm hôm đó tôi rất vui, khi về nhà thấy anh ta vẫn còn đang ngồi dưới ánh đèn, rõ ràng là có ý đợi tôi. Tôi hơi hoảng hốt, sợ rằng anh ta đã phát hiện ra dấu hiệu bất thường gì đó. Anh ta chau mày nhìn tôi nói:

“Mấy ngày hôm nay mình đang làm gì thế? Hôm nào cũng về muộn, đêm nào con cũng khóc gọi đây!”.

“Anh không biết đồ nó chắc? Anh hỏi tôi đi đâu, tôi đi dạo đấy, sao anh không đi với người tình của anh ấy? Quan tâm đến tôi làm gì?”.

“Cô ấy sắp sinh rồi!”. Anh ta cúi đầu nói.

Nhìn bộ dạng đó của anh ta, lòng tôi lại cảm hận muốn chết. Tôi nghiêng răng cười nhạt: “Vậy thì phải chúc mừng anh!”.

Đêm hôm đó chưa ngủ được bao lâu thì tiếng chuông điện thoại trong nhà vang lên, anh ta vội vàng trở dậy. Tôi lẳng tai nghe thấy anh ta nói đứt quãng: “Tĩnh Tĩnh, em sao rồi? Đau bụng à? Liệu có phải đến lúc sinh rồi không? Gì cơ? Không biết? Vậy em mau đi tìm lão gia đi, nhanh chóng đưa đến bệnh viện, anh sẽ lập tức đến ngay!”.

“Muộn như vậy rồi còn có chuyện gì?”. Tôi làm bộ như bị anh ta đánh thức dậy.

“Tần Tĩnh chắc là sắp sinh rồi, giờ tôi phải vào bệnh viện!”.

“Tôi đi với anh!”. Tôi xuống giường, không buồn quan tâm đến ánh mắt nghi hoặc của anh ta, mặc áo khoác ngoài vào rồi cùng anh ta ra khỏi cửa.

Khi chúng tôi đến bệnh viện, Tần Tĩnh đang trong phòng cấp cứu. Bác sỹ yêu cầu người nhà ký giấy cam kết, anh ta định tiến lên nhưng đã bị Hà lão gia ngăn lại. Chừng nửa giờ sau, y tá đi ra nói sản phụ không ổn, mời Hà lão gia vào gặp lần cuối, anh ta cũng định vào cùng nhưng y tá nói sản phụ không muốn gặp. Anh ta cứ vậy ngồi thụp xuống đất khóc âm lên. Khi đó tôi cũng lảng máng thấy sợ, từ trước đến nay tôi chưa từng muốn cô ta chết, tôi chỉ muốn cô ta mất đứa trẻ đó. Tôi quên mất rằng bất kể là người lớn hay trẻ con thì cũng vẫn là một mạng người.

Một lúc sau, Hà lão gia từ trong đó đi ra, khi nhìn thấy anh ta liền lắc đầu, nước trong mắt nhạt nhòa, giọng nói khàn đặc lại:

“Nó đi rồi, mất máu nhiều quá, không cứu được. Đứa bé hiện giờ vẫn còn rất nguy hiểm. Còn nữa, nó muốn đứa bé mang họ Hà”.

“Không! Không!”. Anh ta gào lên đến rách gan đứt phổi. Tôi cố gắng kéo anh ta lại, trong lòng cũng thấy hoảng loạn và sợ hãi không kém.

“Con bé đi rồi, anh hãy để cho nó một chút danh dự, dù rằng khi còn sống nó không cần đến, nhưng hiện giờ người cũng đã không còn, anh muốn người ta sẽ nói này nói nọ sau khi nó chết hay sao? Còn nữa, hãy nghĩ cho đứa bé, không ai có thể gánh vác nổi cái tiếng là con riêng đâu. Dù gì anh cũng đã yên bề gia thất, anh không thể có lỗi với họ được”, Hà lão gia nói.

Đêm hôm đó, Hà lão gia không cho anh ta vào gặp Tần Tịnh. Một ngày tiếp sau đó, ngày nào anh ta cũng vào bệnh viện với bộ dạng hồn xiêu phách lạc. Tôi biết, chỉ cần đứa trẻ đó vẫn còn thì anh ta không thể nào bình tâm lại được. Từ trước đến nay tôi chưa từng nghĩ rằng mình lại có thể xấu xa đến thế cái ngày người ta chôn Tần Tịnh, tôi lẳng lặng đến bệnh viện. Đứng một mình bên ngoài phòng sơ sinh, tôi nhìn thấy đứa bé đó, đứa bé phúc lớn mệnh lớn, nó vẫn phải đeo mặt nạ thở ô xy. Người trực phòng là một y tá trẻ, tôi nhân lúc cô ta ra ngoài nói chuyện phiếm với đồng nghiệp, bèn lặng lẽ lẻn vào phòng bệnh, tháo mặt nạ ô xy ra. Khuôn mặt đứa bé bắt đầu biến sắc, chân tay co quắp lại, chưa được bao lâu đã nằm im không động đậy. Khi làm việc này, trong lòng tôi không hề cảm thấy sợ hãi một chút nào, chỉ sung sướng vô cùng. Cuối cùng thì tất cả đã kết thúc rồi.

Tôi cảm thấy vận số của mình thật tốt, bệnh viện không hề phát hiện ra tội ác của tôi. Cô y tá đó bị đuổi việc vì lơ là khi làm nhiệm vụ, bệnh viện bồi thường cho nhà họ Hà một khoản tiền. Ngày chôn cất Tần Tịnh, anh ta cũng đến nhà đó, tôi nghĩ chắc chắn anh ta cũng trông thấy tấm “Tần Hoài đăng ảnh thanh kỳ bào”, nếu không thì vì sao sau khi quay về, anh ta đều may những tấm áo giống y như vậy. Từ đầu tới cuối anh ta vẫn tin rằng tấm kỳ bào đó đã giết chết Tần Tịnh, nhưng khi ấy anh ta không hề biết được rằng tấm kỳ bào đó là do tôi tặng cô ta, lại còn lấy danh nghĩa của anh ta để tặng.

Anh ta cuối cùng cũng hồi tâm, không đi đâu hết mà ngày ngày ở lại cửa hàng, ở lại bên mẹ con tôi. Nhưng linh hồn dường như đã mất, ngoài xương xám ra, trong mắt anh ta không còn bất cứ thứ gì khác nữa.

Từ sau khi Tần Tịnh chết, tôi thường tỉnh giấc vì những cơn ác mộng, lần nào tôi cũng nằm mơ thấy khuôn mặt trắng nhợt của cô ta và cơ thể co quắp của đứa trẻ sơ sinh. Sống trong hoảng sợ, tôi muốn chuyển nhà nhưng anh ta không đồng ý, có nói thế nào cũng không đồng ý. Tôi biết là nếu cứ tiếp tục thế này, cuối cùng cũng sẽ có một ngày anh ta biết hết mọi chuyện.

Khi đó, nhà họ Hà hình như cũng bắt đầu có chuyện. Sau này, tấm kỳ bào đó bị niêm phong lại, tôi cũng không còn nằm mơ thấy Tần Tịnh và đứa trẻ kia nữa. Nhưng lòng tôi vẫn không thể nào thanh thản được. Hai bàn tay dính đầy máu tanh hôi, có rửa thế nào cũng không bao giờ sạch.

Mấy chục năm trôi qua, dù luôn sống trong sự thấp thỏm bất an, nhưng tôi tưởng tất cả đã yên bình.

Hôm đó, tôi và anh ta cãi nhau, tôi vô ý để lộ ra chuyện đó nên anh ta đoán tất cả. Anh ta kéo tay tôi, nói phải đưa tôi đến cảnh sát thú tội. Tôi van xin anh ta, nhưng trái tim sắt đá của anh ta cũng không lay chuyển. Thực ra đã mấy chục năm rồi, cũng chẳng có chứng cứ gì để chứng minh là tôi đã làm việc đó, nhưng tôi vẫn thấy sợ, nếu chuyện bại lộ ra, tôi làm sao nhìn mặt được những hàng xóm xung quanh? Vì chuyện của con trai mà tôi đã bị người đời bêu riếu sau lưng, tôi không muốn bị người ta gọi là con đàn bà ghen tuông mù quáng nữa.

Trong lúc giằng co, tôi lại nhớ đến sự đối xử lạnh nhạt của anh ta suốt mấy chục năm qua với mình, một giọng nói chột vang lên ở đáy lòng:

“Giết chết anh ta, giết chết anh ta! Giết anh ta thì mày sẽ không phải ngồi tù”.

Nhân lúc anh ta không chú ý, tôi cầm ngay chiếc rìu ở góc nhà chém một nhát. Nhát đầu tiên tôi vô cùng sợ hãi, nhưng khi nhìn thấy máu chảy từ trên vai anh ta xuống, biết mình không thể nào quay đầu lại được nữa rồi, thế nên tôi lao đến bóp cổ anh ta, không một chút chần chừ do dự. Tôi đã hóa điên.

Cuối cùng tôi cũng giết chồng mình. Khi anh ta phản bội thì tôi không giết anh ta, nhưng mấy chục năm sau khi tất cả những người đó đã không còn, thì tôi lại giết anh ta.

Tôi chôn anh ta trong chậu đình hương, như vậy thì ngày ngày vẫn có thể ở bên nhau. Tôi chuyển nhà, đến một nơi không ai biết mình. Hàng ngày thấp thỏm niệm Phật, tưởng rằng sẽ được bình an, nhưng...

Tôi không ngờ rằng lại có một ngày cô ta xuất hiện, lại còn tìm đến cháu gái mình. Tôi biết tất cả đều là báo ứng, cái ngày tôi làm Tiểu Ảnh bị thương, tôi biết mình không thể chết trong an lành. Tôi sống cũng đủ rồi, Tiểu Ảnh cũng đã lớn rồi, tôi còn sợ cái gì đây? Tôi đã phạm quá nhiều sai lầm, ông trời cũng có mắt, sẽ không bỏ qua cho bất cứ kẻ xấu nào. Tôi là một tội nhân, chắc chắn tôi phải trả giá cho tất cả những việc mình đã làm.

Tiểu Ảnh, Đường Triều là một người đàn ông tốt, bà nội hy vọng các cháu có thể ở bên nhau, thế nên khi cháu đi Thẩm Quyển, bà đã bỏ chiếc “Tần Hoài đăng anh thanh kỳ bào” giả vào trong túi cháu, chính là mong Đường Triều sẽ tưởng rằng cậu ấy chỉ hiểu lầm cháu. Thế nhưng...

Tiểu Ảnh, bà phải đi rồi. Một mối biết bao! Mấy chục năm nay, bà đã sống những tháng ngày như thế nào, cháu biết không?

Trong máy ghi âm vang lên một tiếng click rồi dừng lại, tiếng thờ dài cuối cùng của bà nội vẫn bay lơ lửng trong không khí. Từ đầu chí cuối bà vẫn không nhắc đến chi tiết tôi trả thù Thanh Lâm, tôi biết, trong lòng bà tôi mãi mãi vẫn là cô cháu gái tuyệt vời nhất, bà chấp nhận gánh vác tất cả mọi đau khổ cho tôi. Đường Triều không nói một lời, vẫn nắm chặt lấy tay tôi, nhưng tôi không cảm giác thấy hơi ấm nữa, toàn thân lạnh ngắt.

Mắt tôi chuyển hướng sang cánh cửa đóng im ỉm của buồng tắm, người run lập cập, bất kể thế nào cũng không dám tiến lên thêm một bước. Trên ghế salon còn có một đồng hồ xám, đều là những hàng mẫu tôi bày ở cửa hàng, chiếc nào cũng được gấp lại gọn gàng rồi đặt trên mặt ghế, đủ các sắc màu trông cực kỳ bắt mắt. Song tôi lại thấy chúng vô cùng đáng sợ, tất cả mọi chuyện đều là vì những thứ gọi cảm phong tình này mà ra. Tôi nuốt nước bọt, cuối cùng cũng đứng dậy được để đi về phía buồng tắm. Cửa không khóa, khe đẩy là đã mở ra. Một màu hồng phấn treo giữa không trung, mùi thối xộc vào mũi. Chiếc gương xám màu hồng đó trông không hợp chút nào với tuổi tác của cơ thể đang mặc nó, trên cửa tay còn được thêu một chữ “Lý” thân quen, chính là chiếc gương xám mà tôi đã lấy ở linh đường của Tần Tịnh mang về. Giờ đây nó bao bọc lấy cơ thể người thân duy nhất còn lại của tôi. Tôi nhìn cánh tay đã bắt đầu phân hủy để lộ ra bên ngoài tay áo, chậm rãi nhìn tiếp lên trên, khuôn mặt bà đã đầy những vết bầm đặc trưng của xác chết. Chiếc gương xám đó hơi nhỏ, bà mặc không vừa chút nào, tôi thầm nghĩ, không muốn rơi nước mắt. Cuối cùng bà đã được giải thoát rồi.

Cứ nhìn mãi, nhìn mãi, trong đầu vang lên những tiếng ùng oàng mỗi lúc một nhanh, cảm giác choáng váng dần dần xâm chiếm, cuối cùng nổ bùng một tiếng, dường như sợi dây vẫn giữ tình tảo đột nhiên bị đứt rồi, trong chớp mắt cả thế gian đã mất đi ánh sáng...

27. Chương 27: Vĩ Thanh (hết)

Tiểu Ảnh được giải thoát rồi, nỗi đau khổ lại tiếp diễn với cuộc đời tôi. Nếu như có thể chọn lại một lần, thì trong buổi tiệc chiêu đãi đó, tôi cam tâm không để mình nhìn thấy người con gái khác biệt hẳn giữa đám đông đó, dù là nhìn thấy, thì tôi cũng sẽ kìm nén để không đến bắt chuyện với cô ấy. Nếu như vậy, thì chúng tôi sẽ chỉ là những người xa lạ, chỉ là người xa lạ. Không có tình yêu, không có nỗi đau.

Người con gái đó cười ngơ ngẩn, tay cầm một chiếc áo xường xám rồi nhìn tôi hỏi: “Trông đẹp không? Có đẹp không?”

Thấy tôi gật đầu, cô ấy càng cười to hơn, tiếng cười ngây thơ đó khiến tôi buồn thương vô hạn. Tôi giữ chặt lấy tay cô ấy:

“Tiểu Ảnh, Tiểu Ảnh, em nói xem đây là cái gì?”

“Là áo dài, áo dài cho cô dâu mặc”, cô ấy cầm chiếc gương xám lên rồi ướm trước ngực mình.

“Đây là áo dài xường xám, là xường xám biết không? Đây là xường xám của em may”. Tôi giật lấy tâm kỳ bào, hét vào mặt cô ấy.

Nghe thấy hai chữ xương xám, sắc mặt Tiểu Ảnh trở nên kinh hoàng, cô ấy ôm lấy đầu hét lên: “Tôi không biết, tôi không biết, không có xương xám, không có xương xám! Không phải là tôi làm, thực sự không phải do tôi làm! Tôi không làm mà, không làm mà!”.

Y tá nghe thấy tiếng kêu bèn chạy tới, nhìn thấy bộ dạng điên rồ đó liền giữ vai cô ấy lại rồi khẽ vỗ về: “Không có xương xám! Tiểu Ảnh ngoan, đừng sợ, đừng sợ nhé!”.

Tiểu Ảnh dần dần bình tĩnh lại, nằm xuống giường ngủ thiếp đi. Tôi lặng lẽ rời khỏi phòng bệnh. Cô y tá chạy theo:

“Đường tiên sinh, tôi biết chắc chắn là anh muốn cô ấy sẽ khá hơn lên, nhưng tình trạng hiện giờ của cô ấy không hề lạc quan một chút nào. Lâu như vậy rồi nhưng cô ấy vẫn chối bỏ tất cả những thứ có thể giúp mình hồi phục, bác sỹ nói trái tim cô ấy đã đóng kín lại rồi. Có lẽ cô ấy sẽ mãi mãi không thể nào khỏi được, hoặc có khá lên được thì cũng cần phải có thời gian, thời gian khá dài đấy, không nóng vội được đâu. Anh cứ làm vậy sẽ khiến cô ấy bị tổn thương, hiện giờ cô ấy đã rất mong manh rồi”.

Tôi đột nhiên ý thức được rằng trong tiềm thức của mình, Tiểu Ảnh cơ bản không muốn bình phục lại. Có lẽ chỉ như vậy thì cô ấy mới có thể sống yên ổn nốt phần đời còn lại, nếu như tỉnh táo, cô ấy làm sao có thể đối mặt với tất cả đây? Cô ấy làm sao có thể gánh vác được đồng gông xiềng nặng nề đó? Tôi hít sâu một hơi, trong lòng trào lên một nỗi đau không sao nói được thành lời:

“Tôi muốn cho cô ấy xuất viện để tự mình chăm sóc cô ấy, nhưng có lẽ hiện giờ đối với cô ấy thì việc tỉnh táo lại sẽ càng đau khổ hơn”.

Vâng...”, cô y tá còn chưa kịp thích ứng với sự thay đổi thái độ đột ngột của tôi, đứng ngẩn ra đó.

Cuối cùng tôi không đón Tiểu Ảnh về nhà, vì cô ấy phát bệnh đứt quãng. Trong suốt hai năm, bệnh tình của cô ấy không có dấu hiệu biến chuyển khá hơn, tôi nghĩ có lẽ cô ấy sẽ mãi mãi như vậy cho đến cuối đời. Tôi vẫn chưa nói với Tiểu Ảnh rằng, hồi đầu khi sự phụ thầy tình cảm của tôi dành cho cô ấy, ông đã bốc một quẻ, quẻ ấy phán rằng tôi sẽ không được yên ổn suốt đời vì đã gặp cô ấy, cuối cùng phải sống cô độc đến già. Nhìn khuôn mặt ngơ ngác vô tri của Tiểu Ảnh, tôi nghĩ, ai bảo là tôi sẽ cô độc đến cuối đời? Chẳng phải cô ấy sẽ ở bên tôi hay sao? Dù rằng cô ấy không còn nhớ bất kỳ chuyện gì, nhưng điều đó đều quan trọng?

Tôi vẫn mở cửa hàng đồ cổ, nhưng không còn gặp phải bất kỳ vật nào thần bí nữa, hàng ngày chỉ đến đó giết thời gian trong hương trà lãng đãng. Trên tủ trà của tôi có thêm một tấm biển mới, trên đó gắn năm chữ mạ vàng: “Hiệu cẩm tú kỳ bào”. Thứ đó tôi tìm thấy ở nhà Tiểu Ảnh, tôi nghĩ ngoài những tấm kỳ bào ra thì thứ khiến tôi nhớ đến cô ấy cũng chỉ có thứ này.

Tiểu Ảnh được giải thoát rồi, nỗi đau khổ lại tiếp diễn với cuộc đời tôi.

Nếu như có thể chọn lại một lần, thì trong buổi tiệc chiều đái đó, tôi cam tâm không để mình nhìn thấy người con gái khác biệt hẳn giữa đám đông đó, dù là nhìn thấy, thì tôi cũng sẽ kìm nén để không đến bắt chuyện với cô ấy.

Nếu như vậy, thì chúng tôi sẽ chỉ là những người xa lạ, chỉ là người xa lạ. Không có tình yêu, không có nỗi đau.

Hết.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/cam-tu-ky-bao>